

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2021

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2020-2021**

E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn tốt nghiệp (tính từ tháng 9/2020 đến tháng 6/2021)

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
A	Thạc sĩ				
I	KHỐI NGÀNH III				
I.1	Ngành Kế toán				
1	Thạc sĩ	Phân tích báo cáo tài chính của công ty Cổ phần khai thác và chế biến khoáng sản Bắc Giang	Nguyễn Thị Bắc	PGS. TS. Trần Văn Thuận	Giới thiệu về đề tài nghiên cứu, Cơ sở lý luận về phân tích báo cáo tài chính trong doanh nghiệp. Thực trạng phân tích báo cáo tài chính tại Công ty Cổ Phần khai thác và chế biến khoáng sản Bắc Giang giai đoạn 2017 đến 2019. Giải pháp nhằm hoàn thiện phân tích báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần khai thác và chế biến khoáng sản Bắc Giang.
2	Thạc sĩ	Tổ chức kế toán quản trị chi phí tại Công ty cổ phần Sữa Việt Nam-Vinamilk	Phạm Thị Minh Hằng	PGS. TS. Phan Thị Minh Lý	Giới thiệu về đề tài nghiên cứu, Cơ sở lý luận về phân tích báo cáo tài chính trong doanh nghiệp.
3	Thạc sĩ	Phân tích báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần chế tác đá Việt Nam	Trần Thị Thu Huyền	TS. Phạm Xuân Kiên	Tổng quan về đề tài nghiên cứu. Cơ sở lý luận về phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp, phân tích thực trạng báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Chế tác Đá Việt Nam. Kết quả nghiên cứu và các giải pháp nâng cao năng lực tài chính và hiệu quả kinh doanh của Công ty cổ phần Chế tác Đá Việt Nam.
4	Thạc sĩ	Phân tích báo cáo tài chính của Công ty Cổ	Hà Văn Sang	TS. Nguyễn Hoàn	Tổng quan về đề tài nghiên cứu, những vấn đề lý luận cơ bản về phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp. Thực trạng phân

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		phần Bibica			tích báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Bibica. Đánh giá thực trạng tài chính và hiệu quả kinh doanh, các giải pháp nâng cao năng lực tài chính và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Bibica.
5	Thạc sĩ	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thương mại và Phát triển Công nghệ Trường An	Phạm Thùy Vân	TS. Trần Trung Tuấn	Tổng quan về đề tài nghiên cứu. Những vấn đề lý luận cơ bản về kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh. Thực trạng kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại và phát triển công nghệ Trường An. Đánh giá thực trạng và đưa ra một số giải pháp hoàn thiện kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại và phát triển công nghệ Trường An.
6	Thạc sĩ	Phân tích báo cáo tài chính tại công ty TNHH thiết bị y tế Đại Bảo	Nguyễn Thị Vui	TS. Lê Thị Tâm	Giới thiệu về đề tài nghiên cứu, Cơ sở lý luận về phân tích BCTC trong doanh nghiệp, Phân tích BCTC của Công ty TNHH Thiết bị Y tế Đại Bảo, Thảo luận kết quả nghiên cứu, Giải pháp nâng cao năng lực tài chính của Công ty TNHH Thiết bị Y tế Đại Bảo và kết luận.
7	Thạc sĩ	Phân tích báo cáo tài chính của công ty Cổ phần VNT Logistics	Bùi Hải Yến	TS. Nguyễn Thị Ngọc Lan	Giới thiệu về đề tài nghiên cứu, Cơ sở lý luận về phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp, Thực trạng báo cáo tài chính của công ty cổ phần VNT Logistics, Giải pháp nâng cao năng lực tài chính và hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty cổ phần VNT Logistics.
8	Thạc sĩ	Phân tích báo cáo tài chính của Công ty CP Công nghiệp Bưu chính viễn thông (VNPT Technology) – Tập đoàn VNPT	Trần Hải Yến	TS. Nguyễn Hoàn	Tổng quan về đề tài nghiên cứu. Cơ sở lý luận về phân tích báo cáo tài chính trong Doanh nghiệp. Phân tích thực trạng báo cáo tài chính tại Công ty cổ phần Công nghệ Công nghiệp Bưu chính viễn thông (VNPT Technology) Giải pháp nâng cao năng lực tài chính và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Công nghệ Công nghiệp Bưu chính viễn thông (VNPT Technology).
II	KHỐI NGÀNH IV				
II.1	Ngành Khoa học Môi trường				

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Thạc sĩ	Nghiên cứu kiểm kê khí thải từ hoạt động đốt rơm rạ ngoài đồng ruộng và đánh giá tác động đến môi trường không khí tại huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương	Đỗ Thanh Tuấn	TS. Phạm Văn Quân	Luận văn đã nghiên cứu được hiện trạng đốt rơm rạ ngoài đồng ruộng của các hộ dân tại huyện Thanh Miện, đã tính toán lượng rơm rạ được thải bỏ và đốt trên đồng ruộng. Luận văn tiến hành kiểm kê lượng khí thải từ hoạt động đốt rơm rạ ngoài đồng ruộng theo mùa vụ, tính toán lượng khí ô nhiễm phát sinh từ hoạt động đốt rơm rạ và đánh giá ô nhiễm môi trường không khí từ hoạt động đốt rơm rạ ngoài đồng ruộng tại huyện Thanh Miện từ đó đưa ra một số biện pháp giảm thiểu lượng khí thải phát sinh từ hoạt động đốt rơm rạ ngoài đồng trên địa bàn huyện Thanh Miện.
2	Thạc sĩ	Nghiên cứu ảnh hưởng của vi sinh vật đến quá trình xử lý mùi tại một số trang trại chăn nuôi bò sữa huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Nguyễn Đức Anh	TS. Nguyễn Thị Phương Mai	Luận văn đánh giá được mức độ ảnh hưởng của vi sinh vật COSTE – MT01 trong quá trình xử lý mùi tại trang trại chăn nuôi bò sữa. Từ đó, đánh giá hiệu quả xử lý mùi trong CNBS bằng chế phẩm vi sinh COSTE - MT01 ở quy mô trang trại, hiệu quả xử lý chất thải rắn trong CNBS bằng chế phẩm sinh học COSTE-MT01 thành phân bón hữu cơ.
3	Thạc sĩ	Nghiên cứu các điều kiện sinh laccase từ một số chủng vi sinh vật trong bùn thải dệt nhuộm	Nguyễn Tuấn Anh	TS. Nguyễn Thị Phương Mai	Luận văn nghiên cứu đã tuyển chọn, xác định được điều kiện phù hợp và tối ưu hóa điều kiện sinh tổng hợp enzyme Laccase của chủng BVP 10.2. Xác định được động thái của laccase từ chủng BVP 10.2 nấm mốc sinh trưởng cực đại từ 72-96 giờ, tổng hợp laccase cao nhất sau 96 giờ nuôi và pH môi trường thay đổi, ở 96 giờ nuôi pH đạt 5,8 là giai đoạn laccase được tổng hợp nhiều nhất. Từ đó đề xuất tiếp tục nghiên cứu nghiên cứu chủng BVP 10.2 ở quy mô lớn hơn.
4	Thạc sĩ	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới độc tính của chì đối với <i>Moina macropoda</i>	Phan Tiến Đạt	1.TS. Nguyễn Thủy Chung 2. TS. Vũ Thị	Luận văn xác định được giá trị EC50 của Pb đối với <i>Moina macropoda</i> trong các điều kiện khác nhau. Khảo sát một số yếu tố ảnh hưởng đến EC50 gồm pH, chất hữu cơ và độ cứng. Đánh giá tổng hợp các ảnh hưởng của các yếu tố pH và nhiệt độ.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		trong nước hồ Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội		Mai	
5	Thạc sĩ	Đánh giá tác động của một số nguồn thải đến chất lượng nước sông Nhuệ đoạn tiếp giáp thành phố Hà Nội và tỉnh Hà Nam	Lê Thị Quỳnh Hoa	PGS. TS. Lê Thị Trinh	Luận văn đã điều tra, thống kê được một số nguồn thải chính khu vực nội thành Hà Nội đổ trực tiếp vào sông Nhuệ; Đánh giá được thành phần, tải lượng nguồn thải và khả năng tiếp nhận chất ô nhiễm của khu vực hạ lưu sông Nhuệ; Đánh giá được tác động một số nguồn thải chính thuộc nội thành Hà Nội đến chất lượng nước sông Nhuệ khu vực Hà Nội – Hà Nam. Từ đó, đề xuất giải pháp quản lý phù hợp để bảo vệ và cải thiện môi trường nước sông Nhuệ trong bối cảnh hiện nay.
6	Thạc sĩ	Nghiên cứu đánh giá, đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại quận Đống Đa, thành phố Hà Nội sử dụng nguồn mở QGIS	Trịnh Mai Hoa	TS. Nguyễn Thu Huyền	Luận văn được thực hiện mang tính cấp thiết, có ý nghĩa khoa học và thực tiễn phục vụ công tác quản lý chất thải nói chung và chất thải rắn sinh hoạt ở các đô thị nói riêng. Các kết quả của luận văn góp phần hoàn thiện phương pháp luận ứng dụng công nghệ GIS trong phân loại chất thải rắn tại nguồn phục vụ công tác thu gom và quản lý chất thải rắn tại các đô thị ở Việt Nam hiện nay. Luận văn đã ứng dụng công nghệ GIS (phần mềm nguồn mở QGIS) xây dựng cơ sở dữ liệu về hiện trạng và dự báo lượng chất thải rắn sinh hoạt của quận Đống Đa đến năm 2030 và 2050 phục vụ công tác quản lý, từ đó đánh giá, đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn quận Đống Đa.
7	Thạc sĩ	Nghiên cứu khả năng ứng dụng mô hình tối ưu hóa (OM) và GIS trong việc nâng cao hiệu quả thu gom	Nguyễn Thị Huyền	1. TS. Nguyễn Hồng Đăng 2. TS. Hoàng Minh	Luận văn được thực hiện mang tính cấp thiết, có ý nghĩa khoa học và thực tiễn phục vụ công tác quản lý chất thải nói chung và chất thải rắn sinh hoạt ở các đô thị nói riêng. Các kết quả của luận văn góp phần hoàn thiện phương pháp luận ứng dụng mô hình tối ưu hóa (OM) và công

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		chất thải rắn sinh hoạt tại quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội		Giang	nghệ GIS trong việc nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn tại các đô thị ở Việt Nam hiện nay. Luận văn đã ứng dụng công nghệ GIS và giới thiệu mô hình tối ưu hóa (OM) xây dựng cơ sở dữ liệu về hiện trạng và dự báo lượng chất thải rắn sinh hoạt của quận Hoàn Kiếm, Hà Nội đến năm 2035 phục vụ công tác quản lý.
8	Thạc sĩ	Đánh giá hiện trạng phân bố và đề xuất giải pháp quản lý rác thải nhựa vùng ven biển huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Lan	TS. Phạm Thị Mai Thảo	Luận văn đánh giá được hiện trạng phân bố rác thải nhựa vùng ven biển huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa theo bốn sinh cảnh điển hình gồm cửa sông, cảng cá, bãi triều, rừng ngập mặn. Đánh giá được sự biến động rác thải nhựa tại các sinh cảnh vào các thời điểm khác nhau vào mùa hè và mùa đông. Đánh giá được hiện trạng công tác quản lý rác thải nhựa tại các xã ven biển và đề xuất được giải pháp quản lý rác thải nhựa vùng ven biển huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.
9	Thạc sĩ	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất thải rắn tại thành phố Nam Định trên cơ sở ứng dụng QGIS	Trần Thị Hà Ngân	1. TS. Nguyễn Thu Huyền 2. TS. Vũ Thị Mai	Luận văn đã điều tra khảo sát hiện trạng phát sinh CTR sinh hoạt trên địa bàn thành phố Nam Định; Đặc điểm CTR sinh hoạt trên địa bàn thành phố Nam Định; Hiện trạng thu gom CTR sinh hoạt trên địa bàn thành phố Nam Định; Dự báo dân số và phát sinh CTR sinh hoạt trên địa bàn thành phố Nam Định đến năm 2050; Xây dựng cơ sở dữ liệu môi trường liên quan tới công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại TP Nam Định dưới dạng bản đồ; Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý CTR sinh hoạt tại Tp Nam Định.
10	Thạc sĩ	Nghiên cứu chế tạo và khảo sát tính chất của vật liệu composit thân thiện môi trường trên cơ sở polyamide 11/sợi đay	Phạm Quốc Tuấn	1. TS. Mai Văn Tiến 2. TS. Đỗ Văn Công	Luận văn đã tìm ra thành phần và điều kiện phù hợp để chế tạo vật liệu composite PA11/sợi đay và khảo sát một số yếu tố ảnh hưởng đến quá trình chế tạo vật liệu. Nghiên cứu xác định một số đặc trưng tính chất của vật liệu composite polyamide 11 với sợi đay bằng các phương pháp hóa lý hiện đại. Thử nghiệm đánh giá các tính chất đặc trưng vật liệu composite

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					polyamide 11/sợi đay trong môi trường gia tốc thời tiết và già hóa nhiệt.
11	Thạc sĩ	Nghiên cứu thực trạng và biến động diện tích rừng ngập mặn ven biển huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2000 - 2018	Nguyễn Việt Cường	TS. Phạm Hồng Tính	Luận văn đã xác định được biến động diện tích của rừng ngập mặn tại huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2000-2018. Đánh giá được hiện trạng quản lý rừng ngập mặn tại huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh. Đánh giá được của các hoạt động sinh kế tới rừng ngập mặn tại huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh. Đề xuất được các biện pháp quản lý và bảo vệ rừng ngập mặn tại huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.
12	Thạc sĩ	Nghiên cứu đặc điểm cấu trúc và tính chất thể nền của rừng ngập mặn trồng ven biển huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định	Bùi Mạnh Cường	PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Luận văn đã xác định được cấu trúc và tính chất thể nền của các kiểu rừng ngập mặn trồng tại huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Từ đó đã đề xuất một số giải pháp quản lý rừng ngập mặn trồng tại đây.
13	Thạc sĩ	Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả xử lý, tái sử dụng chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Việt Hải	TS. Nguyễn Hồng Đăng	Luận văn đã đánh giá được hiện trạng xử lý rác thải sinh hoạt tại huyện Vĩnh Lộc, những bất cập khi xử lý và từ đó đề xuất được giải pháp nâng cao hiệu quả xử lý, tái sử dụng chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Vĩnh Lộc.
14	Thạc sĩ	Nghiên cứu đánh giá khả năng xử lý niken, crom của vật liệu hydroxit lớp kép Mg-Al	Đỗ Tiến Hưng	1. TS. Vũ Thị Mai 2. TS. Trần Nguyễn Hải	Luận văn đã nghiên cứu tổng hợp được vật liệu hydroxit lớp kép Mg-Al bằng phương pháp đồng kết tủa kết hợp phương pháp thủy nhiệt. Đã xác định được 1 số đặc trưng của vật liệu và đánh giá được khả năng xử lý kim loại niken, crom của vật liệu.
15	Thạc sĩ	Nghiên cứu khả năng giảm phát thải khí nhà kính trong mô hình canh tác lúa có tái sử dụng phế phụ	Phạm Thị Minh Ngọc	1. PGS.TS. Hoàng Anh Huy 2. TS. Bùi Thị Phương	Luận văn đã đánh giá được hiện trạng sản xuất lúa và tái sử dụng phế phụ phẩm sau thu hoạch tại huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Đánh giá được hiệu quả tái sử dụng phế phụ phẩm nông nghiệp đến giảm phát thải khí nhà kính, năng suất và hiệu quả kinh tế trên cây lúa tại tỉnh Nam Định.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		phân nông nghiệp tại huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định		Loan	
II.2 Ngành Khí tượng và khí hậu học					
1	Thạc sĩ	Nghiên cứu ứng dụng dữ liệu viễn thám chiết tách thông tin một số nhân tố mật độ có ảnh hưởng đến các yếu tố khí tượng khu vực đô thị	Lê Hải Nam	1. PGS. TS. Trịnh Lê Hùng 2. TS. Thái Thị Thanh Minh	Luận văn đã sử dụng ảnh viễn thám hồng ngoại nhiệt Landsat để chiết tách thông tin nhiệt độ bề mặt khu vực thành phố Hải Phòng trong giai đoạn 2003-2019. Đồng thời đánh giá xu thế thay đổi của nhiệt độ bề mặt trong mối tương quan với các biến lớp phủ bao gồm thực vật, đất xây dựng và mặt nước. Trong đó, đất xây dựng có ảnh hưởng quan trọng đến nhiệt độ bề mặt. Bên cạnh đó, quá trình đô thị hóa với sự gia tăng diện tích đất xây dựng là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự thay đổi trong phân bố nhiệt độ bề mặt trên khu vực nghiên cứu.
2	Thạc sĩ	Nghiên cứu xây dựng đường cong IDF (Cường độ - Thời đoạn - Tần suất) mưa cho thành phố Vinh	Lê Hoàng Tùng Anh	1. TS. Thái Thị Thanh Minh 2. TS. Trần Thị Mai Phương	Luận văn đã sử dụng bộ số liệu quan trắc mưa giờ 33 năm (từ năm 1985 đến năm 2017) tại trạm quan trắc Vinh, luận văn đã đánh giá được sự biến đổi cường độ mưa theo cấp mưa, cường độ mưa theo thời đoạn mưa, lựa chọn được hàm phân bố tần suất mưa phù hợp phục vụ xây dựng đường cong IDF mưa cho trạm quan trắc Vinh. Trong đó, mưa có xu thế tăng về lượng và cường độ, hàm phân bố tần suất Log-preason III biểu diễn tốt mưa cực trị tại trạm Vinh.
II.3 Ngành Thủy văn học					
1	Thạc sĩ	nghiên cứu đánh giá và dự báo mức độ ô nhiễm tài nguyên nước mặt trên địa bàn tỉnh phú thọ đến năm 2025	Nguyễn Dương Hà	1. TS. Tạ Thị Thoảng 2. TS. Hoàng Thị Nguyệt Minh	Luận văn đã phân tích, đánh giá diễn biến chất lượng nước mặt trên địa bàn tỉnh Phú Thọ thông qua phương pháp tính chỉ số chất lượng nước WQI theo quyết định 1460-QĐ/TCMT ngày 12/11/2019 và so sánh chất lượng nước với Quy chuẩn kỹ thuật nước Quốc gia QCVN 08-MT:2015/BTNMT, là tiền đề để tính toán khả năng chịu tải của các nguồn nước này trong hiện tại và tương lai tính đến năm 2025 có xem xét đến tác động của BĐKH.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
2	Thạc sĩ	Nghiên cứu xây dựng phương án dự báo lũ 5 ngày trên lưu vực sông Trà Khúc – sông Vệ, tỉnh Quảng Ngãi.	Trần Đỗ Thủy Tuyên	1. TS. Đoàn Quang Trí 2. TS. Hoàng Thị Nguyệt Minh	<p>Luận văn đã đánh giá chất lượng dự báo mưa của mô hình IFS là tốt khẳng định việc ứng dụng sản phẩm này trong việc xây dựng phương án dự báo lũ cho lưu vực Sông Trà Khúc - Sông Vệ sẽ cho kết quả khả quan.</p> <p>Luận văn cũng xây dựng phương án và tiến hành đánh giá kết quả dự báo thử nghiệm đối với 02 trận lũ 29/10/2019 - 02/11/2019 và 09/11/2019 - 14/11/2019 cho lưu vực sông Nhuệ thông qua ứng dụng mô hình MIKE SHE kết hợp MIKE 11. Đánh giá kết quả dự báo 5 ngày với các sai số đặc trưng (lớn nhất, nhỏ nhất và trung bình) với 02 trận lũ theo chỉ tiêu chất lượng dự báo đề ra.</p>
III KHÓI NGÀNH V					
III.1 Ngành Kỹ thuật Trắc địa – Bản đồ					
1	Thạc sĩ	Ứng dụng viễn thám đánh giá biến động lớp phủ phục vụ cảnh báo nguy cơ ô nhiễm nước mặt trên khu vực bể than Quảng Ninh	Dương Thanh Hải	PGS. TS. Nguyễn Tiến Thành	<p>Công nghệ viễn thám và GIS rất cần thiết cho những nghiên cứu định hướng dữ liệu đối với tài nguyên nước. Nhiều ứng dụng nghiên cứu môi trường đã áp dụng công nghệ này. Viễn thám có ưu thế mạnh trong nghiên cứu phân loại lớp phủ đất, sử dụng đất. Bên cạnh đó, việc sử dụng ảnh vệ tinh quang học có hạn chế lớn do chịu ảnh hưởng của mây che phủ. Trong luận văn này, đã trình bày phương pháp tiên xử lý ảnh viễn thám cần phải thực hiện trước khi thực hiện bất cứ phân tích nào đối với ảnh viễn thám.</p> <p>Nghiên cứu đã đạt được kết quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng dữ liệu từ ảnh vệ tinh Landsat 5TM năm 1999 và Landsat 8 OLI năm 2019 để thành lập các lớp thông tin lớp phủ đất và phân tích ô nhiễm nước mặt tại khu vực bể than Quảng Ninh (thị xã Đông Triều và thành phố Uông Bí). Qua phân tích cơ cấu thành phần của các đối tượng lớp phủ đất cho thấy sau hai thập kỷ, diện tích đất rừng và cây bụi giảm 4%, diện tích đất nông nghiệp giảm 1% trong khi đất dân cư tăng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>2% so với tổng diện tích đất của khu vực. Diện tích mặt nước và đất khác gần như không có biến động.</p> <p>- Cơ sở dữ liệu chất lượng môi trường nước mặt xây dựng trong luận văn có thể được khai thác và sử dụng nhằm phục vụ đánh giá, giám sát chất lượng nước. Từ cơ sở dữ liệu này có thể dễ dàng thành lập các bản đồ chuyên đề về các thông số chất lượng nước hoặc kết hợp với tư liệu viễn thám để xác định hàm lượng một số thông số chất lượng nước.</p>
2	Thạc sĩ	Nghiên cứu kết hợp công nghệ viễn thám và GIS thành lập bản đồ phân cấp nguy cơ cháy rừng	Vũ Kỳ Long	<p>1. TS. Phạm Minh Hải.</p> <p>2. TS. Bùi Thị Thúy Đào</p>	<p>Nghiên cứu ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS đi sâu phân tích đặc điểm các yếu tố ảnh hưởng tới nguy cơ cháy rừng. Tiến hành lựa chọn bộ chỉ số đầu vào cho mô hình phân cấp nguy cơ cháy rừng; Đánh giá trọng số các yếu tố đầu vào trên cơ sở số liệu khảo sát thực địa, kiến thức chuyên gia và phân tích bằng phương pháp phân tích thứ bậc AHP. Trên cơ sở đó thành lập bản đồ phân cấp nguy cơ cháy rừng, phục vụ công tác cảnh báo và phòng chống cháy rừng.</p> <p>Các yếu tố đầu vào được xây dựng từ nhiều nhiều nguồn, trong đó yếu tố quan trọng nhất là thảm thực vật, nhiệt độ bề mặt LST, vị trí nương rẫy và dân cư tới rừng được chiết tách từ tư liệu viễn thám. Nghiên cứu đã đạt được những kết quả.</p> <p>- Chiết tách được các thông tin từ tư liệu viễn thám (cụ thể là tư liệu Landsat 8 năm 2019) khu vực huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang, bao gồm: Nhiệt độ bề mặt LST, hiện trạng thảm thực vật; vị trí dân cư và vị trí nương rẫy với hệ số kappa ~ 0.85;</p> <p>- Xây dựng được bộ 8 chỉ số đầu vào cho mô hình phân cấp nguy cơ cháy rừng huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang năm 2019, gồm: kiểu thảm thực vật rừng; nhiệt độ bề mặt LST, lượng mưa trung bình các tháng mùa khô, tốc độ gió trung bình ngày</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>các tháng mùa khô, độ dốc của địa hình, hướng sườn đón gió, khoảng cách từ các khu dân cư đến rừng, khoảng cách từ đất canh tác nương rẫy đến rừng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành lập được bản đồ phân cấp nguy cơ cháy rừng huyện Sơn Động bằng công nghệ viễn thám và GIS. Đánh giá kết quả mô hình với các số liệu khảo sát thực địa. Thống kê diện tích, vị trí theo các cấp độ nguy cơ cháy. - Đánh giá được hiện trạng, nguy cơ cháy rừng khu vực nghiên cứu. Phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến cháy rừng. Kết quả nghiên cứu này cũng phù hợp với thực trạng cháy rừng xảy ra trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. - Nghiên cứu đã cho thấy khả năng tích hợp tư liệu ảnh viễn thám và công nghệ GIS kết hợp với số liệu khảo sát thực địa, kết quả điều tra vật liệu cháy và phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến quá trình cháy rừng cho phép thành lập bản đồ phân loại thảm thực vật, bản đồ phân cấp và phân vùng nguy cơ cháy rừng cấp huyện có độ chính xác cao và tiết kiệm được thời gian cũng như kinh phí. Cách tiếp cận và phương pháp này cần tiếp tục được nghiên cứu và hoàn thiện để có thể áp dụng cho các địa phương khác trong cả nước, cũng như cấp vùng và quy mô toàn quốc.
3	Thạc sĩ	Xử lý số liệu hệ thống vệ tinh dẫn đường BeiDou	Lương Anh Quang	TS. Bùi Thị Hồng Thắm	<p>Nghiên cứu về xử lý số liệu BeiDou, GPS và cả số liệu hỗn hợp GPS/BeiDou để so sánh kết quả xử lý BeiDou để đánh giá khả năng xử lý số liệu BeiDou trong thực tế.</p> <p>Nghiên cứu của đề tài có ý nghĩa quan trọng trong việc làm chủ được công nghệ, góp phần vào việc ứng dụng số liệu của hệ thống vệ tinh dẫn đường BeiDou trong thực tiễn sản xuất.</p> <p>Số liệu của các hệ thống định vị vệ tinh đã và đang góp phần rất quan trọng trong nghiên cứu khoa học cũng như trong thực</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>tiền đời sống. Do vậy, nghiên cứu xử lý số liệu của các hệ thống định vị vệ tinh luôn là vấn đề có tính thời sự nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng.</p> <p>Kết quả nghiên cứu cho thấy hoàn toàn có thể đáp ứng được yêu cầu trong thực tế Đo đạc vì sai số của nó nhỏ hơn 5cm nên có thể đảm bảo độ chính cho việc Đo đạc bản đồ Địa chính.</p> <p>Nghiên cứu đã đạt được những kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưới thực nghiệm được xây dựng phục vụ cho việc thành lập bản đồ địa chính khu vực huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa. Lưới gồm tổng số 9 điểm trong đó có 3 điểm là điểm địa chính cơ sở, các điểm này đóng vai trò làm điểm gốc của lưới thực nghiệm. Lưới có 6 điểm cần xác định tọa độ được ký hiệu là KV01, KV02, KV03, KV04, KV05 và KV06. Lưới được đo bằng công nghệ GNSS với máy thu của hãng South (máy thu có khả năng thu được tín hiệu của các hệ thống GPS, GLONASS và BeiDou) vào ngày 12 tháng 8 năm 2017. - Trong nghiên cứu độ chính xác định vị bằng BeiDou kém hơn GPS. Điều này có thể do độ chính xác bản lịch truyền thông và chất lượng trị đo mã BieDou. Tuy nhiên với độ chính xác định vị tốt hơn 10m, BeiDou vẫn phục vụ tốt cho các ứng dụng chính xác thấp. - Số liệu GPS, BieDou, GPS/BeiDou của lưới GNSS thực nghiệm được tập hợp đầy đủ, được tính toán bình sai dựa trên một số cơ sở lý thuyết chặt chẽ và phần mềm chuyên ngành có thương hiệu. Lưới được tính toán bình sai trong hệ tọa độ VN2000, hệ độ cao nhà nước. Kết quả tính toán bình sai rất đáng tin cậy do bởi tính nhất quán của số liệu lưới thực nghiệm thể hiện ở tại các điểm đo GNSS số liệu đều ở dạng hỗn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					hợp GPS/BeiDou.
IV	KHỐI NGÀNH VII				
IV.1	Ngành Quản lý Tài nguyên và môi trường				
1	Thạc sĩ	Đánh giá hiện trạng phân bố rác thải khó phân hủy trong rừng ngập mặn ven biển thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh và đề xuất giải pháp quản lý	Đặng Quốc Cường	1.PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh 2. TS. Phạm Hồng Tính	Luận văn đánh giá được đặc điểm một số chỉ tiêu cấu trúc RNM (mật độ cây, chiều cao, đường kính gốc cây ở vị trí 30 cm), hiện trạng phân bố rác thải khó phân hủy tại ba xã nghiên cứu trong RNM. Thông qua hai đợt điều tra lượng rác thải, xác định được tốc độ tích lũy rác thải khó phân hủy và theo không gian, xác định được khối lượng và tốc độ tích lũy rác thải khó phân hủy. Từ đó đề xuất bốn nhóm giải pháp thông qua các giải pháp hạn chế và kiểm soát nguồn phát sinh rác thải khó phân hủy.
2	Thạc sĩ	Nghiên cứu sự phát thải khí metan ở rừng ngập mặn Vườn Quốc gia Xuân Thủy	Trần Hoài Nam	1. TS. Hồ Tú Cường 2. TS. Lê Ngọc Thuần	Luận văn đánh giá được phát thải khí metan đối với rừng ngập mặn ở hai mùa là mùa mưa và mùa khô, ảnh hưởng của tuổi rừng ngập mặn (rừng già, rừng trẻ) đối với phát thải khí metan và những tác động của các yếu tố môi trường hóa lý đối với phát thải khí metan ở rừng ngập mặn VQG Xuân Thủy.
3	Thạc sĩ	Điều tra, đánh giá các nguồn thải chính có tác động đến chất lượng nước sông Thái Bình đoạn qua tỉnh Hải Dương	Nguyễn Tuấn Anh	TS. Bùi Thị Thu	Luận văn xác định được nguồn thải, phân loại trên dòng chính sông Thái Bình, từ đó đánh giá được hiện trạng sử dụng nước và mức độ đáp ứng yêu cầu các ngành kinh tế và dân sinh về số lượng, chất lượng trên dòng sông Thái Bình. Đề xuất các giải pháp quản lý nguồn thải và cải thiện tình trạng ô nhiễm nước trên dòng chảy chính sông Thái Bình.
4	Thạc sĩ	Đánh giá mức độ ô nhiễm và rủi ro sinh thái của một số kim loại nặng trong trầm tích khu vực cửa sông Văn Úc, thành phố Hải Phòng	Nguyễn Đức Cường	PGS.TS. Lê Thị Trinh	Luận văn đánh giá được mức độ ô nhiễm và rủi ro sinh thái của các kim loại Pb, Cu, Cd, Ni trong trầm tích mặt khu vực cửa sông Văn Úc, thành phố Hải Phòng. Từ đó, đề xuất một số hạn chế gây ô nhiễm tại khu vực cửa sông Văn Úc, thành phố Hải Phòng.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
5	Thạc sĩ	Nghiên cứu đặc điểm cấu trúc và tính chất thể nền của rừng ngập mặn trồng ven biển huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	Nguyễn Văn Hải	1. TS. Nguyễn Thị Thu Nhạn 2.PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Luận văn nghiên cứu được đặc điểm cấu trúc và tính chất thể nền rừng ngập mặn trồng ven biển huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình. Bước đầu xác định mối quan hệ giữa mật độ, đường kính, chiều cao cây với hàm lượng nitơ, photpho, kali dễ tiêu trong đất. Từ đó, đề xuất một số giải pháp bảo vệ và quản lý rừng ngập mặn trồng ven biển huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.
6	Thạc sĩ	Đánh giá tác động của nguồn thải nông nghiệp tới chất lượng nước mặt tại hạ lưu Sông Đáy, đề xuất bảo vệ tài nguyên nước	Nguyễn Ngọc Thái	PGS.TS. Lê Thị Trinh	Luận văn thống kê được hiện trạng sản xuất nông nghiệp và ước tính tải lượng ô nhiễm tại các huyện ven hạ lưu sông Đáy. Từ đó, tính toán chỉ số chất lượng nước sông Đáy, đánh giá ảnh hưởng của nguồn thải nông nghiệp đối với chất lượng nước mặt tại khu vực hạ lưu sông Đáy. Đề xuất một số giải pháp nhằm giảm thiểu tác động đến chất lượng nước sông Đáy khu vực nghiên cứu.
7	Thạc sĩ	Nghiên cứu đặc điểm và khả năng phục hồi rừng của một số kiểu thảm thực vật ở xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	Hà Trọng Thủy	1.PGS.TS. Nguyễn Thế Hưng 2. TS. Hoàng Thị Huê	Luận văn đánh giá được hiện trạng và các đặc điểm của một số kiểu thảm thực vật, từ đó đưa ra đánh giá khả năng phục hồi rừng. Dựa vào những nghiên cứu và thực trạng trên sẽ đưa ra các đề xuất giải pháp phù hợp trong công tác quản lý và bảo vệ rừng của xã Hà Lâu.
IV.2 Ngành Quản lý đất đai					
1	Thạc Sĩ	Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả việc thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tại một số dự án trên địa bàn huyện Vũ Thư, tỉnh	Phạm Đức Anh	1. TS. Nguyễn Thị Khuy 2. TS. Mai Văn Phấn	Đã đánh giá được tổng quan các vấn đề nghiên cứu; Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; Tình hình quản lý, sử dụng đất; Thực trạng về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; Đánh giá thực trạng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn huyện Vũ Thư tại một số dự án nghiên cứu. Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại huyện Vũ Thư.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Thái Bình			
2	Thạc Sĩ	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất trên địa bàn quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Nguyễn Văn Tùng	TS. Dương Đăng Khôi	Đã đánh giá được tổng quan được các vấn đề nghiên cứu: Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; Tình hình quản lý, sử dụng đất đai; Đánh giá kết quả việc thực hiện quyền của người sử dụng đất trên địa bàn quận Ba Đình, thành phố Hà Nội từ đó rút ra được những ưu, nhược điểm trong quá trình thực hiện; Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện các quyền của người sử dụng đất trên địa bàn quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
3	Thạc Sĩ	Đánh giá thực trạng công tác bồi thường, hỗ trợ cho người có đất bị thu hồi tại một số dự án trên địa bàn huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng”	Vũ Thị Hòa	TS. Nguyễn Bá Dũng	Đặc điểm điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. - Đánh giá quản lý và sử dụng đất đai huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. - Đánh giá kết quả bồi thường, hỗ trợ cho người có đất bị thu hồi tại ba dự án trên địa bàn huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. - Đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất.
4	Thạc Sĩ	Đánh giá thực trạng quản lý, sử dụng đất khu vực công trình thủy điện An Khê - Kanak trên địa bàn huyện Kbang và thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai	Trương Thị Huyền Trang	TS. Nguyễn Thị Hải Yến	Đã đánh giá được tổng quan được các vấn đề nghiên cứu; Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của khu vực công trình thủy điện An Khê - Kanak trên địa bàn huyện Kbang và thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai; Thực trạng quản lý đất tại khu vực công trình thủy điện An Khê - Kanak; Thực trạng sử dụng đất tại khu vực công trình thủy điện An Khê - Kanak; Đánh giá ảnh hưởng của công trình thủy điện An Khê - Kanak đến đất đai của người dân trong khu vực; Đánh giá ảnh hưởng của công trình thủy điện An Khê - Kanak đến sản xuất và đời sống của người dân trong khu vực; Đánh giá chung và đề xuất một số giải pháp về việc quản lý, sử dụng đất công trình thủy điện An

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Khê - Kanak đến đời sống của người dân trong khu vực
5	Thạc Sĩ	Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 tại thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định	Trần Đình Thiện	TS. Nguyễn Thị Khuy ThS. Vũ Lệ Hà	Đánh giá được kết quả thực hiện quy hoạch sử dụng đất tại thành phố Nam Định đến năm 2020 Đề xuất được giải pháp liên quan đến việc thực hiện quy hoạch sử dụng đất tại thành phố Nam Định
6	Thạc Sĩ	Đánh giá thực trạng công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tại một số dự án trên địa bàn huyện Hoàn Bò, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Hoài Thương	TS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Đã đánh giá được tổng quan các vấn đề nghiên cứu; Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; Tình hình quản lý, sử dụng đất; Thực trạng về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại huyện Hoàn Bò, tỉnh Quảng Ninh. Đánh giá thực trạng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn huyện Hoàn Bò tại một số dự án nghiên cứu. Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại huyện Hoàn Bò.
7	Thạc Sĩ	Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả việc thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Tô Trung Sơn	TS. Nguyễn Thị Khuy	Đã đánh giá được tổng quan các vấn đề nghiên cứu; Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; Tình hình quản lý, sử dụng đất; Thực trạng về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nghiên cứu việc thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn thành phố Cẩm Phả tại một số dự án nghiên cứu. Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả việc thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
8	Thạc Sĩ	Đánh giá công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tại một số dự án trên địa bàn thành phố	Nguyễn Thị Thanh Xuân	TS. Phạm Anh Tuấn	Đã đánh giá được tổng quan các vấn đề nghiên cứu; Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; Tình hình quản lý, sử dụng đất; Thực trạng về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Đánh giá thực trạng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tại thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Nam Định, tỉnh Nam Định			tại một số dự án nghiên cứu. Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại thành phố Nam Định.
9	Thạc Sĩ	Nghiên cứu ứng dụng Arcgis trong xây dựng bản đồ giá đất nhà nước và bản đồ giá đất thị trường trên địa bàn xã song phượng, huyện đan phượng, thành phố Hà Nội	Tô Xuân Đại	Đào Văn Khánh	Luận văn đã đánh giá được tổng quan các vấn đề nghiên cứu; Điều kiện tự nhiên – kinh tế xã hội, tình hình quản lý sử dụng đất; nghiên cứu ứng dụng phần mềm ArcGIS thành lập bản đồ giá đất theo bảng giá đất nhà nước và giá đất theo giá thị trường trên địa bàn xã Song Phượng - huyện Đan Phượng – thành phố Hà Nội; Đề xuất ứng dụng công nghệ thông tin trong xác định giá đất, và một số ứng dụng khai thác cơ sở dữ liệu giá đất phục vụ phát triển thị trường bất động sản. Từ đó đánh giá và định hướng sử dụng khai thác cơ sở dữ liệu giá đất xã Song Phượng; Ứng dụng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý và cung cấp thông tin giá đất phục vụ phát triển thị trường bất động sản.
10	Thạc Sĩ	Đánh giá thực trạng và đề xuất cơ cấu sử dụng đất sản xuất nông nghiệp hợp lý, thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá	Phạm Minh Ngọc	1. TS. Phạm Anh Tuấn 2. ThS. Trần Thị Thanh Huyền	Đã đánh giá được tổng quan các vấn đề nghiên cứu; Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; Tình hình quản lý, sử dụng đất; Đánh giá thực trạng một số loại hình sử dụng đất của các xã ven biển huyện Nga Sơn; Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến các loại hình sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn huyện. Từ đó đề xuất cơ cấu sử dụng đất sản xuất nông nghiệp hợp lý, thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.
11	Thạc Sĩ	Đánh giá thực trạng hoạt động của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Hoàn Bò, tỉnh Quảng Ninh	Vũ Trọng Mạnh	TS. Phạm Anh Tuấn	Đã đánh giá được tổng quan các vấn đề nghiên cứu; Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; Tình hình quản lý, sử dụng đất; Thực trạng hoạt động của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Hoàn Bò, tỉnh Quảng Ninh. Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Hoàn Bò.
12	Thạc sĩ	Ứng dụng phần	Nguyễn	1. TS.	Tổng quan các vấn đề về giá đất và định

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		mềm Land-Value trong định giá đất cụ thể trên địa bàn phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Phương Quỳnh	Phạm Anh Tuấn 2. ThS. NCS. Bùi Thị Cẩm Ngọc	giá đất; Đánh giá về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội tại phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Xây dựng quy trình định giá đất cụ thể trên địa bàn phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Ứng dụng công nghệ, phần mềm Land-value để xác định giá cho từng thửa đất phục vụ công tác quản lý tài chính về đất đai; Đánh giá ưu và nhược điểm của phần mềm Land-Value; Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm Land-Value.
13	Thạc Sĩ	Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả việc thực hiện các quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	Lê Thị Thu Thảo	TS. Nguyễn Thị Khuy	Đã đánh giá được tổng quan các vấn đề nghiên cứu; Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội. Tình hình quản lý, sử dụng đất; Thực trạng việc thực hiện một số quyền của người sử dụng Đất tại huyện Nho Quan; Đánh giá việc thực hiện quyền sử dụng Đất của hộ gia đình, cá nhân tại huyện Nho Quan; Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả việc thực hiện các quyền của người sử dụng Đất trên địa bàn huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.
14	Thạc Sĩ	Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện các quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng	Cao Minh Nghĩa	TS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Đã đánh giá được tổng quan các vấn đề nghiên cứu; Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; Tình hình quản lý, sử dụng đất; Thực trạng quản lý, sử dụng đất; Thực trạng về việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất; Đánh giá việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất trên địa bàn quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các quyền của người sử dụng đất tại quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.
15	Thạc sĩ	Ứng dụng ArcGIS trong xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất phục vụ phát triển thị trường	Tô Xuân Thọ	TS. Đào Văn Khánh	Luận văn đã đánh giá được tổng quan các vấn đề nghiên cứu; Điều kiện tự nhiên – kinh tế xã hội, tình hình quản lý sử dụng đất; nghiên cứu ứng dụng phần mềm ArcGIS thành lập bản đồ giá đất theo bảng giá đất nhà nước và giá đất theo giá thị

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		bất động sản trên địa bàn xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội			trường trên địa bàn xã Tân Lập - huyện Đan Phượng – thành phố Hà Nội; Đề xuất ứng dụng công nghệ thông tin trong xác định giá đất, và một số ứng dụng khai thác cơ sở dữ liệu giá đất phục vụ phát triển thị trường bất động sản. Từ đó đánh giá và định hướng sử dụng khai thác cơ sở dữ liệu giá đất xã Tân Lập; Ứng dụng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý và cung cấp thông tin giá đất phục vụ phát triển thị trường bất động sản.
16	Thạc Sĩ	Đánh giá việc thực hiện một số quyền của người sử dụng đất trên địa bàn huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.	Lê Mạnh Tuyên	TS. Nguyễn Thị Hải Yến	Đã đánh giá được tổng quan các vấn đề nghiên cứu; Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; Tình hình quản lý, sử dụng đất; Thực trạng về việc thực hiện quyền của người sử dụng đất trên địa bàn huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định giai đoạn 2015-2019. Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất trên địa bàn huyện.
17	Thạc Sĩ	Đánh giá thực trạng đấu giá quyền sử dụng đất tại một số dự án trên địa bàn thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	Trần Quang Khải	TS. Nguyễn Thị Hải Yến	Đã đánh giá được tổng quan các vấn đề nghiên cứu; Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; Tình hình quản lý, sử dụng đất; Thực trạng về công tác đấu giá quyền sử dụng đất một số dự án thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Đánh giá thực trạng công tác đấu giá quyền sử dụng đất tại một số dự án . Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của công tác đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Ninh Bình.
18	Thạc Sĩ	Đánh giá thực trạng công tác bồi thường, hỗ trợ cho người có đất bị thu hồi tại một số dự án trên địa bàn huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.	Ngô Minh Tuấn	TS. Vũ Danh Tuyên	Đã đánh giá được tổng quan các vấn đề nghiên cứu; Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; Tình hình quản lý, sử dụng đất; Thực trạng về công tác bồi thường, hỗ trợ tại một số dự án trên địa bàn huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Đánh giá thực trạng công tác bồi thường, hỗ trợ tại một số dự án trên địa bàn huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của công tác bồi thường, hỗ trợ tại huyện Hoài Đức,

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					thành phố Hà Nội.
19	Thạc Sĩ	Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tại một số dự án trên địa bàn huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội	Nguyễn Xuân Trường	TS. Nguyễn Tiến Cường	Khái quát điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội; tình hình quản lý và sử dụng đất tại huyện Phú Xuyên; Tình hình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tại huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội; Đánh giá công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của 03 dự án nghiên cứu. Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn huyện phú xuyên, thành phố Hà Nội.
20	Thạc Sĩ	Đánh giá công tác đấu giá quyền sử dụng đất tại một số dự án trên địa bàn huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	Hứa Phương Thảo	TS. Trần Xuân Biên	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình quản lý đất đai của huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh. - Tình hình thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh. - Công tác đấu giá quyền sử dụng đất tại 03 dự án trên địa bàn huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. - Ý kiến đánh giá của người dân về công tác đấu giá QSD tại huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. - Đưa ra đề xuất, giải pháp trong nâng cao hiệu quả công tác đấu giá quyền sử dụng đất tại huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.
21	Thạc Sĩ	Ứng dụng mô hình toán tối ưu để xây dựng cơ cấu sử dụng đất nông nghiệp hợp lý tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Hồng Quang	1. PGS.TS Trần Duy Kiêu 2. TS. Trần Xuân Biên	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa những lý luận cơ bản về cơ cấu sử dụng đất hợp lý; về mô hình bài toán tối ưu; những kinh nghiệm và ứng dụng trong và ngoài nước. - Phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động sản xuất và sử dụng đất nông nghiệp tại thị xã Đông Triều - tỉnh Quảng Ninh. - Ứng dụng mô hình bài toán tối ưu để xác định quy mô và cơ cấu sử dụng hợp lý đất nông nghiệp thị xã Đông Triều.
22	Thạc Sĩ	Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng	Cán Mạnh Cường	TS. Nguyễn Thị Hồng	- Đánh giá được thực trạng hoạt động của chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội quận Cầu Giấy, xác định được nguyên

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		cao hiệu quả hoạt động của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội quận Cầu Giấy		Hạnh.	nhân ảnh hưởng đến hoạt động của Văn phòng Đăng ký đất đai, qua đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Văn phòng đăng ký đất đai.
23	Thạc Sĩ	Đánh giá thực trạng công tác lập và quản lý hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện Thanh Liêm tỉnh Hà Nam	Trần Thị Thanh Hương	TS. Lưu Văn Năng	Đánh giá thực trạng công tác lập và quản lý hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận trên địa bàn huyện. Phân tích những thuận lợi khó khăn và tìm ra những nguyên nhân, bất cập trong công tác lập và quản lý hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận trên địa bàn huyện. Từ đó đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện công tác lập và quản lý hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận trên địa bàn huyện Thanh Liêm tỉnh Hà Nam.
24	Thạc sĩ	Đánh giá hoạt động của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.	Nguyễn Tiên Dũng	TS. Hoàng Xuân Phương	Đã đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội; Thực trạng quản lý nhà nước về đất đai. Tình hình hoạt động của trung tâm phát triển quỹ đất và cụm công nghiệp. Đề xuất giải pháp và nâng cao hiệu quả của trung tâm phát triển quỹ đất và cụm công nghiệp huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.
B	Đại học chính quy				
I	KHỐI NGÀNH III				
I.1	Ngành Kế toán				
1	Đại học chính quy	Kế toán Doanh thu, Chi phí và Xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Giải pháp Dịch vụ số DSs	Nguyễn Phương Hoa	ThS. Bùi Phương Nhung	Lý luận về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh trong các doanh nghiệp; Thực trạng Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Giải pháp Dịch vụ số DSs; Các giải pháp hoàn thiện về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.
2	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh	Phạm Thị Hoài	ThS. Bùi Phương Nhung	Lý luận về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh trong các doanh nghiệp; Thực trạng Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		tại công ty Cổ phần đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Nam Sông Hồng			tại công ty Cổ phần đầu tư Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Nam Sông Hồng; Các giải pháp hoàn thiện về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.
3	Đại học chính quy	Kế toán nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ tại công ty TNHH thương mại dịch vụ sản xuất Thiên Phú	Nguyễn Khánh Linh	ThS. Nguyễn Thị Diệu Linh	Lý luận về Kế toán nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ trong các doanh nghiệp; Thực trạng Kế toán nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ tại công ty TNHH thương mại dịch vụ sản xuất Thiên Phú; Các giải pháp hoàn thiện về Kế toán nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.
4	Đại học chính quy	Kế toán nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ tại Công ty Cổ phần bia Hà Nội - Kim Bài	Trương Thị Thu Linh	ThS. Nguyễn Thị Diệu Linh	Lý luận về Kế toán nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ trong các doanh nghiệp; Thực trạng Kế toán nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ tại Công ty Cổ phần bia Hà Nội - Kim Bài; Các giải pháp hoàn thiện về Kế toán nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.
5	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH vận tải và du lịch Anh Minh	Nguyễn Lan Nhi	ThS. Nguyễn Kiều Hoa	Lý luận về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh trong các doanh nghiệp; Thực trạng Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH vận tải và du lịch Anh Minh; Các giải pháp hoàn thiện về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.
6	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghệ tin học Mạnh Dũng	Lê Thị Hương Anh	ThS. Nguyễn Quỳnh Châm	Lý luận về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh trong các doanh nghiệp; Thực trạng Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghệ tin học Mạnh Dũng; Các giải pháp hoàn thiện về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
7	Đại học chính quy	Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH Thương mại và sản xuất Nam Phát	Nguyễn Thị Thu Hằng	ThS. Hồ Thị Lý	Lý luận về Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm trong các doanh nghiệp; Thực trạng Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH Thương mại và sản xuất Nam Phát; Các giải pháp hoàn thiện về Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.
8	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn đầu tư tài chính Châu Á	Phạm Thu Hiền	ThS. Hồ Thị Lý	Lý luận về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh trong các doanh nghiệp; Thực trạng Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn đầu tư tài chính Châu Á; Các giải pháp hoàn thiện về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.
9	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại New Sun	Nguyễn Phương Huyền	ThS. Hồ Thị Lý	Lý luận về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh trong các doanh nghiệp; Thực trạng Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại New Sun; Các giải pháp hoàn thiện về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.
10	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần phát triển cơ sở hạ tầng Viễn Tin	Đoàn Thị Thanh Hương	ThS. Hồ Thị Lý	Lý luận về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh trong các doanh nghiệp; Thực trạng Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần phát triển cơ sở hạ tầng Viễn Tin; Các giải pháp hoàn thiện về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.
11	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần may Hùng	Nguyễn Thu Hương	ThS. Hồ Thị Lý	Lý luận về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh trong các doanh nghiệp; Thực trạng Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần may Hùng Đông; Các giải pháp hoàn thiện về Kế toán doanh thu,

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Đông			chi phí và xác định kết quả kinh doanh đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.
12	Đại học chính quy	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH xây dựng và thương mại Tuyết Minh	Lê Thị Hồng Nhung	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	Lý luận về Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm trong các doanh nghiệp; Thực trạng Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH xây dựng và thương mại Tuyết Minh; Các giải pháp hoàn thiện về Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.
13	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Khoa Trí	Trương Thị Hồng Nhung	ThS. Nguyễn Kiều Hoa	Lý luận về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh trong các doanh nghiệp; Thực trạng Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Khoa Trí; Các giải pháp hoàn thiện về Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.
14	Đại học chính quy	Kế toán nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ tại công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Ân Phú	Nguyễn Thị Thanh Xuân	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	Lý luận về Kế toán nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ trong các doanh nghiệp; Thực trạng Kế toán nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ tại công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Ân Phú; Các giải pháp hoàn thiện về Kế toán nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.
15	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương tại ngân hàng BIDV-Chi nhánh Quảng Bình	Trần Thị Kiều Anh	TS. Ngô Thị Kiều Trang	Lý luận về Kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương trong các doanh nghiệp; Thực trạng Kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương tại ngân hàng BIDV-Chi nhánh Quảng Bình; Các giải pháp hoàn thiện về Kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.
16	Đại học chính quy	Hệ thống kiểm soát nội bộ về hàng tồn kho tại Công ty cổ	Hoàng Yến	TS. Vũ Thúy Hà	Lý luận về Hệ thống kiểm soát nội bộ về hàng tồn kho trong các doanh nghiệp; Thực trạng Hệ thống kiểm soát nội bộ về hàng tồn kho tại Công ty cổ phần thương

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		phân thương mại dịch vụ Công Vàng			mại dịch vụ Công Vàng; Các giải pháp hoàn thiện về Hệ thống kiểm soát nội bộ về hàng tồn kho đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.
17	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Hoàn Hảo	Phạm Thị Thu Hương	TS. Ngô Thị Kiều Trang	Lý luận về Kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương trong các doanh nghiệp; Thực trạng Kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Hoàn Hảo; Các giải pháp hoàn thiện về Kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương đang được áp dụng trong các doanh nghiệp hiện nay.
18	Đại học chính quy	Kế toán vốn bằng tiền tại Công ty Cổ Phần Thương mại và xây dựng Đô thị Thăng Long	Đặng Lan Anh	NCS. ThS Đào Thị Thanh Thúy	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty Cổ Phần Thương mại và xây dựng Đô thị Thăng Long trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
19	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Tổng Công ty Giấy Việt Nam	Nguyễn Vũ Quỳnh Anh	NCS. ThS Đào Thị Thanh Thúy	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Tổng Công ty Giấy Việt Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
20	Đại học chính quy	Kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Hoa Sen	Nguyễn Ngọc Ánh	NCS. ThS Đào Thị Thanh Thúy	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Hoa Sen trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
21	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần đầu tư và Phát triển Trang Anh	Bạch Hương Giang	NCS. ThS Đào Thị Thanh Thúy	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty Cổ phần đầu tư và Phát triển Trang Anh trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
22	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH kinh doanh tổng hợp Hải Yến	Cần Thị Hải Hà	NCS. ThS Đào Thị Thanh Thúy	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH kinh doanh tổng hợp Hải Yến trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
23	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ Phần Ánh Sáng Âm Nhạc	Nguyễn Thị Thu Hòa	NCS. ThS Đào Thị Thanh Thúy	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty Cổ Phần Ánh Sáng Âm Nhạc trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
24	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần đo đạc bản đồ và Môi Trường Việt	Nguyễn Thị Hương	NCS. ThS Đào Thị Thanh Thúy	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Nam			toán các nội dung tương ứng tại Công ty Cổ phần đo đạc bản đồ và Môi Trường Việt Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
25	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Thương Mại Đông Sáng	Trần Thị Xuân Hương	NCS. ThS Đào Thị Thanh Thúy	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty Cổ phần Thương Mại Đông Sáng trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
26	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thương mại & dịch vụ công nghiệp Đức Long	Trịnh Thị Hương	NCS. ThS Đào Thị Thanh Thúy	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Thương mại & dịch vụ công nghiệp Đức Long trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
27	Đại học chính quy	Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại Công ty TNHH Thương mại và Xây lắp Hà Thành	Nguyễn Thị Huyền	NCS. ThS Đào Thị Thanh Thúy	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Thương mại và Xây lắp Hà Thành trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
28	Đại học chính quy	Kế toán tập hợp chi phí sản xuất	Trần Tiểu Lan	TS. Nguyễn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, chi phí nguyên

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH Đài Việt		Hoàn	vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung và tính giá thành sản phẩm, thành phẩm nhập kho. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH Đài Việt trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
29	Đại học chính quy	Kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại công ty TNHH xây dựng Mỹ Đà	Bùi Diệu Linh	TS. Nguyễn Hoàn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH xây dựng Mỹ Đà trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
30	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần công nghệ Thái An Bình	Bùi Khánh Linh	TS. Nguyễn Hoàn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần công nghệ Thái An Bình trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
31	Đại học chính quy	Kế toán vốn bằng tiền và các khoản công nợ tại công ty cổ phần đầu tư và thương mại Thảo Diệp	Nguyễn Thị Hiền Lương	TS. Nguyễn Hoàn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản phải thu: tạm ứng, phải thu khách hàng, CP trả trước,.. . Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần đầu tư và thương mại Thảo Diệp trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
32	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại	Lê Thị Thảo Ly	TS. Nguyễn Hoàn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		công ty TNHH xây dựng và cơ khí Tam Hoàng Gia			hiếm thất nghiệp), thuê thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH xây dựng và cơ khí Tam Hoàng Gia trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
33	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại Bảo Long	Nguyễn Thảo Ly	TS. Nguyễn Hoàn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH thương mại Bảo Long trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
34	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại và dịch vụ IEC Việt Nam	Chu Thị Ngọc Mai	TS. Nguyễn Hoàn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH thương mại và dịch vụ IEC Việt Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
35	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần công nghệ Thái An Bình	Bùi Thị Hồng Ngọc	TS. Nguyễn Hoàn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần công nghệ Thái An Bình trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					bảo tính hợp lý và thực tiễn.
36	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH TM và DV vận tải Mạnh Quân	Nguyễn Thị Ngọc	TS. Nguyễn Hoàn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH TM và DV vận tải Mạnh Quân trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
37	Đại học chính quy	Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần thương mại Vĩnh Hưng	Tạ Bích Ngọc	TS. Nguyễn Hoàn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung và tính giá thành sản phẩm, thành phẩm nhập kho. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần thương mại Vĩnh Hưng trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
38	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH văn phòng phẩm Nguyễn Gia	Nguyễn Thị Nguyệt	TS. Nguyễn Hoàn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH văn phòng phẩm Nguyễn Gia trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
39	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần thương mại đầu tư	Nguyễn Thị Phương	TS. Nguyễn Hoàn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		SHD Việt Nam			đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần thương mại đầu tư SHD Việt Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
40	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần đo đạc bản đồ và kiến trúc quy hoạch Việt Nam	Phạm Như Quỳnh	ThS. Nguyễn Thị Diệu Linh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty Cổ phần đo đạc bản đồ và kiến trúc quy hoạch Việt Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
41	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty Cổ phần đầu tư và thương mại An Tùng	Nguyễn Thị Phương Thanh	ThS. Nguyễn Thị Diệu Linh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty Cổ phần đầu tư và thương mại An Tùng trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
42	Đại học chính quy	Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH Xây dựng Mỹ Đà	Lê Phương Thảo	ThS. Nguyễn Thị Diệu Linh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung và tính giá thành sản phẩm, thành phẩm nhập kho. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Xây dựng Mỹ Đà trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
43	Đại học chính quy	Kế toán nguyên vật liệu, công	Nguyễn Hà Trang	ThS. Đặng	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu, công

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	cụ dụng cụ tại Công ty TNHH CENTA		Phương Anh	cụ dụng cụ về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH CENTA trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
44	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Duy Phương Đỗ	Nguyễn Thị Trang	ThS. Đặng Phương Anh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Duy Phương Đỗ trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
45	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần Đồng Hữu Phát	Nguyễn Thị Huyền Trang	ThS. Đặng Phương Anh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần Đồng Hữu Phát trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
46	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH đầu tư và phát triển Hoa Sen	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	ThS. Đặng Phương Anh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH đầu tư và phát triển Hoa Sen trong

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
47	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần HL TECH	Nguyễn Thu Trang	ThS. Đặng Phương Anh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần HL TECH trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
48	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Vườn Trà Sunie Việt Nam	Nguyễn Thị Cẩm Tú	ThS. Đặng Phương Anh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH Vườn Trà Sunie Việt Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
49	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần thương mại bưu chính và chuyển phát nhanh Việt	Phan Thị Thu Uyên	ThS. Đặng Phương Anh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần thương mại bưu chính và chuyển phát nhanh Việt trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
50	Đại học chính quy	Kê toán doanh thu, chi phí và xác định kết	Lê Thu An	ThS. Đặng Phương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		quả kinh doanh tại công ty TNHH TM tổng hợp HN Việt Nam		Anh	hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH TM tổng hợp HN Việt Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
51	Đại học chính quy	Kế toán vốn bằng tiền và các khoản phải thu của công ty CP TM và Xây dựng Xuân Thủy	Nguyễn Thị Phương Anh	ThS. Ông Thị Nhung	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản phải thu: tạm ứng, phải thu khách hàng, CP trả trước,... . Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty CP TM và Xây dựng Xuân Thủy trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
52	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH May nhân đạo Trí Tuệ	Nguyễn Minh Đức	ThS. Ông Thị Nhung	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH May nhân đạo Trí Tuệ trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
53	Đại học chính quy	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty CPTM và vận tải Phương Nam	Lưu Thùy Dương	ThS. Ông Thị Nhung	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty CPTM và vận tải Phương Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
54	Đại học	Kế toán bán	Đào Thị	ThS. Ông	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	chính quy	hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Ngọc Long Vina	Duyên	Thị Nhung	bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Ngọc Long Vina trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
55	Đại học chính quy	Kê toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần TM và DV Xuân Phú	Nguyễn Thị Thu Hà	ThS. Ông Thị Nhung	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty Cổ phần TM và DV Xuân Phú trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
56	Đại học chính quy	Kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Gateway Education Global Việt Nam	Đặng Minh Hằng	ThS. Ông Thị Nhung	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản phải thu: tạm ứng, phải thu khách hàng, CP trả trước,... . Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Gateway Education Global Việt Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
57	Đại học chính quy	Kế toán nguyên vật liệu tại công ty TNHH gỗ Minh Chiến	Nguyễn Thị Thanh Hằng	ThS. Ông Thị Nhung	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH gỗ Minh Chiến trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
58	Đại học chính quy	Kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại Công ty gạch men sứ Thanh Hải	Vũ Thị Hoa	ThS. Lê Thị Lan	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty gạch men sứ Thanh Hải trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
59	Đại học chính quy	Kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại Công ty Cổ phần đầu tư Sông Đà Sao Việt	Lê Thị Hoài	ThS. Lê Thị Lan	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty Cổ phần đầu tư Sông Đà Sao Việt trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
60	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại và phân phối Bình Minh	Phạm Tiến Hoàng	ThS. Ngô Tuyết Trinh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH thương mại và phân phối Bình Minh trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
61	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần máy lọc thận Việt Nam	Lại Kim Hương	ThS. Phan Thị Yến	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty Cổ phần máy lọc thận Việt Nam trong một

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
62	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại cty TNHH Pod Foods Việt Nam	Trần Thị Ngọc Linh	TS. Hoàng Đình Hương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại cty TNHH Pod Foods Việt Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
63	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kd tại công ty TNHH kiểm toán KDG Việt Nam	Đào Thị Hoa Mai	TS. Hoàng Đình Hương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH kiểm toán KDG Việt Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
64	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần vật tư thiết bị và xây dựng HT	Nguyễn Thị Trà Mi	TS. Hoàng Đình Hương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần vật tư thiết bị và xây dựng HT trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
65	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại cty TNHH xây lắp công	Nguyễn Thu Phương	TS. Hoàng Đình Hương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		trình hồng toàn			và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại cty TNHH xây lắp công trình hồng toàn trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
66	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Doanh nghiệp tư nhân Trung Hoan	Nguyễn Thị Phương	ThS. Nguyễn Thị Diệu Linh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Doanh nghiệp tư nhân Trung Hoan trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
67	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH dịch vụ kế toán và thương mại Thăng Long	Đỗ Thị Thanh Thảo	ThS. Nguyễn Thị Diệu Linh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH dịch vụ kế toán và thương mại Thăng Long trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
68	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH đầu tư thương mại và dịch vụ Thành Anh	Nguyễn Phương Thảo	ThS. Nguyễn Thị Diệu Linh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH đầu tư thương mại và dịch vụ Thành Anh trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
69	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các	Nguyễn Thị	ThS. Nguyễn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	khoản trích theo lương tại công ty TNHH khí đốt Thăng Long	Thoan	Thị Diệu Linh	khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH khí đốt Thăng Long trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
70	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần Điện tự động hóa Bình Dương	Hoàng Thị Quỳnh Trang	ThS. Phan Thị Yên	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần Điện tự động hóa Bình Dương trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
71	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kinh doanh tại Công ty cổ phần Xây lắp Điện - Nước Hưng Long	Phùng Thị Thu Trang	ThS. Phan Thị Yên	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần Xây lắp Điện - Nước Hưng Long trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
72	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ phần đầu tư phát triển công thương miền Trung	Trần Thị Hà Trang	ThS. Phan Thị Yên	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần đầu tư phát triển công thương miền Trung trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					lý và thực tiễn.
73	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần Minh Việt Toàn Cầu	Đông Thị Anh Đào	ThS. Bùi Phương Nhung	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần Minh Việt Toàn Cầu trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
74	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Thành Nam	Nguyễn Thị Dung	ThS. Bùi Phương Nhung	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH Thành Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
75	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Hoá Dệt Hà Tây	Nguyễn Thị Thùy Dung	ThS. Bùi Phương Nhung	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH Hoá Dệt Hà Tây trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
76	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty CP CƠ KHÍ VÀ VẬT LIỆU	Phạm Thị Thuỳ Dương	ThS. Bùi Phương Nhung	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		XÂY DỰNG PHÚ NGUYỄN			đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty CP CƠ KHÍ VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG PHÚ NGUYỄN trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
77	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Giáo dục và Phát triển Công nghệ Tri Thức Việt	Kiều Thị Giang	ThS. Bùi Phương Nhung	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty Cổ phần Giáo dục và Phát triển Công nghệ Tri Thức Việt trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
78	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây lắp Việt Nam	Vũ Thị Hồng Hạnh	ThS. Bùi Phương Nhung	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây lắp Việt Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
79	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Hưng Thịnh Phát	Phạm Thị Hoa	ThS. Bùi Phương Nhung	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH Hưng Thịnh Phát trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					hợp lý và thực tiễn.
80	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần thương mại và vật tư Công Nghiệp Việt	Đặng Văn Hương	ThS. Bùi Phương Nhung	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần thương mại và vật tư Công Nghiệp Việt trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
81	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh của Công Ty TNHH Thương Mại và Kinh Doanh Thiết Bị Kim Phát	Phạm Thị Thanh Huyền	ThS. Nguyễn Kiều Hoa	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công Ty TNHH Thương Mại và Kinh Doanh Thiết Bị Kim Phát trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
82	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty Cổ phần Công nghệ Phú Thành	Nguyễn Phương Linh	ThS. Nguyễn Kiều Hoa	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty Cổ phần Công nghệ Phú Thành trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
83	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh	Lương Thị Lưu	ThS. Nguyễn Kiều Hoa	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		tại công ty CP xây dựng Tổng hợp Minh Quân			doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty CP xây dựng Tổng hợp Minh Quân trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
84	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Song Tùng Phú Thọ	Hoàng Thị Bích Ngọc	ThS. Nguyễn Kiều Hoa	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH Song Tùng Phú Thọ trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
85	Đại học chính quy	Kế toán Nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại Công ty Cổ phần Xây dựng Thương Mại & Trường Khang	Hoàng Thị Minh Nguyệt	ThS. Nguyễn Kiều Hoa	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty Cổ phần Xây dựng Thương Mại & Trường Khang trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
86	Đại học chính quy	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần xây dựng công trình Nam Đô	Mai Thị Thu Phương	TS. Hoàng Đình Hương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung và tính giá thành sản phẩm, thành phẩm nhập kho. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần xây dựng công trình Nam Đô trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
87	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích	Vũ Thị Thu Phương	TS. Hoàng Đình	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội,

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		theo lương tại công ty Cổ phần Hà Thành Ô tô		Hương	bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty Cổ phần Hà Thành Ô tô trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
88	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Đại Thắng	Hồ Thu Phương	ThS. Nguyễn Kiều Hoa	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Đại Thắng trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
89	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Hoa Cẩn	Lưu Thị Bích Phương	ThS. Nguyễn Kiều Hoa	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH Hoa Cẩn trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
90	Đại học chính quy	Kế Toán Nguyên Vật Liệu Tại Công Ty TNHH xây dựng thương mại Toàn Thắng	Trần Thị Minh Thư	TS. Hoàng Đình Hương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công Ty TNHH xây dựng thương mại Toàn Thắng trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
91	Đại học chính	Kế Toán Nguyên Vật	Hoàng Thị Thùy	TS. Hoàng	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu về

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	Liệu Tại Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nutricare	Trang	Đình Hương	nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công Ty Cổ Phần Dinh Dưỡng Nutricare trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
92	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH thương mại và đầu tư Tiên Phong	Nguyễn Thùy Trang	TS. Hoàng Đình Hương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH thương mại và đầu tư Tiên Phong trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
93	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh Tại công ty TNHH XNK đầu tư và thương mại Phạm Gia	Phạm Thị Trang	TS. Hoàng Đình Hương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH XNK ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI PHẠM GIA trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
94	Đại học chính quy	Kế toán Nguyên vật liệu của công ty TNHH Thương Mại & Công Nghệ Vĩnh Thịnh	Trần Thị Nhật Trang	ThS. Phan Thị Yên	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH Thương Mại & Công Nghệ Vĩnh Thịnh trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
95	Đại học chính	Kế toán lương và các khoản	Lê Tuyết Trinh	ThS. Tống Thị Thu	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	trích theo lương của công ty TNHH văn phòng phẩm Nguyễn Gia		Hòa	khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH văn phòng phẩm Nguyễn Gia trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
96	Đại học chính quy	Kế toán Nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ của công ty TNHH cơ khí chính xác Thành Công.	Nguyễn Việt Trinh	ThS. Tống Thị Thu Hòa	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH cơ khí chính xác Thành Công trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
97	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần thương mại và đầu tư MTC	Phan Thị Phương Uyên	ThS. Tống Thị Thu Hòa	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần thương mại và đầu tư MTC trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
98	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương của công ty TNHH Thương Mại & Công Nghệ Vĩnh Thịnh	Nguyễn Thị Bích Vân	ThS. Tống Thị Thu Hòa	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH Thương Mại & Công Nghệ Vĩnh Thịnh trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
99	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh của công ty TNHH Quang Tùng	Bùi Thị Vân Anh	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH Quang Tùng trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
100	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần Masscom Việt Nam	Đỗ Thị Lan Anh	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần Masscom Việt Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
101	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần sản xuất và thương mại Hoàn Dương Hà nam	Lê Thị Lan Anh	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty Cổ phần sản xuất và thương mại Hoàn Dương Hà nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
102	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ	Nguyễn Hải Anh	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		phần công nghệ Smartbuy			khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần công nghệ Smartbuy trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
103	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH MTV Ánh Tuấn Ngọc	Phạm Thị Dinh	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH MTV Ánh Tuấn Ngọc trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
104	Đại học chính quy	Kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại Phương Bắc Quảng Ninh	Đào Thị Thùy Dung	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại Phương Bắc Quảng Ninh trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
105	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Long Nam	Phan Thế Dũng	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Long Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
106	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thiết bị công nghiệp và xây dựng GH	Kiều Ánh Dương	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Thiết bị công nghiệp và xây dựng GH trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
107	Đại học chính quy	Kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại công ty TNHH nhựa Anh Tú	Bùi Thị Thu Hà	ThS. Nguyễn Quỳnh Châm	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH nhựa Anh Tú trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
108	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh cty TNHH quốc tế Quang Vinh	Lương Thị Hạnh	ThS. Nguyễn Quỳnh Châm	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại cty TNHH quốc tế Quang Vinh trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
109	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần TRUEPHARM CO	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	ThS. Nguyễn Quỳnh Châm	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần TRUEPHARMCO trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
110	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại tổng hợp hoàng trọng	Phạm Thị Hoà	ThS. Nguyễn Quỳnh Châm	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH thương mại tổng hợp hoàng trọng trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
111	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả doanh thu của cty CP sách và thiết bị trường học hà tây	Lê Thị Mai	ThS. Nguyễn Quỳnh Châm	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại cty CP sách và thiết bị trường học hà tây trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
112	Đại học chính quy	Kế toán vật liệu và công cụ dụng cụ tại công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18	Lê Như Quỳnh	ThS. Nguyễn Quỳnh Châm	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
113	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh	Phạm Ngọc Thành	ThS. Nguyễn Quỳnh Châm	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		tại công ty TNHH dịch vụ thương mại Cường Đạt			doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH dịch vụ thương mại Cường Đạt trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
114	Đại học chính quy	Kế toán nguyên liệu vật liệu tại công ty cổ phần kỹ thuật pccc Hà Nội	Hán Thị Thu Thảo	TS. Hoàng Đình Hương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần kỹ thuật pccc Hà Nội trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
115	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ phần công nghệ F5	Lê Phương Thảo	TS. Hoàng Đình Hương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần công nghệ F5 trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
116	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thương Sản xuất và Thương mại Bách Việt	Vũ Thị Thương	TS. Hoàng Đình Hương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Thương Sản xuất và Thương mại Bách Việt trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
117	Đại học chính quy	Kế toán Nguyên liệu,	Trần Thị Trà	TS. Hoàng Đình Hương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu về

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	vật liệu tại Công ty TNHH Thuận Phương		Đình Hương	nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Thuận Phương trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
118	Đại học chính quy	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty cổ phần in và bao bì Goldsun	Hoàng Mai Trang	ThS.Nguyễn Khánh Ly	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung và tính giá thành sản phẩm, thành phẩm nhập kho. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần in và bao bì Goldsun trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
119	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Kính VHG	Lê Thị Huyền Trang	ThS.Nguyễn Khánh Ly	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Kính VHG trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
120	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Giải pháp công nghệ cnc miền bắc	Trần Thị Phương Trinh	ThS. Tống Thị Thu Hòa	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH Giải pháp công nghệ cnc miền bắc trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
121	Đại học	Kế toán doanh	Hoàng	ThS. Tống	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	chính quy	thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần xây dựng và thương mại abay việt nam.	Thị Tuyền	Thị Thu Hòa	bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần xây dựng và thương mại abay việt nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
122	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Bách Việt	Vũ Thị Thảo Vi	ThS. Tổng Thị Thu Hòa	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Bách Việt trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
123	Đại học chính quy	Kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Minh Đức	Đỗ Hoàng Yên	ThS. Tổng Thị Thu Hòa	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Minh Đức trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
124	Đại học chính quy	Kế toán nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ Công ty TNHH dược phẩm quốc tế busno Việt Nam	Nguyễn Thị Hải Yên	ThS. Tổng Thị Thu Hòa	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ về nhập kho, xuất kho, kiểm kê kho và dự phòng giảm giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH dược phẩm quốc tế busno Việt Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
125	Đại học chính quy	Kế toán Doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cp vật tư thiết bị toàn bộ và dịch vụ kỹ thuật	Phạm Thị Hải Yến	ThS. Phạm Ánh Tuyết	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cp vật tư thiết bị toàn bộ và dịch vụ kỹ thuật trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
126	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần Cơ Điện Lạnh Biên Bạc	Nguyễn Thị Lan Anh	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần Cơ Điện Lạnh Biên Bạc trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
127	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công Ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Và Thương Mại Dịch Vụ Bảo Long	Nguyễn Thị Mai Anh	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công Ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Và Thương Mại Dịch Vụ Bảo Long trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
128	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ	Phạm Minh Anh	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		phần ALLA Việt Nam			Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần ALLA Việt Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
129	Đại học chính quy	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty trách nhiệm hữu hạn cơ khí Đức Hà Đăng	Hà Ngọc Ánh	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung và tính giá thành sản phẩm, thành phẩm nhập kho. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty trách nhiệm hữu hạn cơ khí Đức Hà Đăng trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
130	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH TMDV Thuận An	Hoàng Thị Ngọc Ánh	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH TMDV Thuận An trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
131	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn và Kế toán ASAC	Nguyễn Kim Chi	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn và Kế toán ASAC trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
132	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết	Phạm Thùy Diệp	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		quả kinh doanh tại công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tín Vượng			hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tín Vượng trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
133	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH đầu tư xây dựng Đại Lộc Phát	Lê Thuý Dương	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH đầu tư xây dựng Đại Lộc Phát trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
134	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH đầu tư thương mại và xuất nhập khẩu Nam Hải	Bùi Thị Duyên	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH đầu tư thương mại và xuất nhập khẩu Nam Hải trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
135	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thủy sản Thương Mại Vân Đồn	Phạm Thu Hoài	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Thủy sản Thương Mại Vân Đồn trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
136	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại vận tải Trí An	Nguyễn Thị Huệ	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH thương mại vận tải Trí An trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
137	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần tổng hợp Hòa Phát Plastic	Nguyễn Trung Thanh Hùng	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần tổng hợp Hòa Phát Plastic trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
138	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH FC	Vũ Thị Huyền	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH FC trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
139	Đại học chính quy	Phân tích báo cáo tài chính tại	Doãn Thùy	PGS.TS Phan Thị	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về phân tích báo cáo tài chính, nội dung phân tích báo

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	Công ty cổ phần Vimarket Việt Nam	Linh	Minh Lý	cáo tài chính bao gồm: Phân tích khái quát bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh, khả năng thanh toán, khả năng thu hồi nợ, khả năng sinh lời.... Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng tình hình tài chính tại Công ty cổ phần Vimarket Việt Nam, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
140	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Tháng Giêng	Đào Thuỳ Linh	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Tháng Giêng trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
141	Đại học chính quy	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH khoáng sản và xây dựng HAT	Thiều Ánh Linh	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung và tính giá thành sản phẩm, thành phẩm nhập kho. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH khoáng sản và xây dựng HAT trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
142	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Nga Chính	Vương Thị Ly	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Nga Chính trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
143	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Hà Thủy Anh	Đỗ Thị Thanh Mai	PGS.TS Phan Thị Minh Lý	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Hà Thủy Anh trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
144	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty CP giáo dục và phát triển công nghệ Tri Thức Việt	Đỗ Thị Minh Nguyệt	ThS. Nguyễn Khánh Ly	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty CP giáo dục và phát triển công nghệ Tri Thức Việt trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
145	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH và du lịch Sao Vàng	Nguyễn Thị Phương	ThS. Nguyễn Khánh Ly	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH và du lịch Sao Vàng trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
146	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty CP	Phan Thị Thu Phương	ThS. Nguyễn Khánh Ly	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		môi trường đô thị Sóc Sơn			Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty CP môi trường đô thị Sóc Sơn trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
147	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công Ty CP Kiến Trúc Sân Vườn KOIICHI	Hoàng Thị Thanh	ThS. Phạm Ánh Tuyết	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công Ty CP Kiến Trúc Sân Vườn KOIICHI trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
148	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công Ty TNHH sản xuất và thương mại Lê Gia Phát	Lê Thị Thuý	ThS. Phạm Ánh Tuyết	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công Ty TNHH sản xuất và thương mại Lê Gia Phát trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
149	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại và dịch vụ cho thuê thiết bị hội thảo Nguyễn Gia	Hoàng Mai Trang	ThS. Phạm Ánh Tuyết	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH thương mại và dịch vụ cho thuê thiết bị hội thảo Nguyễn Gia trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
150	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công Ty Cổ phần Quảng Cáo và In Thuận Phát	Khuất Thị Huyền Trang	ThS. Phạm Ánh Tuyết	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công Ty Cổ phần Quảng Cáo và In Thuận Phát trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
151	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công Ty TNHH MTV xây dựng và thương mại Đại Hải Phong	Lã Thị Thùy Trang	ThS. Phạm Ánh Tuyết	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công Ty TNHH MTV xây dựng và thương mại Đại Hải Phong trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
152	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Giari pháp truyền thông Phượng Hoàng	Nguyễn Thị Uyên	ThS. Phạm Ánh Tuyết	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Giari pháp truyền thông Phượng Hoàng trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
153	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ	Đào Thị Chinh	TS. Vũ Thúy Hà	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		phân tư vấn thiết bị và dịch vụ kỹ thuật			khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần tư vấn thiết bị và dịch vụ kỹ thuật trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
154	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH một thành viên Vinh Quang	Lường Thị Chinh	TS. Vũ Thúy Hà	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH một thành viên Vinh Quang trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
155	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương của công ty TNHH đầu tư Hans Vina	Nguyễn Thị Hằng	TS. Vũ Thúy Hà	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH đầu tư Hans Vina trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
156	Đại học chính quy	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành của công ty Công ty cổ phần Sản Xuất và Thương Mại BECON Hà Nội	Nguyễn Thị Thanh Hằng	TS. Vũ Thúy Hà	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung và tính giá thành sản phẩm, thành phẩm nhập kho. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần Sản Xuất và Thương Mại BECON Hà Nội trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
157	Đại học chính quy	Kế toán vốn bằng tiền và các	Ngô Thị Ngọc	TS. Vũ Thúy Hà	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền mặt, tiền gửi

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	khoản thanh toán của Công ty TNHH MAT Việt Nam	Hương		ngân hàng, tiền đang chuyển. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH MAT Việt Nam trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
158	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công Ty TNHH XNK Thiết Bị Khoa Học Công Nghệ Hữu Hảo	Phạm Thị Hương	TS. Vũ Thúy Hà	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công Ty TNHH XNK Thiết Bị Khoa Học Công Nghệ Hữu Hảo trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
159	Đại học chính quy	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành tại Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Đại Việt	Nguyễn Thị Ngọc Khánh	TS. Vũ Thúy Hà	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung và tính giá thành sản phẩm, thành phẩm nhập kho. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Đại Việt trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
160	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Sông Giang	Nguyễn Diệu Linh	TS. Vũ Thúy Hà	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Sông Giang trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
161	Đại học	Kế toán doanh	Nguyễn	TS. Vũ	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	chính quy	thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Apollo Tech Vina	Thị Linh	Thúy Hà	bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH Apollo Tech Vina trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
162	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần công nghệ Trường Thành	Tổng Khánh Linh	TS. Vũ Thúy Hà	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần công nghệ Trường Thành trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
163	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH MTV Thành Mạnh 35	Phùng Thị Tuyết Mai	TS. Vũ Thúy Hà	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH MTV Thành Mạnh 35 trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
164	Đại học chính quy	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành tại Công ty Cổ phần Hệ thống Kỹ thuật Năng lượng	Hà Thị Nga	TS. Vũ Thúy Hà	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung và tính giá thành sản phẩm, thành phẩm nhập kho. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					tại Công ty Cổ phần Hệ thống Kỹ thuật Năng lượng trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
165	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần dịch vụ viễn thông và in bưu điện	Lê Hải Ngọc	ThS. Nguyễn Khánh Ly	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần dịch vụ viễn thông và in bưu điện trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
166	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần giao nhận vận tải DH	Bùi Thị Hồng Nhung	ThS. Nguyễn Khánh Ly	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần giao nhận vận tải DH trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
167	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Minh Anh	Ngô Thị Ninh	ThS. Lê Thị Thúy Hằng	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Minh Anh trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
168	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và	Đỗ Thị Phương	ThS. Lê Thị Thúy	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần sản xuất & thương mại Bắc Hưng		Hằng	hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần sản xuất & thương mại Bắc Hưng trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
169	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH sản xuất thương mại thép Hùng Mạnh	Đỗ Thị Thảo	ThS. Lê Thị Thúy Hằng	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH sản xuất thương mại thép Hùng Mạnh trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
170	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty CP thiết bị công nghiệp và xây dựng Bình Phát	Hà Phương Thảo	ThS. Lê Thị Thúy Hằng	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty CP thiết bị công nghiệp và xây dựng Bình Phát trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
171	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Thịnh Phát Hà	Bùi Thị Ánh Thoa	ThS. Phạm Ánh Tuyết	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Nội			toán các nội dung tương ứng tại Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Thịnh Phát Hà Nội trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
172	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty CP Dịch vụ thông tin và tư vấn công nghệ ACRO	Nguyễn Thị Thủy	ThS. Nguyễn Mai Phương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty CP Dịch vụ thông tin và tư vấn công nghệ ACRO trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
173	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH sản xuất và thương mại thực phẩm Tân Việt.	Lê Thị Thanh Thủy	ThS. Nguyễn Mai Phương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền lương và các khoản trích theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp), thuế thu nhập cá nhân. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH sản xuất và thương mại thực phẩm Tân Việt trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
174	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Lam Sơn.	Nguyễn Thu Thủy	ThS. Nguyễn Mai Phương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Lam Sơn. trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
175	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu chi phí và	Nguyễn Thùy	ThS. Nguyễn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	xác định kế quả kinh doanh tại công ty TNHH Tản viên	Trang	Mai Phương	hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH Tản viên trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
176	Đại học chính quy	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Quế Lâm	Vũ Thị Thu Trang	ThS. Nguyễn Mai Phương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công ty TNHH Quế Lâm trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
177	Đại học chính quy	Kế Toán Doanh Thu, Chi Phí và Xác Định Kết Quả Kinh Doanh tại Công Ty Cổ Phần Thương Mại Eposi	Lê Thị Yên	ThS. Nguyễn Mai Phương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác, giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, chi phí khác, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại Công Ty Cổ Phần Thương Mại Eposi trong một kỳ kế toán, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
178	Đại học chính quy	Kế toán vốn bằng tiền và các khoản phải thu tại công ty TNHH Dịch vụ và Xây dựng Đại Lợi	Nguyễn Thị Hải Yên	ThS. Nguyễn Mai Phương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết về tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản phải thu: tạm ứng, phải thu khách hàng, CP trả trước,... Trên cơ sở đó, nghiên cứu và trình bày thực trạng kế toán các nội dung tương ứng tại công ty TNHH Dịch vụ và Xây dựng Đại Lợi trong một kỳ kế toán, từ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính hợp lý và thực tiễn.
179	Đại học chính quy	Kiểm toán khoản mục Tài sản cố định trong kiểm toán Báo cáo tài chính tại Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn tài chính Châu Á	Đoàn Thị Mai Anh	TS. Ngô Thị Kiều Trang	Bài khóa luận "Kiểm toán khoản mục Tài sản cố định trong kiểm toán Báo cáo tài chính tại Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính Châu Á" gồm 4 chương: Chương 1: Tổng quan về đề tài nghiên cứu. Chương 2: Cơ sở lý luận chung về kiểm toán khoản mục tài sản cố định trong kiểm toán báo cáo tài chính. Chương 3: Thực trạng về quy trình kiểm toán tài sản cố định trong kiểm toán báo cáo tài chính do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính Châu Á thực hiện. Chương 4: Một số giải pháp góp phần hoàn thiện quy trình kiểm toán tài sản cố định trong kiểm toán báo cáo tài chính do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính Châu Á thực hiện.
180	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ khoản mục doanh thu - chi phí tại Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Nam Hồng	Tạ Thị Châu Anh	TS. Ngô Thị Kiều Trang	Đề tài: "Kiểm soát nội bộ khoản mục doanh thu - chi phí tại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Nam Hồng : Gồm 4 chương: Chương 1: Tổng quan về đề tài nghiên cứu. Chương 2: Cơ sở lý luận về kiểm soát nội bộ khoản mục doanh thu chi phí trong doanh nghiệp. Chương 3: Thực trạng kiểm soát nội bộ khoản mục doanh thu chi phí trong công ty cổ phần đầu tư xây dựng Nam Hồng. Chương 4: Nhận xét và kiến nghị về kiểm soát nội bộ khoản mục doanh thu chi phí tại công ty cổ phần đầu tư xây dựng Nam Hồng.
181	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng - thu tiền tại Công ty TNHH Tiên An	Nguyễn Thị Ánh	TS. Ngô Thị Kiều Trang	Đề tài: Kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng- thu tiền tại Công ty TNHH Tiên An Gồm 4 chương: Chương 1: Tổng quan về đề tài nghiên cứu. Chương 2: Cơ sở lý luận về kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng- thu tiền trong

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>doanh nghiệp.</p> <p>Chương 3: Thực trạng kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng - thu tiền tại Công ty TNHH Tiến An.</p> <p>Chương 4: Nhận xét và một số giải pháp hoàn thiện kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng và thu tiền tại Công ty TNHH Tiến An.</p>
182	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ khoản mục doanh thu - chi phí tại Công ty cổ phần giám định khử trùng Vietnamcontrol - Chi nhánh miền Bắc	Đỗ Ngọc Bích	TS. Ngô Thị Kiều Trang	<p>Bài khóa luận tìm hiểu về tính cấp thiết của đề tài về Kiểm soát nội bộ khoản mục doanh thu chi phí, nghiên cứu thực trạng Kiểm soát nội bộ khoản mục doanh thu chi phí tại Công ty Cổ Phần Giám Định Khử Trùng Vietnamcontrol - Chi Nhánh Miền Bắc. Từ đó đưa ra những nhận định tổng hợp, khách quan về những ưu nhược điểm và đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác KSNB khoản mục doanh thu chi phí tại Công ty Cổ Phần Giám Định Khử Trùng Vietnamcontrol - Chi Nhánh Miền Bắc.</p>
183	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Phát triển Ngọc Diệp	Đinh Thùy Chi	TS. Ngô Thị Kiều Trang	<p>Hệ thống hóa cơ sở lý luận chung về kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp. Nghiên cứu thực trạng Kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Phát triển Ngọc Diệp. Đề xuất một số biện pháp nhằm hoàn thiện Kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Phát triển Ngọc Diệp.</p>
184	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Lam Sơn Global	Nguyễn Duy Chiến	TS. Ngô Thị Kiều Trang	<p>Bài khóa luận tìm hiểu về tính cấp thiết của đề tài về Kiểm soát nội bộ doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh, nghiên cứu thực trạng Kiểm soát nội bộ doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Lam Sơn Global. Từ đó đưa ra những nhận định tổng hợp, khách quan về những ưu nhược điểm và đề xuất một số giải pháp nhằm</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					hoàn thiện công tác KSNB doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Lam Sơn Global
185	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ chu trình Bán hàng - thu tiền tại Công ty Cổ phần kinh doanh Gimex	Nguyễn Thị Thúy Hằng	TS. Ngô Thị Kiều Trang	Bài khóa luận tìm hiểu về tính cấp thiết của đề tài về Kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng và thu tiền tại Công ty Cổ phần kinh doanh Gimex cho thấy việc áp dụng những nguyên tắc về Kiểm soát nội bộ của chu trình bán hàng và thu tiền. Từ đó chỉ ra ưu điểm, nhược điểm còn có trong quy trình KSNB chu trình bán hàng và thu tiền tại Công ty Cổ phần kinh doanh Gimex, từ đó đưa ra những đề xuất khắc phục, những tồn tại đó để hoàn thiện quy trình KSNB cho Công ty Cổ phần kinh doanh Gimex.
186	Đại học chính quy	Kiểm toán khoản mục Phải thu khách hàng trong kiểm toán BCTC do Công ty TNHH Kiểm toán Hùng Vương Thực hiện	Nguyễn Phương Hiền	TS. Ngô Thị Kiều Trang	Kiểm toán khoản mục Phải thu khách hàng trong kiểm toán BCTC do Công ty TNHH Kiểm toán Hùng Vương Thực hiện Chương 1. Tổng quan về vấn đề nghiên cứu. Chương 2. Cơ sở lý luận về quy trình kiểm toán khoản mục Phải thu khách hàng trong kiểm toán Báo cáo tài chính do Công ty TNHH kiểm toán Hùng Vương thực hiện. Chương 3. Thực trạng kiểm toán khoản mục Phải thu khách hàng trong kiểm toán Báo cáo tài chính do Công ty TNHH kiểm toán Hùng Vương thực hiện. Chương 4. Một số giải pháp hoàn thiện thực trạng kiểm toán khoản mục Phải thu khách hàng trong kiểm toán Báo cáo tài chính do Công ty TNHH kiểm toán Hùng Vương thực hiện.
187	Đại học chính quy	Kiểm toán khoản mục Tiền và các khoản tương đương tiền trong kiểm toán BCTC do Công ty THH Kiểm toán và Định	Phạm Khánh Huyền	TS. Ngô Thị Kiều Trang	Đề tài: Kiểm toán khoản mục Tiền và các khoản tương đương tiền trong kiểm toán BCTC do Công ty THH Kiểm toán và Định giá Châu Á thực hiện bao gồm 4 chương: Chương 1: Tổng quan về đề tài nghiên cứu. Chương 2: Cơ sở lý luận về quy trình kiểm toán khoản mục tiền và các khoản tương

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		giá Châu Á thực hiện			đương tiền trong kiểm toán báo cáo tài chính. Chương 3: Thực trạng về vấn đề kiểm toán khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền trong quy trình kiểm toán báo cáo tài chính do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Châu Á thực hiện. Chương 4: Một số giải pháp góp phần hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền trong kiểm toán báo cáo tài chính do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Châu Á thực hiện.
188	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ chu trình lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Chè Mộc châu	Vũ Thị Thu Huyền	NCS. ThS Phạm Huy Hùng	Bài khóa luận tìm hiểu về tính cấp thiết của đề tài về Kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương, nghiên cứu thực trạng Kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty chè Mộc Châu. Từ đó đưa ra những nhận định tổng hợp, khách quan về những ưu nhược điểm và đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác KSNB chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Chè Mộc Châu.
189	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng và thu tiền tại công ty TNHH sản xuất và thương mại Tân Thành Công	Hồ Thị Vân Kiều	NCS.ThS Phạm Huy Hùng	Bài khóa luận tìm hiểu về tính cấp thiết của đề tài về Kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng và thu tiền tại công ty TNHH Tân Thành Công cho thấy việc áp dụng những nguyên tắc về Kiểm soát nội bộ của chu trình bán hàng và thu tiền. Từ đó chỉ ra ưu điểm, nhược điểm còn có trong quy trình KSNB chu trình bán hàng và thu tiền tại Công ty TNHH Tân Thành Công, từ đó đưa ra những đề xuất khắc phục, những tồn tại để hoàn thiện quy trình KSNB cho Công ty TNHH Tân Thành Công.
190	Đại học chính quy	Kiểm toán khoản mục tài sản cố định trong quy trình kiểm toán báo	Lê Ngọc Ly	ThS. Vũ Văn Dũng	Báo cáo khóa luận trình bày khái quát về nội dung kiểm toán khoản mục tài sản cố định trong kiểm toán Báo cáo tài chính. Đồng thời cho thấy việc áp dụng những quy định, nguyên tắc kiểm toán khoản mục

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		cáo tài chính do công ty TNHH PKF Việt Nam thực hiện			tài sản cố định trong quy trình kiểm toán Báo cáo tài chính do Công ty TNHH PKF Việt Nam thực hiện. Từ đó chỉ rõ những ưu điểm, tồn tại còn có trong quy trình kiểm toán khoản mục tài sản cố định của PKF Việt Nam. Qua đó đưa ra những đề xuất góp phần giảm thiểu, khắc phục những tồn tại đó để hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục tài sản cố định.
191	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần thương mại kỹ thuật ĐKT Việt Nam	Hoàng Lê Hải Mi	ThS. Vũ Văn Dũng	Bài khóa luận tìm hiểu về tính cấp thiết của đề tài về Kiểm soát nội bộ doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh, nghiên cứu thực trạng Kiểm soát nội bộ doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần Thương mại Kỹ thuật ĐKT Việt Nam. Từ đó đưa ra những nhận định tổng hợp, khách quan về những ưu nhược điểm và đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác KSNB doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần Thương mại Kỹ thuật ĐKT Việt Nam.
192	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Dược phẩm và TBYT Long Bình	Trần Thị Kim Ngân	NCS.ThS Phạm Huy Hùng	Với đề tài: Kiểm soát nội bộ vốn bằng tiền tại Công ty Dược phẩm và TBYT Long Bình ngoài các phần mở đầu, kết luận, mục lục, danh mục tài liệu tham khảo, phụ lục ... thì luận văn còn bao gồm 4 chương: Chương 1: Tổng quan về đề tài nghiên cứu. Chương 2: Cơ sở lý luận chung về kiểm soát nội bộ vốn bằng tiền Chương 3: Thực trạng kiểm soát vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Dược phẩm và TBYT Long Bình Chương 4: Một số giải pháp hoàn thiện quy trình kiểm soát vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Dược phẩm và TBYT Long Bình.
193	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích	Lương Thảo Nguyên	NCS.ThS Phạm Huy Hùng	Việc xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ hữu hiệu chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương sẽ giúp doanh nghiệp xác định được một khoản chi phí chính xác và

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		theo lương tại công ty cổ phần xây dựng và phát triển công nghệ Tuấn Linh			<p>hợp lý. Với đề tài khóa luận bao gồm:</p> <p>Chương 1. Tổng quan về đề tài nghiên cứu.</p> <p>Chương 2. Cơ sở lý luận chung về kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương.</p> <p>Chương 3. Thực trạng kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển công nghệ Tuấn Linh.</p> <p>Chương 4. Giải pháp hoàn thiện quy trình kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển công nghệ Tuấn Linh.</p>
194	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng - Thu tiền tại công ty TNHH Tân Đại Thành	Lê Thị Thu Như	NCS.ThS Phạm Huy Hùng	<p>Việc xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ hữu hiệu đối với chu trình bán hàng sẽ đảm bảo thu tiền từ khách hàng, cung cấp cho khách hàng sản phẩm có chất lượng tốt. Khóa luận bố cục gồm 4 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan đề tài nghiên cứu.</p> <p>Chương 2: Cơ sở lý luận chung về kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng – thu tiền trong doanh nghiệp.</p> <p>Chương 3: Thực trạng kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng – thu tiền tại Công ty TNHH Tân Đại Thành.</p> <p>Chương 4: Giải pháp hoàn thiện kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng – thu tiền tại công ty TNHH Tân Đại Thành.</p>
195	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam Chi nhánh Lào Cai	Trần Thị Hồng Nhung	NCS. ThS Phạm Huy Hùng	<p>Đối với doanh nghiệp thì tiền lương là một khoản chi phí sản xuất. Việc hạch toán tiền lương đối với doanh nghiệp phải thực hiện một cách chính xác, hợp lý. Khóa luận: “Kiểm soát nội bộ tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam Chi nhánh Lào Cai” đưa ra được những vấn đề nổi bật về kiểm soát nội bộ nói chung cũng như kiểm soát nội bộ tiền lương và các khoản trích theo lương nói riêng. Nội dung khóa luận bao gồm 4 chương:</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>Chương 1: Tổng quan về đề tài nghiên cứu.</p> <p>Chương 2: Cơ sở lý luận chung về kiểm soát nội bộ tiền lương.</p> <p>Chương 3: Thực trạng về kiểm soát nội bộ tiền lương và các khoản trích theo lương của Công ty Cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam Chi nhánh Lào Cai.</p> <p>Chương 4: Một số giải pháp hoàn thiện kiểm soát nội bộ tiền lương và các khoản trích theo lương của Công ty Cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam Chi nhánh Lào Cai.</p>
196	Đại học chính quy	Kiểm toán khoản mục tiền và tương đương tiền trong quy trình kiểm toán BCTC tại công ty TNHH KSI Việt Nam	Bùi Thị Oanh	NCS. ThS Phạm Huy Hùng	<p>Chương 1: Tổng quan về đề tài nghiên cứu.</p> <p>Chương 2: Cơ sở lý luận chung về quy trình kiểm toán khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền trong kiểm toán báo cáo tài chính.</p> <p>Chương 3: Thực trạng quy trình kiểm toán khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền trong kiểm toán báo cáo tài chính do Công ty TNHH Kiểm toán Ksi Việt Nam thực hiện.</p> <p>Chương 4: Một số giải pháp và hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền trong kiểm toán báo cáo tài chính do Công ty TNHH Kiểm toán Ksi Việt Nam thực hiện.</p>
197	Đại học chính quy	Kiểm toán khoản mục tài sản cố định trong quy trình kiểm toán báo cáo tài chính do công ty TNHH kiểm toán VNI thực hiện	Nguyễn Thị Minh Phượng	ThS. Vũ Văn Dũng	<p>Chương 1. Tổng quan về đề tài.</p> <p>Chương 2. Cơ sở lý luận về kiểm toán khoản mục tài sản cố định trong kiểm toán BCTC.</p> <p>Chương 3. Thực trạng kiểm toán khoản mục TSCĐ trong quy trình kiểm toán BCTC do công ty TNHH kiểm toán VNI thực hiện.</p> <p>Chương 4. Giải pháp hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục TSCĐ trong kiểm toán BCTC do công ty TNHH kiểm toán VNI thực hiện.</p>
198	Đại học	Kiểm soát nội	Nguyễn	ThS. Vũ	Với đề tài: Kiểm soát nội bộ doanh thu, chi

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	chính quy	bộ doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần tư vấn và đầu tư Bạch Đằng	Thị Thảo	Văn Dũng	phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần tư vấn và đầu tư Bạch Đằng ngoài các phần mở đầu, kết luận, mục lục, danh mục tài liệu tham khảo, phụ lục ,... thì luận văn còn bao gồm 4 chương: Chương 1: Tổng quan về đề tài. Chương 2: Cơ sở lý luận và thực tiễn về kiểm soát nội bộ doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp. Chương 3: Thực trạng kiểm soát nội bộ doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần tư vấn và đầu tư Bạch Đằng. Chương 4: Kiến nghị và giải pháp hoàn thiện quy trình kiểm soát nội bộ doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần tư vấn và đầu tư Bạch Đằng.
199	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng Đức Thịnh	Lê Thị Thiết	ThS. Vũ Văn Dũng	Xây dựng và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ là một vấn đề có tính cấp thiết trong quản lý doanh nghiệp. Khóa luận Kiểm soát nội bộ tiền lương và các khoản trích theo lương của Công ty Cổ Phần Tư Vấn và Đầu Tư Xây Dựng Đức Thịnh gồm 4 chương: Chương 1. Tổng quan nghiên cứu. Chương 2. Cơ sở lý luận về chu trình kiểm soát nội bộ tiền lương và các khoản trích theo lương trong các doanh nghiệp. Chương 3. Thực trạng quy trình kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương do Công ty Cổ Phần Tư Vấn và Đầu Tư Xây Dựng Đức Thịnh. Chương 4. Một số giải pháp hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ Phần Tư Vấn và Đầu Tư Xây Dựng Đức Thịnh.
200	Đại học chính	Kiểm toán khoản mục tài	Nguyễn Thị	NCS. ThS Phạm Huy	Kiểm toán khoản mục TSCĐ chiếm một vị trí quan trọng trong kiểm toán BCTC.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	sản cố định trong kiểm toán báo cáo tài chính do công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn TAC thực hiện	Thương	Hùng	<p>Thực hiện tốt quy trình kiểm toán TSCĐ sẽ góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của cuộc kiểm toán. Đối với khách hàng, kết quả kiểm toán khoản mục TSCĐ sẽ đưa ra những thông tin đáng tin cậy, cũng như những tư vấn cần thiết để có thể cải thiện, nâng cao hiệu quả sử dụng TSCĐ, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Nội dung khoá luận gồm 4 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về đề tài nghiên cứu.</p> <p>Chương 2: Cơ sở lý luận chung về kiểm toán khoản mục tài sản cố định trong kiểm toán Báo cáo tài chính.</p> <p>Chương 3: Thực trạng quy trình kiểm toán khoản mục tscđ trong kiểm toán báo cáo tài chính do Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn TAC thực hiện.</p> <p>Chương 4: Một số giải pháp hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục tài sản cố định do công ty TNHH kiểm toán và tư vấn TAC thực hiện.</p>
201	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ vốn bằng tiền tại xí nghiệp quản lý Nam cầu Thanh Trì thuộc Công ty cổ phần công trình Giao thông Hà Nội	Đào Thanh Thủy	NCS. ThS Phạm Huy Hùng	<p>Dựa trên các cơ sở lý luận liên quan đến kiểm soát nội bộ vốn bằng tiền, tiến hành tìm hiểu kiểm soát nội bộ nói chung và kiểm soát nội bộ vốn bằng tiền nói riêng, trong đó tập trung vào phần thực trạng kiểm soát nội bộ vốn bằng tiền tại xí nghiệp quản lý Nam cầu Thanh Trì, từ đó đề xuất các hoạt động kiểm soát thu, chi nhằm hoàn thiện kiểm soát nội bộ vốn bằng tiền tại xí nghiệp. Nội dung khóa luận gồm 4 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về kiểm soát nội bộ vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.</p> <p>Chương 2: Cơ sở lý luận chung về kiểm soát nội bộ vốn bằng tiền.</p> <p>Chương 3: Thực trạng về kiểm soát nội bộ vốn bằng tiền tại xí nghiệp quản lý Nam cầu Thanh Trì thuộc công ty cổ phần công trình giao thông Hà Nội.</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Chương 4: Một số giải pháp hoàn thiện kiểm soát nội bộ vốn bằng tiền tại xí nghiệp quản lý Nam cầu Thanh Trì thuộc công ty cổ phần công trình giao thông Hà Nội.
202	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng - thu tiền tại công ty CP Xây dựng Thương mại Vận tải ST93	Ngô Kiều Trang	NCS. ThS Phạm Huy Hùng	Đề tài: Kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng- thu tiền tại Công ty Cổ phần thương mại Vận tải ST93. Gồm 4 chương: Chương 1: Tổng quan về đề tài nghiên cứu. Chương 2: Cơ sở lý luận về kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng- thu tiền trong doanh nghiệp. Chương 3: Thực trạng kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng - thu tiền tại Công ty Cổ phần thương mại Vận tải ST93 . Chương 4: Nhận xét và một số giải pháp hoàn thiện kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng và thu tiền tại Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải ST93.
203	Đại học chính quy	Kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng và thanh toán tại Công ty Cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam - Chi nhánh Lào Cai	Trần Thị Ánh Tuyết	NCS. ThS Phạm Huy Hùng	Đề tài “ Kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng và thanh toán tại Công ty cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam – Chi nhánh Lào Cai.” gồm bốn chương: Chương 1: Tổng quan về đề tài nghiên cứu. Chương 2: Cơ sở lý luận chung về kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng và thanh toán. Chương 3: Thực trạng kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng và thanh toán tại Công ty cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam – Chi nhánh Lào Cai. Chương 4: Một số giải pháp hoàn thiện chu trình mua hàng và thanh toán tại Công ty cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam – Chi nhánh Lào Cai.
II	KHỐI NGÀNH IV				
II.1	Ngành Khí tượng và Khí hậu học				
1	Đại học chính quy	Nghiên cứu đánh giá độ chính xác trong	Kim Thị Diệu Linh	Nguyễn Viết Lành	- Khóa luận đã tổng quan được những kết quả của các chỉ số đánh giá độ chính xác dự báo lượng mưa của mô hình GFS

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		dự báo lượng mưa của mô hình GFS tại tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016-2018			(Global Forecast System). - Khóa luận đã tìm hiểu về hệ thống dự báo tích hợp GFS là hệ thống dự báo thời tiết số toàn cầu được phát triển và duy trì bởi Trung tâm dự báo hạn vừa Châu Âu (ECMWF), mô hình GFS dự báo mưa, đối với cấp mưa càng lớn thì tỉ lệ dự báo thành công càng ít và gần giống nhau ở cả hai thời đoạn dự báo. Khả năng dự báo đúng cho cả trường hợp mưa to và mưa rất to của mô hình GFS không thật sự tối ưu khi gần như không có khả năng dự báo thành công ở cấp mưa này. - Đối với cả chuỗi số liệu mưa chưa phân cấp mô hình GFS cho dự báo nhỏ hơn 1 trên toàn bộ 4 trạm khí tượng được tính toán cho thấy mô hình dự báo sót. Đối với cấp mưa nhỏ, mưa vừa BIAS có dấu hiệu tăng dần và dự báo không. Giá trị BIAS giảm dần từ cấp mưa vừa đến cấp mưa rất to ở tất cả các trạm. Kết quả cho thấy dự báo cấp mưa càng lớn sai số càng cao và tăng theo hạn dự báo. Khả năng dự báo mưa to, mưa rất to còn kém. Sai số số trung bình tương đối lớn.
2	Đại học chính quy	Nghiên cứu sự biến đổi nhiệt độ và lượng mưa tỉnh Lào Cai	Hoàng sỹ Nam	ThS. Phạm Minh Tiến	- Khóa luận đã nghiên cứu và chỉ ra được các vấn đề sau. + Nhiệt độ tối cao tuyệt đối ở đây có sự khác biệt rất lớn, tại Lào Cai và Phó Ràng đều có nhiệt độ đạt ngưỡng nắng nóng và nắng nóng gay gắt. + Cả 4 điểm trạm đều có xu thế nhiệt độ tăng, nhưng mức độ tăng không nhiều và tăng không rõ ràng giữa các thập kỷ. + Lượng mưa ở Lào Cai có sự khác biệt rất lớn.
3	Đại học chính quy	Nghiên cứu xác định đặc điểm hoạt động của áp thấp Trung Hoa và ảnh hưởng của nó	Hoàng Minh Ngọc	Nguyễn Viết Lành	- Khóa luận đã xác định được áp thấp Trung Hoa hoạt động ổn định từ tháng 5 đến tháng 9. Có xu hướng phát triển mạnh ở giai đoạn chuyển tiếp (tháng 5) và suy yếu dần vào tháng 9 để chỗ cho áp cao lạnh lục địa hoạt động và phát triển.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		đến thời tiết Quảng Ninh			<p>- Nguồn gốc gây nắng nóng ở Quảng Ninh là sự kết hợp của nhiều hình thể thời tiết điển hình trong khu vực có liên quan mật thiết đến áp thấp Trung Hoa.</p> <p>- Các đợt nắng nóng tác động đến Quảng Ninh đều duy trì trong khoảng thời gian ngắn, tùy thuộc vào cường độ của áp thấp Trung Hoa mà nắng nóng trên địa bàn tỉnh có những diễn biến khác nhau: Áp thấp trung Hoa hoạt động mạnh nhất trong tháng 7 thì song song với đó là nhiệt độ tối cao ngày tại Quảng Ninh cũng đạt ngưỡng nắng nóng gay gắt, và ngược lại.</p> <p>- Qua 2 đợt nắng nóng từ ngày 01/06 - 06/06/2017 và đợt 29/06 - 06/07/2018 đã cho thấy mối liên hệ giữa nắng nóng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh với nhiều hình thể thời tiết trong đó có liên quan đến áp thấp Trung Hoa. Kết hợp với sự mở rộng của gió mùa tây nam phát triển mạnh cùng với áp cao cận nhiệt đới ở các mực trên cao không chế thời tiết khu vực gây nắng nóng mạnh. Ngoài ra còn có một số hình thể gây nắng nóng cho khu vực tỉnh Quảng Ninh như ảnh hưởng của hoàn lưu bão, áp thấp nhiệt đới trước khi bão đổ bộ, rãnh áp thấp đi qua khu vực Bắc Bộ và có một tâm thấp trên khu vực này, dải thấp đi qua Bắc Bộ bị nén. Nắng nóng chỉ chấm dứt khi các hình thể thời tiết không chế khu vực bị suy yếu hoặc chịu tác động bởi hình thể khác gây mưa cho khu vực.</p>
4	Đại học chính quy	Nghiên cứu cấu trúc của các siêu bão hoạt động trên Biển Đông trong các tháng ngoài mùa bão	Trần Đức Anh	ThS. Trần Đình Linh	<p>Khóa luận sử dụng số liệu ERA5 độ phân giải 0,25 độ kinh vĩ theo giờ của một số yếu tố khí tượng để phân tích đặc điểm cấu trúc các siêu bão hoạt động trên biển Đông trong các tháng ngoài mùa bão. Kết quả cho thấy cấu trúc trường gió và trường chuyển động thẳng đứng của các siêu bão có tính bất đối xứng mạnh. Trên các mực khí áp, tốc độ gió mạnh nhất ở khu vực phía Bắc hoặc Đông Bắc tâm bão. Trong</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					khi đó, khu vực có tốc độ dòng thẳng mạnh nhất ở phía Bắc và phía Đông tâm bão. Khu vực phía Tây tâm bão dòng thẳng yếu hoặc thậm chí dòng giáng chiếm ưu thế hơn. Kết quả khóa luận cũng cho thấy, khu vực có tốc độ gió cực đại hoặc dòng thẳng mạnh nhất cách tâm bão ở bề mặt khoảng 100 đến 200km.
5	Đại học chính quy	Nghiên cứu phân bố của chuyển động thẳng đứng trên khu vực Tây Nguyên trong thời kỳ gió mùa mùa hè	Nguyễn Tiên Phúc	ThS. Trần Đình Linh	Khóa luận sử dụng số liệu ERA Interim trong giai đoạn 1981-2015 để xem xét đặc điểm phân bố của chuyển động thẳng đứng trên khu vực Tây Nguyên trong thời kỳ gió mùa mùa hè. Kết quả cho thấy, tốc độ chuyển động thẳng đứng trên khu vực Tây Nguyên có sự phân hóa mạnh theo không gian. Trên các mực khí áp, nhìn chung, tốc độ thẳng đứng trên khu vực Bắc Tây Nguyên và Nam Tây Nguyên mạnh hơn trên khu vực Trung Tây Nguyên. Theo chiều cao, ở dưới mực 700hPa, dòng giáng chiếm ưu thế trên khu vực. Trong khi ở phía trên mực 700hPa, dòng thẳng thịnh hành trên toàn khu vực. Trong đó, dòng giáng đạt cực đại ở khoảng 800hPa, còn dòng thẳng mạnh nhất ở khoảng 300-350hPa. Theo thời gian, tốc độ thẳng đứng cũng thay đổi. Tốc độ dòng thẳng ở trên cao (dòng giáng ở mực thấp) mạnh nhất trong các tháng 7, 8, 9.
6	Đại học chính quy	Phân tích một số đặc trưng mưa và xu thế dịch chuyển mùa mưa trên khu vực Bắc Tây Nguyên	Nguyễn Thúy Hằng	ThS. Phạm Minh Tiến	Khóa luận sử dụng phương pháp thống kê và đồ thị để nghiên cứu đặc trưng mưa và xu thế dịch chuyển mùa mưa trên khu vực Bắc Tây Nguyên. Kết quả cho thấy lượng mưa phân bố không đồng đều giữa các khu vực ở Bắc Tây Nguyên, có sự phân hóa lượng mưa giữa mùa mưa và mùa khô rõ rệt nhất. Phân bố mưa trong năm thường tập trung vào thời kỳ từ tháng 5 tới tháng 10, thời gian mưa lớn tập trung chủ yếu trong các tháng từ tháng 7-9, tháng có lượng mưa lớn nhất là tháng 8. Số ngày mưa trong năm và các mùa có xu thế tăng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					dân từ Bắc xuống Nam. Riêng mùa hè vùng phía Bắc có số ngày mưa cao nhất, vùng phía đông Gia Lai ở mức thấp nhất. Xu thế biến đổi của các đặc trưng mưa trên khu vực Bắc Tây Nguyên cho thấy hầu hết các đặc trưng có xu thế tăng. Riêng đặc trưng tổng lượng mưa mùa mưa, có xu hướng giảm.
7	Đại học chính quy	Nghiên cứu đặc điểm phân bố lượng mây trên khu vực Bắc Bộ	Phùng Thị Ngọc Chuyên	Chu Thị Thu Hường	Sự biến đổi của lượng mây trên khu vực Bắc Bộ được nghiên cứu dựa trên chuỗi số liệu tái phân tích ERA5 của lượng mây tổng quan trong từng tháng và từng giờ trong một số đợt không khí lạnh (KKL) điển hình, thời kỳ 1981-2020. Kết quả cho thấy, lượng mây trên khu vực Bắc Bộ có sự phân hóa theo chiều đông tây và bắc nam. Vùng Đồng bằng Bắc Bộ có lượng mây lớn nhất, vùng Tây Bắc có lượng mây nhỏ nhất. Lượng mây thường đạt giá trị lớn nhất vào tháng 6, 7 (lớn hơn 85%) và nhỏ nhất vào tháng 12, 1 (nhỏ hơn 65%). Riêng vùng Tây Bắc, cực tiểu của lượng mây thường xảy ra vào tháng 3 và 4. Trong thời kỳ 1981-2020, tổng lượng mây trên các vùng biến đổi không nhiều. Lượng mây trung bình năm cũng như trong từng tháng trên các vùng hầu hết đều có xu hướng giảm khoảng 1-2%/thập kỷ. Song trong tháng 12, lượng mây trên vùng Đông Đồng bằng Bắc bộ lại có xu hướng tăng khoảng 1,7%/thập kỷ. Trong những năm La Nina, lượng mây thường cao hơn trong những năm El Nino. Vào những ngày đầu của đợt KKL, lượng mây trên vùng Đông Bắc và Đồng bằng Bắc bộ thường lớn hơn trên vùng Tây Bắc song lại biến đổi ngược lại trong những ngày cuối đợt KKL.
8	Đại học chính quy	Nghiên cứu đặc điểm quỹ đạo của xoáy thuận nhiệt đới hoạt động trên Biển Đông	Triệu Thuý Ngân	Trần Đình Linh	Đề tài “Nghiên cứu đặc điểm quỹ đạo của xoáy thuận nhiệt đới hoạt động trên Biển Đông” thông qua các nguồn số liệu chính với phương pháp nghiên cứu cụ thể. Kết quả cho thấy số lượng XNTĐ trung bình hàng năm trên khu vực Biển Đông ở khoảng từ 9 đến 10 cơn . Quỹ đạo đặc trưng của XTND trong từng thời kỳ với

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>giai đoạn các tháng ngoài mùa bão có quỹ đạo BTB đến TTB, thiên Tây thì sang các tháng đầu mùa bão và giữa mùa bão thì XTND di chuyển chủ yếu theo quỹ đạo BTB đến TTB. Đến giai đoạn cuối mùa bão, đầu giai đoạn này quỹ đạo đặc trưng là TB đến TTB nhưng chuyển sang quỹ đạo NTN và TTN vào cuối giai đoạn. Sự biến đổi của số lượng XTND trong giai đoạn từ 1981- 2019 trong từng loại quỹ đạo có sự khác nhau. Khi có KKL ảnh hưởng đến XTND ở giai đoạn phát triển tiếp tục tăng cường độ, XTND đang trong giai đoạn suy thoái tiếp tục suy yếu thêm, giữ nguyên hướng di chuyển và di chuyển lệch hướng về phía vĩ độ thấp.</p>
9	Đại học chính quy	Nghiên cứu ảnh hưởng của đới gió tây trên cao cận nhiệt đới đến sự xâm nhập lạnh xuống Việt Nam	Nguyễn Kiều Oanh	Nguyễn Việt Lành	<p>Bảng việc sử dụng số liệu quan trắc tại trạm khí tượng Lạng Sơn, số liệu không khí lạnh xâm nhập xuống Việt Nam và số liệu tái phân tích thời kì 1998-2018, khóa luận đã thu được một số kết quả sau:</p> <p>1) Xác định được vị trí trung bình và quy luật hoạt động của đới gió tây trong ba tháng chính đông 12, 1 và 2. Theo đó, vị trí trung bình của rãnh gió tây trong các tháng chính đông tồn tại trên cả 3 mực và có sự dịch chuyển dần sang phía đông từ tháng 12 đến tháng 2. Trong đó, rãnh gió tây hoạt động mạnh nhất ở mực 300mb.</p> <p>2) Xác định được mối quan hệ giữa độ cao địa thế vị trung bình của đới gió tây với các yếu tố tháng của số đợt không khí lạnh, nhiệt độ tối thấp trung bình (TmTB), nhiệt độ tối thấp tuyệt đối tháng (Tmtd), nhiệt độ trung bình (Ttb), số ngày rét đậm (RD) và số ngày rét hại (RH) ở Lạng Sơn trong giai đoạn 1998-2018. Khóa luận đã chỉ ra mối quan hệ đồng biến của đới gió tây với nhiệt độ tuyệt đối, tối thấp trung bình tháng và nhiệt độ trung bình, nghịch biến với số ngày rét đậm, rét hại và số đợt không khí lạnh ở Lạng Sơn.</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
10	Đại học chính quy	Nghiên cứu mối quan hệ giữa sự xâm nhập lạnh xuống phía nam với rãnh xích đạo trong thời kỳ mùa đông	Lê Văn Phong	Nguyễn Việt Lành	<p>Bằng việc sử dụng số liệu tái phân tích ERA5 – Interim từ Trung tâm dự báo hạn vừa châu Âu (ECMWF) nghiên cứu mối quan hệ giữa sự xâm nhập lạnh xuống phía nam với rãnh xích đạo trong thời kỳ mùa đông. Kết quả cho thấy mối quan hệ giữa xâm nhập lạnh với rãnh xích đạo thông qua việc xây dựng bản đồ hệ số tương quan trong không gian khá đồng nhất với số liệu quan trắc. Với việc phân tích được quy luật hoạt động, cách xác định phạm vi, cường độ của rãnh xích đạo nghiên cứu đã thu được một số điểm nhấn đáng chú ý từ đó xác định được mối quan hệ, sự tương tác qua lại giữa các hình thế thời tiết ảnh hưởng đến Việt Nam trong thời kỳ mùa đông.</p>
11	Đại học chính quy	Nghiên cứu xác định quy luật hoạt động của áp cao Hoa Đông và ảnh hưởng của nó đến thời tiết Hà Nội	Nguyễn Thị Thu	Nguyễn Việt Lành	<p>Thông qua nguồn số liệu thống kê một số đợt xâm nhập lạnh xuống tại miền Bắc Việt Nam trong các tháng mùa thu giai đoạn 2001-2020 trong tập tài liệu: “Đặc điểm khí tượng thủy văn” của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia và số liệu từ Trạm Khí tượng Hà Đông. Trong đó, số đợt không khí lạnh có cường độ mạnh, yếu, trung bình và hiện tượng thời tiết đặc trưng (lượng mưa ngày, loại mưa, thời gian mưa, nhiệt độ cao nhất, nhiệt độ thấp nhất, hướng gió và tốc độ gió,...) trong từng đợt cũng được thống kê để phân tích. Khoá luận tập trung thống kê số đợt không khí lạnh ảnh hưởng đến Hà Nội trong mùa thu giai đoạn từ năm 2001-2020 từ đó đánh giá được đặc điểm hoạt động của áp cao Hoa Đông đến thời tiết ở Hà Nội. Với 3 phương pháp nghiên cứu: phương pháp thống kê, phương pháp phân tích bản đồ synop, phương pháp sử lý số liệu để vẽ bản đồ các tháng mùa thu : tháng 9, tháng 10, tháng 11 giai đoạn từ 2001-2020 tại các mực 1000mb, 925mb, 850mb, 700mb. Để nêu rõ hơn về ảnh</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>hướng của áp cao đến thời tiết Hà Nội khoá luận đã chọn ra 3 đợt xuất hiện áp cao Hoa Đông điển hình đợt 1: 2-3/10/2014, đợt 2: 26-27/9/2019, đợt 3: 18-19/9/2020. Kết quả của khoá luận cho thấy từ tháng 9 đến tháng 11, khi áp cao Siberia chưa đủ mạnh và đang nằm ở phía tây vùng Siberia – Mông Cổ, áp cao Hoa Đông lúc này hoạt động một cách độc lập với trung tâm áp cao Siberia. Trên mực bề mặt và mực 925mb, tồn tại một vùng hoàn lưu xoáy nghịch có tâm ở vào khoảng 37°N-118°E, hoàn lưu của áp cao thổi về miền Bắc Việt Nam có hướng đông bắc. Nhưng đến mực 850mb và 700mb, áp cao Hoa Đông gần như nhập với áp cao cận nhiệt đới Bắc Thái Bình Dương lúc này đang lấn về phía tây. Sang tháng 11, khi áp cao Siberia hoạt động mạnh và dịch sang phía đông thì áp cao này hoạt động yếu hơn nhiều so với hai tháng trước đó. Khi áp cao Hoa Đông ảnh hưởng đến thời tiết Hà Nội thì nền nhiệt độ không lớn, nhiệt độ tối thấp khoảng 25°C và nhiệt độ tối cao không quá 33°C, biên độ dao động ngày đêm của nhiệt độ chỉ khoảng 8°C. Gió có hướng từ NW đến ENE với tốc độ không quá 3m/s, thậm chí là lặng gió, trời hầu như không mưa, mang lại cho Hà Nội một chế độ thời tiết trời thu đẹp trời, mát mẻ.</p>
12	Đại học chính quy	Nghiên cứu đặc điểm trường chuyển động trong các giai đoạn phát triển của xoáy thuận nhiệt đới	Trần Thu Uyên	Chu Thị Thu Hương	<p>Dựa trên số liệu thống kê vị trí hình thành, quỹ đạo, cường độ của các XTNĐ và bộ số liệu tái phân tích các trường khí tượng toàn cầu trong thời gian hoạt động của bão trên khu vực biển Tây Bắc Thái Bình Dương và Biển Đông trong giai đoạn 2020-2010, nghiên cứu đã xác định được diễn biến của tốc độ gió và khí áp cũng như đặc điểm trường chuyển động của một cơn bão hoạt động trên các khu vực này. Kết quả cho thấy rằng, trong giai đoạn 2010-2020, có tổng số 224 XTNĐ hình thành trên biển</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>TBTBD và BĐ. Các XTNĐ chủ yếu hình thành trên biển TBTBD (189 cơn chiếm 84,4%) và có khoảng 40,2% (76 XTNĐ) di chuyển từ biển TBTBD di chuyển vào BĐ. Các cơn bão mạnh và rất mạnh cũng chủ yếu được hình thành trên biển TBTBD (khoảng 79,3%), trong đó, khoảng 69,7% XTNĐ vẫn duy trì cường độ mạnh và rất mạnh và khoảng 30,3% XTNĐ vẫn đạt cường độ bão khi di chuyển vào BĐ. Một XTNĐ trên TBTBD có tồn tại thời gian tồn tại khoảng 7 đến 10 ngày (trung bình 9 ngày). XTNĐ từ khi hình thành đến khi phát triển thành bão trong khoảng 2 ngày, phát triển trong khoảng 5-6 ngày và tan rã trong khoảng 1-2 ngày. Hầu hết các cơn bão hoạt động trên Tây Bắc Thái Bình Dương thường có thời gian tồn tại lâu hơn và đều mạnh lên khi đi vào biển Đông. Trong các giai đoạn hình thành và phát triển của XTNĐ, tốc độ gió vùng gần tâm XTNĐ tăng dần từ khoảng 7-8 m/s đến khoảng 40m/s, sau đó giảm dần đến khi tan rã. Tương ứng, khí áp tại tâm bão cũng giảm dần từ khoảng 1010 đến 970mb, sau đó lại tăng dần cho đến khi bão tan rã. Trong giai đoạn hình thành, tốc độ gió trong XTNĐ tại bề mặt thường yếu nhưng có xu hướng tăng dần theo độ cao. Vùng có tốc độ gió cực đại thường nằm ở phía từ đông nam đến đông bắc. Trong giai đoạn phát triển, tốc độ gió trong bão tăng lên và phân bố đồng đều hơn. Vùng có Vmax thường nằm cách tâm bão khoảng 50-100 km và có thể phát triển từ khoảng mực 950mb đến mực 300mb với tốc độ gió có thể lên tới trên 30m/s tùy thuộc vào cường độ của từng cơn bão. Vùng có tốc độ đạt cấp bão trở lên có thể phát triển lên đến mực 200mb và bao phủ vùng cách tâm bão khoảng 400 – 500km. Dòng thẳng trong bão có thể phát triển lên đến phía trên mực</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>200mb với tốc độ mạnh nhất thường xảy ra ở khoảng mực từ 900mb đến mực 500mb. Tốc độ thẳng cũng thường phát triển mạnh hơn ở vùng tây của tâm bão với tốc độ thẳng có thể lên đến 5m/s. Dòng phân kỳ thường tồn tại phía trên mực 200mb. Dòng giáng mạnh xảy ra ở tâm bão trên mực từ 900 đến 400mb. Trong giai đoạn tan rã, tốc độ gió giảm mạnh, vùng hội tụ ở bề mặt cũng thu hẹp và có thể không thể hiện rõ. Mặc dù, phía trên bề mặt vẫn tồn tại vùng hội tụ nhưng không lớn.</p>
13	Đại học chính quy	Nghiên cứu điều kiện hình thành dông tại sân bay Nội Bài	Lê Đức Việt	Trần Đình Linh	<p>Đề tài “Nghiên cứu điều kiện hình thành dông tại sân bay Nội Bài” thông qua hai nguồn số liệu chính là báo cáo tổng kết thời tiết hàng tháng tại SBNB và số liệu thám không vô tuyến với mục tiêu nghiên cứu đặc điểm dông tại sân bay Nội Bài; các hình thể thời tiết gây dông và đặc điểm tầng kết nhiệt trong các hình thể thời tiết khi xuất hiện dông tại sân bay Nội Bài. Kết quả cho thấy: Số ngày dông biến đổi tăng từ tháng 4, đạt cực đại trong tháng 7 sau đó giảm khi sang tháng 8. Theo khung giờ từ tháng 4 đến tháng 6 dông xuất hiện nhiều từ 19h đến 7h sáng hôm sau; trong khi trong tháng 7 và tháng 8 khung giờ từ 7h đến 19h xuất hiện nhiều hơn. HTTT gây dông có sự khác nhau trong từng tháng. Hình thể thời tiết mặt đất mỗi tháng chỉ có 5 hình thể gây dông. Hình thể chiếm tỉ lệ lớn nhất trong tháng 4 là MD-01 tỉ lệ 43%, tháng 5 là MD-02 tỉ lệ 47%, tháng 6, 7, 8 là MD-04 với tỉ lệ lần lượt là 49%, 63% và 58%. Xét cả giai đoạn, hình thể MD-04 chiếm tỉ lệ lớn nhất với 46%, hình thể MD-07 ít nhất với chỉ 2% và chỉ xuất hiện trong tháng 7. Hình thể thời tiết trên cao mỗi tháng có từ 5 đến 7 hình thể gây dông, trong cả giai đoạn các hình thể TC-06, TC-07 và TC-08 có chiếm tỉ lệ lớn nhất, còn các hình thể TC-02, TC-04 và TC-05 ít có</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					khả năng gây ông nhất. Điều kiện tầng kết nhiệt biên động rất lớn giữa các ngày có dông. Trong mỗi hình thể, chênh lệch giữa giá trị cực đại và cực tiểu của từng chỉ số rất lớn; Điều kiện tầng kết nhiệt trong các HTTT cũng khác nhau rất lớn. Trung bình, khí quyển có tầng kết nhiệt bất ổn định nhất trong hình thể MD-02 và kém bất ổn định nhất trong hình thể MD-05.
14	Đại học chính quy	Nghiên cứu diễn biến thời tiết tại sân bay Nội Bài khi có ảnh hưởng của không khí lạnh	Quách Thị Xuân Đào	Trần Đình Linh	Đề tài nghiên cứu diễn biến các hiện tượng thời tiết và một số yếu tố khí tượng khi có ảnh hưởng của KKL tại SBNB thông qua hai nguồn số liệu chính là báo cáo tổng kết thời tiết hàng tháng tại SBNB và đặc điểm khí tượng thủy văn. Kết quả của khoá luận cho thấy một số đặc điểm sau: KKL ảnh hưởng đến SBNB có tần suất lớn nhất trong các tháng từ tháng 11 đến tháng 2 năm sau; khi KKL ảnh hưởng, hiện tượng thời tiết có thay đổi lớn, đa phần trước khi KKL ảnh hưởng, trên khu vực có thời tiết tốt hoặc có mù, sương mù hoặc mưa phùn. Khi KKL về thường xảy ra mưa rào, sau đó thời tiết tốt lên nhanh chóng; các yếu tố khí tượng ở SBNB có biến động khi khu vực chịu ảnh hưởng của KKL; hướng gió thay đổi đáng kể, trước khi KKL ảnh hưởng hướng gió thịnh hành là E/SE, sau khi KKL hướng gió thiên Bắc chi phối với tần suất trên 80%; hướng gió ngày trước ngày KKL về trong các đợt GMĐB khác trong các đợt KKLTC. Trong các đợt GMĐB, trước khi KKL về ở NB thịnh hành gió E/SE còn trong các đợt KKLTC gió thiên Bắc chiếm ưu thế trên 60%; trong ngày KKL về và ngày liền sau đó, tỉ lệ gió thiên Bắc trong các đợt KKLTC lớn hơn tỉ lệ gió thiên Bắc trong các đợt GMĐB, đồng thời hướng có tần suất lớn nhất cũng khác nhau. Các đợt GMĐB là gió NE còn KKLTC là gió chính N; tốc độ gió lớn nhất trong ngày KKL về đối với cả GMĐB và

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					KKLTC. Tốc độ gió biến động lớn và vẫn có trường hợp tốc độ gió ngày trước KKL về lớn hơn trong ngày KKL về hoặc ngày liên sau; độ cao chân mây cực tiểu tăng lên cùng với tiến trình thời gian mà KKL ảnh hưởng, chứng tỏ điều kiện bay tốt lên; độ ẩm không khí giảm trong quá trình 3 ngày trước, trong và sau khi không khí lạnh ảnh hưởng.
II.2 Ngành Thủy văn học					
1	Đại học chính quy	Nghiên cứu áp dụng thủ nghiệm mô hình thủy văn, thủy lực dự báo lũ trên sông la	Lê Thị Linh	Phạm Văn Tuấn	<ul style="list-style-type: none"> - Khóa luận đã cơ bản hoàn thành được mục tiêu tính toán xác định được bộ thông số thủy văn, thủy lực cho lưu vực sông La bao gồm nhánh sông Ngàn Sâu và Ngàn Phố và sông La phục vụ cho việc dự báo dòng chảy đến sông La khi biết được lượng mưa dự báo. - Khóa luận đã sử dụng kết hợp giữa mô hình thủy văn MIKE NAM và mô hình thủy lực MIKE11 để giải quyết bài toán dự báo lũ. Mô hình thủy văn MIKE NAM được dùng để tính toán nhập lưu khu giữa làm biên đầu vào cho mô hình thủy lực một chiều MIKE11. Đồ án đã nghiên cứu và phân tích được các vấn đề sau: <ul style="list-style-type: none"> - Hiệu chỉnh và kiểm định mô hình thủy văn mưa rào – dòng chảy MIKE NAM tại trạm thủy văn Sơn Diệm và Hòa Duyệt cho trận lũ tháng 10/2010 và tháng 10/2013 với chỉ số NASH đạt yêu cầu. Đồ án cũng đã xác định được bộ thông số mô hình MIKE NAM cho các lưu vực khu giữa bằng phương pháp lưu vực tương tự. - Hiệu chỉnh kiểm định mô hình thủy lực MIKE 11 thu được bộ thông số thủy lực diễn toán lũ kết hợp với mô hình thủy văn MIKE NAM sau khi mô phỏng 2 trận lũ như MIKE NAM với kết quả tương đối tốt. - Trên cơ sở 2 bộ thông số thủy văn và thủy lực đạt yêu cầu khóa luận mạnh dạn đề xuất đưa vào phục vụ công tác dự báo lũ trên sông La sau khi có lượng mưa dự báo.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
2	Đại học chính quy	Nghiên cứu mô hình thủy văn phân bố để mô phỏng dòng chảy lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn	Trần Hà Thành	Trương Văn Anh	<ul style="list-style-type: none"> - Khóa luận đã cơ bản hoàn thành được mục tiêu ứng dụng mô hình thủy văn phân bố SWAT phục vụ mô phỏng dòng chảy lưu vực sông Vu Gia – Thu Bồn. - Khóa luận đã sử dụng mô hình SWAT chạy trên nền phần mềm ARCGIS 10.5. Đồ án đã nghiên cứu và phân tích được các vấn đề sau: <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các bản đồ lưu vực sông Vu Gia – Thu Bồn như bản đồ địa hình, bản đồ sử dụng đất, bản đồ thổ nhưỡng. - Hiệu chỉnh mô hình SWAT tại 2 trạm Nông Sơn và Thành Mỹ thu được bộ thông số phù hợp, tính ra hệ số NASH đạt yêu cầu. - Kiểm định mô hình thủy văn phân bố SWAT tại 2 trạm Nông Sơn và Thành Mỹ với bộ thông số đã tìm được ở phần hiệu chỉnh với kết quả tương đối tốt. - Trên cơ sở đó, bộ thông số thủy văn và thủy lực đạt yêu cầu có thể phục vụ để mô phỏng dòng chảy lưu vực sông Vu Gia – Thu Bồn.
3	Đại học chính quy	Nghiên cứu tính toán các đặc trưng dòng chảy tại trạm thủy văn xã Là trên sông Mã	Vũ Trung Kiên	ThS. Trần Quốc Việt	<p>Nghiên cứu đặc điểm thủy văn thượng lưu sông Mã, cơ sở lý thuyết các phương pháp tính toán đặc trưng dòng chảy.</p> <p>Sử dụng các phương pháp: điều tra, khảo sát phân tích tổng hợp, thống kê, kế thừa để tính toán các đặc trưng dòng chảy khu vực thượng lưu sông Mã đến trạm thủy văn Xã Là giai đoạn từ 1961 đến 2018.</p>
4	Đại học chính quy	Nghiên cứu xu thế biến đổi xâm nhập mặn tỉnh Trà Vinh	Đặng Trọng Tuyên	ThS. Lê Thị Thường	<p>Tổng quan một số công trình nghiên cứu về tình trạng xâm nhập mặn trên thế giới và tại Việt Nam, qua đó thấy được đa phần các nghiên cứu thực hiện bằng phương pháp điều tra, khảo sát xu thế xâm nhập mặn trong nước dưới đất. Khóa luận tập trung nghiên cứu xu thế biến đổi xâm nhập mặn theo không gian và thời gian trong phạm vi khu vực tỉnh Trà Vinh bằng phương pháp thống kê; phương pháp phân tích, tổng hợp... cùng cơ sở số liệu với độ</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					dài 13 năm tại 4 trạm đo mặn của khu vực tỉnh Trà Vinh tính toán xu thế biến đổi độ mặn, ranh giới xâm nhập mặn tại tỉnh Trà Vinh theo độ mặn trung bình và độ mặn lớn nhất giai đoạn 2007-2020. Kết quả cho thấy: dưới tác động của biến đổi khí hậu, mặn càng ngày càng xâm nhập mạnh vào trong nội đồng. Xâm nhập mặn dao động từ 0.5 – 8.0‰ và xâm nhập đều trên toàn tỉnh, trạm Trà Kha luôn đạt giá trị mặn cao nhất, giá trị lịch sử 25.9‰ (11/2/2020). Xu thế biến đổi xâm nhập mặn trong tỉnh tăng khá rõ rệt. Độ mặn tại cửa sông Hậu chênh lệch cao so với cửa sông Cổ Chiên khoảng 5.7‰ trong giai đoạn 2007-2020, do sông Hậu có địa hình thấp hơn sông Cổ Chiên. Với những kết quả nghiên cứu trong khóa luận cho thấy giá trị Smax đang có xu thế tăng theo từng giai đoạn là cơ sở cho việc dự báo, cảnh báo xâm nhập mặn trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh nói riêng và ĐBSCL nói chung.
5	Đại học chính quy	Nghiên cứu tính toán nhu cầu sử dụng nước cho nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Hồng	Trần Thị Thanh	ThS. Nguyễn Tiến Quang	Trong đề tài này, tính toán nhu cầu sử dụng nước cho nông nghiệp vùng Đồng Bằng Sông Hồng bao gồm: Nhu cầu nước cho chăn nuôi; Thủy sản và tưới tiêu giai đoạn 2015-2018 thông áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn và áp dụng mô hình Cropwat. Kết quả cho thấy, nhu cầu dùng nước cho các ngành đang có xu hướng gia tăng giữa các năm. Việc tính toán nhu cầu sử dụng nước cho nông nghiệp góp phần nâng cao vai trò quản lý của Nhà nước về tài nguyên nước, tư vấn và hỗ trợ nông dân đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi, ... hướng tới quản lý bền vững sản xuất nông nghiệp. Kết quả cũng có thể làm đầu vào cho hướng nghiên cứu tiếp theo cho bài toán cân bằng nước trên vùng Đồng Bằng Sông Hồng.
6	Đại học chính	Nghiên cứu phương án dự	Nguyễn Thị	TS. Trương	Nghiên cứu mô hình học máy SNN và áp dụng trong xây dựng mô hình dự báo mực

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	báo mực nước Lũ tại trạm Cẩm Lệ trên sông Vu Gia bằng mô hình học máy SNN	Trang	Vân Anh	nước trạm Cẩm Lệ thời hạn 6 giờ trên sông Vu Gia dựa vào mực nước trạm Cẩm Lệ trên sông Vu Gia và mực nước tại trạm Sơn Trà 6 giờ trước đó.
7	Đại học chính quy	Nghiên cứu ứng dụng mạng học sâu trong dự báo mực nước trạm Hội An lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn.	Vũ Thị Thanh Huyền	TS. Trương Vân Anh	Khóa luận tập trung nghiên cứu mô hình học sâu Deep Learning, từ đó thiết lập và đào tạo mạng ANN để dự báo mực nước trạm Hội An. Mạng neuron gồm một lớp đầu vào, một lớp ẩn và một lớp đầu ra được sử dụng để dự báo thử nghiệm cho mùa lũ năm 2019 cho kết quả tốt, dữ liệu sử dụng để đào tạo và kiểm định là các trận lũ từ năm 1990 - 2010.
II.3	Ngành Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững				
1	Đại học chính quy	“Đánh giá hiện trạng sinh kế của các hộ kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng”	Lê Thu Tháo	Đinh Thị Hà Giang	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng sinh kế của các hộ kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. - Tổng quan về nghiên cứu hiện trạng sinh kế của các hộ kinh doanh dịch vụ ăn uống ở Việt Nam - Tổng quan về nghiên cứu hiện trạng sinh kế của các hộ kinh doanh dịch vụ ăn uống ở phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.
2	Đại học chính quy	Đánh giá xu thế biến đổi của nhiệt độ và lượng mưa tại tỉnh Thừa Thiên Huế	Nguyễn Hữu Đức	Đinh Thị Hương	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu Đánh giá xu thế biến đổi của nhiệt độ và lượng mưa tại tỉnh Thừa Thiên Huế. - Tổng quan các nghiên cứu trên thế giới và Việt Nam về đánh giá xu thế, mức độ biến đổi của các yếu tố khí hậu và đặc điểm khu vực nghiên cứu - Thu thập số liệu nhiệt độ, lượng mưa tại 3 trạm khí tượng Huế, Nam Đông và A Lưới thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 1973-2018 - Đánh giá xu thế và đặc điểm của nhiệt độ và lượng mưa trên địa bàn nghiên cứu tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 1973-2018.
3	Đại học	- Đánh giá hiện	Nguyễn	Bùi Thị	- Đề tài nhằm nghiên cứu và đánh giá -

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	chính quy	trạng và đề xuất giải pháp phát triển bền vững hoạt động sản xuất cốm tại Làng Vòng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Viết Hưng Thịnh	Phương Thùy	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp phát triển bền vững hoạt động sản xuất cốm tại Làng Vòng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. - Đề xuất giải pháp phát triển bền vững hoạt động sản xuất cốm tại Làng Vòng, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
4	Đại học chính quy	Tính toán phát thải khí nhà kính cho nhiệt điện than và khí đốt tại Việt Nam Nội	Nguyễn Văn Hiếu	Thái Thị Thanh Minh	- Thu thập tài liệu, số liệu về nhiệt điện than và khí đốt tại Việt Nam. - Tổng quan về ngành điện Việt Nam. - Tính toán phát thải nhiệt điện than và khí đốt theo IPCC đề xuất. - Đề xuất một số giải pháp giảm nhẹ phát thải KNK đối với nhiệt điện than và khí đốt tại Việt Nam.
5	Đại học chính quy	Khảo sát thực trạng hoạt động du lịch tại biển Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa và đề xuất giải pháp phát triển du lịch bền vững	Phạm Trung Hiếu	Nguyễn Thị Mỹ Vân	- Thực trạng hoạt động du lịch tại biển Sầm Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. - Một số giải pháp nhằm tăng cường tính bền vững cho hoạt động du lịch tại biển Sầm Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
6	Đại học chính quy	Đánh giá rủi ro lũ lụt trên lưu vực sông Cái, Nha Trang	Vũ Thanh Hà	Thái Thị Thanh Minh	- Đánh giá rủi ro lũ lụt trên lưu vực sông Cái, Nha Trang. - Thu thập tài liệu liên quan đến nội dung nghiên cứu như: báo cáo phát triển kinh tế - xã hội; niên giám thống kê; tài liệu bản đồ gồm bản đồ ngập lụt lưu vực sông Cái Nha Trang theo kịch bản lũ lụt với lũ tần suất 5%, kịch bản BĐKH đến năm 2035 nước biển dâng 15 cm và bản đồ quy hoạch sử dụng đất năm 2020; thu thập số liệu khí tượng, thủy văn; các đợt lũ xảy ra trên lưu vực sông Cái Nha Trang; các dữ liệu về mực nước biển dâng,... - Đánh giá rủi ro lũ lụt cho các cơ sở hạ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					tầng thiết yếu. - Thống kê thiệt hại cho 11 loại hình sử dụng đất bao gồm: trồng lúa, nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, thành thị, nông thôn, công nghiệp, giao thông vận tải, cơ sở hạ tầng thiết yếu, đất công cộng, du lịch.
7	Đại học chính quy	Đánh giá tác động của quá trình phân loại, thu gom và xử lý rác thải của công ty cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Việt Trì đến đời sống của người dân phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	Hà Tiến Hải	TS. Nguyễn Thị Mỹ Vân	- Khảo sát được hiện trạng quá trình phân loại, thu gom và xử lý rác thải của công ty cổ phần Môi Trường và dịch vụ Đô thị Việt Trì - Đánh giá được tác động của quá trình quản lý rác thải của công ty đến đời sống của người dân phường Gia Cẩm, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ của công ty cũng như quản lý rác thải trên địa bàn có hiệu quả hơn.
8	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp phát triển bền vững hoạt động trồng trọt tại xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	Phùng Quốc Trung	Bùi Thị Phương Thùy	- Đề tài nghiên cứu và đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp phát triển bền vững hoạt động trồng trọt tại xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. - Điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của địa phương ảnh hưởng đến hoạt động trồng trọt. - Phân tích cơ cấu cây trồng chính ở địa phương. - Phân tích mối quan hệ giữa các hoạt động trồng trọt với đặc điểm kinh tế - xã hội hộ gia đình. - Đánh giá hiệu quả của các hoạt động trồng trọt của người dân hiện nay. - Đề xuất giải pháp phát triển hoạt động trồng trọt hiệu quả và bền vững.
9	Đại học chính quy	- Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường cho người dân	Trần Đức Minh	Bùi Thị Phương Thùy	- Tổng quan các nghiên cứu về bảo vệ môi trường hiện nay ở trên thế giới và ở Việt Nam; các giải pháp về bảo vệ môi trường. - Tìm hiểu đặc điểm của khu vực nghiên cứu và đối tượng nghiên cứu.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		quận Ba Đình và Tây Hồ Hà Nội			<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng bảo vệ môi trường, nhận thức và giải pháp bảo vệ môi trường của người dân ở quận Tây Hồ và quận Ba Đình. - Đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho người dân ở hai quận, góp phần phát triển bền vững môi trường ở đây.
10	Đại học chính quy	Nghiên cứu hiện trạng và đề xuất giải pháp nhằm hạn chế rác thải nhựa trong trường học tại Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Nguyễn Tuấn Minh	Trần Thị Mai Phương	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu hiện trạng rác thải nhựa tại trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. - Đề xuất một số giải pháp nhằm giảm thiểu rác thải nhựa trong trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.
11	Đại học chính quy	Đánh giá nhận thức lối sống bền vững của học sinh trường THPT Trần Hưng Đạo, quận Thanh Xuân, Hà Nội	Nguyễn Minh	Đinh Thị Hà Giang	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiểu biết chung về lối sống bền vững của học sinh THPT Trần Hưng Đạo; - Đánh giá nhận thức về thực hành LSBV của học sinh THPT Trần Hưng Đạo; - Một số giải pháp nhằm tăng cơ hội thực hành LSBV cho học sinh THPT Trần Hưng Đạo.
12	Đại học chính quy	Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển bền vững hoạt động chăn nuôi tại xã Việt Lâm huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	Nguyễn Trung Kiên	Trần Thị Mai Phương	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan các vấn đề lý luận về phát triển chăn nuôi bền vững. - Khảo sát và đánh giá hiện trạng phát triển của hoạt động chăn nuôi tại xã Việt Lâm. - Nghiên cứu, xác định các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động chăn nuôi tại xã Việt Lâm, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang. - Đề xuất một số giải pháp PTBV hoạt động chăn nuôi tại xã Việt Lâm.
13	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp phát triển bền vững hoạt động trồng	Nguyễn Thị Trà My	Trần Quốc Cường	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về đề tài nghiên cứu thông qua việc tìm hiểu các nghiên cứu có nội dung liên quan. - Đánh giá hiện trạng hoạt động canh tác vải thiều tại xã Mỹ An, huyện Lục Ngạn.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		cây vải thiều tại xã Mỹ An, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang			- Đề xuất giải pháp nhằm phát triển bền vững hoạt động canh tác vải thiều tại xã Mỹ An, huyện Lục Ngạn
14	Đại học chính quy	Nghiên cứu, đánh giá tính dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu đến hoạt động nuôi trồng thủy sản tại huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	Trương Hà My	Trần Thị Mai Phương	- Tổng quan các nghiên cứu về TDBTT của hoạt động nuôi trồng thủy sản trước tác động của BĐKH. - Đánh giá TDBTT của hoạt động nuôi trồng thủy sản trước tác động của BĐKH ở huyện Kim Sơn. - Đề xuất một số giải pháp nhằm giảm TDBTT của hoạt động nuôi trồng thủy sản do BĐKH tại huyện Kim Sơn.
15	Đại học chính quy	Đánh giá nhận thức về biến đổi khí hậu của học sinh lớp 10 và 12 trường THPT Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Lê Vũ Hồng Nhung	Bùi Thị Phương Thùy	- Tổng quan những vấn đề chung về BĐKH trên thế giới và Việt Nam, những kiến thức cơ bản và thực trạng giáo dục BĐKH tại Việt Nam. - Nghiên cứu thực trạng nhận thức BĐKH hiện nay của học sinh lớp 10 và lớp 12 tại trường THPT Cầu Giấy, Hà Nội thông qua hệ thống bảng khảo sát. - Đề xuất ra các giải pháp giáo dục nâng cao nhận thức cho học sinh tại địa bàn nghiên cứu.
16	Đại học chính quy	Evaluating people's awareness on waste management and proposing solutions in Dong Phu commune, Dong Hung district, Thai Binh Province	Bùi Hải Vân	Nguyễn Thị Mỹ Vân	The contents of the topic include: - To study on the current situation of domestic waste management from that to assess local people's awareness of domestic waste management in Dong Phu commune, Dong Hung district, Thai Binh province. - People's awareness of domestic waste management. - People's knowledge of domestic waste classification. - People's knowledge of domestic waste treatment. - Factors affecting - Solutions to raise people's awareness in the issue of domestic waste management.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
17	Đại học chính quy	Đánh giá tác động của dịch Covid đến hoạt động kinh doanh của các tiểu thương chợ Đồng Xuân, Hà Nội	Cung Quốc Chính	Nguyễn Thị Mỹ Vân	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan những vấn đề chung về dịch Covid-19 trên thế giới và ở Việt Nam. - Đánh giá hiện trạng hoạt động kinh doanh của các tiểu thương khu vực chợ Đồng Xuân trong bối cảnh dịch bệnh. - Phân tích những thuận lợi và khó khăn của các tiểu thương chợ Đồng Xuân. - Tìm hiểu những giải pháp thích nghi và ứng phó của các tiểu thương chợ Đồng Xuân trong thời kỳ dịch bệnh diễn ra.
18	Đại học chính quy	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường tại các hộ gia đình trên địa bàn phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.	Vũ Thị Hải	Nguyễn Ngọc Ánh	<ul style="list-style-type: none"> - Thực trạng tiêu dùng các sản phẩm thân thiện với môi trường của người dân trên địa bàn phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. - Các giải pháp nhằm thúc đẩy việc sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường.
19	Đại học chính quy	Nghiên cứu hiện trạng sử dụng nước sinh hoạt của người dân tại Thị trấn Tam Đảo, Vĩnh Phúc và đề xuất giải pháp sử dụng nước bền vững.	Lê Hồng Hạnh	Nguyễn Thị Mỹ Vân	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu các nguồn nước mà người dân đang sử dụng trong sinh hoạt trên địa bàn Thị trấn Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. - Tiến hành khảo sát về hiện trạng sử dụng nước sinh hoạt của người dân. - Phân tích những khó khăn của người dân trong quá trình tiếp cận nguồn nước sinh hoạt. - Đề xuất một số giải pháp cho việc sử dụng nước được bền vững hơn.
20	Đại học chính quy	Nghiên cứu tái chế bã cà phê theo hướng thân thiện với môi trường trên địa bàn quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.	Hoàng Văn Hiếu	Đinh Thị Hương	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về bã cà phê và các mô hình nghiên cứu tái chế bã cà phê trên thế giới và Việt Nam. - Nghiên cứu về hiện trạng phân loại, xử lý, thu gom bã cà phê hiện nay tại các quán cà phê tại quận Đống Đa thành phố Hà Nội. - Đánh giá về thuận lợi và khó khăn khi

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Nội			phân loại tái chế bã cà phê tại quận Đống Đa thành phố Hà Nội. - Đề xuất một số giải pháp và mô hình tái chế, tái sử dụng bã cà phê tại quận Đống Đa thành phố Hà Nội.
21	Đại học chính quy	Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến năng suất các cây trồng hàng năm trên địa bàn tỉnh Sơn La	Trần Phương Linh	Nguyễn Thế Hưng	- Xác định xu thế biến đổi trong quá khứ các chỉ tiêu khí hậu nông nghiệp có liên quan trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp tỉnh Sơn La bao gồm: Tổng nhiệt độ trong vụ, tổng nhiệt năm, nhiệt độ tối thấp tuyen đối năm, tổng lượng mưa vụ và lượng mưa năm; - Đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố khí hậu đến năng suất các cây trồng chính tỉnh Sơn La thông qua các năm được mùa, mất mùa và mối liên hệ giữa các năng suất với các yếu tố khí hậu. - Dự tính tác động của biến đổi khí hậu đến năng suất các cây trồng chính trên cơ sở kịch bản biến đổi khí hậu tỉnh Sơn La.
22	Đại học chính quy	Đánh giá tác động của đô thị hoá đến quá trình sử dụng đất tại Thành phố Hà Tĩnh	Đoàn Thị Hà Ngân	Nguyễn Thị Mỹ Vân	- Mô tả quá trình đô thị hoá của thành phố Hà Tĩnh giai đoạn 2005-2019. - Đánh giá biến động sử dụng các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh. - Tiến hành khảo sát về thực trạng thay đổi sử dụng đất và những ảnh hưởng của sự biến động sử dụng đất đến đời sống của người dân địa phương.
23	Đại học chính quy	Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển bền vững Làng nghề gỗ Vạn Điểm, huyện Thường Tín, Hà Nội	Nguyễn Thành Nguyên	Bùi Thị Phương Thùy	- Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển bền vững làng nghề đồ gỗ Vạn Điểm, Huyện Thường Tín, Hà Nội. - Đề xuất một số giải pháp phát triển bền vững làng nghề
24	Đại học chính quy	Nghiên cứu xây dựng một số sản phẩm truyền thông nhằm giáo dục	Nguyễn Linh Phương	Bùi Thị Phương Thùy	- Nghiên cứu, tìm hiểu cơ sở lý luận của đề tài, các nghiên cứu liên quan đến đề tài trong và ngoài nước. - Xây dựng một số sản phẩm truyền thông (video, poster và infographic và mô hình

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		nhận thức về biến đổi khí hậu cho học sinh tiểu học ở Trường tiểu học Đoàn Kết, Long Biên, Hà Nội.			dạy học) nhằm giáo dục nhận thức cho các bạn học sinh tiểu học về biến đổi khí hậu. - Đánh giá nhận thức của các bạn học sinh trước và sau khi tiếp xúc với các sản phẩm truyền thông.
25	Đại học chính quy	Nghiên cứu xây dựng chương trình truyền thông biến đổi khí hậu tại trường Tiểu học Hoàng Đạo, xã Hoàng Đạo, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá	Nguyễn Mai Phương	Trần Thị Mai Phương	- Tổng quan các vấn đề lý luận liên quan đến truyền thông BDKH. - Điều tra, khảo sát và thu thập dữ liệu về nhận thức về BDKH của học sinh trường Tiểu học Hoàng Đạo. - Đánh giá hiện trạng hoạt động truyền thông BDKH ở trường Tiểu học Hoàng Đạo. - Lập kế hoạch xây dựng một chương trình truyền thông BDKH phù hợp với đặc điểm của trường Tiểu học Hoàng Đạo.
26	Đại học chính quy	Đánh giá mô hình nuôi trồng thủy hải sản ở xã Hải Lý, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định và đề xuất giải pháp phát triển bền vững	Phạm Phương Thảo	Đinh Thị Hương	- Thu thập thông tin, phân tích, tổng hợp tài liệu, số liệu về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội, phân tích môi trường liên quan đến nghiên cứu của đề tài. - Khảo sát thực tế - Đánh giá mô hình và hiện trạng hoạt động nuôi trồng thủy sản. - Đề xuất và lựa chọn các giải pháp phù hợp nhằm quản lý hiệu quả và phát triển bền vững.
27	Đại học chính quy	Nghiên cứu đặc điểm phân bố một số yếu tố khí hậu, hải văn tại trạm Bạch Long Vỹ, Hải Phòng	Vương Thái Dương	Thái Thị Thanh Minh	- Thu thập số liệu khí tượng, hải văn tại trạm khí tượng Bạch Long Vỹ, Hải Phòng. - Xử lý và chuẩn hóa số liệu khí tượng, hải văn tại trạm khí tượng Bạch Long Vỹ, Hải Phòng. - Phân tích đặc trưng phân bố theo thời gian của một số yếu tố khí hậu, hải văn tại trạm khí tượng Bạch Long Vỹ, Hải Phòng.
28	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp phát triển bền vững ngành nuôi	Vũ Tuấn Hải	Trần Thị Mai Phương	- Khảo sát và đánh giá hiện trạng phát triển của ngành nuôi trồng thủy sản ở huyện Thanh Trì. - Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến ngành nuôi trồng thủy sản ở huyện Thanh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		trồng thủy sản ở huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.			Trì. - Đề xuất một số giải pháp phát triển bền vững ngành nuôi trồng thủy sản ở huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.
29	Đại học chính quy	Nghiên cứu các hoạt động phát sinh và biện pháp xử lý chất thải sinh hoạt trong các hộ gia đình trên địa bàn phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Đào Nhật Minh	Nguyễn Ngọc Ánh	- Tổng quan cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn có liên quan đến vấn đề nghiên cứu - Nghiên cứu, xác định các hoạt động phát sinh chất thải và biện pháp xử lý CTRSH trong các hộ gia đình trên địa bàn phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. - Đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả việc xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.
30	Đại học chính quy	Đánh giá nhận thức về biến đổi khí hậu của người dân tại phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	Dương Xuân Dũng	Đinh Thị Hương	- Thu thập số liệu, thông tin từ các phiếu câu hỏi nhận thức về BĐKH sau khi trực tiếp khảo sát một số người dân sinh sống tại phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, Hà Nội nhằm phục vụ cho đề tài nghiên cứu - Nghiên cứu thực trạng nhận thức về biến đổi khí hậu của người dân tại phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. - Đánh giá nhận thức về BĐKH của người dân tại phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. - Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao nhận thức về vấn đề biến đổi khí hậu của người dân tại phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
II.4 Ngành Khoa học đất					
1	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng độ phì đất đai tại xã Khánh Thượng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội	Bùi Ngọc Diệp	TS. Dương Đăng Khôi	Khóa luận đã đánh giá tổng quan điều tra cơ bản đất đai, các chỉ tiêu đánh giá độ phì nhiêu đất; đánh giá được điều kiện tự nhiên, KTXH trên địa bàn nghiên cứu. Phân kết quả chính là đánh giá được đặc điểm thổ nhưỡng của các nhóm đất cơ bản của huyện Ba Vì và vùng nghiên cứu; đánh giá được các chỉ tiêu cơ bản về độ phì

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					nhiều đất theo các nhóm đất và loại hình sử dụng đất chính trên địa bàn xã Khánh Thượng, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.
2	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng độ phì đất đai tại xã Yên Bài, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội	Nguyễn Hải Anh	TS. Dương Đăng Khôi	Khóa luận đã đánh giá tổng quan điều tra cơ bản đất đai, các chỉ tiêu đánh giá độ phì nhiêu đất; đánh giá được điều kiện tự nhiên, KTXH trên địa bàn nghiên cứu. Phần kết quả chính là đánh giá được đặc điểm thổ nhưỡng của các nhóm đất cơ bản của huyện Ba Vì và vùng nghiên cứu; đánh giá được các chỉ tiêu cơ bản về độ phì nhiêu đất theo các nhóm đất và loại hình sử dụng đất chính trên địa bàn xã Yên Bài, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.
3	Đại học chính quy	Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội	Nguyễn Quang Anh	ThS. Bùi Nguyễn Thu Hà	Đánh giá ĐK tự nhiên - kinh tế xã hội tại xã Đông Hội, huyện Đông Anh, TP Hà Nội. Đánh giá hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp và các loại hình sử dụng đất chính tại xã Đông Hội. Đánh giá hiệu quả sử dụng của các loại hình đất chính. Đề xuất các loại hình có triển vọng trong tương lai
4	Đại học chính quy	Đánh giá hiệu quả sử dụng đất của mô hình nông lâm kết hợp tại xã Xuân Sơn, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ.	Chữ Đức Dũng	ThS. Nguyễn Thành Tôn	Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội tại xã Xuân Sơn, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ. Hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn xã Xuân Sơn, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ. Đánh giá hiệu quả sử dụng đất của một số mô hình Nông Lâm kết hợp tại xã Xuân Sơn, Huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ. Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng đất của 4 mô hình Nông Lâm kết hợp trên địa bàn xã Xuân Sơn
5	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	Phạm Nhật Vi	ThS. Nguyễn Thị Hằng	Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý sử dụng đất của thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng đất thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.
6	Đại học	Đánh giá tình	Nguyễn	ThS.	Nghiên cứu được điều kiện tự nhiên kinh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	chính quy	hình thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 trên địa bàn thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	Hương Ly	Nguyễn Thị Huệ	tế, xã hội trên địa bàn thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Đánh giá tính hình quản lý và sử dụng đất thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên và đề xuất giải pháp nhằm khắc phục những tồn tại trong quá trình thực hiện phương án quy hoạch sử dụng đất của thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.
7	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất tại thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội	Hoàng Long	ThS. Nguyễn Thị Nga	Tổng quan cơ sở lý luận về công tác quản lý và sử dụng đất đai nói chung. Đánh giá khái quát những đặc điểm tự nhiên, kinh tế xã hội của khu vực nghiên cứu. Đánh giá công tác quản lý Nhà nước về đất đai theo một số nội dung điển hình trên địa bàn nghiên cứu. Đánh giá hiện trạng sử dụng đất năm 2020 của thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội từ đó đánh giá chung những kết quả đạt được và những tồn tại còn hạn chế trong công tác quản lý và sử dụng đất trên địa bàn nghiên cứu. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đất tại khu vực nghiên cứu.
8	Đại học chính quy	Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2018-2020 và đề xuất kế hoạch sử dụng đất năm 2021 trên địa bàn huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.	Nguyễn Quang Anh	ThS. Vũ Hải Hà	Khóa luận tốt nghiệp đã nghiên cứu và đánh giá được những nội dung sau: Điều kiện tự nhiên, kinh tế và xã hội của huyện Văn Yên; Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất huyện Văn Yên; Đánh giá được kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất từ năm 2018 đến năm 2020 của huyện Văn Yên, cụ thể: Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu quy hoạch từ năm 2018 đến năm 2020; Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất từ năm 2018 đến năm 2020 so với các chỉ tiêu đã được duyệt trong phương án QHSD đến năm 2020; Kết quả chuyên mục đích sử dụng đất; Kết quả khai thác đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho các mục đích; Đánh giá việc thực

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					hiện các công trình, dự án so với kế hoạch sử dụng đất. Từ những nguyên nhân tác động đến kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất, đề xuất được một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất.
9	Đại học chính quy	Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp tại xã Nam Vân, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định	Nguyễn Phương Linh	TS. Lê Thị Kim Dung	Khóa luận tốt nghiệp nghiên cứu tổng quan về sử dụng đất và hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp. Khái quát tình hình sử dụng đất, trên địa bàn nghiên cứu. Đánh giá được hiệu quả kinh tế, hiệu quả xã hội và hiệu quả môi trường của các loại hình sử dụng đất trên địa bàn nghiên cứu. Tác giả khóa luận tốt nghiệp cũng đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã Vân Nam, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định theo hướng sản xuất hàng hóa.
10	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Nguyễn Trung Tuấn Anh	TS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Đề tài nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn công tác quản lý nhà nước về đất đai. Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý nhà nước về đất đai và hiện trạng sử dụng đất nói chung trên địa bàn phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội. Đánh giá được kết quả một số nội dung quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội. Đánh giá được những thuận lợi, khó khăn, những kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế từ đó đề xuất được một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai.
11	Đại học chính quy	Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	Nguyễn Khánh Hà	TS. Phạm Anh Tuấn	Đề tài tìm hiểu và đánh giá về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội; Tình hình quản lý Nhà nước và sử dụng đất; Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp dựa trên một số chỉ tiêu tại thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên;. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả các loại hình sử dụng đất nông nghiệp trong tương lai trên địa

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					bàn thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.
II.5 Ngành Khí tượng thủy văn biển					
1	Đại học chính quy	Đặc điểm biến đổi của tốc độ và hướng gió trên bề mặt biển Vịnh Bắc Bộ trong năm ElNino 2002/03 từ số liệu vệ tinh QuikScat	Phạm Thị Hiền	ThS. Lê Văn Thiện	Bằng việc sử dụng các nguồn số liệu quan trắc từ vệ tinh và số liệu phân tích lại, các kết quả nghiên cứu trong khóa luận này lần đầu tiên chỉ ra được những đặc điểm biến đổi của gió trên qui mô khu vực vịnh Bắc Bộ trong một năm El Nino 2002. Các kết quả nghiên cứu ở khóa luận này chỉ ra rằng trong năm El Nino 2002 thì hướng và tốc độ gió có sự phân hóa hơn so với thông thường. Bên cạnh đó, tốc độ gió cũng biến đổi sớm hơn so với thông thường: tháng 06 cao hơn tháng 07, tháng 11 cao hơn tháng 12. Tốc độ của gió Nam, Tây Nam (các hướng gió mùa hè) tăng lên và gió mùa mùa Đông (Đông Bắc) giảm đi nhưng do ảnh hưởng của vị trí địa lý, gió mùa Đông Bắc vẫn chiếm ưu thế về tốc độ trên bề mặt Vịnh Bắc Bộ. Mặc dù tốc độ gió Đông Bắc nhìn chung giảm đi nhưng trong tháng 11/2002 (max: 9 – 9,5 m/s) lại tăng lên đáng kể so với giá trị gió Đông Bắc lớn nhất trung bình 10 năm 1999 – 2009 (tốc độ max tháng 12: 7 – 7,5 m/s). Sự biến đổi về hướng và tốc độ gió có mối liên hệ với El Nino thông qua quá trình tương tác đại dương – khí quyển, trong đó sự suy yếu của hoàn lưu Walker, sự vận chuyển nhiệt từ bờ Đông đến bờ Tây Thái Bình Dương của dòng chảy và gió đóng vai trò quan trọng đối với sự biến đổi áp suất của VBB và nhiều vùng khác. Do đó dẫn tới biến đổi về đặc điểm về tốc độ và hướng gió trên bề mặt VBB trong năm El Nino 2002.
III KHỐI NGÀNH V					
III.1 Ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường					
1	Đại học chính quy	Quy hoạch hệ thống thoát nước cho khu vực huyện Quốc Oai,	Doãn Quang Huy	ThS. Nguyễn Thị Bình Minh	- Đề xuất được phương án thiết kế trạm xử lý nước thải cho khu vực Thị Trấn Quốc Oai và 4 xã lân cận: Yên Sơn, Đồng Quang, Cộng Hòa, Tân Hòa, Huyện Quốc Oai, Thành Phố Hà Nội giai đoạn 2020 –

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		thành phố Hà Nội giai đoạn năm 2020-2030			2030 để giảm thiểu sự ô nhiễm nguồn nước thải ở khu vực. - Xây dựng được phương án quy hoạch hệ thống thoát nước cho khu vực Thị Trấn Quốc Oai và 4 xã lân cận: Yên Sơn, Đồng Quang, Cộng Hòa, Tân Hòa, Huyện Quốc Oai, Thành Phố Hà Nội giai đoạn 2020 – 2030 phù hợp với quy hoạch kinh tế xã hội.
2	Đại học liên thông chính quy	Thiết kế hệ thống thu gom và đề xuất phương án xử lý chất thải rắn cho thị trấn Phú Minh và xã Nam Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội	Bùi Hồng Phi	ThS. Nguyễn Thị Bình Minh	- Thu thập tài liệu, thông tin về điều kiện tự nhiên, hiện trạng xây dựng, hiện trạng kinh tế - xã hội, hiện trạng chất thải rắn của thị trấn Phú Minh và xã Nam Tiến. - Khối lượng và thành phần chất thải rắn phát sinh trên địa bàn thị trấn Phú Minh và xã Nam Tiến đến năm 2031. - Tính toán hệ thống thu gom, vận chuyển, chi tiết khu xử lý, các công trình xử lý. - Bản vẽ vạch tuyến thu gom; bản vẽ khu xử lý, các công trình xử lý.
3	Đại học liên thông chính quy	Thiết kế trạm xử lý nước thải cho khu phức hợp đô thị công nghiệp công nghệ cao Quảng Ninh, tỉnh Quảng Ninh phù hợp với quy hoạch khu vực đến năm 2030	Lê Vũ Diệu Huyền	TS. Nguyễn Đức Toàn	Nghiên cứu thu thập số liệu về nước thải sinh hoạt của khu vực nghiên cứu. Qua đó đề xuất, tính toán và thiết kế chi tiết hệ thống thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt cho khu phức hợp đô thị công nghiệp công nghệ cao Quảng Ninh, tỉnh Quảng Ninh phù hợp với quy hoạch khu vực đến năm 2030. Để nước thải sinh hoạt của khu phức hợp đô thị công nghiệp sau khi xử lý phải đạt loại B trong QCVN 14-MT : 2015/BTNMT trước khi thải ra hệ thống thoát nước chung của khu phức hợp đô thị công nghiệp.
4	Đại học liên thông chính quy	Thiết kế trạm xử lý nước thải cho thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh phù hợp với quy hoạch khu vực đến năm 2030	Lê Kiều Oanh	TS. Nguyễn Đức Toàn	- Thu thập tài liệu liên quan đến khu vực nghiên cứu: + Đặc điểm nước thải, các nguồn phát sinh nước thải của thành phố + Đặc điểm khu vực tiếp nhận nước thải. + Thông số đầu vào khu xử lý. - Căn cứ đề xuất phương án xử lý nước thải: TCXDVN 7957:2008 - Tính toán thiết kế hệ thống thoát nước

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Thị Xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh. - Tính toán thiết kế 2 phương án xử lý nước thải Thị Xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh. - Khái toán kinh tế cho các công trình xử lý. - Thử nghiệm tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước thải Thị Xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh trên 06 bản vẽ kỹ thuật.
5	Đại học liên thông chính quy	Thiết kế trạm xử lý nước thải cho thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh phù hợp với quy hoạch khu vực đến năm 2030	Nguyễn Hoài Phương	TS. Nguyễn Đức Toàn	- Thu thập tài liệu liên quan đến khu vực nghiên cứu: + Đặc điểm nước thải, các nguồn phát sinh nước thải của Thị Trấn Ba Chẽ. + Đặc điểm khu vực tiếp nhận nước thải. + Thông số đầu vào khu xử lý. - Căn cứ đề xuất phương án xử lý nước thải: TCXDVN 7957:2008. - Tính toán thiết kế 2 phương án xử lý nước thải Thị Trấn Ba Chẽ - Huyện Ba Chẽ - Tỉnh Quảng Ninh. - Khái toán kinh tế cho các công trình xử lý. - Thử nghiệm tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước thải Thị Trấn Ba Chẽ trên 06 bản vẽ kỹ thuật.
6	Đại học liên thông chính quy	Thiết kế trạm xử lý nước thải cho thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên phù hợp với quy hoạch khu vực đến năm 2030	Nguyễn Thị Xim	TS. Nguyễn Đức Toàn	- Tổng quan về điều kiện tự nhiên, đặc điểm kinh tế xã hội và quy hoạch thị xã Phổ Yên. - Thiết kế hệ thống trạm xử lý nước thải cho thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (02 phương án). - Khái toán kinh tế của trạm xử lý nước thải (02 phương án), lựa chọn phương án tối ưu. - Thử nghiệm kết quả nghiên cứu ra bản vẽ (06 bản vẽ).
7	Đại học liên thông chính quy	Thiết kế hệ thống xử lý nước thải cho thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà	Bùi Tiến Thành	ThS. Nguyễn Phương Tú	Nghiên cứu điều kiện tự nhiên và hiện trạng hệ thống thoát nước của thị trấn Xuân An. Trên cơ sở các tài liệu thu thập được, thiết kế hệ thống xử lý nước thải cho thị trấn với công suất 5000m ³ /ngày, đảm bảo nguồn nước thải được xử lý đầy đủ và

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Tính phù hợp với quy hoạch khu vực đến năm 2030			đạt QCVN 14:2008/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt trước khi thải ra môi trường tự nhiên.
8	Đại học liên thông chính quy	Đánh giá chất lượng môi trường không khí ngoài trời thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình 6 tháng cuối năm 2020	Phạm Văn Trường	TS. Trịnh Thị Thủy	Nghiên cứu chất lượng môi trường không khí ngoài trời thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình 6 tháng cuối năm 2020 thông qua việc lấy mẫu, phân tích, đánh giá các thông số trong môi trường không khí tại thành phố Hòa Bình theo QCVN 05:2013. Từ đó đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường không khí ngoài trời tại Thành phố Hòa Bình.
9	Đại học chính quy	Nghiên cứu sử dụng nguồn phế thải nông lâm nghiệp để trồng nấm Vân chi (<i>Trametes versicolor</i> (L.) Lloyd)	Nguyễn Tiên Đạt	TS. Lê Thanh Huyền	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá khả năng sinh trưởng và phát triển của nấm Vân chi (<i>Trametes versicolor</i>) trên cơ chất mùn cưa, lõi ngô, bông thải; Tạo một số môi trường giá thể khác nhau: Từ các phế thải nông lâm nghiệp như mùn cưa, lõi ngô, bông thải để tạo ra các giá thể khác nhau với tỉ lệ phối trộn nhất định; - Đánh giá ảnh hưởng của ngoại cảnh đến sự sinh trưởng và phát triển của Vân chi trên giá thể như: Nghiên cứu sự ảnh hưởng của thành phần cơ chất đối với sự sinh trưởng và phát triển của hệ sợi; Nghiên cứu sự ảnh hưởng của ánh sáng đối với sự tạo quả thể và sinh trưởng và phát triển của quần thể nấm Vân chi; Nghiên cứu sự ảnh hưởng của độ ẩm cơ chất đối với sự sinh trưởng và phát triển của nấm Vân chi. - Đánh giá một số nguyên nhân phát sinh một số bệnh ở nấm Vân chi và đưa ra các biện pháp khắc phục. - Từ đó xác định được môi trường thích hợp để nuôi trồng nấm Vân chi (<i>Trametes versicolor</i>) trên cơ chất mùn cưa, lõi ngô, bông thải.
10	Đại học chính quy	Nghiên cứu sử dụng nguồn phế thải nông lâm nghiệp để trồng	Đào Việt Hà	TS. Lê Thanh Huyền	<p>Nghiên cứu ảnh hưởng độ ẩm của nguyên liệu đến sự sinh trưởng và phát triển của hệ sợi.</p> <p>- Nghiên cứu sự ảnh hưởng của thành phần</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		nấm Hàu thủ (Hericium erinaceus (Bull.) Persoon)			<p>ơ chất đối với sự sinh trưởng và phát triển của hệ sợi và quả thể của nấm Đầu khi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu sự ảnh hưởng của nhiệt độ đối với sự sinh trưởng và phát triển của hệ sợi và quả thể của nấm Đầu khi - Theo dõi khả năng nhiễm mốc trong quá trình nuôi sợi. - Nghiên cứu ảnh hưởng của thành phần dinh dưỡng đối với sự sinh trưởng và phát triển quả thể của nấm Hàu thủ (kích thước, hình thái, khối lượng quả thể) ở các nguồn cơ chất khác nhau. - Đánh giá một số yếu tố ảnh hưởng tới quá trình nuôi trồng nấm và đưa ra các biện pháp khắc phục. - Từ đó xác định được môi trường thích hợp để nuôi trồng nấm Hàu thủ trên cơ chất mùn cưa, lõi ngô và bông thải.
11	Đại học chính quy	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số yếu tố đến sinh trưởng và phát triển của vi sinh vật trong nước thải nuôi tôm siêu thâm canh	Nguyễn Vũ Quỳnh Trang	TS. Nguyễn Thị Phương Mai	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá đặc điểm của nước thải nuôi tôm siêu thâm canh và lựa chọn được chủng vi khuẩn có khả năng sinh tổng hợp enzyme amylase thủy phân tinh bột - Xác định được nồng độ thích hợp của nước thải có ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của vi khuẩn và xử lý các hợp chất có chứa Nitơ - Xác định được một số yếu tố thích hợp có ảnh hưởng đến sinh trưởng của vi khuẩn trong nước thải nuôi tôm siêu thâm canh
12	Đại học chính quy	Tuyển chọn và nghiên cứu các điều kiện sinh tổng hợp enzyme amilaza từ vi sinh vật	Vũ Hoài Trang	TS. Nguyễn Thị Phương Mai	<ul style="list-style-type: none"> - Đã tuyển chọn được chủng vi khuẩn có khả năng sinh tổng hợp enzyme amilase - Nghiên cứu ảnh hưởng của các nguồn dinh dưỡng và các yếu tố môi trường tới sinh trưởng và sinh tổng hợp enzyme amilase (nguồn Cacbon, nguồn Nitơ, nguồn Cacbon và Nitơ, pH, nhiệt độ, thời gian)
13	Đại học chính quy	Nghiên cứu xác định hàm lượng PAHs trong bụi PM2.5 tại hai nút giao thông	Nguyễn Văn Nam	TS. Lê Thu Thủy	Tổng quan tài liệu về PAHs. Kế thừa mẫu bụi (số lượng 15 mẫu, thời gian lấy từ 25/05/2020 đến 21/07/2020). Phân tích, xác định hàm lượng PAHs trong các mẫu thu được. Đánh giá mức độ ô nhiễm bụi tại

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Nguyễn Văn Cừ - Hồng Tiến và Hoàng Quốc Việt - Nguyễn Văn Huyền, thành phố Hà Nội			hai nút giao thông Nguyễn Văn Cừ - Hồng Tiến và Hoàng Quốc Việt - Nguyễn Văn Huyền, thành phố Hà Nội.
14	Đại học chính quy	Xác nhận giá trị sử dụng của phương pháp xác định PCBs trong trầm tích tại Phòng thí nghiệm Môi trường, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Chu Thị Hồng Giang	TS. Trịnh Thị Thắm	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan tài liệu - Tìm hiểu điều kiện môi trường, nhân lực và trang thiết bị tại phòng thí nghiệm của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. - Lập kế hoạch xác nhận giá trị sử dụng của phương pháp bao gồm: Thời gian, người thực hiện, chỉ tiêu thử, mẫu cần phân tích, điều kiện phòng thí nghiệm (nhiệt độ, độ ẩm), điều kiện trang thiết bị. - Thực nghiệm xác nhận giá trị sử dụng của phương pháp xác định đã chọn: <ul style="list-style-type: none"> + Xác định giới hạn phát hiện (LOD) và giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp xác định. + Xác định độ chính xác của phương pháp phân tích (Độ chụm: độ lặp lại; Độ đúng: độ thu hồi). - Áp dụng quy trình phân tích để phân tích một số mẫu thực tế. - Xử lý số liệu.
15	Đại học chính quy	Đánh giá chất lượng nước sông Thương đoạn chảy qua thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, 6 tháng đầu năm 2021	Hồ Thị Kim Ngân	TS. Lê Thu Thủy	<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập về tài liệu về: điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Nghiên cứu đánh giá hiện trạng chất lượng môi trường nước sông thượng đoạn chảy qua địa phận tỉnh Bắc Giang bằng phương pháp phân tích phòng thí nghiệm. + Tiến hành lấy mẫu và phân tích nước: 1 đợt, 10 vị trí. + Các thông số phân tích tại PTN (10 chỉ tiêu): BOD₅, COD, TSS, Cl⁻, NO₃⁻, NH₄⁺, PO₄³⁻, Fe, Cu, Zn. - Đánh giá so sánh kết quả phân tích được với QCVN 08-MT:2015/BTNMT: Quy

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá chất lượng nước mặt theo chỉ số WQI: Quyết định 1460/QĐ-TCMT về việc ban hành hướng dẫn kỹ thuật tính toán và công bố chỉ số chất lượng nước Việt Nam (VN-WQI). - Xác định độ lặp. - Luận giải nguyên nhân gây ô nhiễm và nghiên cứu đề xuất giải pháp quản lý, bảo vệ và cải thiện môi trường nước cho lưu vực sông Thương đoạn chảy qua địa phận tỉnh Bắc Giang.
16	Đại học chính quy	Quy hoạch hệ thống thoát nước cho Khu Kinh tế Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2022-2030	Phạm Lan Anh	ThS. Phạm Đức Tiến	<ul style="list-style-type: none"> - Khái quát về điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội của Khu Kinh tế Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2025-2035 - Xác định lưu lượng thoát nước toàn Khu Kinh tế. - Thiết kế mạng lưới thoát nước cho toàn Khu kinh tế. - Tính toán thủy lực cho mạng lưới thoát nước. - Thiết kế trạm xử lý nước thải. - Khái toán kinh tế mạng lưới thoát nước và trạm xử lý nước thải để đưa ra phương án tối ưu.
17	Đại học chính quy	Quy hoạch hệ thống thoát nước thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kan, giai đoạn 2022 - 2030	Đặng Kim Dung	ThS. Nguyễn Phương Tú	<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập thông tin liên quan đến khu vực nghiên cứu: <ul style="list-style-type: none"> + Đặc điểm nước thải, các nguồn phát sinh thị trấn Phủ Thông. + Đặc điểm khu vực tiếp cận nước thải + Thông số đầu vào khu xử lý + Căn cứ vạch tuyến mạng lưới thoát nước và đề xuất phương án xử lý nước thải TCXDVN 7957:2008 + Tính toán thiết kế 2 phương án xử lý nước thải thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông + Khái toán kinh tế cho các công trình xử lý + Thể hiện tính toán thiết kế hệ thống xử

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					lý nước thải trên 06 bản vẽ kỹ thuật
18	Đại học chính quy	Quy hoạch hệ thống cấp nước huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2030	Vũ Thị Thùy Dung	ThS. Phạm Đức Tiến	<p>Quy hoạch hệ thống cấp nước cho huyện Ngọc Lặc- tỉnh Thanh Hóa, nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch cho sinh hoạt và sản xuất của Thành Phố</p> <p>+ 01 phương án cấp nước</p> <p>+ 02 phương án thiết kế nhà máy xử lý nước cấp</p> <p>+ Khái toán kinh tế 01 phương án (hệ thống xử lý và đường ống cấp nước)</p>
19	Đại học chính quy	Quy hoạch hệ thống thoát nước thải sinh hoạt cho thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022-2030	Vũ Thị Tươi	ThS. Mai Quang Tuấn	<p>Tổng quan về điều kiện tự nhiên, đặc điểm kinh tế xã hội và quy hoạch cho thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022-2030</p> <p>- Vạch tuyến mạng lưới thoát nước thải cho khu vực theo 2 phương án.</p> <p>- Tính toán vạch tuyến, khái toán kinh tế và lựa chọn phương án phù hợp</p> <p>- Thở hiện vạch tuyến trên bản đồ theo 2 phương án</p> <p>- Đề xuất 2 phương án xử lý nước thải cho khu vực.</p> <p>- Tính toán thiết kế hệ thống các công trình xử lý nước thải theo 2 phương án</p> <p>- Tính toán khái toán cho 2 phương án, lựa chọn phương án tối ưu.</p> <p>- Thở hiện kết quả nghiên cứu ra bản vẽ.</p>
20	Đại học chính quy	Quy hoạch hệ thống thoát nước khu đô thị thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2022-2030	Vũ Thị Duyên	ThS. Bùi Thị Thanh Thủy	<p>- Tổng quan về điều kiện tự nhiên, đặc điểm kinh tế xã hội và quy hoạch cho khu đô thị thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giai đoạn 2025 -2035</p> <p>- Vạch tuyến mạng lưới thoát nước thải cho khu vực theo 2 phương án.</p> <p>- Tính toán vạch tuyến, khái toán kinh tế và lựa chọn phương án phù hợp</p> <p>- Thở hiện vạch tuyến trên bản đồ theo 2 phương án</p> <p>- Đề xuất 2 phương án xử lý nước thải cho khu vực.</p> <p>- Tính toán thiết kế hệ thống các công trình xử lý nước thải theo 2 phương án</p> <p>- Tính toán khái toán cho 2 phương án, lựa</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>chọn phương án tối ưu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện kết quả nghiên cứu ra bản vẽ.
21	Đại học chính quy	Quy hoạch hệ thống cấp nước cho thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2022-2030	Vũ Thị Mỹ Linh	ThS. Nguyễn Phương Tú	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế được mạng lưới cấp nước thành phố Rạch Giá - Thiết kế được nhà máy nước sạch từ nguồn nước ngầm. - Tổng quan về khu vực nghiên cứu. - Căn cứ đề xuất 2 phương án mạng lưới cấp nước. - Tính toán thiết kế 2 phương án xử lý nước cấp. - Khái toán kinh tế và lựa chọn phương án tối ưu. - Thể hiện kết quả nghiên cứu ra bản vẽ (6 bản vẽ)
22	Đại học chính quy	Quy hoạch hệ thống thoát nước và xử lý nước thải khu du lịch sinh thái Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2030	Trần Thùy Trang	ThS. Nguyễn Xuân Lan	<p>Tổng quan về điều kiện tự nhiên, đặc điểm kinh tế xã hội khu vực dự án</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vạch tuyến mạng lưới thoát nước thải cho khu vực theo 2 phương án. - Tính toán vạch tuyến, khái toán kinh tế và lựa chọn phương án phù hợp - Thể hiện vạch tuyến trên bản đồ theo 2 phương án - Đề xuất 2 phương án xử lý nước thải cho khu vực. - Tính toán thiết kế hệ thống các công trình xử lý nước thải theo 2 phương án - Tính toán khái toán cho 2 phương án, lựa chọn phương án tối ưu. - Thể hiện kết quả nghiên cứu ra bản vẽ.
23	Đại học chính quy	Thiết kế hệ thống thoát nước thải sinh hoạt cho khu đô thị Tây Tân Thiện, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận công suất 1500m ³ /ngđ	Lê Thị Hương Giang	ThS. Mai Quang Tuấn	<p>Tổng quan về điều kiện tự nhiên, đặc điểm kinh tế xã hội khu vực dự án</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vạch tuyến mạng lưới thoát nước thải cho khu vực theo 2 phương án. - Tính toán vạch tuyến, khái toán kinh tế và lựa chọn phương án phù hợp - Thể hiện vạch tuyến trên bản đồ theo 2 phương án - Đề xuất 2 phương án xử lý nước thải cho khu vực. - Tính toán thiết kế hệ thống các công trình xử lý nước thải theo 2 phương án

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<ul style="list-style-type: none"> - Tính toán khái toán cho 2 phương án, lựa chọn phương án tối ưu. - Thể hiện kết quả nghiên cứu ra bản vẽ.
24	Đại học chính quy	Thiết kế hệ thống thoát nước thải sinh hoạt cho dự án "Khu đô thị dọc 2 bên đường liên phường Bình Định đi Nhơn Hưng" thuộc phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	Đỗ Thị Hạnh	ThS. Mai Quang Tuấn	<ul style="list-style-type: none"> Tổng quan về điều kiện tự nhiên, đặc điểm kinh tế xã hội khu vực dự án. - Vạch tuyến mạng lưới thoát nước thải cho khu vực theo 2 phương án. - Tính toán vạch tuyến, khái toán kinh tế và lựa chọn phương án phù hợp. - Thể hiện vạch tuyến trên bản đồ theo 2 phương án. - Đề xuất 2 phương án xử lý nước thải cho khu vực. - Tính toán thiết kế hệ thống các công trình xử lý nước thải theo 2 phương án - Tính toán khái toán cho 2 phương án, lựa chọn phương án tối ưu. - Thể hiện kết quả nghiên cứu ra bản vẽ.
25	Đại học chính quy	Thiết kế hệ thống thoát nước thải khu nhà ở đô thị xã Tràng An, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam	Nguyễn Trung Hiếu	ThS. Mai Quang Tuấn	<ul style="list-style-type: none"> Tổng quan về điều kiện tự nhiên, đặc điểm kinh tế xã hội khu vực dự án - Vạch tuyến mạng lưới thoát nước thải cho khu vực theo 2 phương án. - Tính toán vạch tuyến, khái toán kinh tế và lựa chọn phương án phù hợp. - Thể hiện vạch tuyến trên bản đồ theo 2 phương án. - Đề xuất 2 phương án xử lý nước thải cho khu vực. - Tính toán thiết kế hệ thống các công trình xử lý nước thải theo 2 phương án. - Tính toán khái toán cho 2 phương án, lựa chọn phương án tối ưu. - Thể hiện kết quả nghiên cứu ra bản vẽ.
26	Đại học chính quy	Thiết kế hệ thống xử lý nước thải tập trung tại cụm công nghiệp Trường An, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.	Nguyễn Vũ Hoàng	ThS. Nguyễn Thị Bình Minh	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định đặc tính của nguồn nước bao gồm các chỉ tiêu lý hóa. - Đề xuất hệ thống xử lý phù hợp với lưu lượng, nồng độ các chỉ tiêu đặc trưng của nguồn nước. - Tính toán các công trình đơn vị của hệ thống. - Dự toán chi phí xây dựng, thiết bị hóa chất, vận hành.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
27	Đại học chính quy	Đánh giá hiệu quả mô hình xử lý khí thải làng nghề tái chế nhôm thôn Mẫn Xá, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	Nguyễn Thị Phương	ThS. Bùi Thị Thanh Thủy	<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập tài liệu liên quan đến khu vực nghiên cứu: + Đặc điểm khí thải, các nguồn phát sinh khí thải. + Đặc điểm khu vực chịu ảnh hưởng bởi khí thải. + Các thông số khí thải liên quan đến quá trình nghiên cứu. - Tính toán phát thải theo mô hình gauss - Lập bản đồ ô nhiễm trên QGIS - Đánh giá hiệu quả mô hình xử lý khí thải quy mô phòng thí nghiệm - Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả xử lý khí thải làng nghề tái chế nhôm thôn Mẫn Xá, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.
28	Đại học chính quy	Thiết kế hệ thống xử lý nước thải cụm công nghiệp La Phù, xã Bình Phú, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, công suất 400m ³ /ngày đêm	Nguyễn Hữu Lương	ThS. Nguyễn Thị Bình Minh	<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập số liệu, tài liệu về cụm công nghiệp La Phù - Khảo sát, phân tích, thu thập số liệu về nước thải phát sinh từ cụm công nghiệp La Phù. - Đề xuất phương án xử lý nước thải cho cụm công nghiệp nước đầu ra đạt loại B, QCVN 40-2011, BTNMT. - Lựa chọn công nghệ, tính toán chi tiết các chi phí, kinh phí. - Thực hiện bản vẽ công nghệ.
29	Đại học chính quy	Tính toán thiết kế hệ thống thu gom và đề xuất xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại thành phố Tây Ninh; giai đoạn 2022-2030	Nguyễn Thị Thuyết	ThS. Nguyễn Thị Bình Minh	<ul style="list-style-type: none"> - Những căn cứ để xác định sự cần thiết phải đầu tư. + Tổng quan về chất thải rắn. + Hiện trạng phát sinh chất thải rắn tại địa bàn thành phố Tây Ninh - Vạch tuyến thu gom chất thải rắn cho thành phố Tây Ninh (02 phương án) - Thiết kế hệ thống xử lý chất thải rắn cho thành phố Tây Ninh (02 phương án)
30	Đại học chính quy	Tính toán thiết kế hệ thống thoát nước thải sinh hoạt cho khu đô thị Nam Thăng Long	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	ThS. Bùi Thị Thanh Thủy	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về điều kiện tự nhiên, đặc điểm kinh tế xã hội và quy hoạch Khu đô thị - Vạch tuyến mạng lưới thoát nước thải cho khu đô thị theo 2 phương án, khái toán và lựa chọn phương án tối ưu

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất 02 phương án xử lý nước thải cho khu đô thị . - Tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước thải theo 2 phương án. - Tính toán khái toán cho 2 phương án, lựa chọn phương án tối ưu. - Thể hiện kết quả nghiên cứu ra bản vẽ.
31	Đại học chính quy	Nghiên cứu thiết kế hệ bể SBR quy mô phòng thí nghiệm xử lý nước thải sông Tô Lịch, Hà Nội	Mai Văn Bình	ThS. Nguyễn Xuân Lan	<p>Tổng quan được nguồn gốc, thành phần, tính chất nước thải sông Tô Lịch . Nghiên cứu tính toán và thiết kế hệ bể SBR quy mô phòng thí nghiệm trước khi được lắp đặt, vận hành và chạy thí nghiệm, quan trắc chất lượng, tính toán hiệu quả xử lý thực tế tại phòng thí nghiệm Khoa Môi trường. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế được hệ bể SBR quy mô phòng thí nghiệm, công suất: 13,8 lít/ngđ - Thiết kế cột phản ứng chính bằng nhựa PVC trong, dung tích: 5L - Thiết kế các thiết bị chính của hệ thống gồm: Cột phản ứng, Bơm nhu động, Bơm thổi khí... - Cột phản ứng và các thiết bị được thiết kế lắp đặt khoa học, gọn nhẹ, dễ vận hành, tháo lắp, bảo dưỡng trên một hệ giá kệ di động làm bằng sắt V lỗ - Hệ bể SBR được thiết kế vận hành tự động 24/7 nhờ hệ thống điều khiển bằng các timers được cài đặt chính xác đến phút và giây - Hệ bể SBR được thiết kế vận hành theo mẻ, mỗi mẻ 4 giờ và gồm 5 pha. - Tổng chi phí dự toán/khái toán cho hệ bể SBR 5L quy mô phòng thí nghiệm là: 3,911,000 VNĐ - Chi tiết thiết kế công nghệ và thiết kế lắp đặt hệ bể SBR 5L quy mô phòng thí nghiệm đã được thể hiện trên 06 bản vẽ: TK 01 – 06
32	Đại học chính quy	Nghiên cứu lắp đặt, vận hành hệ bể SBR quy	Nguyễn Minh Đức	ThS. Nguyễn Xuân Lan	<p>Tổng quan được nguồn gốc, thành phần, tính chất nước thải sông Tô Lịch. Nghiên cứu lắp đặt, vận hành hệ bể SBR quy mô</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		mô phỏng thí nghiệm xử lý nước thải sông Tô Lịch, Hà Nội			<p>phòng thí nghiệm với các hạng mục:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi công lắp đặt mô hình SBR dung tích 5 lít trên hệ giá kệ bằng sắt V lỗ; - Thiết kế vận hành mô hình với công suất 13,8 lít/ngày đêm; - Vận hành mô hình ổn định, hiệu quả theo mẻ 4 giờ/mẻ; tự động 24/24 đúng như cài đặt của timers - Biên soạn hướng dẫn vận hành mô hình. - Bùn hoạt tính sinh trưởng và phát triển ổn định; - Nước sau xử lý đạt cột A QCVN 14-MT:2008/BTNMT; - Tổng chi phí của mô hình là 3.587.500 VNĐ.
33	Đại học chính quy	Nghiên cứu đánh giá hiệu quả xử lý COD, N, P trong nguồn nước thải sông Tô Lịch, Hà Nội bằng mô hình bể SBR quy mô phòng thí nghiệm	Lê Vũ Thương	ThS. Nguyễn Xuân Lan	<p>Tổng quan được nguồn gốc, thành phần, tính chất nước thải sông Tô Lịch. Thể hiện kết quả vận hành mô hình SBR xử lý nước thải sông Tô Lịch thông qua hiệu quả xử lý các chỉ tiêu chất lượng nước (COD, BOD, NH₄⁺, NO₃⁻, NO₂⁻, PO₄³⁻, TP) và các chỉ tiêu chất lượng bùn (TSS, VSS, SVI₃₀)</p> <p>+ Kết quả phân tích các chỉ số của bùn hoạt tính cho thấy bùn đang phát triển tốt, sinh khối tang đều</p> <p>+ Kết quả phân tích nước đầu ra của ngày lấy mẫu 19/04/2021 đạt hiệu suất với COD là 91,4%, BOD là 93,57%, NH₄⁺ là 87,63%, NO₂⁻ chưa xử lý được triệt để, NO₃⁻, PO₄³⁻ trong giới hạn cho phép của QCVN14:2008/BTNMT</p> <p>+ Kết quả phân tích nước đầu ra của ngày lấy mẫu 26/04/2021 đạt hiệu suất với COD là 94,29%, BOD là 95,08%, NH₄⁺ là 90,81 %, NO₂⁻ được xử lý triệt để, NO₃⁻, PO₄³⁻ trong giới hạn cho phép của QCVN14:2008/BTNMT</p>
34	Đại học chính quy	Nghiên cứu chế tạo mô hình ứng dụng màng oxy hóa	Trần Thị Hiền	TS. Đoàn Thị Oanh	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan tài liệu các vấn đề nghiên cứu. - Đánh giá một số thông số nước thải sinh hoạt đầu vào, lấy mẫu nước thải sinh hoạt.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		và vi khuẩn Lam (<i>Spirulina platensis</i>) SP8 xử lý nước thải sinh hoạt từ khu dân cư tổ 11-12, phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội quy mô phòng thí nghiệm			<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất được mô hình xử lý nước thải sinh hoạt bằng phương pháp sinh học sử dụng vi khuẩn lam <i>Spirulina platensis</i> SP8. - Tính toán, thiết kế mô hình ứng dụng mương oxy hóa và vi khuẩn lam <i>Spirulina platensis</i> SP8 xử lý nước thải sinh hoạt từ khu dân cư tổ 11-12, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội quy mô phòng thí nghiệm. - Thể hiện bản vẽ mô hình ứng dụng mương oxy hóa và vi khuẩn lam <i>Spirulina platensis</i> SP8 xử lý nước thải sinh hoạt từ khu dân cư tổ 11-12, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội quy mô phòng thí nghiệm.
35	Đại học chính quy	Nghiên cứu xây dựng mô hình xử lý khí thải làng nghề tái chế nhôm tại thôn Mãn Xá, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	Mãn Thị Thanh Thanh	ThS. Bùi Thị Thanh Thủy	<ul style="list-style-type: none"> - Quan trắc đánh giá mức độ ô nhiễm làng nghề - Tính toán lưu lượng khí thải theo nhiên liệu sử dụng - Tính toán thiết kế mô hình xử lý khí thải quy mô phòng thí nghiệm - Thể hiện bản vẽ chi tiết các thiết bị xử lý
36	Đại học liên thông chính quy	Thiết kế trạm xử lý nước thải cho thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh phù hợp với quy hoạch khu vực đến năm 2030	Vũ Thị Mai Liên	TS. Nguyễn Đức Toàn	<ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của TP Uông Bí. - Tính toán lưu lượng, thành phần nước thải cần xử lý - Đề xuất phương án xử lý và tính toán thiết kế cho từng công trình. - Khái toán thiết kế cho 2 phương án xử lý từ đó lựa chọn công nghệ xử lý phù hợp. - Thiết kế bản vẽ tổng mặt bằng trạm XLNT và cho một số công trình điển hình, tính toán và bố trí cao trình nước và bùn.
III.2 Ngành Kỹ thuật Trắc địa – bản đồ					
1	Đại học chính quy	Quan trắc lún công trình Vincom Plaza Việt Trì	Lê Kiên	ThS. Nguyễn Xuân Thủy	<p>Nội dung khóa luận giải quyết các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái quát được công tác quan trắc lún công trình: Bố trí lưới không chế cơ sở, lưới quan trắc,...

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<ul style="list-style-type: none"> - Bình sai mạng lưới quan trắc lún của công trình VINCOM PLAZA VIỆT TRÌ. - Tìm hiểu về phần mềm xử lý số liệu quan trắc lún. - Đánh giá sự chuyển dịch (trôi, lún) của công trình thông qua việc so sánh số liệu quan trắc của các chu kỳ đo.
2	Đại học chính quy	Thành lập bản đồ lớp phủ thực vật tỉ lệ 1:50000 huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội từ tư liệu ảnh viễn thám	Bùi Đức Huy	TS. Trịnh Thị Hoài Thu	<ul style="list-style-type: none"> - Khái quát được các bước xây dựng bản đồ lớp phủ thực vật bằng viễn thám và GIS. - Xây dựng bản đồ lớp phủ thực vật tỉ lệ 1:50000 khu vực huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội bằng dữ liệu Sentinel 2019 bằng phần mềm Envi và ArcGIS.
3	Đại học chính quy	Ứng dụng công nghệ GNSS thành lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1:1000 thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang	Tạ Minh Dương	TS. Đỗ Văn Dương	<p>Nội dung khóa luận giải quyết các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ứng dụng GNSS thành lập lưới khống chế đo vẽ; - Ứng dụng phương pháp đo GNSS RTK đo vẽ chi tiết địa chính; - Ứng dụng phần mềm MicroStation V8i và gCadas biên tập bản đồ địa chính tỷ lệ 1: 1000 thị trấn Vĩnh tuy, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang từ dữ liệu đo GNSS RTK.
4	Đại học chính quy	Ứng dụng công nghệ GPS xây dựng lưới khống chế mặt bằng phục vụ công tác thành lập bản đồ địa chính xã Việt Cường, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	Nguyễn Thu Thảo	TS. Nguyễn Thị Lệ Hằng	<p>Thành lập được lưới khống chế trắc địa mặt bằng phục vụ công tác đo vẽ bản đồ địa chính xã Việt Cường, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái. Trong đó nội dung nghiên cứu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái quát về lưới khống chế trắc địa. - Ứng dụng công nghệ GPS thành lập lưới khống chế trắc địa. - Sử dụng phần mềm để xử lý số liệu GPS.
5	Đại học chính quy	Thành lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1:1000 xã Thanh Hương, huyện Thanh	Nguyễn Xuân Tiến	TS. Nguyễn Văn Nam	<p>Nội dung khóa luận giải quyết các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu cơ sở lý thuyết và quy phạm về việc thành lập Bản đồ địa chính; - Sử dụng phần mềm để bình sai lưới;

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Chương, tỉnh Nghệ An từ dữ liệu đo đạc ngoài thực địa			- Ứng dụng phần mềm MicroStation V8i và gCadas biên tập bản đồ địa chính tỷ lệ 1:1000 xã Thanh Hương, huyện Thanh Chương tỉnh Nghệ An.
6	Đại học liên thông chính quy	Xác định biến động sử dụng đất xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giai đoạn 2014 - 2019	Hoàng Văn Trọng	TS. Trịnh Thị Hoài Thu	- Khái quát được thông tin về biến động sử dụng đất; - Xác định được vị trí thay đổi sử dụng đất tại xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội dựa vào bản đồ sử dụng đất được thành lập năm 2014 và 2019 bằng phần mềm ArcGIS. - Đánh giá được diện tích biến động các loại hình sử dụng đất chính của xã.
7	Đại học liên thông chính quy	Thành lập bản đồ địa chính tỉ lệ 1:1000 xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội	Ninh Trọng Vương	TS. Nguyễn Xuân Bắc	Nội dung khóa luận giải quyết các vấn đề sau: - Ứng dụng GNSS thành lập lưới khống chế đo vẽ, thu được kết quả sơ đồ lưới khống chế và bảng tọa độ của các điểm khống chế; - Ứng dụng phần mềm Micro Station V8i và gCadas biên tập bản đồ địa chính tỷ lệ 1: 1000 xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn, Thành Phố Hà Nội theo đúng quy định của thông tư 25/2014/ TTBTNMT.
8	Đại học chính quy	Ứng dụng công nghệ GNSS NRTK trong công tác khảo sát địa hình phục vụ thiết kế đường ống nước sạch xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.	Bùi Văn Anh	TS. Lê Anh Cường	Khóa luận tốt nghiệp trình bày cơ sở lý thuyết về công tác khảo sát địa hình, công nghệ GNSS và phương pháp đo GNSS NRTK. Thực nghiệm đã sử dụng phương pháp GNSS NRTK để đo vẽ chi tiết thành lập bình đồ và mặt cắt trong công tác khảo sát địa hình phục vụ thiết kế đường ống nước sạch xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Kết quả thực nghiệm cho thấy ngoài đáp ứng được những yêu cầu kỹ thuật, phương pháp đo GNSS NRTK còn có những ưu điểm hơn so với các phương pháp khác.
9	Đại học chính quy	Ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS thành lập bản đồ phân vùng nguy cơ	Tiêu Hoàng Minh Anh	ThS. Quách Thị Chúc	Nội dung chính của khóa luận là sử dụng phương pháp viễn thám và GIS kết hợp phân cấp chỉ số lũ quét FFPI cho 5 nhân tố thành phần: độ dốc, loại đất, hiện trạng sử dụng đất, lượng mưa và độ tàn che rừng.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		lũ quét tại huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.			Tiến hành chồng xếp 5 bản đồ thành phần tương ứng với 5 nhân tố ảnh hưởng, tiến hành phân cấp theo 5 mức: nguy cơ rất cao, nguy cơ cao, nguy cơ trung bình, nguy cơ thấp và nguy cơ rất thấp. Kết quả xác định được những khu vực có nguy cơ lũ quét huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang để từ đó đưa ra các biện pháp phòng tránh nhằm giảm tác hại do lũ quét gây ra.
10	Đại học chính quy	Ứng dụng viễn thám và GIS thành lập bản đồ biến động lớp phủ rừng khu vực huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội	Khổng Vũ Minh Chiến	TS. Đỗ Văn Dương	Khóa luận đã ứng dụng viễn thám và Hệ thống thông tin địa lý (GIS) thành lập bản đồ đánh giá biến động lớp phủ rừng trong giai đoạn 2009 và 2019 khu vực huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Khóa luận đã sử dụng ảnh vệ tinh Landsat 5_TM năm 2009 và ảnh vệ tinh Landsat 8_OLI năm 2019 và ứng dụng phần mềm ENVI ArcGIS, Excel để thực hiện nội dung khóa luận. Kết quả đạt được là bản đồ và số liệu biến động rừng khu vực huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội giai đoạn 2009-2019
11	Đại học chính quy	Xác định nhiệt độ bề mặt khu vực thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An từ tư liệu ảnh vệ tinh LANDSAT 8	Nguyễn Văn Chung	TS. Nguyễn Văn Nam	Khóa luận nghiên cứu, phân tích đặc điểm tư liệu ảnh hồng ngoại nhiệt Landsat; nghiên cứu phương pháp chiết tách thông tin nhiệt độ bề mặt từ tư liệu ảnh vệ tinh Landsat. Từ dữ liệu ảnh Landsat 8 thành lập được Bản đồ nhiệt độ bề mặt tỉ lệ 1:100.000 khu vực thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Ảnh hồng ngoại nhiệt Landsat với độ phân giải không gian trung bình có thể sử dụng hiệu quả trong nghiên cứu sự phân bố nhiệt độ bề mặt các thành phố ở Việt Nam. Phần mềm ENVI và ARCGIS với ưu điểm đơn giản, dễ sử dụng có thể xác định nhiệt độ từ tư liệu ảnh Landsat một cách nhanh chóng, hiệu quả với độ chính xác đảm bảo và thời gian tính toán tương đối nhanh cho phép cập nhật nhanh chóng diễn biến nhiệt độ bề mặt.
12	Đại học chính quy	Thành lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1 : 1000 xã	Trần Đức Duy	ThS. Ninh Thị Kim Anh	Xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đang trong quá trình công nghiệp hóa, các quan hệ đất đai ngày càng trở lên

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Sơn Đông, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội			phức tạp và đa dạng nhưng địa phương vẫn chưa có hệ thống cơ sở dữ liệu địa chính, hệ thống hồ sơ địa chính mà 1 trong những tài liệu quan trọng đó là bản đồ địa chính không đầy đủ, cũ, giá trị sử dụng kém, thiếu tính pháp lý, mua bán trái phép gây ra nhiều tranh chấp, gây khó khăn trong công tác quản lý. Xuất phát từ thực tế đó, đề tài đã nghiên cứu cơ sở lý thuyết về Bản đồ địa chính, quy trình thành lập bản đồ địa chính, công nghệ thành lập bản đồ địa chính đồng thời tiến hành thực nghiệm công tác thành lập 1 mảnh bản đồ địa chính hoàn chỉnh đáp ứng được yêu cầu độ chính xác theo quy phạm nhà nước, đồng thời cũng đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn về độ chính xác cũng như nội dung và chi phí kinh tế.
13	Đại học chính quy	Ứng dụng viễn thám và GIS đánh giá biến đổi nhiệt độ bề mặt của các loại hình lớp phủ mặt đất khu vực tỉnh Nam Định giai đoạn 2009-2020.	Bùi Thị Hiền	ThS. Quách Thị Chúc	Khóa luận sử dụng công nghệ viễn thám và GIS đánh giá về sự thay đổi nhiệt độ của các loại hình lớp phủ mặt đất khu vực tỉnh Nam Định trong giai đoạn 2009 – 2020. Từ dữ liệu ảnh Landsat 7, Landsat 8 thành lập bản đồ nhiệt độ bề mặt tỉnh Nam Định qua các năm 2009, 2014 và 2020; bản đồ hiện trạng lớp phủ mặt đất tỉnh Nam Định qua các năm 2009, 2014 và 2020. Sau đó chồng ghép, cắt bản đồ giữa nhiệt độ bề mặt tỉnh và bản đồ hiện trạng lớp phủ mặt đất để đánh giá diễn biến nhiệt độ bề mặt của từng loại hình lớp phủ mặt đất trong giai đoạn.
14	Đại học chính quy	Đánh giá biến động lớp phủ bề mặt thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giai đoạn 2015 - 2020 bằng công nghệ viễn thám và GIS	Đỗ Văn Lợi	TS. Trịnh Thị Hoài Thu	Khóa luận đánh giá biến động lớp phủ bề mặt thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giai đoạn 2015 - 2020. Dữ liệu lớp phủ bề mặt được xây dựng từ dữ liệu ảnh viễn thám Sentinel cho năm 2015 và 2020. Dữ liệu biến động lớp phủ được phân tích thông qua phương pháp chồng xếp dữ liệu từ 2 dữ liệu không gian. Thông kê các loại đất biến động theo 2 năm.
15	Đại học	Đo vẽ khảo sát	Phan	ThS. Cao	Khóa luận giải quyết một công việc khá

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	chính quy	và tính toán khối lượng đào đắp san nền nhà máy sản xuất gỗ ghép thanh - Việt Trì, Phú Thọ	Viết Nghĩa	Minh Thủy	phổ biến trong xây dựng đó là khảo sát tính toán khối lượng đào đắp san nền cho mặt bằng xây dựng. Khảo sát địa hình là công tác xây dựng được bản đồ số địa hình có độ chính xác cao đảm bảo mô hình hóa được bề mặt, từ đó tính toán khối lượng đào đắp theo phần mềm chuyên ngành. Trong đồ án này để có kiến thức thực nghiệm nên việc tính toán khối lượng đào đắp thử công theo công thức tự lập trên Excel cũng được thực hiện để so sánh với kết quả phần mềm, cho thấy kết quả bằng nhau.
16	Đại học chính quy	Ứng dụng công nghệ GNSS thành lập lưới khống chế trắc địa phục vụ đo vẽ bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000 tại khu vực xã Sảng Tùng, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang	Nguyễn Xuân Thành	ThS. Ngô Thị Mên Thương	Nội dung chính của khóa luận đã trình bày khái quát về lưới khống chế trắc địa, khái quát hệ thống định vị dẫn đường toàn cầu, quy trình, yêu cầu thành lập lưới khống chế trắc địa bằng công nghệ GPS, đã ứng dụng thành công phần mềm Trimble Business Center (TBC) để xử lý số liệu đo GPS. Kết quả thực nghiệm: Khóa luận đã ứng dụng công nghệ GPS thành lập xác lưới khống chế đo vẽ cấp 1 phục vụ vẽ bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000 tại khu vực xã Sảng Tùng, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang.
III.3 Ngành Kỹ thuật địa chất					
1	Đại học chính quy	Nghiên cứu đặc điểm thân quặng Vàng gốc, khu vực Hồ Ráy, mỏ vàng Bồng Miêu, xã Tam Lãnh, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam và đề xuất phương pháp thăm dò hợp lý	Lương Trần Trọng	TS. Trần Thị Hồng Minh ThS. Trần Xuân Trường	Mục tiêu: - Làm sáng tỏ đặc điểm thành phần hóa học và thành phần khoáng vật quặng Vàng gốc khu Hồ Ráy xã Tam Lãnh, Huyện Phú Ninh, Tỉnh Quảng Nam. - Nghiên cứu đặc điểm thân quặng Vàng gốc - Đề xuất công tác thăm dò quặng Vàng gốc. Kết quả đạt được: Qua kết quả thăm dò cho thấy Tổng trữ lượng cấp 122 khu là: 1.022 nghìn tấn quặng tương ứng 2.462 kg vàng, 788 kg bạc và 1.237 tấn wonfram. Tổng tài nguyên 333 là 239.403 tấn quặng tương

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					ứng 693 kg vàng, 254 kg bạc và 192 tấn wonfram. Các khối trữ lượng đã được thăm dò khu Hồ Ráy về địa chất, với các điều kiện địa chất thủy văn, địa chất công trình thuận lợi cho việc khai thác mỏ.
2	Đại học chính quy	Nghiên cứu đặc điểm đá Granit, phức hệ Định Quán khu vực Hà Rai, xã Xuân Lãnh, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên và đề xuất phương pháp thăm dò hợp lý	Thạch Hồng Duy	TS. Trần Thị Hồng Minh ThS. Lê Trung Kiên	Mục tiêu: -Làm sáng tỏ cấu trúc địa chất mỏ, đặc điểm hình thái và cấu trúc nội bộ của thân đá granit. - Đánh giá chất lượng đá granit làm ốp lát trong diện tích thăm dò. - Đề xuất các phương pháp thăm dò trong khu vực nghiên cứu. - Kết quả” đá granit biotit pha 2 phức hệ Định Quán, cấu tạo khối tương đối đồng nhất, phân bố trên toàn diện tích thăm dò. Đá có màu xám trắng, cấu tạo khối, kiến trúc hạt nửa tự hình, tương đối đồng nhất về màu sắc, độ nguyên khối khá tốt, rắn chắc, ít hệ thống khe nứt. Thạch Anh : 23-27%; Felspar Kali: 30- 34%;; Plagioclas: 33- 35%;Biotit: 2-5%;Homblend: 2-5%; khoáng vật nặng 1%; Kết quả phân tích thành phần oxit : SiO ₂ : 68.51%; Al ₂ O ₃ : 15,56%; Fe ₂ O ₃ : 5,97%; K ₂ O: 3,25%; Na ₂ O: 3,37%; CaO: 1,75%;SO ₃ : 0,02%; MKN: 0,56%. Đá granit biotit pha 2 phức hệ Định Quán có màu sắc chủ yếu là xám trắng, trắng đục, phớt hồng nhạt, sắc thái không đều, vân hoa dạng đốm, sức tô điểm thuộc loại vừa, độ bóng 70%. Sử dụng tổ hợp các phương pháp địa vật lý và thi công các công trình thăm dò, nhằm mục đích tăng độ chính xác và đồng thời thu thập mẫu phục vụ công tác trong phòng. Công trình thăm dò ta sử dụng tuyến song song, các tuyến cách nhau 140 – 200m, công trình trên tuyến cách nhau 150 – 250m.
3	Đại học chính quy	Nghiên cứu đặc điểm quặng Vàng gốc khu Bãi Gõ, huyện Tam Kỳ, tỉnh	Hoàng Tiến Đạt	TS. Trần Thị Hồng Minh ThS. Nguyễn	Mục tiêu: - Làm sáng tỏ đặc điểm quặng hóa Vàng gốc khu Bãi Gõ, Xã Phước Đức, Huyện Phước Sơn, Tỉnh Quảng Nam. - Đề xuất phương pháp thăm dò trong khu vực nghiên cứu.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Phước Sơn và đề xuất phương pháp thăm dò hợp lý		Thị Phương Thanh	<p>Kết quả: Vùng có cấu trúc địa chất phức tạp, phân bố chủ yếu là các trầm tích biến chất hệ tầng Núi Vú, phân hệ tầng trên và magma xâm nhập pha 2 phức hệ Bến Giằng - Quế Sơn. Tại vị trí tiếp xúc giữa trầm tích biến chất hệ tầng Núi Vú và xâm nhập phức hệ Bến Giằng - Quế Sơn có sự phân bố các thân quặng thạch anh - sulfua đa kim - vàng. Các thân quặng vàng góc: dạng mạch, mạng mạch, mạch thấu kính phân bố trong các mặt tách lớp của đá, phát triển chủ yếu theo phương Đông Bắc - Tây Nam, Tây Bắc - Đông Nam, có ranh giới tương đối rõ ràng với đá vây quanh. Các thân quặng vàng góc thành trong điều kiện nhiệt độ từ trung bình đến trung bình thấp và liên quan đến xâm nhập Acid. Thành phần khoáng vật quặng: pyrit, pyrotin, galenit, sphalerit, (có thể có electrum) và vàng tự sinh; song sự biến đổi không gian phức tạp. Tổ hợp cộng sinh khoáng vật chứa vàng: thạch anh - pyrit II - vàng I và thạch anh - pyrotin II - vàng II - galenit - sphalerit (có thể có electrum) rất điển hình. Có hiện tượng thạch anh hoá, dolomit hoá, calcit hoá và đôi khi gặp chlorit hoá, sericit hoá.</p>
4	Đại học chính quy	Nghiên cứu thành phần thạch học quặng hoá Chì - Kẽm, khu vực Đèo An, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn và đề xuất phương án thăm dò hợp lý	Nguyễn Mạnh Hà	ThS. Trần Xuân Trường TS. Trần Thị Hồng Minh	<p>- Mục Tiêu: Làm rõ đặc điểm thành phần thạch học của quặng chì - kẽm khu vực Đèo An, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; Trên cơ sở đó đề xuất phương án thăm dò hợp lý cho khu vực nghiên cứu.</p> <p>- Kết quả: Đồ án đã chỉ ra thành phần thạch học quặng hóa khu vực nghiên cứu bao gồm các khoáng vật quặng nguyên sinh chủ yếu là sphalerit, galenit, pyrit, arsenopyrit, pyrotin, thứ sinh có anglezit, smitsonit, cerussit, limonit, geothit.</p> <p>Hàm lượng các nguyên tố chính Zn+Pb dao động từ 12% đến 66%, trung bình 25%. Hàm lượng Pb dao động từ 0,18%</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>đến 64,1%, trung bình 7,4%, Zn dao động từ 2,28% đến 43,61%, trung bình 18,6%.</p> <p>Các nguyên tố chính đi kèm gồm Ag có hàm lượng trong quặng trung bình 374g/t, Au với hàm lượng Au <0,1g/t.</p> <p>Từ kết luận so sánh tương đồng về thành phần thạch học và đặc điểm địa chất của khu vực nghiên cứu với khu vực Phia Khao đã đi vào khai thác, sinh viên tuân theo nguyên tắc tương tự đề xuất áp dụng phương án thăm dò của khu vực Phia Khao cho khu vực nghiên cứu của đề tài.</p>
5	Đại học chính quy	Tiềm năng sét kết làm vật liệu xây dựng thông thường và định hướng sử dụng hợp lý tài nguyên khu vực An Lạc TP Hải Dương	Nguyễn Minh Hiếu	ThS. Nguyễn Chí Công TS. Lê Cảnh Tuấn	<p>- Mục tiêu: Nghiên cứu làm rõ đặc điểm địa chất, điều kiện thành tạo, hình thái các tập cát kết khu vực nghiên cứu; Tìm hiểu nhu cầu, vai trò của cát kết kết và trong các ngành xây dựng hạ tầng và công nghiệp và định hướng sử dụng phù hợp cho các loại hình khoáng sản tại khu vực nghiên cứu và vùng phụ cận</p> <p>- Kết quả: Đã làm rõ được đặc điểm địa chất khu vực có mỏ tại khu vực nghiên cứu, làm rõ những hệ tầng chứa khoáng sản, nguồn gốc hình thành, hình thái phân bố, đặc tính khoáng sản; nhu cầu sử dụng khoáng sản cát trong sản xuất VLXD và các ngành công nghiệp có liên quan trong khu vực tỉnh Hải Dương và phụ cận; Đưa ra được định hướng sử dụng khoáng sản cát kết khu vực An Lạc, Hải Dương theo nhu cầu thực tế của xã hội</p>
6	Đại học chính quy	Phân tích ổn định một số mái dốc đá trên tuyến quốc lộ 6, khu vực Mai Châu, tỉnh Hòa Bình	Trần Tùng Lâm	PGS.TS Phí Trường Thành ThS. Nguyễn Khắc Hoàng Giang	<p>- Mục tiêu: Phân tích ổn định một số mái dốc đá trên tuyến Quốc lộ 6, khu vực huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; Đề xuất các biện pháp giảm thiểu tình hình trượt lở một số mái dốc đá trên tuyến quốc lộ 6, khu vực huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.</p> <p>- Kết quả phân tích xác định được: Hiện tượng trượt phẳng xảy ra với số lượng phần trăm lớn nhất là 13,82%, 9,38%, 8,38%, 8,37% 7,33% thuộc về đoạn đường có phương Tây Nam - Đông</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Bắc, á kinh tuyến tại các điểm khảo sát QL6-14, QL6-15, QL6-13, QL6-01 và QL6-10; Các bề mặt mái dốc bị phong hóa mạnh mẽ, xuất hiện nhiều cung trượt có chiều dài thay đổi từ 1-2m đến hàng trăm mét, nằm xen kẽ trong các khe nứt, đứt gãy của các khối đá vôi cứng chắc và trên các bề mặt lớp vỏ phong hóa của các đá trầm tích tuổi Đệ Tứ và Triat - Triassi. Các thành phần của đất đá trượt tại tất cả các điểm khảo sát chủ yếu là đá vôi, đá vôi phân phiến mạnh, sét pha, màu nâu vàng, dẻo cứng.
7	Đại học chính quy	Thiết kế phương án thăm dò và dự tính trữ lượng cấp 122 đá Bazan làm vật liệu xây dựng thông thường đến cost 850m khu vực Đắc Song, tỉnh Đắc Nông	Nguyễn Thái Mạnh	ThS. Nguyễn Chí Công ThS. Đỗ Mạnh Tuấn	- Mục tiêu: Thiết kế được phương án thăm dò phù hợp đối với loại hình khoáng sản đá bazan; Dự tính được trữ lượng đá bazan cấp 122 khu vực Đắc Song, Đắc Nông đến cost 850m. - Kết quả: Đã thiết kế được phương án thăm dò sinh viên đã thiết kế 8 LKTD dọc theo các tuyến vuông góc với đường phương của đá; Đủ luận cứ để xác định được chất lượng đá bazan cùng những đặc tính công nghệ cơ khu vực Đắc Song, Đắc Nông đạt tiêu chuẩn làm vật liệu xây dựng thông thường; Dự tính được trữ lượng thăm dò đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường ở cấp 122 là 2.381.008 m ³
8	Đại học chính quy	Đặc điểm thành phần vật chất Kaolin - Felspat khu vực Đồng Bền, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Nguyễn Đại Nghĩa	ThS. Phạm Văn Chung PGS.TS Phí Trường Thành	- Mục tiêu: Làm sáng tỏ đặc điểm thành phần vật chất của khoáng sản kaolin - felspat khu mỏ Đồng Bền, thôn Phúc Long, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang; Khả năng và định hướng sử dụng kaolin - felspat trong sản xuất gốm sứ để sử dụng hợp lý, hiệu quả, nâng cao giá trị nguồn tài nguyên trong khu vực. - Kết quả đạt được: Kaolin khu vực mỏ Đồng Bền thuộc loại quặng thứ sinh phong hóa từ đá granit và plagigarnit nên chất lượng của nó phụ thuộc vào đá mẹ. Kaolin hạt nhỏ đến vừa

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>thuộc phức hệ Loa Sơn; có màu trắng đục xen các đám, ổ màu vàng nhạt, ít đốm, vết mỏng màu nâu sẫm do ngấm hydroxyt sắt. Phần trên mức độ phong hoá mạnh mẽ, mềm bở làm biến dạng cấu trúc ban đầu. Mức độ phong hóa giảm dần theo chiều sâu. Chiều dày từ 1,2m đến 25m.</p> <p>Felspat khu vực mỏ Đồng Bền là phần bán phong hóa hoặc chưa bị phong hóa của các đá granit, plagiogranit thuộc phức hệ Loa Sơn có chất lượng đảm bảo các yêu cầu về chất lượng của nguyên liệu gốm sứ. Felspat màu trắng đục, trắng xám xen ít đốm, dải màu nâu; cấu tạo khối đến định hướng, kiến trúc dạng porphyr, ít chỗ kiến trúc hạt nửa tự hình; hầu hết bị ép và nứt nẻ. Phần trên thường bị bán phong hóa; phần dưới ít bị phong hoá hoặc chưa bị phong hóa.</p> <p>Khu mỏ Đồng Bền có tiềm năng về nguồn nguyên liệu kaolin - felspat đáp ứng nhu cầu của nhiều lĩnh vực công nghiệp trong nước và nhu cầu thị trường nguyên liệu khoáng khu vực.</p>
9	Đại học chính quy	Tiềm năng đá Granit làm vật liệu xây dựng thông thường và đề xuất phương án sử dụng hợp lý tài nguyên, khu vực Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên.	Nguyễn Đương Kim Nhân Tâm	ThS. Nguyễn Chí Công ThS. Lê Trung Kiên	<p>- Mục tiêu: Đánh giá được tiềm năng đá granit làm vật liệu xây dựng thông thường, từ đó định hướng sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản khu vực Đồn xuân, tỉnh Phú Yên.</p> <p>- Kết quả: Đã làm rõ được đặc điểm địa chất, nguồn gốc và cấu trúc địa chất của khu vực Đồng Xuân, Phú Yên; nhu cầu thị trường đá granit làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực tỉnh Phú Yên và vùng phụ cận; Đưa ra được Đánh giá tiềm năng và đề xuất phương án sử dụng đá granit khu vực Đồng Xuân Phú Yên hiệu quả và tiết kiệm tài nguyên.</p>
10	Đại học chính quy	Nghiên cứu tiềm năng khoáng sản Kaolin, khu vực	Nguyễn Ngọc Giang	ThS. Nguyễn Chí Công TS. Lê	<p>- Mục tiêu: Đánh giá được tiềm năng khoáng sản kaolin tại khu vực nghiên cứu và Định hướng sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường khu vực</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Núi Thần, huyện Đuan Hùng, tỉnh Phú Thọ và định hướng sử dụng		Cảnh Tuân	Núi Thần, huyện Đuan Hùng, tỉnh Phú Thọ. - Kết quả: Đã làm rõ được đặc điểm địa chất khu vực có mỏ tại khu vực nghiên cứu, làm rõ những hệ tầng chứa khoáng sản, nguồn gốc hình thành, hình thái phân bố, đặc tính khoáng sản; Tìm hiểu được nhu cầu sử dụng kaolin trong các lĩnh vực men, gốm sứ và phụ gia cho các ngành công nghiệp có liên quan trong khu vực tỉnh Phú Thọ và phụ cận; Đưa ra được Định hướng sử dụng khoáng sản Kaolin khu vực núi Thần theo đúng quy định của Nhà nước và nhu cầu thực tế của xã hội.
11	Đại học chính quy	Nghiên cứu tiềm năng đá Spilit, khu vực huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa và định hướng sử dụng tiết kiệm tài nguyên	Lê Thị Như Quỳnh	ThS. Nguyễn Chí Công ThS. Nguyễn Thị Phương Thanh	- Mục tiêu: Nghiên cứu làm sáng tỏ về nguồn gốc, cơ chế thành tạo, đặc tính cơ lý và nhu cầu sử dụng đá Spilit trong ngành xây dựng dân dụng, từ đó đánh giá tiềm năng và định hướng sử dụng tiết kiệm tài nguyên khu vực huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. - Kết quả: Đã làm rõ được đặc điểm địa chất khu vực có mỏ tại khu vực nghiên cứu, làm rõ hệ tầng chứa khoáng sản, nguồn gốc hình thành, đặc tính khoáng sản; Cập nhật thông tin nhu cầu sử dụng (ốp lát, sản xuất vật liệu xây dựng) trong xây dựng dân dụng, công nghiệp khu vực huyện Hà Trung và vùng phụ cận; Đã tổng hợp và thống kê được trữ lượng thăm dò dự tính đá Spilit làm vật liệu xây dựng thông thường ở cấp 121 là 1.002.478 m ³ , cấp trữ lượng 122 là 201.985 m ³ . Đã đề xuất được Định hướng sử dụng đá Spilit đảm bảo sử dụng hợp lý và tiết kiệm tài nguyên kết hợp bảo vệ môi trường.
III.4 Ngành Công nghệ thông tin					
1	Đại học chính quy	Xây dựng trợ lý ảo sử dụng ngôn ngữ lập trình Python	Phạm Mạnh Cường	TS. Nguyễn Đức Toàn	Xây dựng Demo trợ lý ảo, có thể giao tiếp với người bằng tiếng Việt, hiển thị ra các kết quả tìm kiếm nhanh, có thể dự báo thời tiết tại địa điểm cụ thể trong ngày... Hệ thống trợ lý ảo là một hệ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					thông giúp con người giao tiếp với máy thực hiện các yêu cầu ý muốn của người dùng.
2	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm tạo đề thi tự luận từ ngân hàng đề thi	Nguyễn Thị Mận	ThS. Nguyễn Ngọc Khải	Phân tích, thiết kế và xây dựng phần mềm quản lý ngân hàng câu hỏi thi tự luận và tạo đề thi từ ngân hàng câu thi. Phần mềm gồm một số chức năng chính: cập nhật ngân hàng câu hỏi; quản lý cơ cấu đề thi; sinh đề thi từ ngân hàng câu hỏi theo cơ cấu đề thi.
3	Đại học chính quy	Xây dựng website thương mại điện tử cho công ty 360 Boutique sử dụng công nghệ ASP.NET MVC	Nguyễn Văn Quyền	TS. Phạm Thị Thanh Thủy ThS. Lê Thị Vui	Nội dung đề tài nghiên cứu về thương mại điện tử và phân tích, thiết kế hệ thống, cơ sở dữ liệu và xây dựng được website thương mại điện tử cho công ty 360 Boutique sử dụng công nghệ ASP.NET MVC. Ứng dụng được xây dựng với đầy đủ chức năng cơ bản của một website thương mại gồm: xem thông tin sản phẩm, sản phẩm bán chạy, sản phẩm giảm giá, sản phẩm mới, thực hiện mua hàng và thanh toán. Đồng thời giúp quản trị viên thống kê, báo cáo hàng tồn kho cũng như doanh thu của website theo từng mốc thời gian cụ thể.
4	Đại học chính quy	Tìm hiểu về nhận dạng khuôn mặt và đo thân nhiệt - Ứng dụng trong trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Nguyễn Quang Thành	TS. Nguyễn Đức Toàn	Khi nói đến việc điểm danh từng sinh viên trong trường đại học thì mọi người chúng ta đều nghĩ rằng chỉ điểm danh đơn thuần bằng giấy, bút, danh sách đã in sẵn... mà chưa quan tâm đến việc áp dụng công nghệ mới vào việc điểm danh. Vì thế khi áp dụng công nghệ mới vào việc điểm danh cũng như đo thân nhiệt thì sẽ tiết kiệm rất nhiều thời gian, chi phí, rút ngắn được nhiều thời gian cho việc điểm danh, thống kê và nhiều vấn đề phát sinh, và trong lúc dịch bệnh hiện tại đang rất căng thẳng thì đây là phương pháp an toàn hạn chế việc tiếp xúc giữa các sinh viên. Với công nghệ nhận diện khuôn mặt và đo thân nhiệt thì việc điểm danh sẽ trở lên tự động có khoa học và đảm bảo an toàn hơn.
5	Đại học	Nghiên cứu và	Lý Thị	ThS. Trần	Đề tài xây dựng hệ thống hỗ trợ ra quyết

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	chính quy	xây dựng Website hỗ trợ ra quyết định cho người mua bất động sản khu vực Thành phố Hà Nội	Ngoan	Thị Hương TS. Trương Xuân Quang	định cho người mua bất động sản dựa trên các tiêu chí về đánh diện tích, khu vực, cảnh quan, giá thành, để xây dựng độ đo và thuật toán ước lượng định giá bất động sản và so sánh với các nguồn bất động sản khác. Website được xây dựng sử dụng nguồn dữ liệu từ các bất động sản của TP Hà Nội, sản phẩm được xây dựng trên ngôn ngữ python và SQLite.
6	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý nhân sự cho công ty Hoàng Vĩnh Phát	Lê Mạnh Hùng	ThS. Phí Thị Hải Yến	Phân tích thiết kế và xây dựng phần mềm quản lý nhân sự với những chức năng quản lý nhân viên, quản lý lương, quản lý hồ sơ, chấm công, khen thưởng, kỷ luật.
7	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý Nhà hàng Mỹ Vị Quán	Nguyễn Văn Phương	ThS. Vũ Văn Huân	Nghiên cứu bài toán quản lý tại Nhà hàng Mỹ Vị Quán, Phân tích, thiết kế hệ thống và xây dựng CSDL quản lý nhà hàng. Xây dựng phần mềm quản lý Nhà hàng bao gồm các chức năng Quản lý nhân viên, Chấm công, món ăn, nhà cung cấp, khách hàng, nhập xuất hàng, hóa đơn, thống kê doanh thu,...và tra cứu thông tin,...
8	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý sách và tài liệu của thư viện Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Bùi Thị Ngọc Vui	ThS. Lê Lan Anh	Phân tích, thiết kế và xây dựng phần mềm quản lý sách và tài liệu trong thư viện trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội với các chức năng mượn, trả, thống kê sách cho mượn quá hạn, thống kê sách theo loại, theo chuyên đề,...
9	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm dự báo thời tiết	Nguyễn Trung Hiếu	ThS. Trịnh Thị Lý	Khóa luận trình bày về toán dự báo thời tiết, phân tích ưu nhược điểm của một số ứng dụng thời tiết đã dùng, từ đó sử dụng xây dựng dữ liệu thời tiết cho ứng dụng bằng cách sử dụng chuỗi JSON hoặc XML từ OpenWeatherMap API sử dụng API để xây dữ liệu từ ứng. Ứng dụng thực hiện được các chức năng chính như: Tìm kiếm dự báo thời tiết theo địa điểm, thay đổi đơn vị đo tốc độ của gió, thay đổi đơn vị đo áp suất, bản đồ, khuyến cáo của bộ y tế,...
10	Đại học	Xây dựng hệ	Nguyễn	ThS.	Ngày nay, công nghệ thông tin đã là một

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	chính quy	thống quản lý nhân sự công ty A&T	Thùy Dương	Nguyễn Thị Hồng Loan	<p>phần tất yếu trong cuộc sống, nhờ nó mà con người đã tiết kiệm rất nhiều thời gian cũng như công sức lao động, người ta thường sử dụng nhiều ứng dụng công nghệ trong môi trường làm việc giúp con người tiện lợi và dễ dàng hơn. Vì vậy việc xây dựng hệ thống quản lý nhân sự trong cơ quan, công ty là một điều cực kỳ quan trọng và cần thiết, giúp con người tăng năng suất, giảm sức lao động và tránh các vấn đề bất cập trong khâu quản lý. Chính vì lý do trên, tôi đã lựa chọn đề tài “Xây dựng hệ thống quản lý nhân sự công ty A&T” làm khóa luận tốt nghiệp của mình. Nội dung của đề tài là nghiên cứu về hệ thống quản lý nhân sự, phân tích, thiết kế hệ thống và xây dựng một hệ thống quản lý nhân sự HRM cho công ty A&T. Hệ thống xây dựng đáp ứng các nghiệp vụ thông thường trong việc quản lý nhân sự như tính lương, quản lý thông tin nhân viên, quản lý các thông tin về phòng ban, chức vụ hay thống kê các thông tin theo yêu cầu của cấp trên về nhân sự, tiền lương..., đáp ứng được nhu cầu của người sử dụng, góp phần giải quyết bài toán quản lý nhân sự một cách dễ dàng và kịp thời cho công ty.</p> <p>Ngoài ra, sản phẩm còn có thể phát triển trở thành một hệ thống chức danh, bộ tiêu chuẩn đào tạo, đánh giá, phân tích và hoạch định nguồn lực, quản trị chi phí nhân sự, xây dựng chính sách đãi ngộ giữ chân người tài... cho một doanh nghiệp với lực lượng nhân sự lớn hơn, nhiều cấp bậc đòi hỏi phải có các nghiệp vụ vô cùng phức tạp mang tính đặc thù riêng của từng ngành.</p>
11	Đại học chính quy	Nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý cửa hàng trà	Phạm Thị Xuân	TS. Trần Cảnh Dương	Nội dung của khóa luận trình bày cơ sở lý thuyết công nghệ thông tin và quản lý bán hàng từ đó xây dựng được phần mềm quản lý cửa hàng trà xanh với các chức năng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		xanh			như quản lý khách hàng, quản lý sản phẩm, quản lý nhà cung cấp, quản lý nhân viên, in hóa đơn, thống kê doanh thu, thống kê hàng nhập, thống kê số lượng hàng bán...
12	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm thi trắc nghiệm - Phần mềm dành cho giáo viên	Hồ Dương Linh Tuyên	ThS. Nguyễn Ngọc Khải	Phân tích thiết kế và xây dựng phần mềm thi trắc nghiệm với những chức năng dành cho giáo viên. Phần mềm gồm một số chức năng chính: quản lý thí sinh; quản lý ngân hàng câu hỏi thi; quản lý cơ cấu đề thi; quản lý người sử dụng; quản lý kết quả thi của thí sinh.
13	Đại học chính quy	Xây dựng website quản lý kí túc xá trường đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Nguyễn Thị Hiếu	ThS. Phí Thị Hải Yến	Phân tích thiết kế và xây dựng website quản lý kí túc xá với các chức năng quản lý phòng, quản lý hồ sơ sinh viên, quản lý hợp đồng, quản lý tiền điện, nước, các chức năng thống kê sinh viên theo khóa, theo khoa.
14	Đại học chính quy	Xây dựng và phát triển mạng xã hội chủ đề bảo vệ môi trường và động vật	Nguyễn Thị Phương Linh	ThS. Vũ Văn Huân	Nghiên cứu các công nghệ Bootstrap, ExpressJS, NodeJS, Angular, MongoDB. Nghiên cứu bài toán chủ đề bảo vệ môi trường và động vật. Phân tích, thiết kế hệ thống, thiết kế CSDL và Xây dựng và phát triển mạng xã hội chủ đề bảo vệ môi trường và động vật (xây dựng trang chủ, trang cá nhân) gồm các chức năng như: Xác minh người dùng, Tương tác và bình luận, Tìm kiếm, kết bạn, đăng bài,....
15	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý khách sạn	Nguyễn Thị Hồng Nhung	ThS. Trần Thị Hương ThS. Trịnh Thị Lý	Khóa luận trình bày khảo sát việc quản lý tại một số khách sạn nhỏ và vừa. Từ đó phân tích chức năng của hệ thống, thiết kế cơ sở dữ liệu và xây dựng chương trình với các chức năng chính như: Quản lý thuê phòng, Quản lý khách hàng, quản lý nhân viên, Báo cáo thống kê,...
16	Đại học chính quy	Xây dựng hệ thống quản lý chuỗi Canteen Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội sử dụng mô hình CSDL	Đỗ Vinh Quang	ThS. Vũ Văn Huân	Nghiên cứu về Hệ quản trị CSDL phân tán, Phân tán CSDL trong SQL Server; nghiên cứu bài toán quản lý chuỗi Canteen Trường ĐH TNMT HN; Phân tích, thiết kế hệ thống, thiết kế CSDL và phân tán CSDL trên các node mạng. Xây dựng hệ thống quản lý chuỗi Canteen bao gồm chức năng: Quản lý nhân viên, hóa đơn, đồ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		phân tán			ăn, phiếu nhập/xuất, kho, khách hàng, thống kê báo cáo và tra cứu thông tin,...
17	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý cửa hàng bán thiết bị máy tính	Nguyễn Ngọc Anh	ThS. Lê Lan Anh	Phân tích thiết kế và xây dựng phần mềm quản lý cửa hàng bán thiết bị máy tính bao gồm các chức năng chính: giới thiệu sản phẩm, đặt hàng online, quản lý danh mục hàng, quản lý nhà cung cấp, quản lý hàng tồn trong kho, thống kê những mặt hàng bán chạy, thống kê mặt hàng theo loại hàng, tên hàng, thống kê doanh thu theo ngày, tháng,...
18	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý thư viện	Lê Thị Nhung	ThS. Nguyễn Ngọc Hoan	Phân tích thiết kế và xây dựng phần mềm quản lý thư viện bao gồm các chức năng chính: giới thiệu sách, quản lý danh mục sách, quản lý nhà xuất bản, quản lý tác giả, thống kê những sách mượn nhiều,...
19	Đại học chính quy	Nghiên cứu phương pháp dịch chuyển sơ đồ quan hệ và so sánh với một phương pháp thu gọn sơ đồ quan hệ khác	Nguyễn Minh Ngọc	ThS. Đào Thị Phương Anh	Nghiên cứu phương pháp dịch chuyển sơ đồ quan hệ và so sánh với một phương pháp thu gọn sơ đồ quan hệ khác. Sau đó, thực hiện xây dựng ứng dụng cài đặt các kết quả lý thuyết nghiên cứu được (Nạp và cập nhật dữ liệu, tìm bao đóng, tìm khóa, tìm phủ tối thiểu, chuẩn hóa...)
20	Đại học chính quy	Xây dựng ứng dụng quản lý bán hàng cho cửa hàng Uniqlo Hà Đông	Trần Thanh Sơn	ThS. Nguyễn Thị Hồng Loan	Nội dung đề tài nghiên cứu về thương mại điện tử và phân tích, thiết kế hệ thống, cơ sở dữ liệu và xây dựng được phần mềm quản lý bán hàng cho cửa hàng Uniqlo Hà Đông sử dụng công nghệ Angular kết hợp Spring Boot. Ứng dụng được xây dựng với đầy đủ chức năng cơ bản của một phần mềm quản lý bán hàng gồm: thêm mới, cập nhật, sửa xóa, tìm kiếm và xem chi tiết thông tin sản phẩm, thông tin khách hàng, sản phẩm đã bán trong tháng. Thực hiện cập nhật đơn hàng, in hoá đơn. Quản lý hình ảnh sản phẩm và tìm kiếm dễ dàng, giao diện dễ nhìn, thân thiện với người dùng. Đồng thời giúp quản trị viên thống kê, báo cáo sản phẩm đã bán cũng như doanh thu của cửa theo từng mốc thời gian cụ thể.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
21	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý cảng tin cho Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Vũ Thị Phương	ThS. Trịnh Thị Lý	Khóa luận trình bày khảo sát việc quản lý cảng tin hiện tại của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. Phân tích chức năng của hệ thống, thiết kế cơ sở dữ liệu và xây dựng chương trình với các chức năng chính như: Quản lý sản phẩm, quản lý đơn hàng, quản lý nhập hàng, quản lý người dùng, thống kê tồn kho, thống kê doanh thu,...
22	Đại học chính quy	Nghiên cứu công nghệ ảo hóa Docker và ứng dụng	Giảng Văn Thái	ThS. Trịnh Thị Lý	Khóa luận tập trung nghiên cứu về công nghệ ảo hóa Docker, xây dựng mô hình thử nghiệm ứng dụng với các kịch bản thử nghiệm: ảo hóa docker với chương trình Python và ReactJS, ảo hóa docker với nodeJS và mongoDB, ảo hóa docker xây dựng môi trường thực thi WordPress.
23	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý sân bóng mini Đa Quốc	Lê Văn Thịnh	ThS. Lê Thị Thu Hà ThS. Phí Thị Hải Yến	Phân tích thiết kế và xây dựng phần mềm quản lý sân bóng mini với các chức năng tìm kiếm sân trống, đặt sân, thống kê doanh thu theo tháng, năm, đối sân, quản lý các dịch vụ đi kèm sân bóng.
24	Đại học chính quy	Nghiên cứu thuật toán LSB (Least Significant Bit) giấu tin mật dựa vào ảnh số BitMap	Đoàn Thị Thu	ThS. Nguyễn Thị Hiền ThS. Nguyễn Văn Hách	Khoá luận nghiên cứu về an ninh, an toàn thông tin trong kỹ thuật giấu tin trong ảnh Bitmap hiện nay, đi sâu về nghiên cứu về thuật toán LSB (least significant bit) và ứng dụng thuật toán LSB trong giấu tin vào ảnh, sản phẩm xây dựng trên ngôn ngữ lập trình C# và SQL Server, kết quả thông tin được giấu trong ảnh Bitmap an toàn và không làm tăng dung lượng kích thước của ảnh.
25	Đại học chính quy	Nghiên cứu thuật toán RSA và ứng dụng chữ ký số trong thanh toán điện tử	Trần Duy Hưng	ThS. Nguyễn Văn Hách	Nghiên cứu về các thuật toán bảo mật và chữ ký số hiện nay, xây dựng chữ ký số bằng thuật toán RSA và ứng dụng trong thanh toán điện tử, thử nghiệm tại công ty Sông Hồng. Một số chức năng chính của phần mềm đạt được: tạo chữ ký số, ký lên biên lai và xác nhận chữ ký của người gửi.
26	Đại học chính quy	Nghiên cứu xây dựng ứng dụng cho thuê và tìm nhà cho thuê	Lê Thị Mỹ Linh	ThS. Phan Huy Anh	Xây dựng ứng dụng cho thuê và tìm nhà cho thuê trên hệ điều hành Android có các chức năng tìm kiếm theo khu vực lựa chọn, tìm kiếm theo vị trí hiện tại, đăng bài

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		trên hệ điều hành Android			quảng cáo , theo dõi bài đăng nhằm đưa ra những lựa chọn thích hợp cho người có nhu cầu thuê nhà.
27	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý nhà hàng trên Laravel Framework	Phạm Đình Công	ThS. Nguyễn Thị Hiền ThS. Nguyễn Đức An	Khóa luận tốt nghiệp nghiên cứu về Laravel Framework và ứng dụng để xây dựng phần mềm quản lý nhà hàng. Nội dung khóa luận ngoài việc nghiên cứu về Framework php còn trình bày về quá trình xây dựng, phân tích và thiết kế ra hệ thống phần mềm. Phần mềm có đầy đủ các chức năng, có thể ứng dụng trong điều kiện thực tế.
28	Đại học chính quy	Xây dựng ứng dụng gọi món cho nhà hàng Nho Xanh	Đào Xuân Tiên	ThS. Phí Thị Hải Yến	Phân tích thiết kế và xây dựng ứng dụng gọi món cho nhà hàng với các chức năng tìm kiếm món ăn, đặt món, đổi bàn, thống kê được doanh thu, quản lý nguyên liệu
29	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý kho hàng cho Siêu Thị 147	Phạm Thị Lan Anh	ThS. Nguyễn Thị Hồng Hương	Tìm hiểu quy trình nghiệp vụ quản lý kho hàng của Siêu thị 147, áp dụng phương pháp tiếp cận hướng đối tượng để phân tích thiết kế hệ thống, sử dụng ngôn ngữ lập trình C# WinForm và hệ quản trị CSDL SQL Server 2019 để xây dựng phần mềm quản lý kho hàng cho Siêu thị 147
30	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm thi trắc nghiệm- Phần mềm dành cho thí sinh	Nguyễn Thực Khải	ThS. Nguyễn Ngọc Khải	Phân tích thiết kế và xây dựng phần mềm thi trắc nghiệm với những chức năng dành cho thí sinh. Phần mềm gồm một số chức năng chính: tạo đề thi từ ngân hàng câu hỏi thi theo cơ cấu đề thi đã có sẵn; tính năng kiểm tra quyền truy cập để sử dụng của thí sinh; tính năng thi của thí sinh.
31	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm đặt vé và quản lý xe bus nội bộ	Nguyễn Đắc Hoàng Long	ThS. Nguyễn Ngọc Hoan	Phân tích thiết kế và xây dựng phần mềm đặt vé và quản lý xe bus nội bộ bao gồm các chức năng chính: giới thiệu tuyến đường đi xe bus, quản lý danh mục xe, quản lý các tuyến đường, quản lý nhân viên, thống kê những sách mượn vé theo tháng, đặt vé online, ...
32	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý thông tin việc làm	Nguyễn Thị Hồng Nhung	ThS. Lê Thị Vui	Nghiên cứu thực trạng về thông tin việc làm giữa các nhà tuyển dụng và người tìm việc. Trên cơ sở đó triển khai phân tích thiết kế hệ thống, xây dựng ứng dụng phần mềm quản lý thông tin việc làm với các

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					chức năng cơ bản như: đưa tin tức tuyển dụng của các nhà tuyển dụng, đăng ký CV cũng như nhu cầu của người tìm việc. Từ đó có thể kết nối, giúp nhà tuyển dụng tìm được ứng cử viên phù hợp cũng như người tìm việc tìm được công việc đúng loại ngành nghề nhu cầu của mình.
33	Đại học chính quy	Xây dựng ứng dụng phân công công việc trên thiết bị di động	Đỗ Mạnh Tiến	ThS. Đào Thị Phương Anh	Thu thập và nghiên cứu các video, nghiệp vụ, ứng dụng về phân công công việc, nghiên cứu về ngôn ngữ lập trình mobile để xây dựng ứng dụng thực hiện được các chức năng: Quản lý công việc, chat giao tiếp trong nhóm, quản lý thành viên, cá nhân hóa công việc...
34	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý phòng tập Gym Elle Fitnesscho	Nguyễn Thị Thu Trang	ThS. Nguyễn Đức An	Khóa luận tốt nghiệp trình bày về quá trình xây dựng hệ thống phần mềm quản lý phòng tập Gym bằng ngôn ngữ Java. Khóa luận. Nội dung khóa luận trình bày về tổng quan các vấn đề cơ bản cần thiết để xây dựng phần mềm; quá trình phân tích và thiết kế phần mềm với các chức năng như: quản trị hệ thống, quản lý nhân viên giảng viên phòng tập, quản lý hội viên và các lớp học. Phần mềm có tính ứng dụng cao trong thực tế.
35	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý Hiệu sách Hà Đạo	Vũ Văn Quyền	ThS. Vũ Văn Huân	Nghiên cứu Mô hình đa lớp MVC; nghiên cứu nghiệp vụ quản lý nhà sách Hà Đạo; Phân tích và thiết kế hệ thống; Xây dựng CSDL Hiệu sách Hà Đạo; Xây dựng phần mềm quản lý Hiệu sách Hà Đạo bao gồm các chức năng: Quản lý sách, tác giả, NXB, khách hàng, nhân viên, nhập/xuất hàng, hóa đơn, thông kê báo cáo và tra cứu thông tin,...
36	Đại học chính quy	Nghiên cứu công cụ kiểm thử tự động Selenium và ứng dụng trong kiểm thử phần mềm.	Nguyễn Thị Hoa	ThS. Lê Thị Vui	Nghiên cứu kiểm thử phần mềm, đặc biệt là công cụ kiểm thử tự động Selenium. Áp dụng công cụ này đã triển khai xây dựng các kịch bản kiểm thử cho ứng dụng web ở các chức năng đăng nhập, đăng ký và mua hàng. Chạy kiểm thử trên đa trình duyệt Chrome, firefox, edge.. và cho kết quả kiểm thử tốt, phát hiện được các lỗi

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					xảy ra giống nhau giữa các trình duyệt.
37	Đại học chính quy	Xây dựng ứng dụng chấm thi trắc nghiệm THPT trên Android	Nguyễn Thị Phương	TS. Trương Xuân Quang	Xuất phát từ yêu cầu thực tế trong công tác chấm điểm thi tại một số trường cấp III, đề tài nghiên cứu xây dựng một ứng dụng cho phép người dạy có thể ra đề, nhập đáp án và chấm điểm. Phía người học có thể tham gia thi và biết kết quả và những thống kê sau khi kết thúc kiểm tra. Ứng dụng có tốc độ đáp ứng nhu cầu thực tế và được xây dựng trên nền tảng Java và hệ quản trị cơ sở dữ liệu sqlite và với sự trợ giúp của thư viện đồ họa OpenCV.
38	Đại học chính quy	Nghiên cứu công nghệ FaceDetector và ứng dụng trong quản lý thông tin nhân viên và khách hàng siêu thị	Đinh Nguyễn An	ThS. Nguyễn Đức An	Khóa luận tốt nghiệp trình bày về quá trình nghiên cứu công nghệ FaceDetector và ứng dụng của công nghệ này trong việc xây dựng phần mềm quản lý thông tin của một siêu thị. Nội dung quá luận ngoài việc trình bày những nghiên cứu của sinh viên về công nghệ nói trên còn trình bày về quá trình xây dựng phần mềm quản lý thông tin, phân tích và thiết kế hệ thống phần mềm. Phần mềm có tính ứng dụng cao và có thể đưa vào sử dụng trong thực tế.
39	Đại học chính quy	Nghiên cứu một số phương pháp phát hiện chuyển động trong video	Trương Minh Hùng	ThS. Nguyễn Thùy Dung	Nghiên cứu về video và một vài phương pháp phát hiện chuyển động trong video. áp dụng xây dựng ứng dụng phát hiện đối tượng chuyển động dùng thuật toán trừ nền, sau đó tiến hành thử nghiệm ở các trường hợp khác nhau
40	Đại học chính quy	Xây dựng hệ thống quản lý nhân sự công ty phần mềm Vecorp	Nguyễn Thị Phương	ThS. Nguyễn Thị Hồng Hương	Khảo sát các quy trình nghiệp vụ quản lý nhân sự của Công ty Vecorp, áp dụng phương pháp tiếp cận hướng đối tượng để phân tích thiết kế hệ thống, sử dụng ngôn ngữ lập trình C# trong môi trường .NET Framework và ngôn ngữ truy vấn SQL để xây dựng phần mềm quản lý nhân sự cho Công ty Vecorp.
41	Đại học chính quy	Xây dựng ứng dụng quản lý chăm sóc khách hàng cho hệ thống	Nguyễn Thị Bình	ThS. Lê Thị Vui	Nghiên cứu về hệ thống chăm sóc khách hàng tại Showroom Millenium Watch. Trên cơ sở đó tiến hành phân tích thiết kế hệ thống, cơ sở dữ liệu và xây dựng được ứng dụng quản lý chăm sóc khách hàng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Showroom Millennium Watch.			cho hệ thống Showroom này với các chức năng cơ bản như chăm sóc khách hàng, quản lý khách hàng chăm sóc, có phản hồi, đánh giá của khách hàng với nhân viên chăm sóc... Từ đó giúp phân loại khách hàng và làm cơ sở để lên kế hoạch phát triển cho nhân viên, Showroom cũng như tạo niềm tin của công ty với khách hàng.
42	Đại học chính quy	Nghiên cứu Deep learning, xây dựng ứng dụng mô phỏng nhận dạng chữ số viết tay	Phùng Thị Lan Phương	ThS. Bùi Thị Thùy	Nghiên cứu về Deep learning, nghiên cứu về kỹ thuật nhận dạng, khảo sát bài toán nhận dạng chữ số viết tay dựa vào kỹ thuật Deep learning; phân tích thiết kế và xây dựng ứng dụng nhận dạng chữ số viết tay.
43	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý cửa hàng bán thực phẩm sạch	Trịnh Thu Phương	ThS. Nguyễn Ngọc Hoan	Phân tích thiết kế và xây dựng phần mềm quản lý cửa hàng bán thực phẩm sạch bao gồm các chức năng chính: giới thiệu thực phẩm sạch, quản lý danh mục thực phẩm sạch, quản lý các thực phẩm sạch, quản lý bên cung ứng thực phẩm sạch, thống kê theo doanh thu hàng tháng, ...
44	Đại học chính quy	Nghiên cứu IOT và ứng dụng xây dựng xe Robot thông minh tránh vật cản bằng cảm biến siêu âm	Hồ Thị Diệu Thúy	ThS. Nguyễn Văn Hách	Khoá luận nghiên cứu về công nghệ IoT và ứng dụng IoT trong việc thiết kế, xây dựng Robot tránh vật cản bằng cảm biến siêu âm SRF05 dò đường với bo mạch Arduino Uno R3 để nhúng, sản phẩm của khoá luận là một robot phần cứng chạy tránh vật cản trên đường di chuyển, robot có thể tự điều chỉnh quay 360 độ khi gặp vật cản.
45	Đại học chính quy	Nghiên cứu một số thuật toán xử lý ảnh và ứng dụng để phân biệt hai ảnh gần giống nhau	Nguyễn Văn Đức	TS. Lê Phú Hưng	Khóa luận nghiên cứu một số kỹ thuật tiền xử lý ảnh, so sánh giữa các kỹ thuật và lựa chọn phù hợp đối với từng kỹ thuật. Khóa luận cũng nghiên cứu một số kỹ thuật căn chỉnh ảnh dựa trên đối sánh thuộc tính như một số phép biến đổi đồ họa và các thuật toán xử lý ảnh, so sánh giữa các thuật toán và lựa chọn phù hợp với từng thuật toán. Từ đó xây dựng một ứng dụng phát hiện phân khác biệt giữa hai ảnh từ những phương pháp trên.
46	Đại học chính	Ứng dụng công cụ Docker xây	Phan Huy	ThS. Vũ Ngọc	Nội dung khóa luận bao gồm triển khai website bằng ngôn ngữ PHP và hệ quản trị

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	dựng và triển khai website quản lý nhân sự công ty Bugless It Việt Nam	Hùng	Phan	CSDL MySQL trên cơ sở ứng dụng Laravel Framework và công cụ Docker. Khảo sát và nắm rõ nghiệp vụ quản lý nhân sự của công ty Bugless It, từ đó tiến hành phân tích thiết kế hệ thống và xây dựng cơ sở dữ liệu. Xây dựng thành công website quản lý nhân sự của công ty Bugless It Việt Nam với một số chức năng cơ bản
47	Đại học chính quy	Nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý nhân sự Công ty công nghệ SIMAX	Nguyễn Văn Dự	TS. Trần Cảnh Dương	Nội dung của khóa luận bao gồm việc trình bày công nghệ .NET; khảo sát, phân tích, thiết kế phần mềm quản lý nhân sự từ đó xây dựng được phần mềm quản lý nhân sự với các chức năng như quản lý thông tin nhân viên, quản lý đào tạo, quản lý chấm công, quản lý thuế thu nhập cá nhân, quản lý bảo hiểm xã hội, chấm lương...
48	Đại học chính quy	Nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý thư viện tư nhân Hà Công Luận	Nguyễn Đức Hiếu	TS. Trần Cảnh Dương	Trên cơ sở quy trình, nghiệp vụ quản lý thư viện như nhập tài liệu; mượn, trả tài liệu; thống kê, báo cáo tài liệu, nội dung của khóa luận đã phân tích quy trình hoạt động và các chức năng của hệ thống, sau đó xây dựng phần mềm quản lý thư viện với các chức năng cơ bản.
49	Đại học chính quy	Ứng dụng công nghệ mã nguồn mở xây dựng WebGIS quản lý thông tin quy hoạch sử dụng đất (thử nghiệm tại một huyện của Việt Nam)	Phạm Văn Hân	TS. Phạm Thị Thanh Thùy ThS. Nguyễn Thùy Dung	Đề án nghiên cứu về công nghệ WebGIS và xây dựng được hệ thống thông tin Quy hoạch sử dụng đất tại một huyện của Việt Nam bằng công nghệ WebGIS, cụ thể là tại Đông Hưng Thái Bình
50	Đại học chính quy	Nghiên cứu và xây dựng hệ thống điểm danh sinh viên bằng nhận dạng vân tay	Nguyễn Chung Hữu	TS. Lê Phú Hưng	Khóa luận nghiên cứu cấu trúc và hoạt động của Arduino, công nghệ nhận dạng khuôn mặt, sử dụng công nghệ .Net, cơ sở dữ liệu MySQL để xây dựng hệ thống điểm danh sinh viên bằng nhận diện vân tay với độ chính xác cao. Hệ thống điểm danh sinh viên có giao diện thân thiện, dễ sử dụng với nhiều chức năng như quản lý sinh viên, quản lý điểm danh, quản lý vân

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					tay, quản lý thời gian, thông kê báo cáo...
51	Đại học chính quy	Nghiên cứu và xây dựng chương trình quản lý phòng khám nha khoa	Nguyễn Văn Trình	TS. Lê Phú Hưng	Khóa luận khảo sát nghiệp vụ quản lý phòng khám nha khoa, phân tích thiết kế hệ thống thông tin, nghiên cứu ngôn ngữ lập trình ASP.net, cơ sở dữ liệu SQL Server để xây dựng phần mềm quản lý phòng khám nha khoa có giao diện thân thiện với các chức năng tiện ích như các dịch vụ của phòng khám, đặt lịch khám online trên cho khách hàng, giúp nhân viên phòng khám có thể quản lý các thông tin như lịch khám, phòng khám, vật tư y tế, thuốc, hoá đơn khám của khách hàng khi đến sử dụng dịch vụ của phòng khám. Phần mềm cũng cho phép khách hàng đặt lịch một cách dễ dàng và thuận tiện mà không cần đăng nhập.
52	Đại học chính quy	Nghiên cứu giải pháp phòng chống tấn công mạng SQL Injection trong phát hiện lỗ bảo mật web	Nguyễn Huỳnh Đức	TS. Nguyễn Đức Toàn	Xây dựng demo các kỹ thuật tấn công mạng SQL injection trong phát hiện các lỗ hổng bảo mật website và thử nghiệm một số giải pháp phát hiện các lỗ hổng bảo mật website thường gặp bằng SQL Injection.
53	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm dạy học tiếng Anh trực tuyến	Nguyễn Quý Sơn Dương	ThS. Nguyễn Ngọc Khải	Phân tích, thiết kế và xây dựng phần mềm dạy học tiếng Anh trực tuyến. Phần mềm được xây dựng hướng đến việc hỗ trợ cho giảng viên trong quá trình giảng dạy trực tiếp. Những tính năng chính của phần mềm bao gồm: tạo các khóa học, bài học; quản lý nội dung bài học; quản lý người học; giao tiếp giữa giảng viên và người học.
54	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý Nhà hàng Nhất Phương Splendor bằng ngôn ngữ C# Winform	Lê Văn Tú	ThS. Nguyễn Thùy Dung	Tìm hiểu về C# và khảo sát, phân tích, thiết kế và xây dựng phần mềm quản lý nhà hàng nhất Phương Splendor trên nền Winform với các chức năng cơ bản như quản lý khách hàng, đơn hàng, đặt bàn, gọi món...
55	Đại học chính quy	Xây dựng website bán trà hoa trên nền	Trần Thanh Hằng	ThS. Lê Lan Anh	Phân tích, thiết kế và xây dựng website bán trà hoa trên nền tảng Laravel Framework. Đề tài bao gồm các chức năng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		tặng Laravel Framework			chính như sau: giới thiệu danh mục sản phẩm trà hoa, danh mục nhà cung cấp, bán hàng trực tuyến, thanh toán online, thống kê các mặt hàng bán chạy, bán chậm, ...
56	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý nhà hàng lẩu Phan	Nguyễn Thị Yến	ThS. Phan Huy Anh	Xây dựng được phần mềm quản lý nhà hàng lẩu Phan có các chức năng đáp ứng được các yêu cầu người quản lý quản lý được thông tin khách hàng 1 cách tự động không mất công nhập lại thông tin, chủ nhà hàng dựa vào hệ thống kiểm tra doanh thu của nhà hàng, quản lý hàng hóa, nhân viên của nhà hàng. Khách hàng có thể nhanh chóng tìm ta thông tin về đồ ăn, giá tiền, địa điểm mà mình muốn đặt.
57	Đại học chính quy	Nghiên cứu công cụ kiểm thử tự động Selenium và ứng dụng kiểm thử website quản lý Homestay	Vũ Thị Thu	ThS. Lê Thị Thu Hà ThS. Vũ Ngọc Phan	Nội dung của khóa luận nghiên cứu các tính năng của công cụ Selenium và các thành phần của bộ công cụ. Cách thức sử dụng của công cụ Selenium Webdriver. Khảo sát bài toán, phân tích thiết kế hệ thống, lập trình website quản lý Homestay Xây dựng kịch bản kiểm thử cụ thể trên website Homestay.
58	Đại học chính quy	Xây dựng ứng dụng quản lý cửa hàng kinh doanh mỹ phẩm Nhật Bản trên nền tảng Android	Nguyễn Đình Hậu	ThS. Nguyễn Thị Hồng Loan	Nội dung nghiên cứu của đề tài được chia làm 2 phần trọng yếu: · Thứ nhất: Nghiên cứu về lý luận thực tiễn, nghiệp vụ kinh doanh · Thứ hai: Nghiên cứu, xây dựng ứng dụng quản lý cửa hàng kinh doanh mỹ phẩm Nhật Bản trên nền tảng Android. Đề tài nghiên cứu đã được xây dựng với đầy đủ các nội dung về phân tích và thiết kế hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và đảm bảo đầy đủ các chức năng cơ bản của một ứng dụng quản lý cửa hàng kinh doanh: quản lý hàng hoá, khách hàng, hoá đơn bán hàng và công cụ hỗ trợ giúp cửa hàng kinh doanh thống kê được kết quả kinh doanh theo các khoảng thời gian cụ thể.
59	Đại học chính quy	Nghiên cứu xây dựng Robot dò đường điều khiển qua điện	Trịnh Thị Phương	ThS. Nguyễn Văn Hách	Khoá luận nghiên cứu về xây dựng robot dò đường điều khiển qua điện thoại bằng bo mạch nhúng Arduino Uno R3: công nghệ về Robot, các đặc điểm của Robot,

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		thoại bằng Arduino			liên kết vật lý trong công nghệ Bluetooth, các chế độ kết nối, cách thức hoạt động, các Module Bluetooth HC-05: các thông số kỹ thuật, nguyên lý hoạt động của module HC-05, sản phẩm của khoá luận là một robot phần cứng chạy dò đường line đã được định hình trên đường đi của robot hoặc lập trình sẵn và có thể điều khiển bằng điện thoại Smartphone thông qua Bluetooth.
60	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý bán hàng trực tuyến	Nguyễn Chí Thành	ThS. Đặng Thị Khánh Linh	Khóa luận tập trung nghiên cứu quy trình bán hàng trực tuyến, ngôn ngữ lập trình PHP, hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL để xây dựng website bán điện thoại di động. Sản phẩm ứng dụng cho một số cửa hàng điện thoại di động vừa và nhỏ.
61	Đại học chính quy	Nghiên cứu đảm bảo an toàn thông tin trong môi trường web sử dụng kỹ thuật mật mã	Nguyễn Thị Yến	ThS. Bùi Thị Thùy	Nghiên cứu các lỗ hổng của website; Tìm hiểu và nghiên cứu các kỹ thuật đảm bảo an toàn thông tin, áp dụng một số phương pháp mã hóa và đảm bảo an toàn thông tin để có thể ứng dụng vào bảo mật web. Xây dựng ứng dụng bảo mật có các chức năng bảo đảm an toàn CNTT cơ bản.
62	Đại học chính quy	Nghiên cứu, xây dựng website hỗ trợ học Tiếng Anh cho trẻ em	Phan Thúc Huỳnh	ThS. Nguyễn Thị Hiền ThS. Bùi Thị Thùy	Nghiên cứu về Laravel Framework, hệ quản trị CSDL MySQL, khảo sát bài toán nghiệp vụ, phân tích thiết kế và xây dựng ứng dụng website hỗ trợ học tiếng Anh sao cho đơn giản, dễ dùng và dễ dàng tương tác. Phân tích, thiết kế CSDL và xây dựng website hỗ trợ học tiếng Anh cho trẻ em.
63	Đại học chính quy	Phát triển phần mềm học tiếng Anh trực tuyến cho học sinh Trường tiểu học Kim Thư	Lê Thị Anh Ngân	TS. Trương Xuân Quang	Phạm vi của đề tài là nghiên cứu hiện trạng học và sử dụng tiếng Anh tại trường tiểu học Kim Thư, xây dựng một công cụ học tiếng Anh trực tuyến với hình ảnh, âm thanh, các bài học dễ hiểu kèm theo các bài kiểm tra trực tuyến. Phần mềm này sẽ trợ giúp học sinh của trường thêm một công cụ để tiếp cận tiếng Anh được dễ dàng hơn. Các chức năng của phần mềm là đầy đủ để người học có thể cảm thấy thuận tiện khi sử dụng phần mềm. Phần mềm được xây dựng trên ngôn ngữ Java và hệ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					quản trị CSDL MySQL.
64	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý rạp chiếu phim Star Cinema trên nền Web	Đỗ Thị Kiều Trang	ThS. Đặng Thị Khánh Linh	Khóa luận tập trung nghiên cứu quy trình quản lý rạp chiếu phim Star Cinema. Nghiên cứu công nghệ ASP.NET, hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL xây dựng thành công phần mềm quản lý rạp chiếu phim cụ thể rạp Star Cinema ở một số tính năng cơ bản.
65	Đại học chính quy	Ứng dụng thuật toán Naive Bayes classifier trong phân loại tin nhắn rác	Nguyễn Tiến Mạnh	ThS. Nguyễn Thùy Dung	Khóa luận tập trung Nghiên cứu về bản chất và tính ứng dụng của thuật toán Naive Bayes classifier. Xây dựng được ứng dụng phân loại tin nhắn rác để làm rõ tính thực tiễn của thuật toán
66	Đại học chính quy	Xây dựng Website bán đồ nội thất cho công ty Thành Tín dựa trên ngôn ngữ PHP	Nguyễn Thị Thanh Huyền	ThS. Phan Huy Anh	Khóa luận tập trung nghiên cứu xây dựng website bán đồ nội thất Công ty Thành Tín dựa trên nền tảng ngôn ngữ PHP, Laravel Framework, Cơ sở dữ liệu MySQL. Xây dựng thành công website với đầy đủ các tính năng của một website thương mại.
67	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý bán hàng thời trang thiết kế JM	Nguyễn Thị Huệ	ThS. Đặng Thị Khánh Linh	Khóa luận nghiên cứu quy trình quản lý bán hàng thời trang khảo sát cụ thể tại nhãn hàng thời trang thiết kế JM. Nghiên cứu ngôn ngữ lập trình PHP, hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL, xây dựng thành công phần mềm quản lý bán hàng thời trang thiết kế JM ở một số tính năng cơ bản.
68	Đại học chính quy	Xây dựng Website bán đồ thú cưng cho cửa hàng PET MART	Kim Thúy Hoàn	ThS. Nguyễn Thị Hồng Loan	Với mức độ phức tạp và quy mô ứng dụng, cộng thêm vấn đề thời gian cho nên đề tài “Xây dựng Website bán đồ thú cưng cho cửa hàng PET MART” chỉ dừng ở mức tìm hiểu ngôn ngữ lập trình Web PHP & MySql, JavaScript và áp dụng xây dựng ứng dụng thực nghiệm trang Web bán hàng trên mạng cho cửa hàng thú cưng. Website với mục đích cung cấp cho khách hàng các thông tin chính xác về sản phẩm của thú cưng đang có trên thị trường và cách thức đặt mua hàng trên mạng. Các thông tin được cập nhật thường xuyên và nhanh chóng, vì vậy rút ngắn được khoảng cách người mua với người bán. Nội dung đề tài nghiên cứu và phân tích, thiết kế hệ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>thông, cơ sở dữ liệu và xây dựng được Website bán đồ thú cưng. Ứng dụng được xây dựng với đầy đủ chức năng cơ bản của một Website gồm: xem thông tin sản phẩm, thực hiện mua hàng và thanh toán. Đồng thời giúp quản trị viên thêm sửa xóa thông tin sản phẩm, dễ dàng quản lý thông tin khách hàng.</p> <p>Website mới chỉ dừng lại ở chức năng đặt hàng và hình thức thanh toán trực tiếp. Trong tương lai, hệ thống sẽ phát triển theo hướng thương mại điện tử (với hình thức thanh toán trực tuyến qua thẻ tín dụng, tài khoản ngân hàng).</p>
69	Đại học chính quy	Xây dựng website chia sẻ và quảng bá phim trực tuyến	Nguyễn Quỳnh Trang	TS. Trương Xuân Quang	<p>Hiện tại các website giải trí và đa nhiệm vẫn đang thu hút được sự quan tâm rất lớn của người dùng. Đề đóng góp cho cộng đồng, đề tài xây dựng hệ thống website mục đích chia sẻ và quảng bá phim trực tuyến dựa trên nền tảng Java Spring và hệ quản trị CSDL MySQL. Hệ thống này có tính năng dễ dàng chia sẻ và khả năng định nghĩa từ khóa và phân loại rất thuận tiện cho người sử dụng đầu cuối.</p>
70	Đại học chính quy	Xây dựng hệ thống thi trực tuyến cho cuộc thi Tìm hiểu về an toàn giao thông tại Việt Nam	Hoàng Anh Dũng	ThS.Vũ Ngọc Phan	<p>Tìm hiểu về quy trình phát triển hệ thống, nghiên cứu các bài toán liên quan đến hệ thống thi trực tuyến cho cuộc thi tìm hiểu an toàn giao thông tại Việt Nam. Phân tích hệ thống và thiết kế cơ sở dữ liệu giải quyết bài toán xây dựng hệ thống thi trực tuyến cho cuộc thi tìm hiểu an toàn giao thông tại Việt Nam. Lập trình hệ thống sử dụng ngôn ngữ lập trình Php, thư viện JQuery và hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL xây dựng thành công hệ thống thi trực tuyến.</p>
71	Đại học chính quy	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ GPS vào giám sát phương tiện giao thông	Dương Ngọc Hưng	TS. Lê Phú Hưng	<p>Khóa luận nghiên cứu công nghệ GPS và xây dựng mô hình giám sát phương tiện giao thông ứng dụng công nghệ GPS. Mô hình có các chức năng: Hệ thống cảnh báo xe chạy ở các chế độ là chế độ dừng xe cảnh báo trộm chế độ di chuyển trên</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					đường, cảnh báo tai nạn cho xe khi ở chế độ di chuyển trên đường, cảnh báo cho hệ thống người lái xe khi va chạm. Hệ thống cũng nhận tin nhắn kiểm tra vị trí của xe và gửi dữ liệu vị trí xe về điện thoại để theo dõi hành trình của xe.
72	Đại học chính quy	Xây dựng hệ thống quản lý dịch vụ Dân sinh	Nguyễn Thị Mai	ThS. Đỗ Thị Thu Nga	Khóa luận nghiên cứu xây dựng hệ thống quản lý dịch vụ dân sinh bao gồm việc xây dựng cơ sở dữ liệu, phân tích thiết kế hệ thống, xây dựng website với các chức năng cung cấp các dịch vụ dân sinh như giáo dục và vệ sinh môi trường. Website có các chức năng thuận tiện cho việc đặt lệnh, thống kê các đơn đặt dịch vụ, đánh giá dịch vụ để phục vụ việc nâng cao chất lượng dịch vụ. Hệ thống có chức năng kiểm soát an toàn hệ thống.
73	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý bán đồ nội thất cho công ty cổ phần An Khang trên nền Web	Vũ Ngọc Hiền	ThS. Đặng Thị Khánh Linh	Khóa luận tập trung nghiên cứu quy trình quản lý bán hàng nói chung và quy trình bán hàng nội thất cụ thể tại công ty cổ phần An Khang. Nghiên cứu ngôn ngữ lập trình PHP, hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL xây dựng thành công phần mềm quản lý bán đồ nội thất cho công ty cổ phần An Khang ở một số tính năng cơ bản.
74	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý nhân sự Công ty cổ phần Kim Cương trên nền Web	Nguyễn Thị Hải Yến	ThS. Trần Thị Hương ThS. Nguyễn Ngọc Hoan	Phân tích thiết kế và xây dựng phần mềm quản lý nhân sự cho Công ty cổ phần Kim Cương bao gồm các chức năng chính: giới thiệu công ty, quản lý nhân viên, quản lý phòng ban, quản lý lương, thống kê số nhân viên, thống kê lương trung bình của nhân viên, ...
75	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý quán cafe Mam Coffee	Hoàng Khắc Mạnh	ThS. Lê Lan Anh	Khoá luận tập trung nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý quán cafe, khảo sát thực tế tại quán Cafe Mam Coffee với các chức năng: đặt bàn, xếp khách vào các bàn cho phù hợp với số khách; tính tiền, giảm giá cho khách vip, chấm công cho nhân viên, tính lương, thưởng cho nhân viên, thống kê doanh thu cho cửa hàng theo ngày, tuần, tháng,...
76	Đại học	Xây dựng ứng	Trần	1. TS.	Khóa luận tập trung nghiên cứu nhu cầu

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	chính quy	dụng học tiếng anh sử dụng ADO.Net Framework	Khánh Linh	Phạm Thị Thanh Thủy 2. ThS. Đặng Thị Khánh Linh	học tiếng anh và rèn luyện từ mới tiếng anh hàng ngày của đối tượng học sinh, sinh viên và bất kỳ ai có nhu cầu ôn luyện. Nghiên cứu ngôn ngữ lập trình C#, hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server, xây dựng thành công ứng dụng học tiếng anh ở một số tính năng cơ bản.
77	Đại học chính quy	Xây dựng phần mềm quản lý cửa hàng tiện lợi HoaMart	Trần Thị Ngọc	ThS. Lê Lan Anh	Khoá luận nghiên cứu, xây dựng phần mềm quản lý cửa hàng tiện lợi, khảo sát thực tế ở cửa hàng tiện lợi HoaMart với các chức năng: giới thiệu sản phẩm, đặt hàng online, quản lý nhân viên, chấm công nhân viên, tính lương, thưởng cho nhân viên. Thống kê danh mục các mặt hàng bán chạy, bán chậm, thống kê doanh thu theo ngày, tuần, tháng; thống kê hàng tồn kho,...
IV	KHỐI NGÀNH VII				
IV.1	Ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường				
1	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn y tế bệnh viện đa khoa Bắc Thăng Long huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp	Nguyễn Thị Mai	ThS. Nguyễn Khắc Thành	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra khảo sát hiện trường, thu thập thông tin, thống kê, phân tích số liệu, đánh giá về tình hình phát sinh chất thải rắn y tế tại bệnh viện đa khoa Bắc Thăng Long. - Đánh giá được hiện trạng công tác quản lý chất thải rắn y tế. - Đề xuất được giải pháp quản lý hiệu quả trong công tác quản lý chất thải rắn y tế tại bệnh viện đa khoa Bắc Thăng Long.
2	Đại học chính quy	Đánh giá việc duy trì và hoàn thiện tiêu chí môi trường trong chương trình nông thôn mới tại phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Nguyễn Tuấn Anh	ThS. Nguyễn Hà Linh	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá việc duy trì và hoàn thiện tiêu chí số 17 trong chương trình nông thôn mới tại phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. - Đề xuất giải pháp chung và giải pháp riêng cho từng tiêu chí trong nội dung tiêu chí số 17. - Phân tích thuận lợi khó khăn, cơ hội và thách thức với môi trường làng nghề trồng hoa Tây Tựu.
3	Đại học	Nghiên cứu ước	Phùng	TS.	- Đánh giá hiện trạng phát sinh chất thải rắn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	chính quy	tính mức sẵn lòng chi trả của người dân để cải thiện dịch vụ thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định	Thị Bình	Hoàng Thị Huê	<p>sinh hoạt trên địa bàn huyện Giao Thủy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định mức sẵn lòng chi trả (WTP) để cải thiện hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại địa phương. - Nghiên cứu, phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến mức sẵn lòng chi trả của người dân cho dịch vụ thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Giao Thủy. - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện.
4	Đại học chính quy học cùng lúc hai chương trình	Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tới hệ sinh thái rừng ngập mặn khu vực ven biển xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng	Trần Tuấn Anh	TS. Phạm Hồng Tính	Đề tài khóa luận nghiên cứu đặc điểm hệ sinh thái rừng ngập mặn và một số biểu hiện của biến đổi khí hậu khu vực rừng ngập mặn xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Từ đó phân tích, đánh giá các ảnh hưởng của BĐKH lên hệ sinh thái rừng ngập mặn và đề xuất các giải pháp quản lý để bảo tồn rừng ngập mặn, giảm thiểu các tác động tiêu cực của BĐKH đến đa dạng sinh học rừng ngập mặn tại xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.
5	Đại học chính quy	Trình tự xác định khu vực vùng bờ cần lập và thực hiện chương trình quản lý tổng hợp vùng bờ Hải Phòng	Lê Thị Thu Thủy	TS. Lưu Văn Huyền	Đề tài khóa luận nghiên cứu trình tự xác định khu vực vùng bờ cần lập quy hoạch; đề xuất các giải pháp, nhiệm vụ thực hiện quy hoạch và vận dụng quy trình lập thực hiện chương trình quản lý tổng hợp vùng bờ Hải Phòng đồng thời đưa ra một số kiến nghị để việc quản lý tổng hợp vùng bờ đạt hiệu quả.
6	Đại học chính quy	Đánh giá hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh trường THPT Diêm Điền, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Đặng Thị Quỳnh Anh	ThS. Bùi Thị Thu Trang	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được hiện trạng giáo dục bảo vệ môi trường tại THPT Diêm Điền. - Đánh giá được nhận thức về giáo dục bảo vệ môi trường của học sinh THPT Diêm Điền. - Đề xuất được một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng của các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh tại Trường THPT Diêm Điền.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
7	Đại học chính quy	Đánh giá hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh trường tiểu học Đoàn Kết, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên	ThS. Bùi Thị Thu Trang	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh tại trường Tiểu học Đoàn Kết. - Đánh giá nhận thức của học sinh trường Tiểu học Đoàn Kết về môi trường. - Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng chương trình giáo dục bảo vệ môi trường tại trường Tiểu học Đoàn Kết.
8	Đại học chính quy	Đánh giá hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh trường trung học cơ sở Tam Sơn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh	Nguyễn Thu Hiền	ThS. Bùi Thị Thu Trang	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh tại trường Trung học cơ sở Tam Sơn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. - Đánh giá nhận thức của học sinh trường Trung học cơ sở Tam Sơn về môi trường. - Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng chương trình giáo dục bảo vệ môi trường tại trường Trung học cơ sở Tam Sơn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.
9	Đại học chính quy	Đánh giá hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh trường tiểu học Nà Roác, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng	Phùng Thị Hợp	ThS. Bùi Thị Thu Trang	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh Trường Tiểu học Nà Roác. - Đánh giá nhận thức của học sinh Trường Tiểu học Nà Roác về môi trường và bảo vệ môi trường - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh Trường Tiểu học Nà Roác.
10	Đại học chính quy	Đánh giá hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú Ba Vì, Hà Nội	Bùi Nhật Lệ	ThS. Mai Hương Lam	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường tại trường Phổ thông dân tộc nội trú-Hà Nội. - Đánh giá nhận thức của các em học sinh tại trường Phổ thông dân tộc nội trú –Hà Nội về môi trường và bảo vệ môi trường. - Đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho trường Phổ thông dân tộc nội trú- Hà Nội.
11	Đại học chính quy	Đánh giá hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh Trường Tiểu học Đồng Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố	Tô Thị Diệu Linh	ThS. Mai Hương Lam	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh Trường Tiểu học Đồng Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		trường cho học sinh trường tiểu học Đồng Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng			Hải phòng. - Đánh giá được nhận thức của học sinh tại Trường Tiểu học Đồng Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh Trường Tiểu học Đồng Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.
12	Đại học chính quy	Đánh giá hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh trường tiểu học Khánh Thượng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội	Đinh Thị Như Quỳnh	Ths. Mai Hương Lam	- Đánh giá hiện trạng hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh trường tiểu học Khánh Thượng, huyện Ba Vì, TP Hà Nội - Đánh giá nhận thức của học sinh tại trường tiểu học Khánh Thượng, huyện Ba Vì, TP Hà Nội - Đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho trường tiểu Khánh Thượng, huyện Ba Vì, TP Hà Nội
13	Đại học chính quy	Xây dựng chương trình truyền thông bảo vệ môi trường tại thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên	Cao Thùy Dương	ThS. Mai Hương Lam	- Nghiên cứu hiện trạng môi trường của thành phố Hưng Yên. - Đánh giá nhận thức của người dân và các vấn đề môi trường trên địa bàn thành phố Hưng Yên. - Đánh giá công tác quản lý về môi trường tại thành phố Hưng Yên. - Xây dựng mô hình truyền thông bảo vệ môi trường cho địa phương
14	Đại học chính quy	Nghiên cứu khả năng xử lý Pb^{2+} trong nước của quặng sericit ở xã Sơn Bình, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	Phạm Thị Thu Trang	ThS. Phạm Phương Thảo	- Nghiên cứu tổng quan về quặng sericit, tình trạng ô nhiễm Pb^{2+} trong nước. - Nghiên cứu đặc trưng hóa lý của quặng sericit tại mỏ Sơn Bình, Hà Tĩnh. - Biến tính quặng sericit trong môi trường axit. - Khảo sát khả năng hấp phụ Pb^{2+} của quặng sericit biến tính: thời gian tiếp xúc, pH, nhiệt độ, nồng độ ion kim loại nặng ban đầu, khối lượng chất hấp phụ - Nghiên cứu các đường đẳng nhiệt của quá trình hấp phụ Pb^{2+} của sericit biến tính.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
15	Đại học chính quy	Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả xử lý Cd ²⁺ trong nước bằng vi khuẩn lam <i>Spirulina platensis</i> ở quy mô phòng thí nghiệm.	Nguyễn Thị Cẩm Vân	ThS. Nguyễn Thành Trung	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan các vấn đề về nguồn phát thải Cd²⁺, đặc điểm và ứng dụng vi khuẩn lam <i>Spirulina platensis</i> để xử lý nước thải chứa kim loại. - Nuôi cấy vi khuẩn lam <i>Spirulina platensis</i>. - Khảo sát một số yếu tố ảnh hưởng đến khả năng sinh trưởng và xử lý cadimi trong môi trường nước của vi khuẩn lam <i>Spirulina platensis</i> quy mô phòng thí nghiệm bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> -Đánh giá hiệu suất xử lý Cd²⁺ trong nước bằng vi khuẩn lam <i>Spirulina platensis</i>
16	Đại học chính quy	Xây dựng chương trình truyền thông bảo vệ môi trường tại huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	Phan Gia Minh	TS. Phạm Bá Việt Anh	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá nhận thức về môi trường và hoạt động bảo vệ môi trường của người dân tại địa bàn nghiên cứu. - Đánh giá hiện trạng quản lý và công tác truyền thông bảo vệ môi trường trên địa bàn nghiên cứu. - Xây dựng chương hình truyền thông bảo vệ môi trường tại huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.
17	Đại học chính quy	Xây dựng chương trình truyền thông bảo vệ môi trường tại huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Minh Phương	PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh	<ul style="list-style-type: none"> - Đã đánh giá được nhận thức và hoạt động bảo vệ môi trường của người dân tại huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. - Đã đánh giá được hiện trạng công tác quản lý môi trường tại huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. - Đã đánh giá được hiện trạng công tác truyền thông bảo vệ môi trường tại huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. - Đã xây dựng được chương trình truyền thông bảo vệ môi trường tại huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa
18	Đại học chính quy	Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hệ thống quản lý chất thải rắn sinh hoạt, áp dụng thử nghiệm tại	Vũ Thị Hoàng Nga	ThS. Nguyễn Thị Hoài Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu hiện trạng công tác quản lý CTRSH tại huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. - Xây dựng các tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác quản lý CTRSH tại huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. - Đánh giá hiệu quả công tác quản lý CTRSH tại huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang			- Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý CTRSH tại huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.
19	Đại học chính quy	Đánh giá nhận thức về phân loại và tái chế chất thải rắn sinh hoạt hộ gia đình hướng đến nền kinh tế tuần hoàn tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	Quách Thùy Hoan	ThS. Nguyễn Thị Hoài Thương	- Đánh giá hiện trạng quản lý chất thải rắn tại thành phố Việt Trì tỉnh Phú Thọ - Đánh giá nhận thức, thái độ của hộ gia đình về việc phân loại và tái chế CTR sinh hoạt. - Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi phân loại và tái chế CTR sinh hoạt của hộ gia đình - Đề xuất các giải pháp phù hợp để thúc đẩy hành vi phân loại tái chế CTR hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.
20	Đại học chính quy	Đánh giá khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu của hộ gia đình trong hoạt động sản xuất nông nghiệp tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	Trần Thị Lành	ThS. Nguyễn Thị Hoài Thương	- Nghiên cứu thực trạng của BĐKH trên địa bàn huyện. - Xây dựng bộ chỉ số đánh giá KNTU với BĐKH trong hoạt động sản xuất nông nghiệp của HGĐ tại huyện Sơn Dương - Đánh giá KNTU với BĐKH của HGĐ trong hoạt động sản xuất nông nghiệp - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao KNTU với BĐKH của người dân.
21	Đại học chính quy	Đánh giá chất lượng nước mặt khu vực hồ Đàm Vôi, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái 6 tháng đầu năm 2021	Trần Mai Hạnh	TS. Phạm Bá Việt Anh	- Thu thập tài liệu tổng quan về đối tượng nghiên cứu: vị trí, điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế xã hội của huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái. - Quan trắc chất lượng nước mặt hồ Đàm Vôi, huyện Trấn Yên 2 đợt, 3 vị trí/đợt với các chỉ tiêu pH, BOD, COD, tổng coliform, TSS, NO_3^- , NO_2^- , NH_4^+ , Clo, tổng Fe, PO_4^{3-} - Đánh giá độ lặp của phép phân tích. - Đánh giá chất lượng nước mặt hồ Đàm Vôi, huyện Trấn Yên theo quy chuẩn Việt Nam hiện hành và chỉ số đánh giá WQI. - Đề xuất một số giải pháp kiểm soát và quản lý chất lượng nước hồ Đàm Vôi.
22	Đại học chính quy	Đánh giá chất lượng nước mặt tại làng nghề	Nguyễn Thị Thúy Hương	ThS. Phạm Phương	- Thu thập tài liệu liên quan về Đổng Cao, huyện Phong Khê, tỉnh Bắc Ninh. - Khảo sát thực địa, lựa chọn vị trí lấy

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		giấy Đổng Cao, huyện Phong Khê, tỉnh Bắc Ninh 6 tháng đầu năm 2021		Thảo	mẫu. - Thực hiện lấy mẫu tại 8 vị trí. Lấy mẫu, bảo quản mẫu và đo nhanh các thông số: pH, DO - Phân tích các chỉ tiêu trong phòng thí nghiệm: Amoni, nitrat, nitrit, TSS, COD, BOD ₅ , NH ₄ ⁺ , Cu, Pb, tổng Fe, clorua, photphat. -Phân tích, đánh giá hiện trạng môi trường nước mặt tại làng nghề. - Đề xuất các giải pháp khắc phục ô nhiễm nước mặt tại làng giấy Đổng Cao, huyện Phong Khê.
23	Đại học chính quy	Lượng giá giá trị cảnh quan của Khu bảo tồn đất ngập nước Vân Long, Ninh Bình và đề xuất giải pháp thực hiện chi trả dịch vụ hệ sinh thái đối với lĩnh vực du lịch	Nguyễn Tường Vi	TS. Hoàng Thị Huệ	<ol style="list-style-type: none"> Đánh giá hiện trạng hoạt động du lịch và đánh giá tiềm năng phát triển du lịch tại Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Vân Long, Ninh Bình Lượng giá giá trị cảnh quan của Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Vân Long, Ninh Bình. Ước tính mức sẵn lòng chi trả của khách du lịch khi chi phí dịch vụ tăng thêm Đề xuất giải pháp, phương án áp dụng chi trả dịch vụ hệ sinh thái trong lĩnh vực du lịch phù hợp với thực tế tại khu bảo tồn
24	Đại học chính quy	Lượng giá thiệt hại môi trường sau trận lũ lụt do hoàn lưu bão số 9 (tháng 10 năm 2020) tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	Nguyễn Thị Hoài	TS. Hoàng Thị Huệ	<ol style="list-style-type: none"> Xác định các tác động và các thiệt hại môi trường sau lũ lụt do hoàn lưu bão số 9 (tháng 10 năm 2020) trên địa bàn huyện Yên Thành Lượng giá thiệt hại do ô nhiễm chất thải rắn phát sinh, do nhiễm mặn đất canh tác, thiệt hại sức khỏe cộng đồng, thiệt hại trong chăn nuôi, chi phí phục hồi và thiệt hại do ô nhiễm môi trường nước mặt sau trận lũ lụt do hoàn lưu bão số 9 gây ra trên địa bàn huyện Yên Thành. Đề xuất và khuyến nghị một số giải pháp khắc phục hậu quả môi trường sau trận lũ lụt trên địa bàn huyện Yên Thành
25	Đại học chính quy	Nghiên cứu lượng giá dịch vụ hấp thụ	Nguyễn Thanh Hằng	TS. Phạm Hồng Tính	- Điều tra thu thập số liệu về hiện trạng diện tích rừng ngập mặn khu vực nghiên cứu; giá mua bán carbon trên thế giới.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		carbon của rừng ngập mặn huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng		TS. Bùi Thị Thu	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra đo đếm thực địa xác định carbon tích lũy trong hệ sinh thái rừng ngập mặn khu vực nghiên cứu. - Tính toán giá trị kinh tế dịch vụ hấp thụ carbon của rừng ngập mặn khu vực nghiên cứu.
26	Đại học chính quy	Nghiên cứu sử dụng nguyên liệu từ chuỗi (Musa spp.) lên men làm chế phẩm sinh học xử lý nước thải ô nhiễm hữu cơ	Nguyễn Thu Huyền	PGS.TS. Hoàng Ngọc Khắc	<p>Kết quả nghiên cứu đã xác định được công thức và quy trình tạo chế phẩm sinh học xử lý nước thải hữu cơ. Điều kiện lên men ở nhiệt độ phòng từ 27 – 35°C, pH môi trường từ 3,9 – 4,6. Thời gian lên men để tạo chế phẩm sinh học có hiệu quả xử lý nước thải ô nhiễm hữu cơ tốt nhất là sau 6 ngày. Có thể sử dụng mẫu để xử lý ô nhiễm từ sau 5 -9 ngày lên men</p> <p>Tỷ lệ pha loãng chế phẩm để xử lý nước thải ô nhiễm hữu cơ hiệu quả là 1:20.</p>
27	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn sinh hoạt tại thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp	Nguyễn Thị Khuyên	ThS. Đỗ Thị Hiền	<p>Đã ước tính được lượng CTRSH phát sinh trên địa bàn rất lớn cụ thể là: thành phố phát sinh trung bình 198,7 tấn/ngày ; tỷ lệ thu gom đạt 91,5%. Hiện tượng xả rác và xử lý chưa đúng cách của người dân đặc biệt là các xã/ phường vùng ngoại thành, như xã Lê Lợi với tỉ lệ thu gom là 87,4%.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã đánh giá thành phần chủ yếu trong CTRSH trên địa bàn huyện là rác thải hữu cơ dễ phân hủy sinh học chiếm 60,1%. Bên cạnh đó còn có các loại rác thải nguy hại như bóng đèn hỏng, ắc quy,... chiếm 3,3%. - Đã đánh giá thực trạng công tác thu gom, xử lý CTRSH tại thành phố. - Đã đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả xử lý CTRSH cho thành phố Chí Linh: đề ra các chính sách, giải pháp truyền thông.
28	Đại học chính quy	Nghiên cứu sử dụng phụ phẩm nông nghiệp làm chất tẩy rửa sinh học	Vũ Thùy Dung	PGS.TS. Hoàng Ngọc Khắc	<p>Kết quả nghiên cứu đã xác định được công thức và quy trình lên men tạo chất tẩy rửa sinh học. Điều kiện lên men chế phẩm ở nhiệt độ 25-35°C. Hiệu quả sử dụng tốt ở giai đoạn 4 tuần trở đi. Chế phẩm có khả năng tẩy sạch bụi bẩn, các vết bám bẩn</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					thông thường và các dụng cụ bám dầu mỡ ít ở mức pha loãng theo tỉ lệ 1:10. Đối với các vết bẩn khó rửa và nhiều dầu mỡ, phải tẩy rửa nhiều lần (3-4 lần) ở nồng độ đặc hơn. Dễ dàng rửa sạch lại với nước, không bị nhờn, trơn. Chế phẩm có giá thành khoảng 60.000 đồng/1.5-2 sản phẩm, giá thành khá rẻ so với thị trường.
29	Đại học chính quy	Nghiên cứu sử dụng nguyên liệu từ chuối (<i>Musa spp.</i>) lên men làm chế phẩm sinh học xử lý mùi hôi từ rác hữu cơ	Nguyễn Thị Nhật Lệ	PGS.TS. Hoàng Ngọc Khắc	Kết quả nghiên cứu đã xác định được công thức và quy trình tạo chế phẩm sinh học xử lý mùi hôi từ rác hữu cơ. Đã đánh giá được một số chỉ tiêu trong quá trình lên men tạo chế phẩm như pH, nhiệt độ, các chỉ tiêu về cảm quan (màu sắc, mùi, trạng thái), mật độ vi sinh vật tổng số trong chế phẩm. Thử nghiệm xử lý rác hữu cơ bằng chế phẩm sinh học với tỉ lệ pha loãng 1: 50 vào rác có nguồn gốc từ thực vật (tỉ lệ 1:1) và 1:30 vào rác có nguồn gốc từ động vật (tỉ lệ 1:1) đạt hiệu quả (hết mùi hôi) đối với xử lý các loại rác với các tỉ lệ tương ứng lần lượt là 5 phút và 7 phút.
30	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng sử dụng và thải bỏ hoá chất bảo vệ thực vật tại xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thùy Linh	TS. Phạm Bá Việt Anh	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng sử dụng HCBVTV của người dân xã Tiên Dương. - Đánh giá hiện trạng thải bỏ HCBVTV của người dân xã Tiên Dương. - Hiện trạng công tác quản lý, xử lý chất thải chứa HCBVTV. - Đề xuất một số giải pháp trong quản lý, sử dụng và xử lý HCBVTV.
31	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng môi trường không khí tại quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	Ngô Thị Thanh Quý	ThS. Đỗ Thị Hiền TS. Phạm Bá Việt Anh	<p>Đã thực hiện đánh giá hiện trạng môi trường không khí tại quận Hà Đông, Hà Nội theo mô hình DPSIR. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã xác định được các Động lực phát triển tại quận Hà Đông là hoạt động gia tăng dân số (mật độ dân số quận là 8.088 người/km², có quy mô dân số lớn thứ 3 toàn Thành phố Hà Nội), phát triển kinh tế xã hội, quá trình đô thị hóa và công nghiệp hóa tại các khu vực. - Sức ép lên môi trường không khí tại quận

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>Hà Đông, Thành phố Hà Nội là các các vấn đề về bụi, khí thải và tiếng ồn trong quá trình tham gia giao thông, thi công xây dựng và các hoạt động của các cụm công nghiệp và làng nghề.</p> <p>- Đánh giá được hiện trạng chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2019-2020 và đánh giá diễn biến chất lượng môi trường không khí của quận qua 4 thông số: SO₂, NO_x, CO, bụi từ năm 2017-2019. Kết quả cho thấy mẫu không khí trên địa bàn quận Hà Đông hầu hết các thông số đều nằm trong quy chuẩn cho phép.</p> <p>- Nhận định được thực trạng công tác quản lý của địa phương và đề xuất một số giải pháp nhằm kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí trên địa bàn quận Hà Đông.</p>
32	Đại học chính quy	Đánh giá dư lượng hóa chất bảo vệ thực vật trong đất tại xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội năm 2021	Nguyễn Đức Mạnh	TS. Phạm Bá Việt Anh	<p>- Tổng quan tài liệu về HCBVTV và xã Tiên Dương.</p> <p>- Lấy mẫu và phân tích một số chỉ tiêu của đất tại xã Tiên Dương.</p> <p>- Đánh giá dư lượng các hợp chất trừ sâu clo hữu cơ trong đất tại xã Tiên Dương.</p> <p>- Đề xuất một số giải pháp giảm thiểu ô nhiễm hoá chất OCPs tại xã Tiên Dương.</p>
33	Đại học chính quy	Nghiên cứu sử dụng nguyên liệu từ chuối (<i>Musa spp.</i>) làm chế phẩm sinh học xử lý rác có nguồn gốc động vật	Nông Thị Thanh Thu	PGS.TS. Hoàng Ngọc Khắc	<p>Kết quả nghiên cứu đã xác định được công thức và quy trình tạo chế phẩm sinh học xử lý rác có nguồn gốc động vật. Điều kiện lên men ở nhiệt độ phòng từ 27 – 35°C, pH môi trường từ 4 – 5. Thời gian lên men để tạo chế phẩm sinh học tốt nhất là sau 6 ngày. Có thể sử dụng mẫu để xử lý ô nhiễm từ sau 1 tuần lên men. Mức độ xử lý rác có nguồn gốc từ động vật rất hiệu quả mức độ phân hủy nhanh hơn bình thường gấp 2 lần, không gây ra mùi hôi khó chịu.</p>
34	Đại học chính quy	Nghiên cứu tính chất thể nền của rừng ngập mặn trồng	Nguyễn Phương Nga	TS. Bùi Thị Thu PGS.TS Nguyễn	<p>Nghiên cứu tính chất thể nền qua hai đặc điểm lý học và hóa học, các nội dung nghiên cứu cụ thể như sau:</p> <p>(1) Nghiên cứu đặc điểm lý học (Độ ôxy</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		ven biển xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng		Thị Hồng Hạnh	<p>hóa khử (Eh), pH, thành phần cơ giới) của đất của rừng ngập mặn trồng ven biển xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng</p> <p>(2) Nghiên cứu đặc điểm hóa học (N, P, K để tiêu) của đất của rừng ngập mặn trồng ven biển xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng</p> <p>(3) Đề xuất một số giải pháp quản lý, bảo vệ rừng ngập mặn tại xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.</p>
35	Đại học chính quy	Nghiên cứu tính chất thể nền của rừng ngập mặn trồng ven biển xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng	Đào Thị Ninh	TS. Bùi Thị Thu ThS. Lê Đắc Trường	<p>Nghiên cứu tính chất thể nền qua hai đặc điểm lý học và hóa học, các nội dung nghiên cứu cụ thể như sau:</p> <p>(1) Nghiên cứu đặc điểm lý học (Độ mặn, độ ôxy hóa khử (Eh), pH, thành phần cơ giới); đặc điểm hóa học (Hàm lượng carbon, N, P, K để tiêu) của đất của rừng ngập mặn trồng ven biển xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng;</p> <p>(2) Đánh giá và so sánh các đặc điểm lý, hóa của đất trong các kiểu rừng ngập mặn trồng ven biển xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng;</p> <p>(3) Đề xuất một số giải pháp quản lý, bảo vệ rừng ngập mặn tại xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.</p>
36	Đại học chính quy	Đánh giá chất lượng nước sông Hồng đoạn chảy từ cầu Vĩnh Tuy đến hết huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội 6 tháng đầu năm 2021.	Nguyễn Thị Nguyệt	TS. Trịnh Thị Thủy	<p>+ Thu thập tài liệu (Tài liệu về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của khu vực nghiên cứu, tài liệu về phương pháp lấy mẫu, bảo quản mẫu nước sông, tài liệu về các phương pháp phân tích, hướng dẫn tính WQI)</p> <p>+ Quan trắc hiện trường, tiến hành 1 đợt lấy mẫu (lấy 8 vị trí) và phân tích 1 số chỉ tiêu của nước sông Hồng đoạn chảy từ cầu Vĩnh Tuy đến hết huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội 6 tháng đầu năm 2021.</p> <p>- Các chỉ tiêu đo nhanh trong nước: pH, DO, độ đục, nhiệt độ.</p> <p>- Các chỉ tiêu phân tích: BOD₅, COD, TSS, N-NH₄⁺, N-NO₃⁻, N-NO₂⁻, P-PO₄³⁻,</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>Cl, Fe, Pb, cu.</p> <p>+ Đánh giá chất lượng nước sông Hồng đoạn chảy từ cầu Vĩnh Tuy đến hết huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội 6 tháng đầu năm 2021 thông qua chỉ số WQI.</p> <p>+ Luận giải nguyên nhân ô nhiễm tại từng vị trí lấy mẫu đoạn chảy từ cầu Vĩnh Tuy đến Huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội 6 tháng đầu năm 2021.</p> <p>+ Đề xuất giải pháp quản lý hiệu quả trong công tác quản lý môi trường và giảm thiểu ô nhiễm môi trường nước tại sông Hồng đặc biệt là đoạn chảy từ cầu Vĩnh Tuy đến hết Huyện Thường Tín.</p>
37	Đại học chính quy	Đánh giá chất lượng nước sông Hồng đoạn chảy qua huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên 6 tháng đầu năm 2021.	Nguyễn Thị Thương	ThS. Đỗ Thị Hiền	<p>- Đã đánh giá độ lặp lại của các phương pháp phân tích các thông số: PO_4^{3-}, NH_4^+, NO_2^-, NO_3^-,.... các phép thử nghiệm đều đạt độ lặp theo yêu cầu của AOAC.</p> <p>- Đã tiến hành khảo sát thực tế và lấy mẫu, tiến hành đo nhanh và phân tích mẫu nước tại 10 vị trí cho thấy: COD cả 10/10 vị trí lấy mẫu dao động từ 33,6 đến 52,8mg/l đều vượt quy chuẩn cho phép 1,44 đến 1,76 lần; chỉ tiêu TSS có 7/10 vị trí đều nằm trong giới hạn cho phép và 3 vị trí còn lại vượt chuẩn cho phép từ 1,2 đến 1,4 lần.</p> <p>- Chỉ số chất lượng nước WQI nước sông Hồng đoạn chảy qua huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên dao động từ 78-92 nước sông Hồng phù hợp cho mục đích cấp nước sinh hoạt.</p>
38	Đại học chính quy	Đánh giá chất lượng nước sông Chu đoạn chảy qua huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa 6 tháng đầu năm 2021	Giang Tiến Đạt	ThS. Trịnh Kim Yến	<p>- Thu thập tài liệu về điều kiện tự nhiên – kinh tế xã hội và hiện trạng môi trường của huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa</p> <p>- Tiến hành khảo sát thực tế và lập kế hoạch quan trắc chất lượng nước sông Chu đoạn chảy qua huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa</p> <p>+ Vị trí lấy mẫu: 10 vị trí</p> <p>+ Thời gian: từ tháng 4/2021 đến tháng 6 năm 2021</p> <p>+ Tần suất quan trắc: 1 đợt</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<ul style="list-style-type: none"> + Tiến hành lấy mẫu, bảo quản mẫu và phân tích các chỉ tiêu <ul style="list-style-type: none"> • Chỉ tiêu đo nhanh: Nhiệt độ, pH, độ đục, DO. • Phân tích các chỉ tiêu trong phòng thí nghiệm: COD, BOD₅, NO₂⁻, NO₃⁻, PO₄³⁻, Cl⁻, TSS, tổng Fe, Pb, Zn, Mn. - Đánh giá độ lặp của phương pháp - Đánh giá chất lượng nước sông Chu đoạn chảy qua huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa - Tính chỉ số WQI - Luận giải nguyên nhân gây ô nhiễm
39	Đại học chính quy	Đánh giá chất lượng nước sông Mã đoạn chảy qua huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa 6 tháng đầu năm 2021	Đặng Thị Nhân	TS. Bùi Thị Thu	<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập tài liệu về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa - Khảo sát hiện trạng, lập kế hoạch quan trắc, xác định vị trí lấy mẫu. - Lấy mẫu và phân tích mẫu nước sông Mã: Mẫu nước sông Mã được lấy tại 10 vị trí đoạn sông qua huyện Hoằng Hóa. Mẫu nước được đo nhanh 5 thông số và phân tích 11 thông số tại phòng thí nghiệm. - Đánh giá chất lượng nước sông Mã thông qua chỉ số WQI - Luận giải nguyên nhân gây ô nhiễm nước sông Mã đoạn chảy qua huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
40	Đại học chính quy	Đánh giá chất lượng nước sông Chu đoạn chảy qua huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa 6 tháng đầu năm 2021	Nguyễn Thu Phương	ThS. Trịnh Kim Yến	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan tài liệu về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá; tổng quan về sông Chu. - Khảo sát thực tế, lập kế hoạch và thực hiện quan trắc môi trường nước sông Chu đoạn chảy qua huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá. Trong đó: <ul style="list-style-type: none"> + Số điểm lấy mẫu: Lấy mẫu theo 1 đợt, tại 10 vị trí + Thông số quan trắc: <ul style="list-style-type: none"> - Đo nhanh: nhiệt độ, DO, pH, độ đục. - Phân tích tại phòng thí nghiệm: COD, BOD₅, PO₄³⁻, NO₂⁻, NO₃⁻, Cl⁻, TSS, Fe, Cu, Pb, Zn. - Đánh giá độ lặp của phương pháp.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá chất lượng nước sông Chu đoạn chảy qua huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá. - Tính chỉ số WQI - Đề xuất các giải pháp nhằm kiểm soát và cải thiện chất lượng nước sông Chu đoạn chảy qua huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá.
41	Đại học chính quy	Đánh giá chất lượng nước mặt tại phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh 6 tháng đầu năm 2021	Nguyễn Thị Thùy Linh	ThS. Phạm Phương Thảo	<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập tài liệu liên quan về phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh - Khảo sát thực địa, lựa chọn vị trí lấy mẫu. - Thực hiện lấy mẫu tại 8 vị trí. Lấy mẫu, bảo quản mẫu và đo nhanh các thông số: pH, DO - Phân tích các chỉ tiêu trong phòng thí nghiệm: COD, Fe, Mn^{2+}, NH_4^+, PO_4^{3-}, Cu, BOD₅, NO_2^-, NO_3^-, Cl^-- Phân tích, đánh giá hiện trạng môi trường nước mặt tại Mạo Khê - Đề xuất các giải pháp nhằm kiểm soát và cải thiện chất lượng nước mặt
42	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng môi trường nước mặt tại thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội	Nguyễn Quang Ninh	ThS. Đỗ Thị Hiền	<p>Đã đánh giá hiện trạng môi trường nước mặt thị trấn Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội theo mô hình DPSIR, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã xác định được các Động lực chính đối với môi trường nước mặt tại thị trấn Vân Đình là sự gia tăng dân số, hoạt động phát triển kinh tế và quá trình đô thị hóa xây dựng tại khu vực. - Sức ép lên môi trường nước mặt thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội là các vấn đề rác thải, nước thải và dư lượng phân bón hóa chất bảo vệ thực vật. Trong đó, lưu lượng nước thải sinh hoạt ước tính là 2176,5 m³/ngày.đêm. - Đánh giá được hiện trạng chất lượng nước mặt thị trấn Vân Đình giai đoạn 2019-2021 - Thực hiện điều tra xác định ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường nước mặt đến sức

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					khỏe con người, hoạt động sản xuất và hệ sinh thái - Đề xuất được biện pháp quản lý môi trường phù hợp.
43	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng phát sinh và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	Vũ Thị Thanh Hằng	PGS.TS. Phạm Thị Mai Thảo	- Đánh giá hiện trạng phát sinh chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn TX Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh - Đánh giá hiện trạng công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn khu vực nghiên cứu. - Đánh giá nhận thức của cộng đồng về công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại địa bàn nghiên cứu. - Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt.
44	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ đốt trên địa bàn huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình	Nguyễn Mạnh Quang	PGS.TS. Phạm Thị Mai Thảo	- Đánh giá hiện trạng phát sinh, công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt theo công nghệ đốt trên địa bàn huyện Tiên Hải tỉnh Thái Bình - Đánh giá hiện trạng áp dụng công nghệ đốt chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ đốt - Phân tích ưu, nhược điểm của hệ thống xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ đốt - Đề xuất các giải pháp cải thiện công tác quản lý rác thải sinh hoạt
45	Đại học chính quy	Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty Cổ phần Luyện thép cao cấp Việt Nhật tại KCN Nam Cầu Kiền, Kiền Bái, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	Phạm Đức Chương	TS. Vũ Văn Doanh	Hệ thống được cơ sở pháp lý về bảo vệ môi trường và các hồ sơ liên quan tới bảo vệ môi trường mà Công ty Cổ phần Luyện thép cao cấp Việt Nhật tại KCN Nam Cầu Kiền, Kiền Bái, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cần thực hiện -Đánh giá được mức độ tuân thủ 3 hồ sơ về môi trường gồm: Báo cáo ĐTM đã phê duyệt, sổ chủ nguồn thải và báo cáo giám sát môi trường định kỳ Đã đề xuất được các giải pháp giúp công ty Cổ phần Luyện thép cao cấp Việt Nhật hoàn thiện và duy trì các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.
46	Đại học	Đánh giá sự	Lê Thị	PGS.TS.	- Nghiên cứu các quy định pháp luật về

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	chính quy	tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty TNHH Xăng dầu Bắc Hải, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Việt Chinh	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	<p>bảo vệ môi trường liên quan đến hoạt động của Công ty TNHH xăng dầu Bắc Hải, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã đánh giá được sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại doanh nghiệp, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Đánh giá việc tuân thủ các quy định về phòng cháy và chữa cháy; + Đánh giá việc tuân thủ các quy định về sự cố tràn dầu; + Đánh giá việc tuân thủ các quy định về kế hoạch bảo vệ môi trường, lập báo cáo giám sát môi trường định kỳ; + Đánh giá về việc chấp hành đào tạo nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong kinh doanh xăng dầu cho cán bộ nhân viên của Công ty - Dựa trên kết quả nghiên cứu, đã đề xuất các giải pháp để duy trì và hoàn thiện việc tuân thủ các quy định pháp luật về BVMT.
47	Đại học chính quy	Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty cổ phần thời trang thể thao chuyên nghiệp Giao Thủy, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định	Trần Văn Cường	TS. Lê Ngọc Thuấn	<ul style="list-style-type: none"> + Đánh giá việc tuân thủ thực hiện báo cáo Đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt; đánh giá việc tuân thủ về giấy phép xả nước thải vào nguồn nước; đánh giá việc thực hiện báo cáo giám sát môi trường định kỳ. + Đề xuất ra các giải pháp nhằm duy trì và hoàn thiện việc thực hiện các quy định của Nhà nước cũng như khắc phục các vấn đề còn tồn tại trong lĩnh vực bảo vệ môi trường tại Công ty.
48	Đại học chính quy	Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty TNHH Maxcore, xã Hòa Xá, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Quỳnh Thu	ThS. Kiều Thị Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống được các cơ sở pháp lý về bảo vệ môi trường đang được áp dụng tại Công ty TNHH Maxcore. - Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty TNHH Maxcore: Đề án BVMT đơn giản; báo cáo khai thác nước dưới đất; báo cáo giám sát môi trường định kỳ; các quy định về PCCC - Đề xuất các giải pháp để duy trì và hoàn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					thiện việc tuân thủ các quy định pháp luật về BVMT.
49	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất lượng không khí từ hoạt động giao thông và đề xuất giải pháp giảm thiểu tại thành phố Thanh Hóa	Trịnh Minh Anh	ThS. Phạm Thị Hồng Phương	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát hiện trạng chất lượng không khí tại Thành phố Thanh Hoá (sử dụng máy đo Air Beam 2 – Máy đo cầm tay của Mỹ). - Xác định các nút giao thông chính trên bản đồ. - Nghiên cứu xác định loại và lượng phương tiện giao thông phổ biến tại các tuyến đường trọng điểm khu vực trung tâm Thành phố Thanh Hoá, đặc biệt ở khu vực vòng xuyên, cụ thể tuyến đường Trần Phú (phường Điện Biên), tuyến đường Trường Thi (phường Trường Thi), tuyến đường Bà Triệu (phường Đông Thọ),..., qua các tiêu chí: <ul style="list-style-type: none"> + Điều kiện khí tượng: tốc độ gió, nhiệt độ, chế độ mưa,, độ ẩm, ... + Lưu lượng xe cộ đi lại, đặc điểm giao thông. + Thành phần chất ô nhiễm thải từ động cơ xe. + Lượng phát sinh chất ô nhiễm (,....) - Đánh giá được các tác động của hoạt động giao thông đến chất lượng môi trường không khí. - Đề xuất giải pháp giảm thiểu ô nhiễm không khí do phương tiện giao thông tại thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.
50	Đại học chính quy	Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường Của Công ty TNHH vật liệu xây dựng Hoàng Long tại xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	TS. Nguyễn Mai Lan	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến bảo vệ môi trường tại công ty TNHH Vật liệu xây dựng Hoàng Long - Đánh giá sự tuân thủ các thủ tục hành chính liên quan đến bảo vệ môi trường tại công ty TNHH Vật Liệu xây dựng Hoàng Long - Đề xuất các giải pháp phù hợp để công ty duy trì và hoàn thiện các thủ tục hành chính liên quan đến bảo vệ môi trường

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
51	Đại học chính quy	Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty than Hạ Long TKV, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Thu Thảo	ThS. Nguyễn Khánh Linh	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống các cơ sở pháp lý về bảo vệ môi trường công ty Công ty than Hạ Long TKV phải tuân thủ; - Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty than Hạ Long TKV, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Đầu tư khai thác mỏ than Bắc Cọc Sáu”; + Báo cáo giám sát môi trường định kỳ; + Giấy phép xả thải vào nguồn nước. - Đề xuất các giải pháp nhằm duy trì và hoàn thiện việc tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường của Công ty than Hạ Long TKV.
52	Đại học chính quy	Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Viên Châu, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Trần Thúy Liễu	ThS. Nguyễn Hà Linh	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống được các cơ sở pháp lý về bảo vệ môi trường đang được áp dụng tại Công ty CP vật liệu xây dựng Viên Châu - Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty CP vật liệu xây dựng Viên Châu + Báo cáo đánh giá tác động môi trường + Sổ chủ nguồn thải chất thải nguy hại + Báo cáo giám sát môi trường định kỳ - Đề xuất các giải pháp để duy trì và hoàn thiện việc tuân thủ các quy định pháp luật về BVMT tại Công ty CP vật liệu xây dựng Viên Châu
53	Đại học chính quy	Nghiên cứu ảnh hưởng của hoạt động sinh kế đến quản lý rừng ngập mặn xã Nam Phú, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình	Lê Thị Thơ	PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh	<p>Khóa luận đã đánh giá được hiện trạng quản lý rừng ngập mặn tại địa bàn nghiên cứu.</p> <p>Đã thống kê các hoạt động sinh kế tại địa phương, đánh giá các mô hình sinh kế không ảnh hưởng, ít ảnh hưởng và ảnh hưởng nhiều đến rừng.</p> <p>Dựa trên kết quả nghiên cứu đã đề xuất được một số giải pháp quản lý rừng tại địa bàn nghiên cứu.</p>
54	Đại học chính quy	Nghiên cứu phân vùng chất lượng nước sông Yên, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Phương Linh	TS. Lê Thu Thủy	<ul style="list-style-type: none"> + Đánh giá hiện trạng chất lượng nước sông Yên + Xác định và phân vùng chất lượng nước sông Yên tỉnh Thanh Hóa dựa trên chỉ số

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Thanh Hóa			WQI. + Lập bản đồ phân vùng chất lượng nước sông Yên + Đề xuất biện pháp quản lý bảo vệ môi trường nước sông Yên
55	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn y tế tại bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp	Lương Phương Vy	ThS. Nguyễn Khắc Thành	- Nghiên cứu tổng quan về CTR y tế: nguồn phát sinh chất thải rắn y tế; thành phần chất thải rắn y tế; lượng phát sinh chất thải rắn y tế. - Đánh giá hiện trạng công tác quản lý, thu gom, xử lý về phương tiện vận chuyển; tình hình thu gom chất thải rắn y tế; tình hình phân loại; phương pháp xử lý chất thải rắn y tế. - Nhận thức và đánh giá của đối tượng khảo sát về công tác quản lý chất thải rắn y tế tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định. - Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn y tế tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định.
56	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn y tế tại bệnh viện đa khoa huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp	Trịnh Thị Xuân Thu	ThS. Nguyễn Khắc Thành	- Nghiên cứu tổng quan về chất thải rắn y tế: + Nguồn phát sinh chất thải rắn y tế + Thành phần chất thải y tế + Lượng phát sinh chất thải rắn y tế - Đánh giá hiện trạng công tác quản lý, thu gom, xử lý + Phương tiện thu gom, vận chuyển + Tình hình thu gom chất thải rắn y tế + Tình hình phân loại, phương pháp xử lý chất thải rắn y tế - Nhận thức và đánh giá của đối tượng khảo sát về công tác quản lý chất thải rắn y tế tại bệnh viện + Nhận thức và đánh giá của bác sĩ, y tá tại bệnh viện + Nhận thức của bệnh nhân và người nhà bệnh nhân - Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn y tế tại bệnh viện + Giải pháp quản lý, thu gom, vận chuyển

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					chất thải rắn y tế
57	Đại học chính quy	Nghiên cứu chỉ số thực vật của ảnh vệ tinh Sentinel-2 ước lượng sinh khối rừng ngập mặn xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng	Bùi Thanh Huyền	TS. Phạm Hồng Tính	<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập dữ liệu ảnh vệ tinh Sentinel-2 và điều tra thực địa thu thập dữ liệu tính toán sinh khối rừng ngập mặn khu vực nghiên cứu. - Tính toán các chỉ số thực vật (NDVI, SAVI và EVI) từ ảnh vệ tinh và xây dựng mối liên hệ giữa các chỉ số thực vật với sinh khối rừng ngập mặn. - Ước tính sinh khối rừng ngập mặn cho toàn bộ khu vực nghiên cứu.
58	Đại học chính quy	Nghiên cứu áp dụng công nghệ viễn thám và GIS đánh giá sự phân bố và ước tính sinh khối rừng ngập mặn xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng	Nguyễn Minh Tâm	TS. Phạm Hồng Tính	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu diện tích và phân bố rừng ngập mặn tại khu vực nghiên cứu. - Nghiên cứu ứng dụng ảnh vệ tinh Sentinel-2 đánh giá sự phân bố của các loài cây ngập mặn cho toàn bộ khu vực nghiên cứu. - Nghiên cứu ứng dụng ảnh vệ tinh Sentinel-2 ước tính sinh khối rừng ngập mặn cho toàn bộ khu vực nghiên cứu.
59	Đại học chính quy	Ứng dụng mô hình động học hệ thống (System Dynamics Model) mô phỏng sự biến động mực nước lưu vực sông Srepok	Ngô Thị Bình Nguyên	TS. Bùi Thị Nương	<p>Với mục đích mô phỏng sự biến động tổng lượng nước LVS Srepok, khóa luận đã thành công trong việc áp dụng phương pháp động học hệ thống SDM trong việc xây dựng và phát triển mô hình bao gồm các thành phần chính của việc cung cấp và tiêu thụ nước LVS Srêpôk, mô phỏng được sự biến động tổng lượng nước theo thời gian và dự báo trong tương lai với các kịch bản về sử dụng nước LVS Srêpôk. Khóa luận đã thành công và đạt được một số kết quả chính dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển mô hình tổng lượng nước LVS Srêpôk bao gồm các mô hình thành phần như mô hình dân số, mô hình tổng nhu cầu sử dụng nước, cũng như các thành phần cơ bản của của việc cung cấp và tiêu thụ nước LVS Srêpôk dựa trên cơ sở nghiên cứu kỹ lưỡng hiện trạng tài nguyên nước, hiện

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>trạng khai thác nước và hiện trạng LVS Srêpôk. Mô hình động học hệ thống SDM thành công mối quan hệ nội tại giữa các thành phần cơ bản của việc cung cấp và tiêu thụ nước LVS Srêpôk với các kết quả kiểm định của các mô hình thành phần và mô hình tổng thể đều đạt mức cao, trung bình khoảng 95% về độ chính xác.</p> <p>- Xây dựng được các kịch bản về thay đổi cơ cấu sử dụng nước của LVS Srêpôk dự báo trong tương lai và cụ thể năm 2035 và đưa ra được kịch bản tối ưu cho mục tiêu phân bổ nước vừa đảm bảo cung cấp đủ nước cho các ngành, vừa giảm thiểu sức ép lên TNN LVS Srêpôk.</p> <p>Kết quả từ đề tài là một minh chứng khẳng định sự phù hợp của việc ứng dụng phương pháp động lực học hệ thống SDM cho bài toán tìm phân bổ nguồn nước tối ưu nói riêng và bài toán quản lý bền vững tài nguyên nước lưu vực sông nói chung trong bối cảnh khan hiếm nước. Từ đó nhà quản lý có những cơ sở khoa học mà đề ra những biện pháp, chính sách kịp thời ứng phó và giải quyết những nguy cơ, vấn đề về sử dụng hợp lý nguồn nước tự nhiên. Ngoài ra LVS Srêpôk là một lưu vực sông liên tỉnh lớn, vì vậy nếu có thể nghiên cứu cho các tiểu lưu vực trong LVS thì kết quả thu lại được sẽ có nhiều ý nghĩa hơn nữa đối với các nhà quản lý.</p>
60	Đại học chính quy	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới mức sẵn lòng chi trả của người dân nhằm cải thiện chất lượng dịch vụ cấp nước sinh hoạt đô thị một số quận nội thành Hà Nội	Vũ Quỳnh Trang	TS. Bùi Thị Nương	<p>Khóa luận đã thành công và đạt được các mục tiêu đề ra, cụ thể:</p> <p>- Thứ nhất tổng hợp gần 80 các nghiên cứu trên thế giới sử dụng phương pháp CVM để ước tính WTP cho việc cải thiện chất lượng nước cấp sinh hoạt và các dịch nước có liên quan.</p> <p>- Áp dụng CVM vào thực hiện nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến WTP của người dân cải thiện chất lượng dịch vụ cấp nước sinh hoạt ở một số quận nội thành phố Hà</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					Nội. WTP của người dân cho việc cải thiện chất lượng dịch vụ cấp nước sinh hoạt đô thị phụ thuộc vào 4 yếu tố có ý nghĩa thống kê: “Tuổi”, “Nghề nghiệp”, “Hình thức thanh toán” và “Bảo trì”. Nghiên cứu cũng xác định được Mức WTP trung bình được ước tính khoảng 8.760 đồng/m ³ , tức là quy tương đương khoảng 175,200 đồng/tháng/hộ gia đình với giả sử mức trung bình sử dụng nước của người dân nội thành là 20m ³ /tháng. Mức WTP trung bình này tương ứng với 1,75% tổng thu nhập trung bình của các hộ gia đình, và không vượt qua mức 2,5% US EPA đưa ra để làm chỉ tiêu về mức có thể chi trả được (affordability) của người dân đối với hóa đơn tiền nước hàng tháng. Điều này cho thấy khả năng thành công của công tác xã hội hóa nguồn vốn đầu tư nâng cấp và cải thiện chất lượng dịch vụ cấp nước sinh hoạt đô thị tại Hà Nội.
61	Đại học chính quy	Nghiên cứu khả năng áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo TCVN ISO 14001:2015 cho Công ty cổ phần mía đường Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	Nguyễn Thị Trâm	ThS. Nguyễn Như Yến	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng hệ thống xử lý, an toàn lao động và vệ sinh môi trường của Công ty CP mía đường Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng - Đánh giá hiện trạng quản lý các vấn đề môi trường, hiện trạng quản lý quy trình sản xuất của Công ty - Đánh giá mức độ phù hợp theo một số yêu cầu của tiêu chuẩn TCVN ISO 14001:2015 <p>Đề xuất một số giải pháp để Công ty xây dựng HTQLMT theo tiêu chuẩn.</p>
62	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng sử dụng và thải bỏ hóa chất bảo vệ thực vật tại xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	Đinh Thị Kiều Trang	PGS.TS. Phạm Thị Mai Thảo	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng sử dụng và thải bỏ hóa chất bảo vệ thực vật tại xã Hòa Tiến - Đánh giá hiện trạng công tác thu gom, xử lý hóa chất bảo vệ thực vật - Đánh giá nhận thức của người dân trong việc sử dụng hóa chất và ảnh hưởng của hóa chất BVTV đến môi trường và sức khỏe con người - Đề xuất biện pháp giảm thiểu sử dụng và

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					thải bỏ hóa chất bảo vệ thực vật
63	Đại học chính quy	Ứng dụng GIS và viễn thám để phân vùng chức năng hệ sinh thái rừng ngập mặn khu vực ven biển huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	Hứa Thị Tú	ThS. Lê Đắc Trường	Định hướng phân vùng chức năng hệ sinh thái rừng ngập mặn huyện Tiền Hải tỉnh Thái Bình Xây dựng bản đồ phân vùng chức năng hệ sinh thái RNM ven biển huyện Tiền Hải. Xây dựng bản đồ phân vùng chức năng hệ sinh thái RNM huyện Tiền Hải Đề xuất giải pháp giúp cho công tác quản lý và bảo tồn phát triển hệ sinh thái RNM tỉnh Thái Bình được chặt chẽ và hiệu quả. Đánh giá kết quả xây dựng bản đồ phân vùng chức năng.
64	Đại học chính quy	Nghiên cứu xác định mức sẵn lòng chi trả của hộ gia đình cho việc cải thiện dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Trần Đức Chính	PGS.TS. Vũ Thanh Ca	+ Đã nêu ra hiện trạng quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên thế giới và ở Việt Nam + Đã trình bày cơ sở lý thuyết để đánh giá mức sẵn lòng chi trả cho việc cải thiện chất lượng dịch vụ môi trường. + Đã đưa ra số liệu về hiện trạng chất thải rắn sinh hoạt và công tác quản lý CTRSH tại huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. + Đã đưa ra được kết quả điều tra khảo sát để thực hiện tính toán WTP và đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến WTP cho việc cải thiện dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. + Đã đưa ra được các biện pháp để cải thiện môi trường dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.
65	Đại học chính quy	Nghiên cứu, đánh giá mức sẵn lòng chi trả của người dân tại quận Hà Đông, Hà Nội để cải thiện chất lượng môi trường không khí	Dương Ngọc Bảo Lâm	PGS.TS. Vũ Thanh Ca	- Đã tổng quan về: + Khái niệm về không khí. + Thành phần của không khí. + Tác nhân gây ô nhiễm không khí và hậu quả của ô nhiễm không khí. + Hiện trạng môi trường ở Việt Nam và quận Hà Đông. - Đã trình bày cơ sở lý thuyết để đánh giá mức sẵn lòng chi trả cho việc cải thiện chất lượng môi trường. - Đã trình bày kết quả điều tra, khảo sát hiện trường, lấy phiếu thăm dò ý kiến của

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>cán bộ quản lý và người dân về mức WTP để cải thiện chất lượng môi trường không khí.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được hiện trạng chất lượng môi trường không khí trên địa bàn quận Hà Đông trên cơ sở số liệu quan trắc của PAM Air. - Đưa ra được sự đánh giá về nhận thức của cộng đồng về chất lượng môi trường không khí trên địa bàn quận Hà Đông. - Ước tính được mức sẵn lòng chi trả của người dân cho việc cải thiện chất lượng môi trường trên địa bàn quận Hà Đông.
66	Đại học chính quy	Nghiên cứu, đánh giá mức sẵn lòng chi trả của người dân tại quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội để cải thiện chất lượng môi trường không khí	Đinh Công Thành	PGS.TS. Vũ Thanh Ca	<ul style="list-style-type: none"> + Đã nêu được tổng quan về tình hình ô nhiễm không khí + Đã tổng quan hiện trạng quản lý chất lượng môi trường không khí trên thế giới và ở Việt Nam + Đã nêu ra cơ sở lý thuyết để đánh giá mức sẵn lòng chi trả cho việc cải thiện chất lượng môi trường không khí. + Đã sử dụng số liệu quan trắc của PAM Air để đánh giá chất lượng không khí tại quận Bắc Từ Liêm. + Đã thực hiện điều tra khảo sát hiện trường để lấy số liệu thực hiện tính toán WTP và đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến WTP. + Đã đề xuất các giải pháp để cải thiện chất lượng môi trường không khí
67	Đại học chính quy	Nghiên cứu xác định mức sẵn lòng chi trả của hộ gia đình cho việc cải thiện dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Trục Ninh, tỉnh Nam	Vũ Thị Lan Hương	PGS.TS. Vũ Thanh Ca	<ul style="list-style-type: none"> - Đã tổng quan về chất thải rắn và phương pháp đánh giá ngẫu nhiên CVM; - Đã nêu và thảo luận về kết quả điều tra, khảo sát hiện trường về hiện trạng môi trường, chất thải rắn sinh hoạt và mức sẵn lòng chi trả để cải thiện dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH tại huyện Trục Ninh. - Đã đưa ra được hiện trạng phát sinh, thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn huyện Trục Ninh - Đã đưa ra được dự báo khối lượng chất

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Định			<p>thải rắn sinh hoạt đến năm 2030</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã đưa ra được ước tính mức sẵn lòng chi trả của người dân cho việc cải thiện dịch vụ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Trục Ninh. - Đã phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến mức sẵn lòng chi trả của người dân để cải thiện dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH tại huyện Trục Ninh. - Đã đề xuất giải pháp nhằm cải thiện môi trường trên địa bàn huyện Trục Ninh
68	Đại học chính quy	Ước tính mức sẵn lòng chi trả để xử lý nước thải tại làng nghề sản xuất bún Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	Lê Thị Tình	ThS. Nguyễn Thị Hoài Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng phát sinh và ô nhiễm nước thải do hoạt động sản xuất bún Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh - Ước tính mức sẵn lòng chi trả WTP để xử lý nước thải sau khi thải ra ngoài môi trường tại làng nghề sản xuất bún Khắc Niệm - Phân tích ảnh hưởng của một số yếu tố cơ bản tới mức sẵn lòng chi trả cho việc xử lý nước thải sau khi thải ra ngoài môi trường. - Đề xuất các biện pháp nâng cao mức sẵn lòng chi trả và để quản lý hiệu quả công tác xử lý nước thải sau khi thải ra ngoài môi trường.
69	Đại học chính quy	Đánh giá chất lượng nước ngầm khu vực huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội 6 tháng đầu năm 2021	Nguyễn Thị Nga	TS. Trịnh Thị Thủy	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan tài liệu về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của huyện Thanh Trì: Về chất lượng nguồn nước ngầm và đánh giá chỉ số chất lượng nước ngầm. - Khảo sát thực địa, lựa chọn vị trí lấy mẫu. + Dự kiến số vị trí lấy mẫu: 10 mẫu + Thời gian lấy mẫu: cuối tháng 3 hoặc đầu tháng 4 năm 2021 - Lấy mẫu, bảo quản mẫu và đo nhanh một số thông số tại hiện trường gồm: nhiệt độ, pH, độ đục - Phân tích mẫu nước trong phòng thí nghiệm: Tổng chất rắn hòa tan (TDS), chỉ số Pemanganat, Độ cứng tổng số, NO_2^-, NO_3^-, NH_4^+, Cl^-, SO_4^{2-}-Fe, Mn. -Đánh giá chất lượng nước ngầm khu vực

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					huyện Thanh Trì thông qua chỉ số GWQI -Đề xuất các giải pháp bảo vệ và sử dụng hợp lý nguồn nước ngầm tại khu vực nghiên cứu.
70	Đại học chính quy	Thiết kế hệ thống xử lý nước thải và lập hồ sơ xả thải cho bệnh viện đa khoa Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn	Phạm Đức Duy	ThS. Mai Quang Tuấn	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về khu vực đặt bệnh viện đa khoa Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn - So sánh và đề xuất các công nghệ xử lý nước thải - Tính toán thiết kế trạm xử lý nước thải - Lập đề án xả nước thải vào nguồn nước cho đơn vị
71	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng công tác quản lý môi trường tại làng nghề truyền thống Yên Quán thuộc xã Tân Phú, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thanh Dương	TS. Nguyễn Mai Lan	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thực trạng sản xuất kinh doanh và công tác bảo vệ môi trường tại làng nghề. - Đánh giá thực trạng sản xuất kinh doanh và công tác bảo vệ môi trường tại làng nghề. - Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao công tác quản lý môi trường tại làng nghề
72	Đại học chính quy	Thiết kế hệ thống xử lý nước thải và lập hồ sơ xả thải cho bệnh viện Thu Cúc Mega Beauty Center 02 và Thu Cúc Clinic 02- Công ty Cổ phần thẩm mỹ Thu Cúc, công suất 19 m ³ /ngày.đêm	Phạm Hữu Cường	TS. Nguyễn Hồng Đăng	<ul style="list-style-type: none"> - Tính toán, thiết kế được chi tiết hệ thống xử lý nước thải cho phòng khám Thu Cúc Mega Beauty Center 02 và Thu Cúc Clinic 02- Công ty Cổ phần thẩm mỹ Thu Cúc, công suất 19 m³/ngày.đêm để nước thải sau khi qua hệ thống xử lý đạt quy chuẩn QCVN 28:2010 - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế, cột B trước khi thải ra nguồn tiếp nhận. - Lập được hồ sơ xả thải cho phòng khám.
73	Đại học chính quy	Thiết kế hệ thống xử lý nước thải và lập hồ sơ xả thải cho trạm xử lý	Đào Tuấn Hùng	TS. Nguyễn Hồng Đăng	<ul style="list-style-type: none"> - Tính toán, đề suất hệ thống xử lý nước thải và lập hồ sơ xả thải cho thị trấn Yên Lạc, huyện Nà Rí, tỉnh Bắc Kạn - Lập hồ sơ xả thải - Thử nghiệm công nghệ, mặt bằng, các công

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		nước thải sinh hoạt tại thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn			trình đơn vị bằng bản vẽ Autocad.
74	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng quản lý và ước tính mức sẵn lòng chi trả của người dân để cải thiện dịch vụ thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	An Thị Hà	ThS. Lê Đắc Trường	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng phát sinh chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Văn Lâm (nguồn phát sinh, thành phần, khối lượng chất thải rắn). - Đánh giá hiện trạng quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Văn Lâm (phương tiện thu gom, vận chuyển, các tuyến thu gom, thời gian và tần suất thu gom). - Dự báo khối lượng CTRSH phát sinh đến năm 2030. - Xác định mức sẵn lòng chi trả WTP để cải thiện dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. - Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.
75	Đại học chính quy	Đánh giá nhận thức và thói quen của người dân về hành vi tiêu dùng xanh trên địa bàn thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Trần Nguyệt Hà	ThS. Nguyễn Hà Linh	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá nhận thức của người dân về tiêu dùng xanh trên địa bàn Thành phố Hạ Long. - Phân tích, đánh giá thói quen về hành vi mua sắm, tiêu dùng xanh của người dân trên địa bàn Thành phố Hạ Long. - Đề xuất các giải pháp thúc đẩy hành vi tiêu dùng xanh trên địa bàn nghiên cứu.
76	Đại học chính quy	Thiết kế hệ thống xử lý nước thải và lập hồ sơ xả thải dự án khu Trung tâm đô thị - thương mại và dịch vụ Lam - La Giang, thị trấn Xuân An,	Phạm Phương Thảo	ThS. Nguyễn Phương Tú	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu chung và thu thập các tài liệu về khu vực nghiên cứu - Nghiên cứu đặc trưng nguồn nước tiếp nhận - Nghiên cứu khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước - Nghiên cứu quy trình lập đề án xả nước thải vào nguồn nước - Khảo sát thành phần nước thải phát sinh tại khu vực nghiên cứu

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		tỉnh Hà Tĩnh			<ul style="list-style-type: none"> - Đưa ra giải pháp và đề xuất phương án xử lý nước thải theo TCXDVN 7957:2008 - Tính toán thiết kế phương án xử lý nước thải sinh hoạt cho khu vực nghiên cứu - Khái toán kinh tế cho các công trình hệ thống xử lý nước thải - Lập hồ sơ xả thải
77	Đại học chính quy	Thiết kế hệ thống xử lý nước thải và lập hồ sơ xả thải cho trạm xử lý nước thải sinh hoạt thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.	Trần Quốc Trung	TS. Nguyễn Hồng Đăng	<ul style="list-style-type: none"> - Tính toán, đề xuất hệ thống xử lý nước thải và lập hồ sơ xả thải cho thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng - lập hồ sơ xả thải cho hệ thống xử lý nước thải thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
78	Đại học chính quy	Thiết kế hệ thống xử lý nước thải và lập hồ sơ xả thải cho công ty TNHH REAL PACKAGING VINA, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Phạm Thị Thu Trang	ThS. Nguyễn Thị Bình Minh	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được phương án thiết kế hệ thống xử lý nước thải sản xuất cho công ty TNHH Real Packaging Vina, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, công suất 670 m³/ngày đêm. - Lập được hồ sơ, đề án xả thải cho hệ thống xử lý cho công ty TNHH Real Packaging Vina, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, công suất 670 m³/ngày đêm.
79	Đại học chính quy	Tính toán thiết kế và lập hồ sơ xả thải cho trạm xử lý nước thải khu công nghiệp Thaco, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Lê Thị Thu Hà	ThS. Trương Đức Cảnh	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được phương án thiết kế hệ thống xử lý nước thải cho dự án khu công nghiệp Thaco Thái Bình; - Tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước thải cho khu công nghiệp Thaco Thái Bình; - Lập hồ sơ xả thải cho dự án.
80	Đại học chính quy	Tính toán thiết kế và lập hồ sơ xả thải cho khu vực dân cư mới phía Tây Nam	Nguyễn Thị Năm Anh	ThS. Phạm Đức Tiến	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được phương án thiết kế hệ thống xử lý nước thải cho khu dân cư mới phía Tây thị trấn Nam Sách tỉnh Hải Dương. - Tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương			thải cho khu dân cư - Khai toán chi phí cho 2 phương án. - Lập hồ sơ xả thải cho khu dân cư
81	Đại học chính quy	Tính toán thiết kế và lập hồ sơ xả thải cho trạm xử lý nước thải dự án khu nhà ở làng hoa Tiên Phong	Nguyễn Thị Hiền	ThS. Trương Đức Cảnh	- Xây dựng được phương án thiết kế hệ thống xử lý nước thải cho dự án khu nhà ở làng hoa Tiên Phong và lập hồ sơ xả thải cho dự án; - Tính toán thiết kế hệ thống xử lý nước thải cho khu nhà ở làng Hoa Tiên Phong; - Lập hồ sơ xả thải cho dự án.
82	Đại học chính quy	Tính toán, thiết kế hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt cho khu vực huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	Bùi Ngọc Bình	ThS. Lương Thanh Tâm ThS. Trương Đức Cảnh	- Thu thập các số liệu về điều kiện tự nhiên và tình hình kinh tế - xã hội khu vực huyện Nho Quan - Thu thập số liệu tổng quan về chất thải rắn ở khu vực nghiên cứu - Khảo sát thực tế khu vực nghiên cứu - Tính toán và vạch tuyến và đề xuất lựa chọn phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn: 02 phương án - Tính toán và đề xuất lựa chọn phương án xử lý chất thải rắn: 02 phương án - Khái toán kinh tế đối với từng phương án
83	Đại học chính quy	Tính toán, thiết kế hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Hồ Quang Huy	ThS. Lương Thanh Tâm ThS. Trương Đức Cảnh	- Thu thập các số liệu về điều kiện tự nhiên và tình hình kinh tế - xã hội của thị xã Đông Triều tỉnh Quảng Ninh. - Thu thập số liệu tổng quan về chất thải rắn ở khu vực nghiên cứu. - Tính toán, vạch tuyến và đề xuất phương án thu gom, vận chuyển chất thải: 02 phương án. - Tiến hành tính toán và đề xuất lựa chọn phương án xử lý chất thải rắn tại khu vực: 02 phương án. - Đề xuất một số giải pháp góp phần bảo vệ môi trường tại khu vực
84	Đại học chính quy	Tính toán, thiết kế hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt cho huyện Ứng Hòa, Tp. Hà Nội	Phạm Thu Huyền	ThS. Lương Thanh Tâm ThS. Trương Đức Cảnh	- Thu thập các số liệu về điều kiện tự nhiên - kinh tế xã hội khu vực huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. - Khảo sát các số liệu về hiện trạng phát sinh chất rác thải sinh hoạt từ khu dân cư thông qua bảng hỏi. - Xây dựng bản đồ hiện trạng thu gom chất

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					thải rắn. - Vạch tuyến và đề xuất lựa chọn phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn: 02 phương án - Thiết kế hệ thống xử lý chất thải rắn: 02 phương án - Khái toán kinh tế đối với từng phương án.
85	Đại học chính quy	Tính toán thiết kế và lập hồ sơ xả thải cho dự án Đầu tư xây dựng Khu dân cư, dịch vụ công nghiệp phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương	Nguyễn Hoài Lâm	TS. Vũ Thị Mai	Tổng quan về điều kiện tự nhiên, đặc điểm kinh tế xã hội khu vực dự án - Đề xuất 2 phương án xử lý nước thải cho khu vực. - Tính toán thiết kế hệ thống các công trình xử lý nước thải theo 2 phương án - Tính toán khái toán cho 2 phương án, lựa chọn phương án tối ưu. - Thể hiện kết quả nghiên cứu ra bản vẽ. - Lập hồ sơ xả thải cho dự án
86	Đại học chính quy	Tính toán thiết kế hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt cho huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Nguyễn Minh Thương	1. ThS. Lương Thanh Tâm 2. ThS. Trương Đức Cảnh	- Thu thập những số liệu có sẵn về hệ thống quản lý chất thải rắn trên địa bàn huyện Yên Bình liên quan - Vạch tuyến thu gom (02 phương án) - Thiết kế hệ thống xử lý chất thải rắn cho khu vực (02 phương án) - Khái toán kinh tế (02 phương án)
87	Đại học chính quy	Tính toán, thiết kế hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt cho huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Nguyễn Tường Vy	1. ThS. Lương Thanh Tâm 2. ThS. Trương Đức Cảnh	- Thu thập số liệu về điều kiện tự nhiên – Kinh tế xã hội khu vực huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam - Vạch tuyến thu gom (02 phương án) thể hiện bằng bản đồ - Thiết kế hệ thống xử lý (02 phương án) - Khái toán kinh tế và lựa chọn phương án tối ưu (02 phương án)
88	Đại học chính quy	Tính toán thiết kế và lập hồ sơ xả thải cho khu đô thị Golden City An Giang thuộc khu liên hợp văn hóa, thể thao, dịch vụ, hội chợ	Đào Thu Trang	ThS. Phạm Đức Tiến	- Đưa ra tổng quan về khu đô thị Golden City An Giang - Đề xuất phương án xử lý nước thải - Tính toán thiết kế 2 phương án xử lý nước thải cho khu đô thị - Khai toán kinh phí cho các công trình xử lý và lựa chọn phương án tối ưu - Thể hiện 02 bản vẽ - Lập hồ sơ xả thải cho khu đô thị Golden

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		triển lãm và dân cư phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, An Giang			City An Giang
89	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng công tác quản lý môi trường tại làng nghề truyền thống đục chạm gỗ cao cấp và mộc dân dụng Ngọc Than, xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thanh Nhung	TS. Nguyễn Mai Lan	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng phát sinh chất thải và công tác QLMT tại làng nghề Ngọc Than - Đánh giá nhận thức và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong công tác QLMT tại làng nghề Ngọc Than - Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý
90	Đại học chính quy	Nghiên cứu ảnh hưởng một số yếu tố lên khả năng xử lý Photpho và COD trong nước thải sinh hoạt khu dân cư phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội của mô hình ứng dụng mương oxi hóa và vi khuẩn lam (<i>Spirulina platensis</i>)	Lê Đức Dũng	TS. Đoàn Thị Oanh	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan vấn đề nghiên cứu. - Lấy mẫu nước sinh hoạt, đánh giá các thông số trong nước thải sinh hoạt đầu vào. - Đánh giá được một số ảnh hưởng đến hiệu quả xử lý Photpho và COD trong nước thải sinh hoạt phát sinh từ khu dân cư, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội của mô hình ứng dụng mương oxi hóa và vi khuẩn lam <i>Spirulina platensis</i> quy mô phòng thí nghiệm: <ul style="list-style-type: none"> + Đánh giá ảnh hưởng của chế độ ánh sáng đến khả năng xử lý Photpho và COD của nước thải sinh hoạt +Đánh giá ảnh hưởng của cường độ ánh sáng đến khả năng xử lý Photpho và COD của nước thải sinh hoạt +Đánh giá ảnh hưởng của mực nước thải đến khả năng xử lý Photpho và COD của nước thải sinh hoạt
91	Đại học chính quy	Nghiên cứu ảnh hưởng một số yếu tố lên khả	Trần Thị Hải Ninh	TS. Đoàn Thị Oanh	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan vấn đề nghiên cứu. - Đánh giá các thông số N trong nước thải sinh hoạt đầu vào.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		năng xử lý Nito của mô hình ứng dụng mương oxi hóa và vi khuẩn lam (<i>Spirulina platensis</i>) trong xử lý nước thải sinh hoạt khu dân cư phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội			- Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả xử lý Nito trong nước thải sinh hoạt phát sinh từ khu dân cư phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội của mô hình ứng dụng mương oxi hóa và vi khuẩn lam <i>Spirulina</i> quy mô phòng thí nghiệm. +Đánh giá ảnh hưởng của chế độ ánh sáng đến khả năng xử lý nito của nước thải sinh hoạt +Đánh giá ảnh hưởng của cường độ ánh sáng đến khả năng xử lý nito của nước thải sinh hoạt +Đánh giá ảnh hưởng của mực nước thải đến khả năng xử lý nito của nước thải sinh hoạt
92	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng phát sinh nước thải và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp tại làng nghề sản xuất bún Khắc Niệm, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	Trương Thu Phương	TS. Lê Thu Thủy	- Xác định các nguồn phát sinh nước thải tại làng nghề (lượng nước và thành phần, tính chất nước thải ...) năm 2021. - Đánh giá ảnh hưởng của nước thải đến sức khỏe của người dân tại làng nghề. - Đánh giá hiện trạng công tác quản lý môi trường nước tại làng nghề sản xuất bún Khắc Niệm. - Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao công tác quản lý nước thải làng nghề phù hợp.
93	Đại học chính quy	Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I Km7, phường Cộng Hòa, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	Đỗ Thị Thùy Linh	ThS. Nguyễn Khắc Thành	- Hệ thống được các cơ sở pháp lý về bảo vệ môi trường đang được áp dụng tại doanh nghiệp. - Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại doanh nghiệp: đề án bảo vệ môi trường chi tiết; sổ chủ nguồn thải chất thải nguy hại; báo cáo giám sát môi trường định kỳ. - Đề xuất các giải pháp để duy trì và hoàn thiện việc tuân thủ các quy định pháp luật về BVMT.
94	Đại học	Đánh giá sự	Trần Vũ	ThS. Kiều	- Hệ thống được các cơ sở pháp lý về bảo

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	chính quy	tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty TNHH năng lượng An Việt Phát Phú Thọ, xã Trị Quân, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Hương Trà	Thị Hòa	<p>vệ môi trường đang được áp dụng tại Công ty TNHH năng lượng An Việt Phát Phú Thọ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty TNHH năng lượng An Việt Phát Phú Thọ: báo cáo ĐTM; giấy phép xả nước thải vào nguồn nước; báo cáo giám sát môi trường định kỳ; các quy định về PCCC và quy định khác; - Đề xuất các giải pháp để duy trì và hoàn thiện việc tuân thủ các quy định pháp luật về BVMT.
95	Đại học chính quy	Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty TNHH Frieslandcampina, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Lại Thị Ngọc Huyền	ThS. Kiều Thị Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống được các cơ sở pháp lý về bảo vệ môi trường đang được áp dụng tại Công ty TNHH Frieslandcampina. - Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty TNHH Frieslandcampina: báo cáo ĐTM; sổ chủ nguồn thải CTNH; giấy phép xả nước thải vào nguồn nước; báo cáo giám sát môi trường định kỳ. - Đề xuất các giải pháp để duy trì và hoàn thiện việc tuân thủ các quy định pháp luật về BVMT.
96	Đại học chính quy	Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và an toàn vệ sinh lao động tại Công ty TNHH Ngân Hà, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	Nguyễn Thị Thùy Linh	PGS.TS. Phạm Thị Mai Thảo	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống được các cơ sở pháp lý về bảo vệ môi trường và an toàn vệ sinh lao động đang được áp dụng tại doanh nghiệp. - Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và an toàn vệ sinh lao động tại doanh nghiệp - Đề xuất các giải pháp để duy trì và hoàn thiện việc tuân thủ các quy định pháp luật về BVMT.
97	Đại học chính quy	Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty cổ	Nguyễn Thu Trang	TS. Nguyễn Thị Linh Giang	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu các văn bản pháp lý về bảo vệ môi trường mà Nhà máy Công ty Cổ Phần UIL Việt Nam cần phải tuân thủ. - Đánh giá hiện trạng công tác bảo vệ môi trường của Công ty. - Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		phần UIL Việt Nam, khu công nghiệp Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh			luật về bảo vệ môi trường của Công ty Cổ Phần UIL Việt Nam - Đề xuất các giải pháp để duy trì, cải tiến và hoàn thiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường nhằm nâng cao hiệu quả quản lý môi trường của Công ty.
98	Đại học chính quy	Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty cổ phần kinh doanh LPG Việt Nam, thành phố Hà Nội	Hoàng Thị Nguyệt	ThS. Tạ Thị Yến	- Đánh giá hiện trạng thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại công ty cổ phần kinh doanh LPG Việt Nam. - Đánh giá mức độ tuân thủ các thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường tại công ty. Đề xuất các biện pháp hoàn thiện và duy trì sự tuân thủ các thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường của công ty cổ phần kinh doanh LPG Việt Nam
99	Đại học chính quy	Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Công ty cổ phần DK ENC Việt Nam, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thúy Quỳnh	ThS. Tạ Thị Yến	- Đánh giá hiện trạng thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại sân golf SKY LAKE- công ty cổ phần DK-ENC Việt Nam. - Đánh giá mức độ tuân thủ các thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường tại công ty. Đề xuất các biện pháp hoàn thiện và duy trì sự tuân thủ các thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường của công ty cổ phần DK ENC Việt Nam
100	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn công nghiệp tại làng nghề đồ gỗ xã Vạn Điểm, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp	Vũ Thị Dung	ThS. Kiều Thị Hòa	- Đánh giá được hiện trạng phát sinh CTRCN tại Làng nghề - Đánh giá được hiện trạng công tác quản lý CTRCN tại làng nghề - Dự báo khối lượng CTRCN phát sinh đến năm 2025 - Đề xuất biện pháp quản lý phù hợp
101	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn sinh hoạt	Nguyễn Thị Thu Hoài	ThS. Nguyễn Hà Linh	- Đánh giá tình hình phát sinh CTRSH tại huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định. + Nguồn phát sinh chất thải rắn sinh hoạt

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		trên địa bàn huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp			<ul style="list-style-type: none"> + Thành phần, khối lượng chất thải rắn sinh hoạt - Đánh giá hiện trạng công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định. (Tình hình phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH) - Dự báo khối lượng CTRSH phát sinh trong tương lai làm tiền đề để đề xuất các giải pháp quản lý CTRSH phù hợp - Đánh giá ý thức của người dân trong việc tham gia công tác thu gom, xử lý CTRSH trên địa bàn huyện. - Đề xuất một số giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý CTRSH trên địa bàn huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
102	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn sinh hoạt tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp	Lã Xuân Hưng	ThS. Nguyễn Thành Trung	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định nguồn phát sinh, thành phần, khối lượng chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Uông Bí. - Đánh giá hiện trạng về thu gom, lưu trữ, vận chuyển, xử lý; hiện trạng quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Uông Bí. - Đánh giá thuận lợi, khó khăn, bất cập, các thách thức hiện nay cũng như tương lai trong công tác quản lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Uông Bí. - Dự báo diễn biến khối lượng chất thải rắn phát sinh đến năm 2030. - Đề xuất các biện pháp quản lý chất thải rắn hợp lý.
103	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp	Bùi Thanh Huyền	TS. Hoàng Thị Huệ	Đánh giá hiện trạng phát sinh chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Thủy Nguyên; Đánh giá hiện trạng công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Thủy Nguyên; Đánh giá nhận thức của người dân tham gia vào hoạt động phân loại rác tại nguồn, công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Dự báo khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh của huyện Thủy Nguyên đến năm 2030. Đề xuất các giải pháp quản lý phù hợp nhằm nâng cao

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					hiệu quả quản lý và giảm thiểu chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Thủy Nguyên.
104	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp	Hoàng Thị Loan	ThS. Phạm Thị Hồng Phương	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá tình hình phát sinh CTRSH tại huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa + Nguồn phát sinh chất thải rắn sinh hoạt; + Thành phần chất thải rắn sinh hoạt; + Lượng phát sinh chất thải rắn sinh hoạt; - Đánh giá hiện trạng công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. + Tình hình thu gom CTRSH: Phương thức thu gom, tần suất thu gom, thời gian thu gom, các điểm tập kết, hiệu suất thu gom. + Số lượng, phương tiện, nhân lực thu gom và vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt. + Vạch tuyến thu gom hiện trạng. + Tình hình xử lý CTRSH trên địa bàn. + Tình hình phân loại CTRSH tại nguồn và xử lý rác thải hữu cơ thành phân vi sinh tại các hộ gia đình trên địa bàn huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. - Dự báo khối lượng CTRSH phát sinh trong tương lai làm tiền đề để đề xuất các giải pháp quản lý CTRSH phù hợp. - Đánh giá ý thức của người dân trong việc tham gia công tác thu gom, xử lý CTRSH trên địa bàn huyện. - Đề xuất một số giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý CTRSH trên địa bàn huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.
105	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn sinh hoạt tại thị trấn Đông Anh và các xã Tiên Dương, Uy Nỗ thuộc huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, đề xuất giải pháp quản	Mai Hương Thảo	TS. Nguyễn Mai Lan	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng phát sinh chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Đông Anh; - Đánh giá hiện trạng quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Đông Anh; - Đánh giá nhận thức cộng đồng về công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Đông Anh; - Dự báo khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên địa bàn huyện Đông Anh đến năm 2025;

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		lý phù hợp			- Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Đông Anh.
106	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn y tế trên địa bàn thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp	Trần Phạm Anh Cường	TS. Vũ Văn Doanh	- Đánh giá được hiện trạng phát sinh, nguồn, lượng chất thải rắn y tế trên địa bàn thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh; Bệnh viện Sản Nhi; Bệnh viện y dược cổ truyền; và các cơ sở y tế khác gồm: Trạm y tế phường Hồng Hà; Bệnh xá Công an Tỉnh. - Đánh giá hiện công tác quản lý gồm: phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh - Đề xuất được 4 nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý.
107	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn y tế tại huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp	Nguyễn Thị Huyền Trang	ThS. Phạm Phương Thảo	Nội dung 1: Nghiên cứu nguồn, thành phần và hiện trạng phát sinh chất thải rắn y tế trên địa bàn huyện Sóc Sơn Nội dung 2: Nghiên cứu đánh giá công tác quản lý chất thải rắn y tế trên địa bàn huyện Sóc Sơn. + Tình hình thu gom: Trang thiết bị, phương tiện thu gom, vận chuyển đến điểm tập kết, thời gian thu gom, phương thức, tần suất thu gom, điểm tập kết. + Tình hình phân loại, lưu giữ và xử lý chất thải rắn y tế. Nhân lực thực hiện. + Công tác quản lý hồ sơ chất thải rắn y tế + Đánh giá nhận thức và hiểu biết của các đối tượng có thể bị ảnh hưởng bởi chất thải rắn y tế. Nội dung 3: Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn y tế trên địa bàn huyện Sóc Sơn.
108	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn y tế tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ và đề xuất giải pháp quản	Nguyễn Thị Bích Ngọc	ThS. Lê Đắc Trường	- Hiện trạng, nguồn phát sinh, số lượng, thành phần của CTR y tế trên địa bàn Thành phố Việt Trì. - Hoạt động thu gom vận chuyển xử lý CTR y tế trên địa bàn Thành phố Việt Trì. - Ảnh hưởng của CTR y tế đến môi trường và sức khỏe của cộng đồng.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		lý phù hợp			<ul style="list-style-type: none"> - Công tác quản lý CTR y tế tại Bệnh viện đa khoa Tỉnh Phú Thọ và Bệnh viện mắt Phú Thọ. - Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý CTR y tế trên địa bàn Thành phố Việt Trì.
109	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn y tế tại bệnh viện đa khoa Đông Anh, thành phố Hà Nội và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp	Trần Thị Nguyệt Anh	ThS. Nguyễn Khắc Thành	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định nguồn, thành phần và khối lượng chất thải rắn y tế tại bệnh viện Đa khoa Đông Anh, Hà Nội. - Đánh giá hiện trạng công tác quản lý chất thải rắn y tế tại bệnh viện (so với thông tư 58 để đánh giá hiện trạng quản lý và có phần điều tra khảo sát). - Đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn y tế tại bệnh viện.
110	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn y tế tại bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp	Nguyễn Trung Minh Đạo	TS. Lê Thu Thủy	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu nguồn, thành phần và khối lượng chất thải rắn y tế tại bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức, Hà Nội - Nghiên cứu đánh giá công tác quản lý chất thải rắn y tế tại bệnh viện (so với thông tư 58 để đánh giá hiện trạng quản lý và có phần điều tra khảo sát) + Tình hình thu gom: Trang thiết bị, phương tiện thu gom, vận chuyển đến điểm tập kết, thời gian thu gom, phương thức, tần suất thu gom, điểm tập kết. + Tình hình phân loại, lưu giữ và xử lý chất thải rắn y tế. Nhân lực thực hiện. + Công tác quản lý hồ sơ chất thải rắn y tế + Đánh giá nhận thức và ý thức thực hành của các đối tượng có thể bị ảnh hưởng bởi chất thải rắn y tế. - Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn y tế tại bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức, Hà Nội
111	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất thải rắn y tế tại bệnh viện đa khoa huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội và đề	Ngô Thu Thủy	ThS. Nguyễn Khắc Thành	<ul style="list-style-type: none"> -Đánh giá hiện trạng CTRYT tại bệnh -Đánh giá hiện trạng công tác quản lý CTRYT tại bệnh viện Đa khoa huyện Phúc Thọ, Hà Nội. -Đề xuất giải pháp quản lý hiệu quả.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		xuất giải pháp quản lý phù hợp			
112	Đại học chính quy	Nghiên cứu ảnh hưởng của hoạt động sinh kế đến quản lý rừng ngập mặn xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Tô Thị Mai Vinh	ThS. Lê Đắc Trường	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng quản lý tài nguyên rừng ngập mặn tại địa phương. - Đánh giá được ảnh hưởng sinh kế của người dân và tác động của hoạt động sinh kế đến rừng ngập mặn tại xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. - Đề xuất một số biện pháp quản lý hiệu quả rừng ngập mặn.
113	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	Mai Ngọc Ánh	TS. Nguyễn Thị Linh Giang	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra về số lượng, thành phần chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Tiền Hải - Đánh giá hiện trạng quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Tiền Hải - Dự báo lượng CTR sinh hoạt phát sinh trên địa bàn huyện đến năm 2030 - Đánh giá chung (những mặt đã làm được, những mặt chưa làm được) công tác quản lý CTR huyện Tiền Hải - Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Tiền Hải
114	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Trịnh Quế Anh	TS. Nguyễn Thị Linh Giang	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra về số lượng, thành phần của chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Vĩnh Lộc - Đánh giá hiện trạng quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Vĩnh Lộc - Dự báo lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên địa bàn huyện Vĩnh Lộc đến năm 2030 - Đánh giá chung công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Vĩnh Lộc - Đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Vĩnh Lộc
115	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả	Nguyễn Hải Dương	PGS.TS. Phạm Thị Mai Thảo	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng chất thải rắn sinh hoạt tại các hộ gia đình ở khu vực nghiên cứu. - Đánh giá hiện trạng công tác thu gom,

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			lưu trữ và xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở các hộ gia đình tại khu vực nghiên cứu. - Đề xuất giải pháp nhằm giảm thiểu lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh và nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt.
116	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả mô hình Biogas tại xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Trương Ngọc Đạt	TS. Mai Văn Tiến	- Khảo sát đánh giá hiện trạng sử dụng mô hình biogas tại khu vực nghiên cứu. - Đánh giá ưu nhược điểm và các tác động của mô hình biogas tới môi trường tại xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. - Đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả và nhân rộng mô hình biogas tại xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.
117	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thu gom phế liệu trên địa bàn thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai	Vũ Tiến Hoàng	ThS. Nguyễn Hà Linh	- Xác định nguồn gốc phát sinh, thành phần, khối lượng phế liệu trên địa bàn thành phố Lào Cai; - Đánh giá hiện trạng công tác thu gom, phân loại, lưu trữ và xử lý phế liệu tại địa bàn thành phố; - Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả của hoạt động thu gom phế liệu.
118	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Lê Thị Ngọc Yến	TS. Vũ Văn Doanh	- Xác định được nguồn phát sinh, hệ số chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang - Đánh giá được hiện trạng công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang như phân loại, lưu giữ, thu gom, vận chuyển và xử lý cũng như ý thức của cộng đồng - Đề xuất được 4 nhóm giải pháp cải thiện hoạt động quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang
119	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng và đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường trong	Lương Thị Vân	TS. Vũ Văn Doanh	- Xác định được nguồn phát sinh, lượng chất thải chăn nuôi tại thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội - Đánh giá được hiện trạng công tác quản lý chất thải chăn nuôi và tác động tới môi

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		hoạt động chăn nuôi trên địa bàn thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội			trường - Đề xuất được 4 nhóm giải pháp bảo vệ môi trường trong hoạt động chăn nuôi trên địa bàn thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
IV.2 Ngành Kinh tế tài nguyên thiên nhiên					
1	Đại học chính quy	Thực trạng áp dụng các công cụ quản lý nhà nước về đất đai tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội	Nguyễn Nam Liên	TS. Hà Thị Thanh Thủy	Lý luận về các công cụ quản lý nhà nước về đất đai trong các doanh nghiệp; Thực trạng áp dụng các công cụ quản lý nhà nước về đất đai tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Các giải pháp hoàn thiện về áp dụng các công cụ quản lý nhà nước về đất đai đang được áp dụng tại các tỉnh thành hiện nay.
2	Đại học chính quy	Thực trạng quản lý nhà nước về đất đai tại thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	Nguyễn Thị Thu Quỳnh	ThS. Đỗ Diệu Linh	Lý luận về quản lý nhà nước về đất đai trong các doanh nghiệp; Thực trạng quản lý nhà nước về đất đai tại thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Các giải pháp về quản lý nhà nước về đất đai nhằm đạt hiệu quả trong công tác quản lý.
3	Đại học chính quy	Thực trạng quản lý chất thải sinh hoạt tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Hồng Nhung	ThS. Đỗ Thị Dinh	Lý luận về quản lý chất thải sinh hoạt trong các doanh nghiệp; Thực trạng quản lý chất thải sinh hoạt tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Các giải pháp nhằm cải thiện hoạt động quản lý chất thải sinh hoạt.
4	Đại học chính quy	Thực trạng quản lý nhà nước về đất đai tại quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	Lê Xuân Trường	NCS.ThS. Trần Thị Thu Trang	Lý luận về quản lý nhà nước về đất đai trong các doanh nghiệp; Thực trạng quản lý nhà nước về đất đai tại quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; Các giải pháp hoàn thiện về quản lý nhà nước về đất đai đang được áp dụng tại các tỉnh thành hiện nay.
5	Đại học chính quy	Thực trạng hiệu quả kinh doanh của công ty TNHH MTV Hạ Long Green	Nguyễn Văn Tiến	ThS. Đỗ Diệu Linh	Cơ sở lý luận về hiệu quả kinh doanh trong các doanh nghiệp; Thực trạng hiệu quả kinh doanh của công ty TNHH MTV Hạ Long Green; Các giải pháp hoàn thiện về hiệu quả kinh doanh đang được áp dụng tại địa bàn nghiên cứu.
6	Đại học chính	Thực trạng quản lý nhà	Nguyễn Trung	ThS. Nguyễn	Lý luận về quản lý nhà nước về đất đai; Thực trạng quản lý nhà nước về đất đai tại

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	nước về đất đai tại phường Việt Hưng, thành phố Hà Long, tỉnh Quảng Ninh	Kiên	Thị Hiền	phường Việt Hưng, thành phố Hà Long, tỉnh Quảng Ninh; Các giải pháp hoàn thiện về quản lý nhà nước về đất đai đang được áp dụng tại các tỉnh thành hiện nay.
7	Đại học chính quy	Thực trạng quản lý nhà nước về đất đai tại huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	Vũ Hoài Trang	ThS. Đặng Thị Hiền	Lý luận về quản lý nhà nước về đất đai trong các doanh nghiệp; Thực trạng quản lý nhà nước về đất đai tại huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; Các giải pháp hoàn thiện về quản lý nhà nước về đất đai đang được áp dụng tại Hải Phòng.
8	Đại học chính quy	Thực trạng sử dụng công cụ kinh tế trong quản lý môi trường tại huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Hằng	TS. Hà Thị Thanh Thủy	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về việc sử dụng công cụ kinh tế trong quản lý môi trường. Phân tích thực trạng sử dụng một số công cụ kinh tế cơ bản trong quản lý môi trường tại huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Đề xuất một số giải pháp nhằm cải thiện việc sử dụng công cụ kinh tế trong quản lý môi trường tại huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.
9	Đại học chính quy	Nghiên cứu hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp tại huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội	Đinh Phương Hiền	TS. Hà Thị Thanh Thủy	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp. Nghiên cứu thực trạng hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.
10	Đại học chính quy	Thực trạng sử dụng đất nông nghiệp tại huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	Phạm Thị Hoa	TS. Hà Thị Thanh Thủy	Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về sử dụng đất nông nghiệp. Phân tích thực trạng sử dụng đất nông nghiệp tại huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp tại huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.
11	Đại học chính quy	Thực trạng sử dụng đất nông nghiệp tại xã Đồng Lạc, huyện Chương Mỹ, thành phố	Nguyễn Thị Nhật Lệ	ThS. Đặng Thị Hiền	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về sử dụng đất nông nghiệp; Đánh giá thực trạng sử dụng đất nông nghiệp tại xã Đồng Lạc, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Đề xuất một số giải pháp hoàn thiện công tác sử dụng đất nông nghiệp tại xã Đồng Lạc,

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Hà Nội			huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.
12	Đại học chính quy	Thực trạng sử dụng đất nông nghiệp tại thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội	Kiều Phương Linh	ThS. Đặng Thị Hiền	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về sử dụng đất nông nghiệp; Đánh giá thực trạng sử dụng đất nông nghiệp tại thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội; Đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác sử dụng đất nông nghiệp tại thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.
13	Đại học chính quy	Thực trạng thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp tại quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Vũ Tú Linh	ThS. Nguyễn Thị Hiền	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp. Phân tích thực trạng thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp tại quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Đề xuất một số giải pháp Hoàn thiện hoạt động thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp tại quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.
14	Đại học chính quy	Nghiên cứu mức sẵn lòng chi trả của người dân để cải thiện hoạt động thu gom rác thải sinh hoạt tại phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Lệ My	ThS. Nguyễn Thị Hiền	Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về mức sẵn lòng chi trả của người dân để cải thiện hoạt động thu gom rác thải sinh hoạt. Xác định mức sẵn lòng chi trả và các yếu tố ảnh hưởng đến mức sẵn lòng chi trả của người dân để cải thiện hoạt động thu gom rác thải tại phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Đề xuất giải pháp nâng cao mức sẵn lòng chi trả của người dân để cải thiện hoạt động thu gom rác thải tại phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.
15	Đại học chính quy	Thực trạng sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	Lê Hồng Nhung	ThS. Đỗ Diệu Linh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về sử dụng đất nông nghiệp. Nghiên cứu thực trạng sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn quận Hà Đông. Đánh giá hiệu quả kinh tế sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn quận Hà Đông; Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn quận Hà Đông.
16	Đại học chính quy	Thực trạng sử dụng đất nông nghiệp tại huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định	Nguyễn Duy Thắng	ThS. Đỗ Diệu Linh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về sử dụng đất nông nghiệp. Phân tích thực trạng sử dụng đất nông nghiệp tại huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp tại huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Đề xuất một số giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					ngành huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.
17	Đại học chính quy	Thực trạng sử dụng đất nông nghiệp tại xã Vông Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội	Lê Thị Thủy	ThS. Nguyễn Đức Dương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về sử dụng đất nông nghiệp; Đánh giá thực trạng sử dụng đất nông nghiệp của xã Vông Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp của xã Vông Xuyên.
18	Đại học chính quy	Thực trạng thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trên địa bàn huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội	Nguyễn Thu Thủy	ThS. Nguyễn Đức Dương	Hệ thống hoá cơ sở lý luận về công tác thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trên địa bàn huyện; Phân tích thực trạng thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trên địa bàn huyện Thanh Oai; Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến công tác thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trên địa bàn huyện Thanh Oai; Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trên địa bàn huyện Thanh Oai.
19	Đại học chính quy	Thực trạng sử dụng đất tại quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Nguyễn Việt Tùng	TS. Đỗ Thị Dinh	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về sử dụng đất; Đánh giá thực trạng sử dụng đất tại quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; Đề xuất giải pháp Hoàn thiện công tác quản lý sử dụng đất tại quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.
IV.3 Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành					
1	Đại học chính quy	Giải pháp Marketing mix nhằm thu hút khách nội địa của Công ty cổ phần Vintravel	Trần Thị Thùy Trang	NCS.ThS. Nguyễn Minh Tuấn	Cơ sở lý luận về giải pháp Marketing mix nhằm thu hút khách nội địa trong các doanh nghiệp lữ hành; thực trạng Marketing mix nhằm thu hút khách nội địa của Công ty cổ phần Vintravel; Các giải pháp hoàn thiện về Marketing mix nhằm thu hút khách nội địa đang được áp dụng tại đây.
2	Đại học chính quy	Một số giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ F&B tại Executive Lounge của khách sạn JW Marriott Hotel	Vũ Minh Tuấn	NCS.ThS. Nguyễn Minh Tuấn	Cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng dịch vụ F&B trong các doanh nghiệp; thực trạng chất lượng dịch vụ F&B tại Executive Lounge của khách sạn JW Marriott Hotel Hà Nội; Các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ F&B tại đây.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Hà Nội			
3	Đại học chính quy	Thực trạng quản trị nguồn nhân lực tại công ty TNHH Caoroads	Nguyễn Thị Tố Uyên	ThS. Lê Văn Viễn	Cơ sở lý luận về quản trị nguồn nhân lực trong các doanh nghiệp; Thực trạng quản trị nguồn nhân lực tại công ty TNHH Caoroads; Các giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại đây.
4	Đại học chính quy	Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ lễ tân tại khách sạn Sen Hidden Charm Hotel & Apartment	Nguyễn Khánh Vy	ThS. Lê Văn Viễn	Cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng dịch vụ lễ tân trong các doanh nghiệp; Thực trạng chất lượng dịch vụ lễ tân tại khách sạn Sen Hidden Charm Hotel & Apartment; Các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ lễ tân tại đây.
5	Đại học chính quy	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ buồng phòng tại khách sạn Le Indochina Bắc Ninh	Nguyễn Thị Loan	TS. Nguyễn Danh Nam	Cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ buồng phòng trong các khách sạn; Thực trạng chất lượng dịch vụ buồng phòng tại khách sạn Le Indochina Bắc Ninh; Các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ buồng phòng tại đây.
6	Đại học chính quy	Giải pháp nâng cao nghiệp vụ phục vụ bàn tại khách sạn Thùy Anh Ninh Bình Legend	Vũ Thị Kim Thu	TS. Nguyễn Danh Nam	Cơ sở lý luận về nghiệp vụ phục vụ bàn trong khách sạn; Thực trạng nghiệp vụ phục vụ bàn tại khách sạn Thùy Anh Ninh Bình Legend; Các giải pháp nâng cao nghiệp vụ phục vụ bàn tại đây.
7	Đại học chính quy	Thực trạng chất lượng dịch vụ ăn uống tại khách sạn du lịch Công Đoàn Hạ Long	Đặng Phương Anh	NCS.ThS. Nguyễn Thị Thanh Mai	Khái quát được cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ ăn uống tại khách sạn, đánh giá được thực trạng chất lượng dịch vụ ăn uống tại khách sạn du lịch Công Đoàn Hạ Long, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ ăn uống tại đây.
8	Đại học chính quy	Thực trạng hoạt động Marketing tại công ty TNHH hội nghị sự kiện và du lịch Nam Việt	Hà Thị Vân Anh	NCS. ThS Nguyễn Thị Thanh Mai	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về hoạt động Marketing trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được thực trạng hoạt động Marketing tại công ty TNHH hội nghị sự kiện và du lịch Nam Việt, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện các hoạt động marketing tại đây.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
9	Đại học chính quy	Thực trạng chất lượng dịch vụ bộ phận Lễ tân tại khách sạn Mường Thanh Holiday Mộc Châu	Lê Thanh Bình	NCS. ThS Nguyễn Thị Thanh Mai	Khái quát được cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ bộ phận Lễ tân tại khách sạn, đánh giá được thực trạng chất lượng dịch vụ bộ phận Lễ tân tại khách sạn Mường Thanh Holiday Mộc Châu, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ bộ phận lễ tân tại đây.
10	Đại học chính quy	Thực trạng quản trị nguồn nhân lực tại công ty cổ phần Cenco Việt Nam	Vũ Thị Hồ Diệu	NCS. ThS Nguyễn Thị Thanh Mai	Khái quát hóa được cơ sở lý luận về quản trị nguồn nhân lực, đánh giá được thực trạng quản trị nguồn nhân lực tại công ty cổ phần Cenco Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị nguồn nhân lực tại đây.
11	Đại học chính quy	Thực trạng maketing thu hút khách du lịch quốc tế tại khách sạn Lotte Hà Nội	Kiều Thanh Hằng	NCS. ThS Nguyễn Thị Thanh Mai	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về maketing thu hút khách du lịch quốc tế, đánh giá được thực trạng maketing thu hút khách du lịch quốc tế tại khách sạn Lotte Hà Nội, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện các hoạt động marketing thu hút khách du lịch quốc tế tại đây.
12	Đại học chính quy	Thực trạng chất lượng chương trình du lịch tại công ty TNHH du lịch Tâm Lộc	Mai Xuân Hiếu	NCS. ThS Nguyễn Thị Thanh Mai	Khái quát được cơ sở lý luận về chất lượng chương trình du lịch trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được thực trạng chất lượng chương trình du lịch tại công ty TNHH du lịch Tâm Lộc, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch tại đây.
13	Đại học chính quy	Thực trạng chất lượng dịch vụ buồng phòng tại khách sạn Kim Liên Hà Nội	Nguyễn Ngọc Huyền	NCS. ThS Nguyễn Minh Tuấn	Khái quát được cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ buồng phòng tại khách sạn, đánh giá được thực trạng chất lượng chất lượng dịch vụ buồng phòng tại khách sạn Kim Liên Hà Nội, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ buồng phòng tại đây.
14	Đại học chính quy	Thực trạng hoạt động kinh doanh lữ hành tại công ty cổ phần du lịch	Lê Yến Nhung	NCS. ThS Lê Văn Viễn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về hoạt động kinh doanh lữ hành, đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh lữ hành tại công ty cổ phần du lịch VIP Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp để nâng cao kết quả

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		VIP Việt Nam			hoạt động kinh doanh lữ hành tại đây.
15	Đại học chính quy	Thực trạng chất lượng chương trình du lịch nội địa tại công ty TNHH Thương mại và Du lịch Sinh thái Biển	Phạm Thị Phương	NCS. ThS Nguyễn Minh Tuấn	Khái quát được cơ sở lý luận về chất lượng chương trình du lịch nội địa trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được thực trạng chất lượng chương trình du lịch nội địa tại công ty TNHH Thương mại và Du lịch Sinh thái Biển, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch nội địa tại đây.
16	Đại học chính quy	Thực trạng chất lượng dịch vụ buồng tại khách sạn Hoàng Gia Minh Cát Bà	Nguyễn Thị Minh Thu	TS. Trần Minh Nguyệt	Khái quát được cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ buồng tại khách sạn, đánh giá được thực trạng chất lượng chất lượng dịch vụ buồng tại khách sạn Hoàng Gia Minh Cát Bà, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ buồng tại đây.
17	Đại học chính quy	Thực trạng hoạt động marketing tại công ty TNHH Đầu tư và Du lịch Ngày Mới	Bùi Minh Trang	TS. Trần Minh Nguyệt	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về hoạt động Marketing trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được thực trạng hoạt động Marketing tại công ty TNHH Đầu tư và Du lịch Ngày Mới, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động marketing tại đây.
18	Đại học chính quy	Thực trạng chất lượng dịch vụ ăn uống tại khách sạn Quốc tế Thiên Ý	Phạm Lê Chiến Tuyên	ThS. Nguyễn Vũ Phi Công	Khái quát được cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ ăn uống tại khách sạn, đánh giá được thực trạng chất lượng dịch vụ ăn uống tại khách sạn Quốc tế Thiên Ý, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ ăn uống tại đây.
19	Đại học chính quy	Giải pháp marketing thu hút khách du lịch nội địa tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Du Lịch Cera	Phạm Thị Minh Anh	ThS. Nguyễn Vũ Phi Công	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về maketing thu hút khách du lịch nội địa, đánh giá được thực trạng maketing thu hút khách du lịch nội địa tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Du Lịch Cera, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện các hoạt động marketing thu hút khách du lịch nội địa tại đây.
20	Đại học chính quy	Thực trạng chất lượng dịch vụ ăn uống tại nhà	Vũ Thị Bích Huệ	TS. Trần Minh Nguyệt	Khái quát được cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ ăn uống tại nhà hàng, đánh giá được thực trạng chất lượng dịch vụ ăn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		hàng Botanica, công ty TNHH Greensworth Việt Nam.			uống tại nhà hàng Botanica, công ty TNHH Greensworth Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ ăn uống tại đây.
21	Đại học chính quy	Thực trạng chất lượng chương trình du lịch nội địa tại Công ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Phù Đổng	Bùi Lan Phương	NCS. ThS Nguyễn Minh Tuấn	Khái quát được cơ sở lý luận về chất lượng chương trình du lịch nội địa trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được thực trạng chất lượng chương trình du lịch nội địa tại Công ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Phù Đổng, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch nội địa tại đây.
22	Đại học chính quy	Thực trạng chất lượng phục vụ của bộ phận lễ tân tại khách sạn Mithrin Hạ Long thuộc công ty TNHH Hiệp Long Quảng Ninh	Dương Thanh Thùy	TS. Trần Minh Nguyệt	Khái quát được cơ sở lý luận về chất lượng phục vụ của bộ phận Lễ tân tại khách sạn, đánh giá được thực trạng chất lượng phục vụ của bộ phận lễ tân tại khách sạn Mithrin Hạ Long thuộc công ty TNHH Hiệp Long Quảng Ninh, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ của bộ phận lễ tân tại đây.
23	Đại học chính quy	Thực trạng chất lượng hướng dẫn viên tại Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ du lịch Vạn An.	Đặng Thanh Tùng	TS. Trần Minh Nguyệt	Khái quát được cơ sở lý luận về thực trạng chất lượng hướng dẫn viên trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được Thực trạng chất lượng hướng dẫn viên tại Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ du lịch Vạn An, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hướng dẫn viên tại đây.
24	Đại học chính quy	Một số giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch tại Công ty TNHH Du lịch Sao Đất Việt	Trần Thị Thu Uyên	ThS. Đỗ Thị Phương	Khái quát được cơ sở lý luận về chất lượng chương trình du lịch trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được thực trạng chất lượng chương trình du lịch tại Công ty TNHH Du lịch Sao Đất Việt, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch tại đây.
25	Đại học chính quy	Một số giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ ăn uống của	Trần Thị Yến	ThS. Đỗ Thị Phương	Khái quát được cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ ăn uống tại nhà hàng trong khách sạn, đánh giá được thực trạng chất lượng dịch vụ ăn uống của nhà hàng Market Café

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		nhà hàng Market Café tại khách sạn Hyatt Regency West Hanoi			tại khách sạn Hyatt Regency West Hanoi, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ ăn uống tại đây.
26	Đại học chính quy	Hoàn thiện chính sách marketing tại công ty TNHH du lịch mạo hiểm Xuyên Á	Vũ Hải Yến	ThS. Đỗ Thị Phương	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về chính sách Marketing trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được thực trạng chính sách marketing tại công ty TNHH du lịch mạo hiểm Xuyên Á, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện chính sách marketing tại đây.
27	Đại học chính quy	Thực trạng công tác quản trị nguồn nhân lực tại công ty cổ phần đầu tư và phát triển thương hiệu Adam Việt	Hoàng Thị Hà	ThS. Đỗ Thị Phương	Khái quát hóa được cơ sở lý luận về quản trị nguồn nhân lực, đánh giá được thực trạng công tác quản trị nguồn nhân lực tại công ty cổ phần đầu tư và phát triển thương hiệu Adam Việt, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản trị nguồn nhân lực tại đây.
28	Đại học chính quy	Thực trạng hoạt động marketing của khách sạn Hyatt Regency West Hanoi	Nguyễn Thanh Hiền	TS. Trần Minh Nguyệt	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về hoạt động Marketing trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được thực trạng hoạt động Marketing của khách sạn Hyatt Regency West Hanoi, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động marketing tại đây.
29	Đại học chính quy	Thực trạng hoạt động kinh doanh lữ hành tại Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại và xuất nhập khẩu CFS	Ngô Thị Hiền	TS. Trần Minh Nguyệt	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về hoạt động kinh doanh lữ hành, đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh lữ hành tại Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại và xuất nhập khẩu CFS, từ đó đề xuất các giải pháp để tăng cường hoạt động kinh doanh lữ hành tại đây.
30	Đại học chính quy	Nghiên cứu sự hài lòng của khách du lịch đối với chất lượng chương trình du lịch nội	Phùng Thị Hương	ThS.Vũ Thị Thảo	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về sự hài lòng của khách du lịch đối với chất lượng chương trình du lịch nội địa, đánh giá thực trạng sự hài lòng của khách du lịch đối với chất lượng chương trình du lịch nội địa, từ đó đề xuất các giải pháp để nâng cao sự hài

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		địa tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Du lịch Đất Việt			lòng của khách du lịch đối với chất lượng chương trình du lịch nội địa tại đây.
31	Đại học chính quy	Giải pháp phát triển hoạt động kinh doanh du lịch tại tỉnh Lào Cai	Đặng Khánh Linh	ThS.Vũ Thị Thảo	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về hoạt động kinh doanh du lịch, đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh du lịch tại tỉnh Lào Cai, từ đó đề xuất các giải pháp để phát triển hoạt động kinh doanh du lịch tại đây.
32	Đại học chính quy	Thực trạng chất lượng dịch vụ buồng tại khách sạn Hyatt Regency West Ha Noi	Nguyễn Mỹ Lộc	TS. Trần Minh Nguyệt	Khái quát được cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ buồng tại khách sạn, đánh giá được thực trạng chất lượng chất lượng dịch vụ buồng tại khách sạn Hyatt Regency West Ha Noi, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ buồng tại đây.
33	Đại học chính quy	Thực trạng hoạt động Marketing tại công ty trách nhiệm hữu hạn Du lịch DULOS Việt Nam	Đỗ Văn Nam	TS. Trần Minh Nguyệt	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về hoạt động Marketing trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được thực trạng hoạt động Marketing tại công ty trách nhiệm hữu hạn Du lịch DULOS Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động marketing tại đây.
34	Đại học chính quy	Thực trạng chất lượng chương trình du lịch tại công ty TNHH Đầu tư phát triển du lịch trải nghiệm và khám phá Việt	Đông Thị Bích Ngọc	TS. Trần Minh Nguyệt	Khái quát được cơ sở lý luận về chất lượng chương trình du lịch trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được thực trạng chất lượng chương trình du lịch tại công ty TNHH Đầu tư phát triển du lịch trải nghiệm và khám phá Việt, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch tại đây.
35	Đại học chính quy	Nghiên cứu sự hài lòng của khách du lịch nội địa đối với chất lượng dịch vụ vận chuyển tại Công ty du lịch thắng cảnh	Mai Thị Thương	TS. Nguyễn Danh Nam	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về sự hài lòng của khách du lịch nội địa đối với chất lượng dịch vụ vận chuyển, đánh giá thực trạng sự hài lòng của khách du lịch nội địa đối với chất lượng dịch vụ vận chuyển tại Công ty du lịch thắng cảnh Hương Sơn, từ đó đề xuất các giải pháp để nâng cao sự hài lòng của khách du lịch nội địa đối với chất

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Hương Sơn			lượng dịch vụ vận chuyển tại đây.
36	Đại học chính quy	Thực trạng hoạt động kinh doanh lữ hành tại công ty TNHH Thương mại và Du lịch Medi Việt Nam	Trần Thanh Tùng	TS. Trần Minh Nguyệt	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về hoạt động kinh doanh lữ hành, đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh lữ hành tại công ty TNHH Thương mại và Du lịch Medi Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp để tăng cường hoạt động kinh doanh lữ hành tại đây.
37	Đại học chính quy	Nghiên cứu thực trạng chất lượng chương trình du lịch tại công ty TNHH Big Travel Việt Nam	Nguyễn Quỳnh Châu	TS. Bùi Thị Thu	Khái quát được cơ sở lý luận về chất lượng chương trình du lịch trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được thực trạng chất lượng chương trình du lịch tại công ty TNHH Big Travel Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng chương trình du lịch tại đây.
38	Đại học chính quy	Nghiên cứu sự hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ ăn uống tại Buffet Poseidon	Trịnh Thị Hồng Cúc	TS. Bùi Thị Thu	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về sự hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ ăn uống, đánh giá thực trạng sự hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ ăn uống tại Buffet Poseidon, từ đó đề xuất các giải pháp để nâng cao sự hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ ăn uống tại đây.
39	Đại học chính quy	Giải pháp Marketing thu hút khách du lịch quốc tế tại công ty cổ phần du lịch thắng cảnh Hương Sơn	Nguyễn Thị Hà	ThS. Chu Lâm Sơn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Marketing thu hút khách du lịch quốc tế trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được thực trạng Marketing thu hút khách du lịch quốc tế tại công ty cổ phần du lịch thắng cảnh Hương Sơn, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện Marketing thu hút khách du lịch quốc tế tại đây.
40	Đại học chính quy	Phân tích hoạt động Marketing thu hút khách du lịch nội địa của công ty TNHH Thương Mại và Du Lịch Global Wings	Nguyễn Thị Thu Hoài	ThS. Chu Lâm Sơn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về hoạt động Marketing thu hút khách du lịch nội địa trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được thực trạng hoạt động Marketing thu hút khách du lịch nội địa của công ty TNHH Thương Mại và Du Lịch Global Wings, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động Marketing thu hút khách du lịch nội địa tại đây.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
41	Đại học chính quy	Giải pháp Marketing mix thu hút khách du lịch nội địa tại công ty TNHH BIG TRAVEL Việt Nam	Nguyễn Ngọc Khánh	ThS. Chu Lâm Sơn	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Marketing mix thu hút khách du lịch nội địa trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được thực trạng Marketing mix thu hút khách du lịch nội địa tại công ty TNHH BIG TRAVEL Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện Marketing mix thu hút khách du lịch nội địa tại đây.
42	Đại học chính quy	Quản trị nguồn nhân lực tại công ty TNHH Dịch thuật - Thương mại và du lịch Tre Việt	Phạm Phương Nga	ThS. Phạm Văn Hoàng	Khái quát hóa được cơ sở lý luận về quản trị nguồn nhân lực, đánh giá được thực trạng công tác quản trị nguồn nhân lực tại công ty TNHH Dịch thuật - Thương mại và du lịch Tre Việt, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản trị nguồn nhân lực tại đây.
43	Đại học chính quy	Hoàn thiện công tác đào tạo bồi dưỡng nhân lực tại công ty CP du lịch quốc tế UMC	Trương Thanh Ngân	ThS. Phạm Văn Hoàng	Khái quát hóa được cơ sở lý luận về công tác đào tạo bồi dưỡng nhân lực, đánh giá được thực trạng công tác đào tạo bồi dưỡng nhân lực tại công ty CP du lịch quốc tế UMC, từ đó đề xuất các giải pháp hoàn thiện công tác đào tạo bồi dưỡng nhân lực tại đây.
44	Đại học chính quy	Thực trạng quản trị nguồn nhân lực tại công ty CP du lịch quốc tế UMC	Lê Thị Ngọc	ThS. Phạm Văn Hoàng	Khái quát hóa được cơ sở lý luận về quản trị nguồn nhân lực, đánh giá được thực trạng công tác quản trị nguồn nhân lực tại công ty CP du lịch quốc tế UMC, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản trị nguồn nhân lực tại đây.
45	Đại học chính quy	Nghiên cứu thực trạng hoạt động marketing tại công ty cổ phần du lịch thắng cảnh Hương Sơn	Đỗ Thị Hà Phương	NCS. ThS Trần Văn Hải	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về hoạt động marketing trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được thực trạng hoạt động marketing tại công ty cổ phần du lịch thắng cảnh Hương Sơn, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động marketing tại đây.
46	Đại học chính quy	Giải pháp nhằm nâng cao chất lượng quản trị nguồn nhân lực	Nguyễn Văn Tùng	NCS. ThS Trần Văn Hải	Khái quát hóa được cơ sở lý luận về chất lượng quản trị nguồn nhân lực, đánh giá được thực trạng chất lượng quản trị nguồn nhân lực Công ty CP San Hồ Đỏ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Công ty CP San Hồ Đỏ Việt Nam			Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị nguồn nhân lực tại đây.
47	Đại học chính quy	Quản trị chất lượng tour inbound của công ty CP dịch vụ du lịch quốc tế UMC	Lê Thị Vân	NCS. ThS Trần Văn Hải	Khái quát hóa được cơ sở lý luận về quản trị chất lượng tour inbound trong kinh doanh lữ hành, đánh giá được thực trạng công tác quản trị chất lượng tour inbound của công ty CP dịch vụ du lịch quốc tế UMC, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản trị chất lượng tour inbound tại đây.
IV.4 Ngành Quản lý biển					
1	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại thành phố Vũng Tàu	Vương Xuân Quỳnh	ThS. Nguyễn Thị Hương Liên	Các hoạt động phát sinh chất thải rắn sinh hoạt gây ô nhiễm môi trường tại thành phố Vũng Tàu vẫn diễn ra, lượng chất thải vẫn tăng hàng năm gây ảnh hưởng trực tiếp tới môi trường biển. Ban quản lý thành phố đã có nhiều đổi mới trong công tác quản lý CTRSH (chính sách, tổ chức, công tác thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế) nhưng vẫn còn thiếu sót trong việc phân loại rác thải tại nguồn và cần xây dựng thêm nhà máy xử lý rác thay vì hình thức chôn lấp. Cần có thêm những chương trình nâng cao nhận thức cộng đồng: phân loại và tái sử dụng rác thải để giảm thiểu lượng rác phát sinh.
2	Đại học chính quy	Nghiên cứu đánh giá xu thế biến đổi của nhiệt độ bề mặt biển ở biển Đông từ 1911-2005	Hoàng Việt Anh	ThS. Lê Văn Thiện	Nghiên cứu này lần đầu tiên ở Việt Nam sử dụng 20 mô hình khí hậu toàn cầu từ dự án CMIP5 để phân tích khả năng của các mô hình trong việc mô phỏng lại SST trong thế kỷ 20 trên khu vực biển Đông. Các kết quả đã chỉ ra rằng những biến đổi của SST trong lịch sử từ 1911-2005 trên khu vực biển Đông có xu hướng tăng từ 1-2 ° C. Nghiên cứu cho thấy khả năng mô phỏng SST của mỗi mô hình có sự chênh lệch khác nhau so với số liệu quan trắc. Trong các tháng mùa xuân từ tháng 3 đến tháng 5 thì các mô hình hầu hết cho kết quả thấp hơn so với quan trắc khoảng 0,3 o

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>C đến $0,6^{\circ}\text{C}$. Khu vực vịnh Bắc Bộ có số liệu mô phỏng SST chính xác hơn các khu vực Trung Bộ và Nam Trung Bộ. Sang các tháng 6-7-8 có hiện tượng đặc trưng nổi bật nhất ở thời kỳ này là hiện tượng nước trời, nhiệt độ thấp hơn xảy ra ở ven biển Nam Trung Bộ so với các khu vực khác trên Biển Đông, với số liệu quan trắc thì các mô hình thuộc CMIP5 mô phỏng tương đối chính xác trong thời gian này. Chênh lệch giữa CMIP5 so với quan trắc chỉ trong khoảng $0,3^{\circ}\text{C}$. Khu vực biển phía Bắc biển Đông các mô hình cho giá trị nhiệt độ thấp hơn từ $0,1 - 0,3^{\circ}\text{C}$ và cho giá trị nhiệt độ khu vực vùng biển phía Nam cao hơn từ $0,3 - 0,6^{\circ}\text{C}$. Các tháng 12-1-2 SST giảm do có sự hoạt động mạnh của gió mùa đông bắc. Các đặc trưng biến đổi giá trị SST theo mùa và theo vĩ độ đều được các mô hình mô phỏng nắm bắt được xu thế, đặc biệt là vùng nước trời ở khu vực ven biển Nam Trung Bộ xảy ra trong các tháng mùa hè đều được các mô hình nắm bắt tốt được. Do các mô hình cho các kết quả chênh lệch so với quan trắc khác nhau, việc phân tích từ tổ hợp các mô hình là cách tốt nhất để giảm được sai số của các mô hình.</p>
3	Đại học chính quy	Đánh giá biến động quần xã sinh vật vùng cửa sông ven biển Hải Phòng	Trần Văn Hùng	ThS. Nguyễn Thị Hương Liên	<p>Trước bối cảnh thay đổi về sinh thái và môi trường tự nhiên vùng bờ Hải Phòng việc nghiên cứu về sự biến động của quần xã sinh vật vùng cửa sông ven biển khu vực Hải Phòng là thực sự cần thiết nhằm đưa ra những thông tin quan trọng cho các dự án nghiên cứu về các loài sinh vật nơi đây. Do đó đề tài “Đánh giá biến động quần xã sinh vật vùng cửa sông ven biển Hải Phòng” được thực hiện nhằm đưa ra các thông số đánh giá sự biến động của các quần xã sinh vật theo mùa, theo năm và đưa ra một số giải pháp cho vấn đề biến động quần xã sinh vật này. Việc nghiên</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>cứ được thực hiện bằng phương pháp tổng hợp và phân tích dữ liệu. Sau quá trình thực hiện nghiên cứu đã chỉ ra sự biến động của các nhóm thực vật phù du, biến động của nhóm động vật phù du, biến động của nhóm động vật đáy, biến động nhóm cá và biến động thực vật ngập mặn tại khu vực ven bờ cửa sông Hải Phòng. Và cuối cùng đưa ra một số giải pháp để khắc phục và hạn chế tình trạng biến động quần xã sinh vật tại khu vực vùng cửa sông ven biển Hải Phòng.</p>
4	Đại học chính quy	Đánh giá chất lượng nước biển ven bờ khu vực Công viên Đại Dương Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.	Nguyễn Quang Khải	TS. Bùi Đắc Thuyết	<p>Đề tài đã sử dụng dữ liệu từ báo cáo Đánh giá tác động môi trường khu vực “Công viên đại dương Hạ Long”, áp lực từ các hoạt động du lịch – dịch vụ, giao thông vận tải, cảng biển,.. để phân tích sự thay đổi và tác động của chúng tới chất lượng nước biển ven bờ khu vực Bãi Cháy nói chung và khu vực công viên đại dương nói riêng. Các kết quả nghiên cứu cho thấy các thông số môi trường nước biển ven bờ tại các vị trí quan trắc ở vùng bãi tắm, thể thao dưới nước và nước thải sinh hoạt tại các cửa xả nước thải khu vực công viên Bãi Cháy đều nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN10-MT:2015/BTNMT và QCVN14:2015/BTNMT. Dựa trên kết quả nghiên cứu một số giải pháp thu gom xử lý nước thải trong giai đoạn thi công và vận hành, đồng thời các giải pháp về kinh tế và khoa học công nghệ để cải thiện chất lượng môi trường nước ven bờ khu vực công viên đại dương, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long đã được đề xuất.</p>
5	Đại học chính quy	Nghiên cứu đánh giá sự ảnh hưởng của công trình kè biển đến chế độ thủy lực động lực vùng ven bờ	Mai Duy Khoa	ThS. Vũ Văn Lân	<p>Nghiên cứu đã sử dụng mô hình Mike trong việc mô phỏng sự ảnh hưởng của công trình kè biển đến chế độ thủy lực động lực vùng ven bờ biển tỉnh Nam Định trong thời kì gió mùa Đông Bắc và gió mùa Tây Nam qua đó đánh giá sự thay đổi của dòng chảy khi có công trình kè mở hàn</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		biên tỉnh Nam Định			và khi không có công trình kè mò hàn tác động đến sự xói lở bờ biển tại Nam Định và đề xuất giải pháp phù hợp.
6	Đại học chính quy	Nghiên cứu sự thay đổi của các yếu tố khí quyển và nhiệt độ bề mặt biển trong thời kỳ nước trời vùng biển Nam Trung Bộ	Phạm Anh Quân	ThS. Lê Văn Thiện	Khóa luận đã sử dụng dữ liệu từ số liệu quan trắc của nhiệt độ bề mặt biển, tốc độ gió bề mặt do vệ tinh QuikScat đo và số liệu phân tích lại cuối cùng của NCEP như khí áp, nhiệt độ không khí bề mặt, độ ẩm, bức xạ sóng dài trung bình tháng để phân tích sự thay đổi và tương tác giữa khí quyển và bề mặt biển trên khu vực nước trời vùng biển Nam Trung Bộ. Các kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng vùng nước trời xuất hiện trong suốt thời kỳ có sự hoạt động của gió mùa mùa hè trên khu vực ven biển Nam Trung Bộ đã dẫn đến sự thay đổi rõ rệt các yếu tố khí quyển cũng trên khu vực nước trời này. Giá trị SST ở khu vực ven biển Nam Trung Bộ cũng bị tác động mạnh, giá trị SST giảm nhiều nhất xảy ra trong tháng 7 với giá trị trung bình thấp nhất của SST khoảng 27,3 ⁰ C thấp hơn tháng 6 và tháng 8 khoảng 1 ⁰ C. Giá trị độ ẩm tương đối trong khí quyển ở khu vực Nam Trung Bộ tăng lên ở khoảng 75% đến 85% và tăng khoảng 10-20% so với các khu vực khác xung quanh. Giá trị trung bình của bức xạ sóng dài trong thời kỳ hoạt động nước trời ở khu vực ven biển Nam Trung Bộ cao hơn so với các khu vực xung quanh gần 50 W/m ² . Giá trị trung bình của nhiệt độ không khí ở bề mặt trên khu vực nước trời ở đây cao hơn so với các khu vực ven biển khác khoảng 3-5 ⁰ C.
7	Đại học chính quy	Tiềm năng năng lượng sóng biển khu vực Nam Trung Bộ	Nguyễn Thị Huyền Trang	TS. Nguyễn Hồng Lân	Bằng việc sử dụng mô hình MIKW21SW và các số liệu thu thập được đã tính và đưa ra được đặc trưng các yếu tố sóng biển khu vực nghiên cứu. Từ các số liệu đặc trưng sóng đã tính toán đánh giá về tiềm năng năng lượng sóng biển trong khu vực Nam Trung Bộ.
8	Đại học	Ứng dụng mô	Tăng	ThS. Vũ	Nghiên cứu, đã sử dụng mô hình Mike

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	chính quy	hình Mike trong việc tính toán lan truyền dầu tại khu vực cảng Lạch Huyện, huyện Cát Hải thành phố Hải Phòng	Minh Tuấn	Văn Lân	trong việc mô phỏng sự cố tràn dầu ở khu vực cảng Lạch Huyện, Hải Phòng trong các thời kỳ gió mùa Đông Bắc và gió mùa Tây Nam, qua đó đánh giá ảnh hưởng của sự cố tràn dầu đến kinh tế, xã hội, tài nguyên môi trường và đề xuất các giải pháp phù hợp cho khu vực nghiên cứu.
IV.5 Ngành Quản lý Tài nguyên nước					
1	Đại học chính quy	Đánh giá tác động biến đổi khí hậu đến dòng chảy trên sông Lại Giang, tỉnh Bình Định	Nguyễn Thị Lan Anh	ThS. Nguyễn Thị Bích Ngọc	Với mục tiêu đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến dòng chảy trên sông Lại Giang, tỉnh Bình Định. Khóa luận đã sử dụng hai mô hình toán đó là mô hình MIKE NAM và MIKE 11; để để tiến hành tính toán, dự báo các tác động của biến đổi khí hậu đến dòng chảy tại trạm An Hòa và Bồng Sơn theo hai kịch bản biến đổi khí hậu RCP4.5 và RCP8.5.
2	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng sử dụng nước sinh hoạt và đề xuất giải pháp xử lý nước cấp cho xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội	Phí Hải Bằng	ThS. Phùng Thị Linh	Với mục tiêu đánh giá hiện trạng sử dụng nước sinh hoạt của xã Yên Sơn, khóa luận đã sử dụng các phương pháp đó là: Thu thập tài liệu, phương pháp thí nghiệm ngoài hiện trường kết hợp thí nghiệm trong phòng thí nghiệm để đánh giá mức chất lượng nước của xã Yên Sơn cùng với phương pháp tính toán thiết kế mạng lưới xử lý nước cấp với quy mô phù hợp để cung cấp nước sinh hoạt cho toàn xã. Tính toán dự trên số liệu về diện tích, dân số mà mức tiêu thụ nước sinh hoạt hàng ngày của người dân tại địa phương dựa trên các tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.
3	Đại học chính quy	Nghiên cứu tính toán nhiệt độ nước sông Hồng đoạn chảy qua Thành phố Hà Nội bằng công nghệ viễn thám	Thiều Thị Việt Chinh	ThS. Thi Văn Lê Khoa	Với mục tiêu nghiên cứu tính toán nhiệt độ nước sông Hồng đoạn chảy qua thành phố Hà Nội bằng công nghệ viễn thám, khóa luận đã ứng dụng dữ liệu ảnh viễn thám Landsat 8 để đánh giá sự biến đổi nhiệt độ và sự tương quan giữa nhiệt độ đo được và nhiệt độ tính toán của nước sông Hồng. Từ đó thành lập bản đồ phân bố nhiệt độ bề mặt nước sông Hồng từ năm 2013 - 2020 và phân tích ưu nhược điểm của quá trình

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					nghiên cứu.
4	Đại học chính quy	Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến Tài nguyên nước tỉnh Thái Nguyên	Nguyễn Phú Cường	ThS. Nguyễn Thị Bích Ngọc	Với mục tiêu phân tích, đánh giá tác động của Biến đổi khí hậu (BĐKH) đến Tài nguyên nước (TNN) tỉnh Thái Nguyên khóa luận đã sử dụng 2 kịch bản BĐKH là RCP4.5 và RCP8.5 để đánh giá xu thế biến đổi lượng mưa năm từ đầu đến cuối thế kỷ. Từ đó, xây dựng mối tương quan giữa giá trị lượng mưa và độ sâu dòng chảy để đánh giá tác động của BĐKH đến dòng chảy và nguồn nước mặt. Bên cạnh đó, khóa luận cũng đã đưa ra một số giải pháp ứng phó trong lĩnh vực TNN, đặc biệt là khâu quản lý tổng hợp TNN.
5	Đại học chính quy	Đánh giá tính bền vững khai thác nước dưới đất tỉnh Nam Định	Nguyễn Hoàng Dũng	PGS.TS Phạm Quý Nhân	Với mục tiêu nghiên cứu đánh giá tính bền vững khai thác nước dưới đất nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội lâu dài trên địa bàn tỉnh Nam Định khóa luận đã áp dụng các chỉ số đánh giá tính bền vững NDD. Kết quả đánh giá tính bền vững của tài nguyên NDD tỉnh Nam Định cho thấy toàn vùng được xếp loại không bền vững điều này cho thấy hoạt động khai thác đã có tác động xấu đến nguồn NDD. Do đó, cần có những giải pháp và quyết định cấm, hạn chế khai thác NDD và chuẩn bị nguồn nước khác thay thế.
6	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng chất lượng nước mặt và xây dựng bản đồ chất lượng nước sông Cầu-tỉnh Bắc Ninh	Cao Thái Hà	TS. Hoàng Thị Nguyệt Minh	Với mục tiêu nghiên cứu đánh giá hiện trạng chất lượng nước mặt và xây dựng bản đồ chất lượng nước sông Cầu tỉnh Bắc Ninh, khóa luận đã tổng quan được đặc điểm tự nhiên, KTXH và TNN trên sông Cầu thuộc tỉnh Bắc Ninh. Đánh giá được hiện trạng chất lượng nước mặt sông Cầu theo hai phương pháp là QCVN 08-MT:2015 và chỉ số chất lượng nước WQI. Xây dựng được bản đồ nghiên cứu chất lượng nước từ đó xác định được mức độ ô nhiễm trên sông Cầu thuộc Tỉnh Bắc Ninh.
7	Đại học chính quy	Nghiên cứu khoanh định đới bảo vệ công	Trần Thị Thu Hà	PGS.TS Phạm Quý Nhân	Với mục tiêu cung cấp công cụ và phương pháp luận để xác định và khoanh đới (vùng), bảo vệ công trình khai thác NDD

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		trình khai thác nước dưới đất Nhà máy nước Hưng Nhân thị trấn Hưng Hà tỉnh Thái Bình			phục vụ nhu cầu sử dụng của con người trước các nguy cơ ô nhiễm. Khóa luận đã sử dụng Phương pháp GOD để đánh giá mức độ tổn thương của giếng và sử dụng phần mềm Mapinfo để xây dựng lên các bản đồ thủy đẳng áp TCN, bản đồ phân bố lớp bề dày lớp phủ sét và bản đồ dễ bị tổn thương của các TCN thuộc phạm vi khu vực nhà máy nước Hưng Nhân từ đó tính toán và khoanh định được đới bảo vệ công trình khai thác NĐĐ nhà máy nước Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, Thái Bình. Hỗ trợ công tác quản lý, quy hoạch bảo vệ nguồn NĐĐ nhằm duy trì chất lượng và số lượng nước và bảo vệ môi trường.
8	Đại học chính quy	Đánh giá tài nguyên nước mặt lưu vực sông Sê San	Nguyễn Minh Hằng	TS. Hoàng Thị Nguyệt Minh TS. Trần Thị Hồng Minh	Với mục tiêu đánh giá tài nguyên nước lưu vực sông Sê San nhằm quản lý tài nguyên nước đưa ra được những quyết định, các chiến lược nhằm khắc phục hạn hán, lũ lụt, phát triển kinh tế - xã hội hiệu quả hơn khóa luận đã áp dụng phương pháp nghiên cứu đó là: Phương pháp GIS, Phương pháp tổng hợp, phân tích tài liệu, số liệu dựa trên các nguồn tài liệu, số liệu hiện có và Phương pháp kế thừa. Kết quả tính toán các chỉ số WRI cho thấy: Với tình hình tăng dân số và sử dụng nước ngày càng tăng mà tổng lượng nước giảm dần thì trong những năm tương lai 2030, 2050 sẽ xảy ra việc mất nước cục bộ. Điều này là hoàn toàn phù hợp vì sông Sê San chịu tác động của biến đổi khí hậu, sự khai thác quá nhiều tài nguyên nước....
9	Đại học chính quy	Tính toán và dự báo nhu cầu sử dụng nước tỉnh Phú Thọ phục vụ quy hoạch tài nguyên nước	Nguyễn Thị Minh Hằng	ThS. Nguyễn Thị Bích Ngọc	Với mục tiêu tính toán nhu cầu sử dụng nước cho tỉnh Phú Thọ năm 2019 và dự báo cho năm 2030 đã sử dụng mô hình CROPWAT tính toán cho các ngành : nông nghiệp, công nghiệp, sinh hoạt,... và đưa ra 1 số giải pháp quản lý quy hoạch nguồn nước.
10	Đại học chính	Đánh giá chất lượng sông	Trần Hùng	TS. Trần Thành Lê	Với mục tiêu đánh giá chất lượng nước và các yếu tố tác động đến chất lượng nước

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	Hoàng Long		TS. Tạ Thị Thoảng	sông Hoàng Long trong khóa luận đã áp dụng các phương pháp đó là: thu thập tổng hợp tài liệu; điều tra thực địa lấy mẫu; lấy và phân tích mẫu, đánh giá WQI. Qua kết quả phân tích các chỉ tiêu nước mặt tại sông Hoàng Long thì chất lượng nước bị suy thoái chủ yếu do nước thải sinh hoạt và các hoạt động của con người dân xung quanh, một số khác lại do hoạt động sản xuất công nghiệp, nông nghiệp,... từ đó đưa ra một vài giải pháp giảm thiểu ô nhiễm chất lượng nước sông.
11	Đại học chính quy	Đánh giá tài nguyên nước mặt lưu vực sông Srepok	Đoàn Thị Thùy Linh	TS. Hoàng Thị Nguyệt Minh TS. Trần Thị Hồng Minh	Với mục tiêu là đánh giá tài nguyên nước mặt lưu vực sông Srepok đề án đã tổng quan đặc điểm tự nhiên lưu vực sông Srepok và áp dụng bốn phương pháp nghiên cứu đó là: phương pháp tổng hợp, phân tích tài liệu, số liệu dựa trên các nguồn tài liệu, số liệu hiện có; phương pháp kế thừa; phương pháp mô hình SWAT; phương pháp GIS. Kết quả tính toán và đánh giá lưu lượng lưu vực sông Srepok dựa trên quá trình hiệu chỉnh và kiểm định mô hình tại trạm Bản Đôn.
12	Đại học chính quy	Nghiên cứu đánh giá chất lượng nước và các yếu tố tác động đến chất lượng nước Hồ Tây	Phạm Thị Thúy Nga	ThS. Trần Thùy Chi	Với mục tiêu đánh giá chất lượng nước và các yếu tố tác động đến chất lượng nước hồ tây trong khóa luận đã áp dụng các phương pháp đó là: thu thập, phân tích, xử lý số liệu, và so sánh với QCVN 08:2015/BTNMT. Cho thấy chất lượng Hồ Tây đang bị ô nhiễm nặng bởi các chỉ tiêu như: BOD5, COD, Amoni,..... từ đó đưa ra một vài giải pháp giảm thiểu ô nhiễm chất lượng nước hồ.
13	Đại học chính quy	Nghiên cứu phân loại bề mặt thảm phủ khu vực Thành phố Hà Nội bằng Google Earth Engine	Nguyễn Đình Phong	ThS. Thi Văn Lê Khoa ThS. Lê Việt Hùng	Với mục tiêu nghiên cứu phân loại thành công thảm phủ khu vực thành phố Hà Nội, khóa luận đã sử dụng phương pháp phân loại bằng Google Earth Engine. Kết quả tính toán và đánh giá đối với quá trình kiểm định cho thấy phương pháp sử dụng Google Earth Engine cho kết quả có độ chính xác cao, phục vụ tốt công tác phân

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					loại thảm phủ của Thành phố Hà Nội.
14	Đại học chính quy	Đánh giá chất lượng nước sông Rế đoạn chảy qua huyện An Dương thành phố Hải Phòng và đề xuất giải pháp bảo vệ	Phạm Thị Thế	ThS. Phùng Thị Linh	Với mục tiêu đánh giá chất lượng nước sông Rế đoạn chảy qua huyện An Dương thành phố Hải Phòng khoá luận đã áp dụng sáu phương pháp nghiên cứu đó là: Phương pháp điều tra, khảo sát, thu thập tài liệu; phương pháp xử lý số liệu; phương pháp lấy mẫu; phương pháp đánh giá chất lượng nước dựa vào Quy chuẩn Việt Nam (QCVN 08:2015/BTN&MT cột A2- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt); phương pháp đánh giá theo chỉ số WQI của Tổng cục Môi trường – Bộ TN&MT và phương pháp dùng GIS phân vùng chất lượng nước. Dựa vào kết quả tính toán WQI của sông Rế, ta vẽ được bản đồ phân vùng chất lượng nước mặt bằng cách sử dụng phần mềm hệ thống thông tin địa lý GIS và phương pháp nội suy IDW và từ đó đưa ra đề xuất giải pháp giảm thiểu và khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước Sông Rế Thành Phố Hải Phòng.
15	Đại học chính quy	Xác định ngưỡng giới hạn an toàn phục vụ khai thác bền vững nước dưới đất tầng chứa nước lỗ hổng Pleistocen vùng Nam Định	Nguyễn Thành Đức Hạnh	TS. Trần Thành Lê	Với mục tiêu xác định ngưỡng khai thác bền vững an toàn tầng Pleistocen vùng Nam Định đồ án đã áp dụng hai phương pháp nghiên cứu đó là: phương pháp tính trữ lượng và đưa ra các chỉ tiêu khai thác bền vững. Kết quả tính toán và đánh giá đưa ra trữ lượng cần khai thác bảo vệ và đưa mức chỉ số khai thác an toàn đảm bảo độ tin cậy và có thể áp dụng phục vụ trong công tác tính toán cho thăm dò khu vực Nam Định
16	Đại học chính quy	Đánh giá hiện trạng và đề xuất phương án khoanh vùng hạn chế khai thác nước dưới đất huyện Hưng Hà	Đỗ Phương Thảo	TS. Tạ Thị Thoảng	Với mục tiêu xác định đánh giá hiện trạng và đề xuất phương án khoanh vùng hạn chế khai thác nước dưới đất huyện Hưng Hà đồ án đã sử dụng một số phương pháp nghiên cứu là: phương pháp điều tra, phương pháp xử lý số liệu đưa ra được danh mục và bản đồ phân vùng hạn chế khai thác NĐĐ của huyện. Kết quả tính toán và bản đồ phân vùng hạn chế khai

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					thác đảm bảo độ tin cậy có thể áp dụng phục vụ trong công tác đánh giá, quản lý cho khu vực Hưng Hà.
17	Đại học chính quy	Phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Thái Bình	Phạm Thị Thủy	TS. Trần Thành Lê	Với mục tiêu phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất tỉnh Thái Bình đề án đã sử dụng một số phương pháp nghiên cứu là: phương pháp điều tra, phương pháp phân tích tổng hợp. Đưa ra được danh mục chi tiết và bản đồ phân vùng hạn chế khai thác NDD của tỉnh. Kết quả tính toán và bản đồ phân vùng hạn chế khai thác đảm bảo độ tin cậy có thể áp dụng phục vụ trong công tác đánh giá, quản lý cho khu vực Thái Bình.
18	Đại học chính quy	Đánh giá chất lượng nước lưu vực sông Ba	Nguyễn Thu Thúy	PGS.TS Nguyễn Cao Đơn ThS. Trần Văn Tình	Với mục tiêu đánh giá chất lượng nước lưu vực sông Ba, khóa luận đã sử dụng mô hình MIKE 11 ECOLAB. Kết quả tính toán đảm bảo độ tin cậy, có thể áp dụng phục vụ trong công tác đánh giá chất lượng nước. Từ đó đề xuất được các giải pháp cải thiện chất lượng nước lưu vực sông Ba.
19	Đại học chính quy	Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến Tài nguyên nước trên lưu vực sông Ba	Vũ Thị Thủy Tiên	PGS.TSN Nguyễn Cao Đơn ThS. Trần Văn Tình	Với mục tiêu đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước trên lưu vực sông Ba, khóa luận đã sử dụng phương pháp chính là mô hình toán MIKE NAM để thiết lập mô hình mưa dòng chảy cho lưu vực sông Ba mô phỏng dòng chảy mặt cho lưu vực sông Ba trong điều kiện biến đổi khí hậu. Từ đó áp dụng kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng 2016 để mô phỏng, dự báo sự biến đổi dòng chảy trên lưu vực sông Ba dưới tác động của biến đổi khí hậu cho từng thập kỷ của thế kỷ XXI.
20	Đại học chính quy	Ứng dụng Mike 11 và Mike 21 FM đánh giá biến đổi lòng dẫn sông Gianh	Nguyễn Thị Tuyết	TS. Lê Quốc Huy ThS. Trần Văn Tình	Với mục tiêu đánh giá tác động lòng dẫn sông Gianh, khóa luận đã sử dụng hai phương pháp chính là mô hình Mike 11 và Mike 21FM để mô phỏng diễn biến xói lở, bồi tụ trong điều kiện theo mùa lũ và mùa kiệt cho khu vực cửa sông Gianh.
21	Đại học chính	Điều tra đánh giá và công bố	Trần Thị Ánh	TS. Trần Thành Lê	Tỉnh Lào Cai có tiềm năng nước dưới đất khá phong phú, tổng trữ lượng có thể khai

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	vùng cấm, hạn chế khai thác nước dưới đất tỉnh Lào Cai	Tuyết	ThS. Thi Văn Lê Khoa	thác nước dưới đất toàn tỉnh là 630,18 triệu m ³ /năm. Tổng diện tích vùng cần hạn chế khai thác là 51.952,29 ha. Trong đó, diện tích vùng hạn chế 1 là 39.345,13 ha, diện tích vùng hạn chế 3 là 9.271,48 ha và diện tích vùng hạn chế hỗn hợp là 3.336,68 ha.
IV.6 Ngành Quản lý đất đai					
1	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	Trần Thị Thu Hà	ThS. Bùi Nguyễn Thu Hà	Đánh giá ĐK tự nhiên - kinh tế xã hội huyện Tiên Du tỉnh Bắc Ninh. Đánh giá tình hình quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn nghiên cứu theo Luật đất đai Đánh giá tình hình sử dụng đất thực tế tại huyện Tiên Du. Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng đất trên địa bàn huyện Tiên Du.
2	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.	Cao Thị Thắm	ThS. Bùi Nguyễn Thu Hà	Đánh giá ĐK tự nhiên - kinh tế xã hội thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Đánh giá tình hình quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn nghiên cứu theo Luật đất đai Đánh giá tình hình sử dụng đất thực tế tại thị xã Nghi Sơn; Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng đất trên địa bàn thị xã Nghi Sơn.
3	Đại học chính quy	Ứng dụng GIS trong thành lập bản đồ giá đất tại xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội	Nguyễn Phan Minh	ThS. Bùi Thị Cẩm Ngọc	Đánh giá điều kiện tự nhiên – kinh tế xã hội của xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội. Quy trình thành lập bản đồ giá đất theo bảng giá nhà nước và bản đồ giá đất ở thị trường. Ứng dụng phần mềm ArcGIS xây dựng bản đồ giá đất theo bảng giá nhà nước tại xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội năm 2020-2024. Ứng dụng phần mềm ArcGIS xây dựng bản đồ giá đất ở thị trường tại xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội năm 2020; Đánh giá và định hướng sử dụng khai thác cơ sở dữ liệu giá đất tại xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.
4	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm MicroStation v8i, gCadas	Hoàng Văn An	ThS. Bùi Thị Cẩm Ngọc	Khái quát chung về điều kiện tự nhiên, kinh tế và xã hội xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng và biến động đất đai

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		biên tập, chuẩn hóa và chỉnh lý bản đồ địa chính xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương			trên địa bàn xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; Ứng dụng phần mềm microstation v8i, gCadas biên tập, chuẩn hóa và chỉnh lý bản đồ địa chính xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; Đánh giá ưu điểm và nhược điểm của phần mềm GCadas trong công tác thành lập bản đồ địa chính.
5	Đại học chính quy	Ứng dụng GIS trong thành lập bản đồ giá đất tại phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình	Phạm Việt Hoàng	ThS. Bùi Thị Cẩm Ngọc	Đánh giá điều kiện tự nhiên – kinh tế xã hội của phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Quy trình thành lập bản đồ giá đất theo bảng giá nhà nước và bản đồ giá đất ở thị trường. Ứng dụng phần mềm ArcGIS xây dựng bản đồ giá đất theo bảng giá nhà nước tại phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình năm 2020-2024. Ứng dụng phần mềm ArcGIS xây dựng bản đồ giá đất ở thị trường tại phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình năm 2020; Đánh giá và định hướng sử dụng khai thác cơ sở dữ liệu giá đất phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.
6	Đại học chính quy	Ứng dụng GIS trong thành lập bản đồ giá đất tại phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng	Nguyễn Văn Thắng	ThS. Bùi Thị Cẩm Ngọc	Đánh giá điều kiện tự nhiên – kinh tế xã hội của phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng; Quy trình thành lập bản đồ giá đất theo bảng giá nhà nước và bản đồ giá đất ở thị trường Ứng dụng phần mềm ArcGIS xây dựng bản đồ giá đất theo bảng giá nhà nước tại phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng năm 2020-2024 Ứng dụng phần mềm ArcGIS xây dựng bản đồ giá đất ở thị trường tại phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng năm 2020; Đánh giá và định hướng sử dụng khai thác cơ sở dữ liệu giá đất tại xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.
7	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng	Trần Bá Hiệp	ThS. Bùi Thị Then	Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý sử dụng đất; kết quả thực hiện công tác cấp Giấy chứng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất tại huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh			nhận cho hộ gia đình, cá nhân đối với đất nông nghiệp và đất ở trên địa bàn huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Đánh giá được những thuận lợi và khó khăn, những kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế trong công tác cấp Giấy chứng nhận tại địa bàn nghiên cứu; Đề xuất một số nhóm giải pháp chung và giải pháp cụ thể nhằm giải quyết tồn đọng và thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận.
8	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	Lý Thị Châm	ThS. Bùi Thị Then	Đánh giá về điều kiện tự nhiên – kinh tế, xã hội trên địa bàn nghiên cứu. Thực trạng quản lý và sử dụng đất tại phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Đánh giá về công tác quản lý nhà nước về đất đai và tình hình sử dụng đất trên địa bàn nghiên cứu. Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đất tại phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
9	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	Đào Phương Mai	ThS. Bùi Thị Then	Đánh giá về điều kiện tự nhiên – kinh tế, xã hội trên địa bàn nghiên cứu. Thực trạng quản lý và sử dụng đất trên địa bàn thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Đánh giá về công tác quản lý nhà nước về đất đai và tình hình sử dụng đất trên địa bàn Thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đất trên địa bàn thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.
10	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm VBDLIS TK Desktop hỗ trợ công tác thống kê kiểm kê đất đai xã Thái Đô, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Lê Minh Anh	ThS. Đặng Thu Hằng	Đánh giá điều kiện tự nhiên – kinh tế xã hội của xã Thái Đô, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng và biến động đất đai tại địa bàn nghiên cứu. Ứng dụng phần mềm VBDLIS TK Desktop hỗ trợ công tác thống kê, kiểm kê đất đai tại địa bàn nghiên cứu. Ứng dụng của bản đồ hiện trạng sử dụng đất trong công tác thống kê, kiểm kê đất đai. Đánh giá kết quả đạt được và đề xuất một số giải pháp nhằm ứng dụng hiệu quả phần mềm VBDLIS TK Desktop trong

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					công tác thống kê, kiểm kê nói riêng và trong quản lý đất đai nói riêng.
11	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm ViLIS hỗ trợ công tác kê khai đăng ký đất đai, quản lý hồ sơ địa chính và cung cấp thông tin địa chính phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	Trần Phương Dung	ThS. Đặng Thu Hằng	Đánh giá điều kiện tự nhiên – kinh tế xã hội của phường Bưởi, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất tại địa bàn nghiên cứu. Xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính cho địa bàn nghiên cứu. Ứng dữ liệu kê khai vào công tác cấp Giấy chứng nhận tại địa bàn nghiên cứu. Nhập thông tin Giấy chứng nhận để lưu trữ. Lập và quản lý hồ sơ địa chính tại địa bàn nghiên cứu. Thực hiện tìm kiếm thông tin trên bản đồ và tìm kiếm hồ sơ trong ViLIS 2.0. Đánh giá kết quả ứng dụng phần mềm ViLIS 2.0 vào kê khai đăng ký đất đai, quản lý hồ sơ địa chính và cung cấp thông tin địa chính tại địa bàn nghiên cứu.
12	Đại học chính quy	Ứng dụng GIS trong thành lập bản đồ vùng giá trị đất đai tại xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	Đỗ Văn Tuấn	ThS. Đặng Thu Hằng	Khái quát và đánh giá về địa bàn xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; Trình bày được tình hình quản lý và hiện trạng sử dụng đất đai trên địa bàn nghiên cứu. Đưa ra quy trình thành lập bản đồ vùng giá trị đất đai theo giá nhà nước và giá thị trường trên địa bàn nghiên cứu. Trình bày cụ thể các bước thực hiện trên phần mềm để đưa ra được bản đồ kết quả về vùng giá trị đất đai tại xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.
13	Đại học chính quy	Nghiên cứu ứng dụng Microstation V8i và VietMap XM thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	Bùi Thị Thanh Hằng	ThS. Đào Đình Đức	Đánh giá thực trạng phát triển KXH; tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn nghiên cứu. Nghiên cứu ứng dụng VietMapXm và Microstation V8i thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
14	Đại học chính quy	Nghiên cứu ứng dụng Microstation V8i và VietMap XM thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính xã Thượng Lâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội	Vũ Thanh Sơn	ThS. Đào Đình Đức	Đánh giá thực trạng phát triển KXH; tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn nghiên cứu. Ứng dụng VietMapXm và Microstation V8i thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính xã Thượng Lâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.
15	Đại học chính quy	Nghiên cứu ứng dụng Microstation V8i và VietMap XM thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội	Đỗ Quỳnh Trang	ThS. Đào Đình Đức	Đánh giá thực trạng phát triển KXH; tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn nghiên cứu. Ứng dụng VietMapXm và Microstation V8i thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.
16	Đại học chính quy	Nghiên cứu ứng dụng Microstation V8i và VietMap XM thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thành Trung	ThS. Đào Đình Đức	Đánh giá thực trạng phát triển KXH; tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn nghiên cứu. Ứng dụng VietMapXm và Microstation V8i thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
17	Đại học chính	Nghiên cứu ứng dụng hệ	Phạm Thu Hiền	ThS. Đào Mạnh	Đánh giá về điều kiện tự nhiên – kinh tế xã hội phường Đức Thắng, quận Bắc Từ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	công nghệ thông tin trong chuẩn hóa dữ liệu đô thị 3D theo chuẩn CityGML trên nền tảng Web hỗ trợ công tác quản lý đất đai, xây dựng trên địa bàn phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội		Hồng	Liên, thành phố Hà Nội; Tình hình quản lý, sử dụng và biến động đất đai trên địa bàn phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Chuẩn hóa dữ liệu bản đồ địa chính phục vụ xây dựng dữ liệu chuẩn CityGML; Xuất dữ liệu sang định dạng chuẩn CityGML; Một số ứng dụng dữ liệu CityGML trên địa bàn phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Đánh giá ưu điểm, nhược điểm và đề xuất một số giải pháp ứng dụng hệ công nghệ thông tin trong chuẩn hóa dữ liệu đô thị 3D theo chuẩn CityGML trên nền tảng Web hỗ trợ công tác quản lý đất đai, xây dựng trên địa bàn phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
18	Đại học chính quy	Nghiên cứu ứng dụng Geo2GPS Pro cung cấp thông tin đất đai trên địa bàn thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương	Vũ Thị Thu Phương	ThS. Đào Mạnh Hồng	Đánh giá chung điều kiện tự nhiên, kinh tế - văn hóa và xã hội của thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng và biến động đất đai tại thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Xây dựng cơ sở dữ liệu không gian, thuộc tính thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Ứng dụng phần mềm Geo2GPS Pro (QH Đất Đai AIT) trên địa bàn thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Đánh giá kết quả đạt được và Đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện hơn nữa việc cung cấp thông tin đất đai cho người dân tại thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương nói riêng và người sử dụng Smart phone nói chung.
19	Đại học chính quy	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm GiaDat Desktop hỗ trợ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất tại	Nguyễn Minh Trang	ThS. Đào Mạnh Hồng	Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế văn hóa và xã hội địa bàn thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Tình hình sử dụng, quản lý và biến động đất đai. Nghiên cứu ứng dụng Gia Dat Desktop hỗ trợ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất tại thị trấn Thanh Thủy, huyện

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ			Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Đánh giá kết quả đạt được và đề xuất một số giải pháp của ứng dụng GiaDat Desktop hỗ trợ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất.
20	Đại học chính quy	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm VBDLIS QuyHoachKHS DD hỗ trợ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang	Nguyễn Thị Lan Anh	ThS. Đào Mạnh Hồng	Đánh giá chung về địa bàn nghiên cứu Tình hình sử dụng, quản lý và biến động đất đai; Nghiên cứu ứng dụng phần mềm VBDLIS Quy hoạch KHSDD hỗ trợ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang; Đánh giá ưu, nhược điểm của phần mềm VBDLIS QuyhoachKHSDD Đánh giá kết quả đạt được và đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.
21	Đại học chính quy	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm GiaDat Desktop hỗ trợ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất trên địa bàn phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Vũ Thị Lan Anh	ThS. Đào Mạnh Hồng	Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế văn hóa và xã hội địa bàn phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội Tình hình sử dụng, quản lý và biến động đất đai; Nghiên cứu ứng dụng GiaDat Desktop hỗ trợ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất tại phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Đánh giá ưu nhược điểm của ứng dụng GiaDat Desktop hỗ trợ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất.
22	Đại học chính quy	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm VBDLIS TK Desktop hỗ trợ xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê, kiểm kê đất đai xã Bằng Lang, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang	Nguyễn Lan Phương	ThS. Đào Mạnh Hồng	Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, môi trường xã Bằng Lang huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang; Tình hình quản lý, sử dụng và biến động đất đai xã Bằng Lang; Nghiên cứu ứng dụng phần mềm VBDLIS TK Desktop hỗ trợ xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê, kiểm kê đất đai xã Bằng Lang, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang; Đánh giá kết quả đạt được và đề xuất một số giải pháp nhằm thực hiện công tác xây dựng dữ liệu thống kê, kiểm kê đất đai.
23	Đại học chính	Ứng dụng phần mềm	Vũ Việt Anh	ThS. Đinh Thị Thanh	Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	MicroStation v8i và VietMap XM thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, Hà Nội		Huyền	phố Hà Nội; Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất xã Nam Hồng; Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội Đánh giá chung về ứng dụng phần mềm Microstation V8I và VIETMAPXM thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất xã Nam Hồng.
24	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất tại xã Nam Hưng, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình	Nguyễn Thị Phương Thảo	ThS. Đinh Thị Thanh Huyền	Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của xã Nam Hưng, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình; Đánh giá tình hình quản lý đất đai của xã Nam Hưng, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình giai đoạn 2017-2020; Đánh giá tình hình sử dụng đất tại xã Nam Hưng; Đánh giá chung trong công tác quản lý và sử dụng đất của xã Nam Hưng trong giai đoạn 2017-2020. Một số biện pháp đề xuất nhằm tăng cường công tác quản lý và sử dụng đất xã Nam Hưng.
25	Đại học chính quy	Ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Thu	ThS. Đinh Thị Thanh Huyền	Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội huyện Thạch Thất, tp Hà Nội Tình hình quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn huyện Thạch Thất, TP Hà Nội Ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Ưu nhược điểm phần mềm xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch kế hoạch sử dụng đất.
26	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	ThS. Đỗ Hải Hà	Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội thành phố Yên Bái; Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất thành phố Yên Bái Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Yên Bái Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cấp GCN.
27	Đại học chính	Đánh giá tình hình quản lý và	Lương Nguyễn	ThS. Đỗ Hải Hà	Đánh giá về điều kiện tự nhiên – kinh tế, xã hội trên địa bàn thành phố Việt Trì

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	sử dụng đất trên địa bàn thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	Khánh Dương		Đánh giá thực trạng quản lý đất đai tại thành phố Việt Trì; Đánh giá tình hình sử dụng đất trên địa bàn thành phố Việt Trì Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đất tại thành phố Việt Trì.
28	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	Chu Hải Linh	ThS. Đỗ Hải Hà	Đánh giá về điều kiện tự nhiên – kinh tế, xã hội trên địa bàn huyện Phú Lương Đánh giá tình hình quản lý đất đai tại huyện Phú Lương; Đánh giá tình hình sử dụng đất trên địa bàn huyện Phú Lương Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đất tại huyện Phú Lương.
29	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	Đỗ Đức Huy	ThS. Đỗ Như Hiệp	Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Tình hình quản lý, sử dụng đất tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Đánh giá những mặt tích cực và tồn tại của công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
30	Đại học chính quy	Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính xã Tân Thành, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	Phạm Tuấn Quang	ThS. Đỗ Như Hiệp	Điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội xã Tân Thành. Tình hình sử dụng và quản lý đất đai tại xã Tân Thành. Nghiên cứu xây dựng thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; Đánh giá kết quả thu được và kiến nghị các giải pháp.
31	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm Vilis 2.0 xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính tại phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Vũ Thị Phương Thảo	ThS. Đỗ Như Hiệp	Điều tra, đánh giá điều kiện tự nhiên - kinh tế - xã hội trên địa bàn phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu địa chính: Thực hiện xử lý và xây dựng hồ sơ địa chính cho các đối tượng. Thực hiện quét hồ sơ địa chính của các đối tượng. Xử lý, tìm kiếm, phân tích

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					tổng hợp, thống kê thông tin về thửa đất, người sử dụng đất trong cơ sở dữ liệu phục vụ cho nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai, cung cấp thông tin đất theo yêu cầu của quản lý đất đai và nhu cầu thông tin của cộng đồng. Đánh giá thuận lợi, khó khăn khi thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính.
32	Đại học chính quy	Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính xã Diễn Xuân, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	Nguyễn Anh Tuyết	ThS. Đỗ Như Hiệp	Đánh giá điều kiện tự nhiên - kinh tế - xã hội của xã Diễn Xuân, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Tình hình sử dụng và quản lý đất đai tại xã Diễn Xuân. Nghiên cứu xây dựng thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất. Đánh giá kết quả thu được và kiến nghị các giải pháp.
33	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình thực hiện một số nội dung quản lý nhà nước về đất đai tại xã Minh Trí, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội	Nguyễn Đức Khánh	ThS. Hoàng Phương Anh	Đề tài nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn công tác quản lý nhà nước về đất đai; Đánh giá về điều kiện tự nhiên – kinh tế, xã hội trên địa bàn xã Minh Trí, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Đánh giá tình hình thực hiện một số nội dung quản lý nhà nước về đất đai tại xã Minh Trí, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai tại xã Minh Trí, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.
34	Đại học chính quy	Đánh giá kết quả thực hiện công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	Nguyễn Thị Trang	ThS. Hoàng Phương Anh	Đề tài tìm hiểu và đánh giá về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội; Tình hình quản lý nhà nước về đất đai; Phân tích kết quả thực hiện công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2018 - 2020 tại huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.
35	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm VBDLIS TK Desktop trong công tác	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	ThS. Hoàng Phương Anh	Tổng quan được về VBDLIS TK Desktop hỗ trợ công tác thống kê và thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất. Ứng dụng VBDLIS TK Desktop hỗ trợ công tác

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		thống kê, thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội			thống kê và thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Đánh giá ưu điểm và nhược điểm của phần mềm TK Desktop trong công tác thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất nói riêng và trong quản lý đất đai nói chung.
36	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Lê Mạnh Dũng	ThS. Hoàng Phương Anh	Đề tài nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn công tác quản lý nhà nước về đất đai; Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý nhà nước về đất đai và hiện trạng sử dụng đất nói chung trên địa bàn phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Thực trạng quản lý và sử dụng đất tại phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Đánh giá được kết quả công tác quản lý nhà nước về đất đai và tình hình sử dụng đất trên địa bàn nghiên cứu. Đánh giá được những thuận lợi, khó khăn, những kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế từ đó đề xuất được một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai.
37	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai	Nguyễn Thị Bích Ngọc	ThS. Hoàng Phương Anh	Đề tài nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn công tác quản lý nhà nước về đất đai; Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý nhà nước về đất đai và hiện trạng sử dụng đất nói chung trên địa bàn thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Thực trạng quản lý và sử dụng đất tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Đánh giá được kết quả công tác quản lý nhà nước về đất đai và tình hình sử dụng đất trên địa bàn nghiên cứu. Đánh giá được những thuận lợi, khó khăn, những kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế từ đó đề xuất được một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai.
38	Đại học	Đánh giá tình	Phùng	ThS.	Trình bày tổng quan về cơ sở lý luận, cơ sở

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	chính quy	hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	Thị ngọc	Hoàng Thị Phương Thảo	pháp lý, cơ sở thực tiễn về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Đánh giá chung về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, tình hình quản lý và sử dụng đất của thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An; Đánh giá tình hình cấp giấy cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thị xã. Đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất một số giải pháp.
39	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.	Nguyễn Thị Minh Phương	ThS. Hoàng Thị Phương Thảo	Trình bày cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn của công tác cấp giấy chứng nhận; Giới thiệu và đánh giá chung về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn quận; Đánh giá tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân tại địa phương thông qua một số nội dung: (1) Thực trạng tiếp cận thông tin về thủ tục cấp giấy chứng nhận; (2) Kết quả cấp giấy chứng nhận; (3) Kết quả góp ý của hộ gia đình, cá nhân về thực hiện thủ tục hành chính tại Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội – chi nhánh quận Bắc Từ Liêm. Đánh giá chung về tình hình cấp giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân tại quận và đề xuất một số giải pháp.
40	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Thanh Tâm	ThS. Hoàng Thị Phương Thảo	Trình bày cơ sở khoa học, cơ sở pháp lý và thực tiễn về công tác, quản lý sử dụng đất; Giới thiệu chung về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của quận Hà Đông; Đánh giá một số nội dung quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn quận: (1) Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai và tổ chức thực hiện các văn bản đó; (2) Xác định địa giới hành chính, lập và quản lý hồ sơ địa giới hành chính, lập bản đồ hành chính; (3) Quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					(4) Quản lý việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất; (5) Đăng ký đất đai, lập và quản lý hồ sơ địa chính, cấp GCN; (6) Phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai; (7) Quản lý hoạt động dịch vụ về đất đai; Đánh giá tình hình sử dụng đất; Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả trong quản lý và sử dụng đất tại địa bàn nghiên cứu.
41	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái	Trần Lê Vy	ThS. Hoàng Thị Phương Thảo	Trình bày cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn của công tác cấp giấy chứng nhận; Khái quát và đánh giá chung về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện; Trình bày khả năng tiếp cận thông tin thủ tục cấp giấy chứng nhận của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn nghiên cứu; Đánh giá tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân tại địa phương và đề xuất một số giải pháp.
42	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.	Nguyễn Thị Thu Hà	ThS. Lê Thị Lan	Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội trên địa bàn khu vực nghiên cứu; Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội; Đánh giá thực trạng công tác cấp GCN cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội; Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác cấp GCN trên địa bàn khu vực nghiên cứu;
43	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền	Nguyễn Thị Diệu Huyền	ThS. Lê Thị Lan	Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội trên địa bàn khu vực nghiên cứu; Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội; Đánh giá thực trạng công tác cấp GCN cho hộ gia

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.			đình, cá nhân trên địa bàn huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội; Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác cấp GCN trên địa bàn khu vực nghiên cứu.
44	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác đăng ký đất đai lần đầu và đăng ký biến động đất đai trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Lê Thị Khánh Linh	ThS. Lê Thị Lan	Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội trên địa bàn khu vực nghiên cứu; Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Đánh giá thực trạng công tác đăng ký đất đai lần đầu và đăng ký biến động, cấp GCN cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đăng ký đất đai, cấp GCN trên địa bàn khu vực nghiên cứu,
45	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.	Đặng Thị Hồng Nhung	ThS. Lê Thị Lan	Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội trên địa bàn khu vực nghiên cứu; Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên; Đánh giá thực trạng công tác cấp GCN cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên; Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác cấp GCN trên địa bàn khu vực nghiên cứu.
46	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Hà Thị Lê	ThS. Lưu Thùy Dương	Đề tài tìm hiểu, đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất trên địa bàn huyện trên địa bàn huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Phân tích, đánh giá thực trạng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn huyện Đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn huyện.
47	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử	Trần Nhật Minh	ThS. Lưu Thùy Dương	Đề tài tìm hiểu, đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất trên địa bàn huyện Thành Trì; Phân tích, đánh giá tình hình

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội			cấp Giấy chứng nhận trên địa bàn huyện Thanh Trì. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác cấp Giấy chứng nhận trên địa bàn huyện Thanh Trì.
48	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá	Nguyễn Thị Thảo	ThS. Lưu Thùy Dương	Đề tài tìm hiểu, đánh giá về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; Đánh giá hiện trạng sử dụng đất và biến động đất đai Phường Trường Sơn giai đoạn 2014 - 2019; Phân tích tình hình quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn Phường Trường Sơn theo 15 nội dung quản lý nhà nước về đất đai, đi sâu đánh giá 3 nội dung chính. Đề tài đề xuất được giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đất trên địa bàn Phường Trường Sơn.
49	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa.	Nguyễn Ngọc Dũng	ThS. Nguyễn Lê Diệu Linh	Đề tài đã trình bày cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý và thực tiễn về đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Đánh giá tình hình kinh tế-xã hội trên địa bàn phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa; Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn phường Đông Hải. Đánh giá thực trạng công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn phường Đông Hải. Đề xuất được một số biện pháp nhằm tăng cường công tác quản lý đất đai.
50	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên	Trịnh Thị Hạnh	ThS. Nguyễn Lê Diệu Linh	Đề tài đã trình bày cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý và thực tiễn về đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Đánh giá được điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế-xã hội của quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Đánh giá tình hình thực hiện quản lý và sử dụng đất trên địa bàn quận Hai Bà Trưng.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		địa bàn quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội			Đánh giá kết quả đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Đề xuất những giải pháp khắc phục nhằm thúc đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận đất cho thời gian tiếp theo.
51	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội	Vũ Thúy Hằng	ThS. Nguyễn Ngọc Hồng	Đánh giá về điều kiện tự nhiên – kinh tế, xã hội trên địa bàn nghiên cứu. Thực trạng quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội. Đánh giá về công tác quản lý nhà nước về đất đai và tình hình sử dụng đất trên địa bàn huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội. Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.
52	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội	Phạm Quang Bách	ThS. Nguyễn Ngọc Hồng	Đánh giá về điều kiện tự nhiên – kinh tế, xã hội trên địa bàn nghiên cứu. Thực trạng quản lý và sử dụng đất trên địa bàn thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Đánh giá về công tác quản lý nhà nước về đất đai và tình hình sử dụng đất trên địa bàn thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đất trên địa bàn thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.
53	Đại học chính quy	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ GPS trong thành lập lưới không chế đo vẽ phục vụ công tác đo đạc địa chính xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội	Phạm Thị Hồng Anh	ThS. Nguyễn Thành Tôn	- Khái quát chung điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội địa bàn nghiên cứu. Tình hình quản lý, sử dụng và biến động đất đai trên địa bàn xã Long Xuyên. Ứng dụng công nghệ GPS thành lập lưới không chế trắc địa phục vụ công tác đo vẽ bản đồ địa chính xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Ứng dụng lưới GPS trong đo vẽ chi tiết bản đồ địa chính xã Long Xuyên; Đánh giá kết quả và đề xuất một số giải pháp.
54	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng	Lê Trường Giang	ThS. Nguyễn Thị Hằng	Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý sử dụng đất; kết quả thực hiện công tác cấp Giấy chứng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ			nhận cho hộ gia đình, cá nhân đối trên địa bàn huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ Đánh giá được những thuận lợi và khó khăn, những kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế trong công tác cấp Giấy chứng nhận tại huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ; Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cấp Giấy chứng nhận cho hộ gia đình cá nhân trên huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ.
55	Đại học chính quy	Đánh giá kết quả quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011 - 2020 tại quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	Nghiêm Thành Đạt	ThS. Nguyễn Thị Hằng	Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý sử dụng đất; kết quả quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn nghiên cứu Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả quy hoạch sử dụng đất tại địa bàn nghiên cứu.
56	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm Microstation V8i, GCADAS trong công tác, trích đo địa chính thửa đất, cấp giấy chứng nhận và thành lập hồ sơ địa chính xã Cẩm Phú, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.	Nguyễn Kim Oanh	ThS. Nguyễn Thị Huệ	Nghiên cứu được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội trên địa bàn xã Cẩm Phú, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Ứng dụng được phần mềm Microstation V8i và Gcadas trong công tác trí đo địa chính thửa đất, cấp giấy chứng nhận và thành lập được hồ sơ địa chính xã Cẩm Phú, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và đánh giá được kết quả đạt được.
57	Đại học chính quy	Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Phạm Thị Minh Hiếu	ThS. Nguyễn Thị Nga	Khái quát những nội dung tổng quan có liên quan đến việc sử dụng đất nông nghiệp và đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp. Đánh giá khái quát những đặc điểm tự nhiên, kinh tế xã hội của huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Khái quát tình hình quản lý và hiện trạng sử dụng đất hiện nay của địa phương. Xác định và mô tả những loại hình sử dụng đất điển hình của địa phương. Từ đó đánh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					<p>giá hiệu quả của các loại hình đất chính đó về các mặt hiệu quả kinh tế, hiệu quả xã hội và hiệu quả môi trường, trong đó tập trung vào đánh giá hiệu quả kinh tế. Định hướng việc sử dụng đất trong tương lai dựa trên quan điểm và nguyên tắc sử dụng đất hướng tới sự sử dụng đất bền vững. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp của địa phương trong tương lai.</p>
58	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	Hoàng Thị Phương Thảo	ThS. Nguyễn Thị Nga	<p>Khái quát những nội dung tổng quan có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về đất đai và vấn đề sử dụng đất nói chung. Đánh giá khái quát những đặc điểm tự nhiên, kinh tế xã hội của khu vực nghiên cứu. Đánh giá công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn nghiên cứu theo 15 nội dung quản lý nhà nước về đất đai. Đánh giá hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Đánh giá tình hình biến động đất đai trong giai đoạn 2014 - 2019 trên địa bàn thị trấn. Khái quát chung những kết quả đạt được và những tồn tại còn hạn chế trong công tác quản lý và sử dụng đất trên địa bàn nghiên cứu. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đất tại khu vực nghiên cứu trong thời gian tới.</p>
59	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Trương Thị Huyền	ThS. Nguyễn Thị Nga	<p>- Khái quát những nội dung tổng quan có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về đất đai và vấn đề sử dụng đất nói chung. Đánh giá khái quát được những đặc điểm tự nhiên, kinh tế xã hội của khu vực nghiên cứu. Đánh giá công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn nghiên cứu theo 15 nội dung quản lý nhà nước về đất đai. Đánh giá hiện trạng sử dụng đất năm 2020 và tình hình biến động đất đai trong giai đoạn 2015 – 2020 của huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Từ đó đánh giá chung những kết quả đạt được và những tồn tại còn hạn</p>

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					ché trong công tác quản lý và sử dụng đất trên địa bàn nghiên cứu. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đất tại khu vực nghiên cứu trong thời gian tới.
60	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	Nguyễn Thị Như Quỳnh	ThS. Nguyễn Thị Thu Hương	Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội của, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; Đánh giá tính hình quản lý và sử dụng đất huyện hanh Hà, tỉnh Hải Dương Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn huyện hanh Hà, tỉnh Hải Dương.
61	Đại học chính quy	Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn huyện Quỳnh Lưu Tỉnh Nghệ An	Hồ Thị Huệ	ThS. Nguyễn Thị Thu Hương	Tìm hiểu được điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội trên địa bàn huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; Đánh giá được hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; Đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.
62	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội	Vũ Mai Hương	ThS. Nguyễn Thị Thu Hương	Tìm hiểu được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội trên địa bàn huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Đánh giá tính hình quản lý và sử dụng đất huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.
63	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm Microstation v8i, VietMap XM thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Ngô Thu Hiền	ThS. Nguyễn Trọng Trường Sơn	Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội phường Cẩm Tây, Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất phường Cẩm Tây Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phường Cẩm Tây Đánh giá chung về ứng dụng phần mềm Microstation V8I và VIETMAPXM thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.
64	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm Microstation	Lương Quang Huy	ThS. Nguyễn Trọng	Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội thị trấn Văn Quan; Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất thị trấn Văn Quan

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		v8i, VietMap XM trong biên tập, chuẩn hóa và chỉnh lý bản đồ địa chính thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn		Trường Sơn	Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất thị trấn Văn Quan; Đánh giá chung về ứng dụng phần mềm Microstation V8I và VIETMAPXM thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.
65	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	ThS. Nguyễn Trọng Trường Sơn	Đánh giá về điều kiện tự nhiên – kinh tế, xã hội trên địa bàn nghiên cứu. Thực trạng quản lý và sử dụng đất tại thành phố Bắc Giang. Đánh giá về công tác quản lý nhà nước về đất đai và tình hình sử dụng đất trên địa bàn nghiên cứu. Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đất thành phố Bắc Giang.
66	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Hà Huệ	ThS. Phạm Thị Mai	Đề tài tìm hiểu và đánh giá về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; Tình hình quản lý và sử dụng đất huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Tìm hiểu và đánh giá kết quả thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tại hai dự án Dự án 1: Dự án xây dựng tuyến đường trục chính trung tâm Khu đô thị Cái Rồng (đường 58m). Dự án 2: Hoàn chỉnh đường trục chính phù hợp với tiêu chuẩn đường cao tốc và xây dựng tuyến đường gom từ đường cao tốc đến sân bay Vân Đồn tại xã Đoàn Kết, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Rút ra những ưu điểm và vấn đề còn tồn tại trong việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất nhằm khắc phục những bất cập hiện nay tại địa phương. Đề xuất một số giải pháp góp phần hoàn thiện hơn công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn huyện Vân Đồn.
67	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và	Nguyễn Thị Thu	ThS. Phạm Thị	Đề tài tìm hiểu và đánh giá về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; tình hình quản lý

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	quy	sử dụng đất trên địa bàn phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Phuong	Mai	Nhà nước về đất đai theo một số nội dung quy định tại Điều 22 Luật Đất đai 2013 trên địa bàn phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Đánh giá tình hình sử dụng đất đai và biến động các loại đất giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đất đai tại địa phương.
68	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm Microstation V8i, VietMap XM thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính xã Phượng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.	Đỗ Thị Thanh Hà	ThS. Tăng Thị Thanh Nhân	Tình hình điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội của xã Phượng Lâu. Tình hình quản lý và sử dụng đất đai tại Thành phố Việt Trì Nghiên cứu và xây dựng quy trình thành lập bản đồ HTSĐĐ theo thông tư 27/2018/TT-BTNMT. Lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất xã Phượng Lâu năm 2019. Đánh giá kết quả thu được và kiến nghị các giải pháp.
69	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm Microstation V8i và VietMap XM thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất xã Bằng Lang, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.	Trần Thị Huyền	ThS. Tăng Thị Thanh Nhân	Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội tại xã Bằng Lang, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang. Tình hình quản lý, sử dụng và biến động đất đai trên địa bàn xã Bằng Lang, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang Ứng dụng phần mềm MicroStation v8i, VietMap XM trong thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất. Một số ứng dụng của bản đồ hiện trạng đất trong công tác quản lý đất đai trên địa bàn nghiên cứu.
70	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm VllIS trong công tác kê khai đăng ký đất đai và quản lý hồ sơ địa	Trần Khánh Ly	ThS. Tăng Thị Thanh Nhân	Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và thực trạng quản lý, sử dụng đất xã Hoàng. Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng và biến động đất đai xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Cập nhật biến động và chuẩn hóa bản đồ địa

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		chính xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ			chính bằng phần mềm v8i và Vietmap XM; Xây dựng cơ sở dữ liệu đồ họa cho xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Thực hiện kê khai đăng ký đất đai tại xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Một số ứng dụng của phần mềm ViLIS 2.0 trong công tác quản lý nhà nước về đất đai tại địa phương; Lập và quản lý hồ sơ địa chính; Đánh giá kết quả đạt được và đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kê khai đăng ký đất đai và quản lý hồ sơ địa chính trên phần mềm ViLIS 2.0 Enterprise.
71	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm ViLIS hỗ trợ công tác kê khai đăng ký đất đai và quản lý hồ sơ địa chính thị trấn Yên Bình, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.	Đỗ Thị Vân Anh	ThS. Tăng Thị Thanh Nhân	Thực trạng điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội thị trấn Yên Bình, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang; Đánh giá tình hình sử dụng đất và biến động đất đai thị trấn Yên Bình, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang giai đoạn 2014 - 2019; Ứng dụng phần mềm ViLIS 2.0 kê khai đăng ký và cấp giấy chứng nhận trên địa bàn thị trấn Yên Bình, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang; Đánh giá ưu, nhược điểm của phần mềm ViLIS 2.0 kê khai đăng ký và cấp giấy chứng nhận trên địa bàn thị trấn Yên Bình, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.
72	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Hồng Thúy	ThS. Thái Thị Lan Anh	Trình bày cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn về công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý sử dụng đất; kết quả thực hiện công tác cấp. Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội Đánh giá được những thuận lợi và khó khăn, những kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế trong công tác cấp Giấy chứng nhận tại địa bàn nghiên cứu; Đề xuất một số nhóm giải pháp chung và giải pháp cụ thể nhằm giải quyết tồn đọng và thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					nhận nói chung và cụ thể trên địa bàn nghiên cứu
73	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Lưu Đức Thành	ThS. Thái Thị Lan Anh	Trình bày cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn về công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý sử dụng đất; kết quả thực hiện công tác cấp Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Đánh giá được những thuận lợi và khó khăn, những kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế trong công tác cấp Giấy chứng nhận tại địa bàn nghiên cứu; Đề xuất một số nhóm giải pháp chung và giải pháp cụ thể nhằm giải quyết tồn đọng và thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận nói chung và cụ thể trên địa bàn nghiên cứu.
74	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	Nguyễn Tùng Anh	ThS. Trần Minh Tiến	Khái quát điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Tình hình quản lý và sử dụng đất phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Đánh giá kết quả công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.
75	Đại học chính quy	Đánh giá kết quả cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên	Trần Đức Huy	ThS. Trần Minh Tiến	Khái quát điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Tình hình quản lý và sử dụng đất huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Đánh giá kết quả công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Đề xuất một số giải

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		địa bàn huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn			pháp nâng cao hiệu quả công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.
76	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình đăng ký biến động đất đai trên địa bàn phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	Phạm Huyền Trang	ThS. Trần Minh Tiến	Khái quát điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Tình hình quản lý và sử dụng đất phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Đánh giá tình hình đăng ký biến động đất đai trên địa bàn phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đăng ký biến động đất đai trên địa bàn phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.
77	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	Lê Thị Phương Thảo	ThS. Trần Thị Hòa	Đánh giá về điều kiện tự nhiên – kinh tế, xã hội trên địa bàn nghiên cứu. Thực trạng quản lý và sử dụng đất tại huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình. Đánh giá về công tác quản lý nhà nước về đất đai và tình hình sử dụng đất trên địa bàn huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình. Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng đất tại huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.
78	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	Lê Thanh Bình	ThS. Trần Thị Hòa	Khái quát điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội trên địa bàn Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Tình hình quản lý và sử dụng đất quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Đánh giá kết quả công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
79	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền	Lê Thị Thanh Tâm	ThS. Trần Thị Hòa	Khái quát điều kiện tự nhiên – kinh tế xã hội của xã Thạch Đà; Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn xã Thạch Đà; Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn xã Thạch Đà, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội			quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã Thạch Đà; Đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ và giải quyết các tồn đọng trong công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn xã Thạch Đà.
80	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm Microstation v8i, VietMap XM thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính xã Phú Xuyên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	Nguyễn Đức Đào	ThS. Võ Ngọc Hải	Đánh giá thực trạng phát triển KXH; tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn nghiên cứu. Ứng dụng phần mềm Micro station v8i, VietMap XM thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính xã Phú Xuyên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên
81	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất tại huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội	Lê Thị Linh	ThS. Võ Ngọc Hải	Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý sử dụng đất. Đánh giá kết quả thực hiện công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân tại huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Đánh giá được những thuận lợi và khó khăn, những kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế trong công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận tại địa bàn nghiên cứu; Đề xuất một số nhóm giải pháp chung và giải pháp cụ thể nhằm giải quyết tồn đọng và thực hiện tốt công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận nói chung và cụ thể trên địa bàn nghiên cứu
82	Đại học chính quy	Ứng dụng công nghệ thông tin trong thống kê đất đai và thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất thị trấn Yên	Nguyễn Thị Vân Anh	ThS. Võ Ngọc Hải	Đánh giá thực trạng phát triển KXH; tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn nghiên cứu. Ứng dụng công nghệ thông tin trong thống kê đất đai và thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất thị trấn Yên Bình, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Bình, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang			
83	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	Nguyễn Hữu Thành	ThS. Vũ Hải Hà	Nghiên cứu điều kiện tự nhiên – kinh tế xã hội trên địa bàn thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Nghiên cứu tình hình quản lý đất đai trên địa bàn thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Nghiên cứu hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Đánh giá thực trạng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Lai Châu. Đề xuất một số giải pháp khắc phục nhằm đẩy mạnh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho phù hợp với tình hình thực tế
84	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh	Đình Bảo Phương	ThS. Vũ Hải Hà	Khóa luận tốt nghiệp đã đánh giá được một số nội dung như sau: Điều kiện tự nhiên - kinh tế xã hội trên địa bàn huyện Vân Đồn; Tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện Vân Đồn; Quy trình thực hiện công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật trên địa bàn huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; Đánh giá công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất của người dân trên địa bàn huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2018-2020; Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn Huyện Vân Đồn.
85	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm MicroStation v8i, VietMap XM thành lập bản đồ hiện	Nguyễn Quyền Anh	ThS. Vũ Lệ Hà	Tổng quan về cơ sở dữ liệu đất đai và các công nghệ trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Thực hiện các quy trình để xây dựng được cơ sở dữ liệu đất đai cho xã Tam Kim, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Đánh giá được ưu nhược điểm của

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		trạng sử dụng đất xã Đại An, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ			phần mềm khi xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai cho địa phương đồng thời đề xuất được các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai nói chung và cơ sở dữ liệu địa chính nói riêng.
86	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm MicroStation v8i, Vietmap thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	Nguyễn Đức Anh	ThS. Vũ Lệ Hà	Tổng quan về Bản đồ hiện trạng sử dụng đất và các công nghệ trong thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất. Thực hiện các quy trình để thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cho phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Kết quả đạt được là bản đồ hiện trạng sử dụng đất của phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội được trình bày theo đúng quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Đánh giá được ưu nhược điểm của hai phần mềm khi thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất và đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của công tác thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.
87	Đại học chính quy	Ứng dụng công nghệ GPS hỗ trợ xây dựng lưới khống chế đo vẽ phục vụ công tác thành lập bản đồ địa chính tại xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội	Phạm Thị Doan	ThS. Vũ Lệ Hà	Tổng quan về công nghệ GPS hỗ trợ xây dựng lưới khống chế đo vẽ phục vụ công tác thành lập bản đồ địa chính. Ứng dụng công nghệ GPS hỗ trợ xây dựng lưới khống chế đo vẽ phục vụ công tác thành lập bản đồ địa chính tại xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Đánh giá khả năng ứng dụng của công nghệ GPS trong công tác xây dựng lưới khống chế đo vẽ phục vụ thành lập bản đồ địa chính trên địa bàn xã Võng Xuyên nói riêng và trên các địa bàn có tính tương đồng nói chung.
88	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm MicroStation v8i, VIETMAP thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên,	Nguyễn Mạnh Tuấn	ThS. Vũ Lệ Hà	Đã đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội tại thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Đã đánh giá được hiện trạng sử dụng đất của thị trấn Phù Yên năm 2019. Cập nhật, chỉnh lý, chuẩn hóa bản đồ địa chính thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Ứng dụng phần mềm MicroStation v8i, VietMap XM thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất thị

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		tỉnh Sơn La.			trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đạt được kết quả đúng yêu cầu quy phạm thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.
89	Đại học chính quy	Ứng dụng VBDLIS TK Desktop hỗ trợ công tác thống kê, thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Hoàng Phương Thảo	ThS. Vũ Lệ Hà	Tổng quan được về VBDLIS TKDesktop hỗ trợ công tác thống kê và thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất. Ứng dụng VBDLIS TKDesktop hỗ trợ công tác thống kê và thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Đánh giá ưu điểm và nhược điểm của phần mềm TK Desktop trong công tác thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất nói riêng và trong quản lý đất đai nói chung.
90	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tại một số dự án trên địa bàn huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Dương Thanh Hiền	ThS. Vũ Thị Thu Hiền	Đề tài nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý tới cơ sở thực tiễn công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, kết quả công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của 2 dự án thực hiện trong giai đoạn 2016-2020 tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Đánh giá được những thuận lợi, khó khăn, những kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế từ đó đề xuất được một số giải pháp góp phần giải quyết tốt hơn công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại địa bàn cụ thể và cho các dự án nói chung.
91	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh	Hoàng Thanh Xuân	ThS. Vũ Thị Thu Hiền	Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý sử dụng đất; kết quả thực hiện công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân đối với đất nông nghiệp và đất ở trên địa bàn phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh trong giai đoạn 2016-2020. Đánh giá được những thuận lợi và khó khăn, những kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế trong công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận tại địa bàn nghiên cứu; Đề xuất một số nhóm giải pháp chung và giải pháp cụ thể nhằm giải quyết tồn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Quảng Ninh			động và thực hiện tốt công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận nói chung và cụ thể trên địa bàn nghiên cứu.
92	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Mai Hoa	ThS. Vũ Thị Thu Hiền	Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý sử dụng đất; kết quả thực hiện công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân đối với đất nông nghiệp và đất ở trên địa bàn phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Đánh giá được những thuận lợi và khó khăn, những kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế trong công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận tại địa bàn nghiên cứu; Đề xuất một số nhóm giải pháp chung và giải pháp cụ thể nhằm giải quyết tồn đọng và thực hiện tốt công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận nói chung và cụ thể trên địa bàn nghiên cứu.
93	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	Nghiêm Đình Thành	TS. Đào Văn Khánh	Đề tài đánh giá được điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Nghiên cứu được tình hình quản lý, sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Nghiên cứu và đánh giá được kết quả đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giai đoạn năm 2017-2021. Đề xuất được một số giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện.
94	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa	Khương Thị Hà	TS. Đào Văn Khánh	Đề tài đánh giá được điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; Nghiên cứu được tình hình quản lý, sử dụng đất trên địa bàn huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; Đánh giá chung về công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở trên địa bàn huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; Đánh giá được kết quả cấp GCN QSDĐ, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		tỉnh Thanh Hóa			với đất trên địa bàn huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2019-2020. Đề xuất được một số giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác ĐKĐĐ, cấp GCN QSDĐ, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện.
95	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm TK Destop thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất tại xã Tiên Nguyên, huyện Quảng Bình, tỉnh Hà Giang	Khổng Tiến Phúc	TS. Dương Đăng Khôi	Mục đích của khóa luận là lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phục vụ quản lý đất đai cấp xã. Phần mềm TK desktop được sử dụng để biên tập và hoàn thiện bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính. Kết quả thực nghiệm cho thấy phần mềm TK desktop có khả năng lập được bản đồ theo quy phạm hiện hành của Bộ TNMT, đảm bảo chất lượng và độ chính xác.
96	Đại học chính quy	Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ	Nguyễn Quỳnh Nhung	TS. Dương Đăng Khôi	Khóa luận đã thực hiện xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính xã Địch Quả, Thanh Sơn, Phú Thọ. Phần mềm Microstation and VietMap XM được sử dụng để triển khai biên tập bản đồ hiện trạng sử dụng đất. Kết quả thực nghiệm cho thấy phần mềm Microstation và VietMap XM hoàn toàn biên tập bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo quy phạm hiện hành của Bộ TNMT đạt chất lượng, có mức độ chính xác cao.
97	Đại học chính quy	Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất từ bản đồ địa chính xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	Nguyễn Ngọc Bảo Phong	TS. Dương Đăng Khôi	Khóa luận đã thực hiện lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất xã Vân Tùng, Ngân Sơn, Bắc Kạn. Kết quả nghiên cứu cho biết phần mềm Microstation và VietMap XM triển khai thuận lợi lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo quy phạm hiện hành của Bộ TNMT, bản đồ hiện trạng đạt chất lượng phù hợp, có khả năng ứng dụng trong quản lý sử dụng đất tại địa bàn.
98	Đại học chính quy	Ứng dụng phần mềm VBDLIS TK Desktop hỗ trợ công tác thống kê đất đai tại phường Phú Đô, quận Nam	Nguyễn Lan Hương	TS. Lê Thị Kim Dung	Khóa luận tốt nghiệp nghiên cứu ứng dụng phần mềm VBDLIS TK Desktop với mục đích hỗ trợ công tác thống kê đất đai, kiểm kê đất đai tại Phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Trong khóa luận tác giả đã nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý liên quan đến thống kê,

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Từ Liêm, thành phố Hà Nội			lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất. Khái quát tình hình sử dụng đất và quản lý đất đai trên địa bàn nghiên cứu. Ứng dụng phần mềm VBDLIS TK Desktop trong công tác thống kê, kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.
99	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng đăng ký biến động đất đai trên địa bàn thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	Nguyễn Việt Anh	TS. Nguyễn Thị Hải Yến	Đề tài nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn công tác đăng ký biến động đất đai; Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý nhà nước về đất đai và hiện trạng sử dụng đất tại thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Đánh giá được kết quả công tác đăng ký biến động đất đai tại thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Đánh giá được những thuận lợi, khó khăn, những kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế từ đó đề xuất được một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác đăng ký biến động đất đai.
100	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình thực hiện một số nội dung quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên	Trần Phương Thảo	TS. Nguyễn Thị Hải Yến	Đề tài nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn công tác quản lý nhà nước về đất đai. Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý nhà nước về đất đai và hiện trạng sử dụng đất nói chung tại huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Đánh giá được kết quả một số nội dung quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Đánh giá được những thuận lợi, khó khăn, những kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế từ đó đề xuất được một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai.
101	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thanh Lam	TS. Nguyễn Thị Hải Yến	Đề tài nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn công tác quản lý nhà nước về đất đai. Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý nhà nước về đất đai và hiện trạng sử dụng đất nói chung huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Đánh giá được kết quả một số nội dung quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn huyện Thường Tín, thành

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					phố Hà Nội. Đánh giá được những thuận lợi, khó khăn, những kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế từ đó đề xuất được một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai.
102	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã An Tiến, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội	Phan Minh Thu	TS. Nguyễn Thị Hải Yến	Đề tài nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn công tác quản lý nhà nước về đất đai. Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý nhà nước về đất đai và hiện trạng sử dụng đất nói chung tại xã An Tiến, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Đánh giá được kết quả một số nội dung quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã An Tiến, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Đánh giá được những thuận lợi, khó khăn, những kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế từ đó đề xuất được một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai.
103	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Phương	TS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Đề tài nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn công tác quản lý nhà nước về đất đai. Đánh giá được điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội, tình hình quản lý nhà nước về đất đai và hiện trạng sử dụng đất nói chung trên địa bàn phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, TP Hà Nội. Đánh giá được kết quả một số nội dung quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, TP Hà Nội. Đánh giá được những thuận lợi, khó khăn, những kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế từ đó đề xuất được một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai.
104	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng hoạt động của chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng	Trương Thùy Linh	TS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Đề tài nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn về văn phòng Đăng ký đất đai; Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Đánh giá thực trạng hoạt động của chi nhánh VPĐK đất đai thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Son.			Son; Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của chi nhánh VPĐK đất đai thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.
105	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tại huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	Mai Thùy Linh	TS. Nguyễn Thị Khuy	Đề tài tìm hiểu, đánh giá về điều kiện tự nhiên kinh tế xã hội; Tình hình quản lý sử dụng đất; Thực trạng công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại một số dự án trên địa bàn huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.
106	Đại học chính quy	Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất hàng năm tại huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội	Nguyễn Xuân Bách	TS. Nguyễn Thị Khuy	Đề tài tìm hiểu và đánh giá về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội; Tình hình quản lý nhà nước về đất đai; Phân tích kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất hàng năm của năm 2018; 2019; 2020 tại huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm tại huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.
107	Đại học chính quy	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	Lê Linh Chi	TS. Nguyễn Thị Khuy	Đề tài tìm hiểu và đánh giá về điều kiện tự nhiên kinh tế xã hội; Phân tích, đánh giá một số nội dung quản lý nhà nước về đất đai; hiện trạng sử dụng đất và tình hình biến động sử dụng tại huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng đất tại huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.
108	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại quận Long Biên, thành phố Hà Nội	Nguyễn Lê Dũng	TS. Phạm Anh Tuấn	Đề tài đánh giá về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội; Tình hình quản lý và sử dụng đất; Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận tại quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Hà Nội			
109	Đại học chính quy	Đánh giá việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất trên địa bàn quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	Phó Đức Vương	TS. Phạm Anh Tuấn	Đề tài tìm hiểu và đánh giá về điều kiện tự nhiên kinh tế xã hội; Tình hình quản lý nhà nước về đất đai; Phân tích, đánh giá việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất tại quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả việc thực hiện quyền của người sử dụng đất tại quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.
110	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	Hoàng Văn Hải	ThS.Võ Diệu Linh	Tìm hiểu và đánh giá Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của quận Tây Hồ; Đánh giá thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.
111	Đại học chính quy	Đánh giá kết quả việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất tại một số dự án trên địa bàn huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định	Đình Quang Huy	ThS.Võ Diệu Linh	Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; Đánh giá công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất tại huyện Xuân Trường; Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định
112	Đại học chính quy	Đánh giá thực trạng hoạt động của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội Quận Long Biên, thành phố Hà Nội	Trần Minh Hằng	ThS.Võ Diệu Linh	Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của quận Long Biên; Đánh giá thực trạng và kết quả hoạt động của Chi nhánh VPĐKĐĐ Hà Nội quận Long Biên. Rút ra các tồn tại và nguyên nhân hạn chế hoạt động của Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh quận Long Biên và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội quận Long Biên.